ĐẶC SAN VÔVI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI THẾ GIỚI

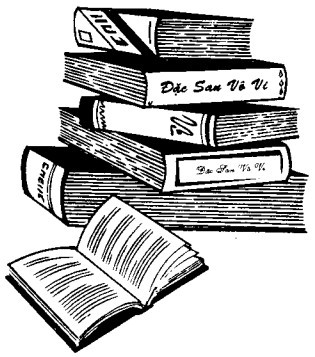
BỘ HAI - THÁNG 11 SỐ 10



KHÍ GIỚI TÌNH THƯƠNG

Đại Hội Vô Vi Quốc Tế Lần Thứ 21

Houston - Texas - 2002



Đặc San

VÔ VI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

❖ **CHỦ BIÊN :**

VOVI MULTIMEDIA COMMUNICATION

HỘI ÁI HỮU VÔVI TÂY ÚC

HỘI TỪ THIỆN VÔVI CHARITABLE TRUST

❖ **THỰC HIỆN :**

BAN BIÊN TẬP ĐẶC SAN VÔVI

❖ **BÀI VỞ VÀ HÌNH ẢNH :**

BẠN ĐẠO VÔVI KHẮP NĂM CHÂU

THƯ GIỚI THIỆU

Montréal ngày 23 tháng 8 năm 2000

Kính gởi hội từ thiện Vô Vi Charitable Trust,
Hội Ái Hữu Vô Vi Tây Úc

Chúng tôi rất vui nhận được tin quí hội phát tâm nhận lãnh nhiệm vụ cao cả phục vụ khắp năm châu, sau khi nhóm Vô Vi thực hiện đặc san Vô Vi quyết định giải tán ngừng ấn hành và phát hành đặc san Vô Vi, là điều rất quí đang cần có một số người thật tâm phục vụ bạn đạo, xin lưu ý điều nội qui như sau:

1- Xây dựng giải trí thanh nhẹ
2- Trình bày trật tự sau khi dày công thực hiện pháp môn, thành đạt đến đâu diễn tả đến đó.
3- Tin tức liên hệ đến cộng đồng Vô Vi
4- Không nhận những bài báo thiên cơ có thể xáo trộn đến điện năng tu học của bạn đạo.
5- Những bài vở hữu ích, như giúp đỡ gia tăng sự thanh tịnh đối phó với hoàn cảnh hiện tại
6- Đóng góp sự chung vui hòa bình, giải thông đời đạo, hướng về thanh tịnh mà tiến
7- Không được chỉ trích một ai, ngoài sự xây dựng tâm linh.

Quí Hội nên giữ nghiêm luật thực hiện đúng nội qui sẽ in ở trang đầu điều của mỗi đặc san. Không nên sơ ý mà vạch sai đường lối đã qui định.

Kính chúc quí vị sáng suốt khi thực hành.

Quí thương



Lương Sĩ Hằng

Mục Tiêu của Đặc San Vô Vi

Cần cống hiến những bài vở như sau :

1. *Xây dựng giải trí thanh nhẹ.*
2. *Trình bày trật tự sau khi dày công thực hiện pháp môn, thành đạt đến đâu diễn tả đến đó.*
3. *Tin tức liên hệ đến cộng đồng Vô Vi.*
4. *Không nhận những bài báo thiên cơ có thể xáo trộn đến điện năng tu học của bạn đạo.*
5. *Những bài vở hữu ích, như giúp đỡ gia tăng sự thanh tịnh đối phó với hoàn cảnh hiện tại.*
6. *Đóng góp sự chung vui hòa bình, giải thông đời đạo, hướng về thanh tịnh mà tiến.*
7. *Không được chỉ trích một ai, ngoài sự xây dựng tâm linh.*

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng



Đức Thầy LƯƠNG VĨ KIÊN

Lá Thư Đặc San Vô Vi

Thưa quý Bạn đạo, quý Đọc giả

Thời gian trôi qua rất nhanh, Tết Vô Vi lại đến, dư âm chấn động ngày 11 tháng 9 năm 2001 tại New York vẫn vương vấn để lại nhiều nỗi suy tư và lo âu cho người dân Mỹ. Riêng bạn đạo Vô Vi chúng ta bất chấp mọi biến chuyển của thời cuộc, một lòng dũng hành tu tiến, thu xếp cuộc hành trình của chính mình, vấn thân lên đường chung vui Tết Vô Vi để gặp lại Thầy, bạn, cùng trao đổi kinh nghiệm hàn uyên tâm sự sau một năm xa cách.

Đặc San Vô Vi lại có dịp đến với bạn đạo và quí đọc giả thân yêu thật là một niềm hân hạnh lớn lao đối với ĐSVV. Đặc biệt sinh nhật năm nay là "Đại Thọ Bát Tuần" của Đức Thầy và Đại Hội Vô Vi Quốc Tế kỳ thứ 21 với tên "Khí Giới Tình Thương" trong lúc thế giới có nhiều xáo trộn do ảnh hưởng của khủng bố, chiến tranh, thiên tai gây đau thương cho nhân loại, phải chăng Đức Thầy muốn nhắc nhở bạn đạo Vô Vi chúng ta cố gắng thực hành tu tiến, đem tình thương xóa dịu phần nào nỗi khổ đau của đại chúng.

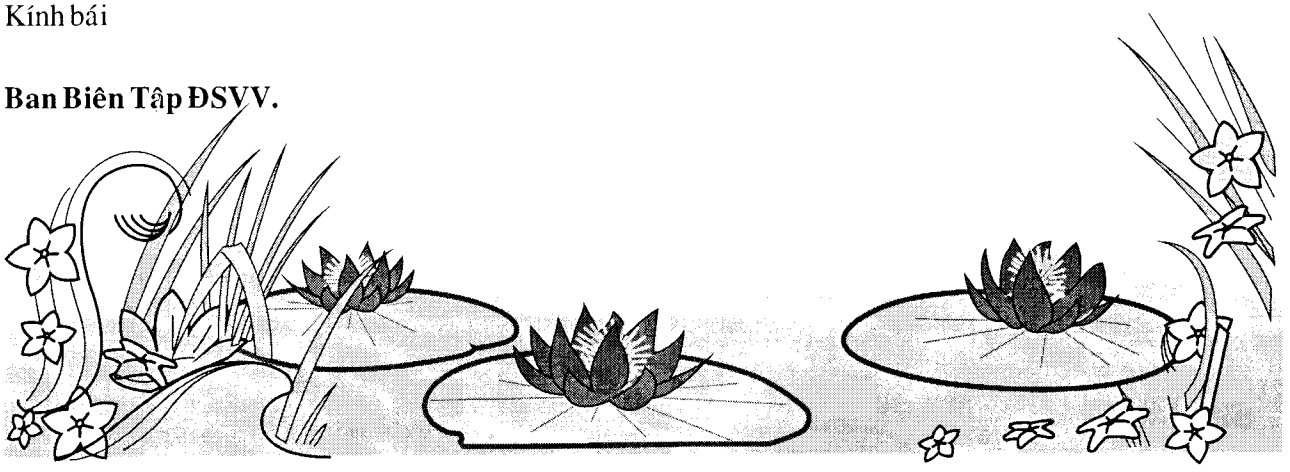
Tình thương của Người bao la như biển cả nói sao cho cùng. ĐSVV xin quí bạn cùng hướng tâm cầu nguyện với Bề Trên ân ban cho Đức Thầy luôn được khỏe mạnh an vui để dìu dắt chúng ta trên bước đường tu học. Sự có mặt của Người ở cái tuổi "Cổ Lai Hi" này là một món quà vô giá đối với bạn đạo Vô Vi. Người không ngần ngại khó nhọc đóng góp dạy dỗ hướng dẫn sửa điển quang cho chúng ta qua Tuần Báo Phát Triển Điển Năng, chỉ mong quí bạn tu tiến đem Pháp Lý phổ truyền lại cho mọi người.

Nhân đây chúng tôi xin trình bài sự khác biệt giữa Tuần Báo Phát Triển Điển Năng và Đặc San Vô Vi do đọc giả yêu cầu. Chúng tôi xin thưa không có gì khác cả cũng là chủ trương của cộng đồng Vô Vi do Đức Thầy hướng dẫn. TBPTĐN chú trọng về tu học dành riêng cho các bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. ĐSVV là tiếng nói của bạn đạo Vô Vi trên thế giới, đóng góp những thành tựu do quá trình tu học của mình đã đạt được và giới thiệu Vô Vi đến đại chúng. Do đó bài viết của quí bạn nếu không ra ngoài mục tiêu 7 điểm của Đặc San thì lần lượt chúng tôi sẽ sắp xếp chọn đăng trên ĐSVV.

Đặc San Vô Vi chúng con thành kính cám ơn Đức Thầy đã ban chiếu, chỉ dạy và giúp đỡ chúng con trong những số Đặc San vừa qua. Chúng tôi thành thật cám ơn sự ủng hộ đóng góp bài vở, tài chánh của toàn thể bạn đạo và đọc giả đã giúp hoàn thành quyển Đặc San này, hy vọng ĐSVV là một món quà nhỏ làm vui lòng quí vị. Mọi sự sơ sót ngoài ý muốn, mong các bạn xây dựng và tha thứ cho. ĐSVV luôn cố gắng học hỏi, sửa đổi để ĐSVV ngày một tốt đẹp hơn.

Kính bái

Ban Biên Tập ĐSVV.

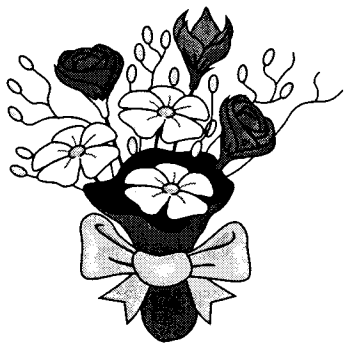


Khí

Giới

Tình

Thương



Khí Giới Tình Thương Đã Mở Đường

Thực Hành Chuyển Hóa Tự Yêu Thương

Qui Y Đường Lối Cùng Hành Tiến

Học Hỏi Vô Cùng Tự Vượt Xuyên

Cùng Hành Cùng Tiến Triền Miên

Dựng Xây Xây Dựng Qui Nguyên Hành Trình

Tự Mình Học Hỏi Tâm Linh

Vô Cùng Tiến Hóa Hành Trình Quang Khai

Tự Mình Sửa Tiến Tiến Hoài

Về Không Rõ Rệt Chẳng Sai Chút Nào

Tự Mình Gỡ Gánh Hai Vai

Thành Tâm Tiến Hóa Sửa Sai Tiến Dần

Càn Khôn Vũ Trụ Góp Phần

Giải Phần Nguyên Khí Ân Cần Dựng Xây

Từ Nam Cho Đến Phương Tây

Chung Hòa Tiến Hóa Dựng Xây Hình Thành

Lương Sĩ Hằng
Vĩ Kiên

Khí Giới Tình Thương Đã Mở Đường

Mở đường cho chúng ta tiến. Tất cả khối óc ở thế gian muốn tiến đến đâu thì Ơn Trên Thượng Đế cũng ban hết, ban tới vô cùng, càng học càng tiến, càng tu càng minh. Khí Giới Tình Thương là đầy đủ hết. Chúng ta làm người giáng lâm xuống thế gian có đầy đủ, có nguyên khí của Trời Đất đầy đủ, có âm có dương có nóng có lạnh xây dựng cho chúng ta tiến hóa từ giờ phút khắc. Chỉ chúng ta động loạn và không thực hành đứng đắn bỏ đường lối xây dựng của Trời Đất mà thôi. Cho nên chúng ta phải thanh tịnh nhịn nhục tối đa mới học được những gì của Trời Phật đã ân ban cho chúng ta, những tia điển sáng suốt trong xây dựng.

Thực Hành Chuyển Hóa Tự Yêu Thương

Cần sự thực hành chứ không phải cần lý thuyết và chê bai, không hiểu đường lối của Trời Đất rồi cứ căn cứ trong văn chương chê bai đủ điều, cái đó là tạo tội cho chính mình. Cho nên chúng ta càng ngày càng tu càng thấy chính chúng ta sai chẳng có ai sai. Thực hành mới thấy rõ. Nếu không thực hành mà căn cứ lý thuyết của những người khác thì chỉ dẫn sai mà không có tiến tới được.

Thực hành chuyển hóa từ giai đoạn này tới giai đoạn kia, mình tự thức yêu thương cái tiểu thiên địa này do Trời Đất đã hình thành. Ngày hôm nay chúng ta mới được sự sáng suốt và thực hành trong trật tự.

Qui Y Đường Lối Cùng Hành Tiến

Trở lại một đường lối của Trời Đất đã sắp đặt thì chúng ta mới tiến được.

Học Hỏi Vô Cùng Tự Vượt Xuyên

Học hỏi vô cùng tất cả những chuyện gì từ nhỏ đến lớn chúng ta đều học hỏi vô cùng. Tự vượt xuyên trong thực hành mới vượt xuyên cái khổ nạn được.

Cùng Hành Cùng Tiến Triền Miên

Cùng hành thì cùng tiến triền miên. Cho nên bạn đạo chúng ta người nào cũng phải thực hành chớ không có dùng lý thuyết, không dùng văn chương chữ nghĩa trong sách vở mà chỉ có thực hành cảm thức sự giải tiến triền miên trong tâm thức của chính mình. Chúng ta hành đúng cái nhịp độ của Trời Đất kêu rằng cùng hành cùng tiến triền miên như vậy.

Dựng Xây Xây Dựng Qui Nguyên Hành Trình

Là của Trời Đất hóa hóa sanh sanh vô cùng tận. Chúng ta dựng xây xây dựng qui nguyên hành trình trở lại con đường tiến hóa tốt đẹp của Trời Đất đã an bài.

Tự Mình Học Hỏi Tâm Linh

Tự mình học hỏi tâm linh mình hiểu được tâm linh là sáng suốt, tâm linh là trong xây dựng và tiến hóa.

Vô Cùng Tiến Hóa Hành Trình Quang Khai

Lúc đó mới cảm thức được sự vô cùng tiến hóa, hành trình quang khai sáng suốt rõ rệt.

Tự Mình Sửa Tiến Tiến Hoài

Tự mình hiểu được nặng và nhẹ, thanh và trược, chúng ta hướng tâm sửa tiến thì tiến hoài.

Về Không Rõ Rệt Chẳng Sai Chút Nào

Buông bỏ tất cả những sự mê chấp trong nội tâm, không có sai chút nào hết chúng ta chỉ tiến tới mà thôi. Chúng ta về không càng ngày càng rõ rệt. Vạn sự trên đời là không. Những người thế gian cứ tranh giành giết chóc lẫn nhau, thù hận đủ chuyện nhưng mà kỳ thật cuối cùng cũng là không mà thôi.

Tự Mình Gỡ Gánh Hai Vai

Tự mình gỡ cái gánh nặng của hai vai, không còn sự mê chấp nữa.

Thành Tâm Tiến Hóa Sửa Sai Tiến Dần

Thành tâm tiến hóa, khi mà chúng ta tiến được cái con đường rõ rệt như vậy thì thành tâm giữ lề lối đó mà sửa sai tiến dần. Phải thấy rõ là chính

chúng ta sai chẳng có ai sai, mới sửa được. Biết mình sai sửa thì chỉ có tiến chứ không có lùi, cho chúng ta đúng thì chỉ có lùi không có tiến.

Càn Khôn Vũ Trụ Góp Phần

Càn khôn vũ trụ đã đóng góp không ít cho chúng ta.

Giải Phần Nguyên Khí Ân Cần Dựng Xây

Chúng ta nhận được luồng thanh khí nhẹ chuyển hóa trong cơ tạng ở chúng ta thì chúng ta phải ân cần dựng xây tiến hóa tới tốt đẹp hơn. Chúng ta mới giải cái phần nguyên khí của Trời Đất đã hổ trợ cho chúng ta, chúng ta ân cần dựng xây thì nó tiến.

Từ Nam Cho Đến Phương Tây

Từ hướng Nam cho đến hướng Tây.

Chung Hòa Tiến Hóa Dựng Xây Hình Thành

Chung hòa là một thì mới tiến hóa dựng xây nó mới hình thành được sự việc.

Cho nên ngày hôm nay các bạn thấy rõ, càn khôn vũ trụ đã đóng góp không ít. Chúng ta có máy điện tử, đủ thứ hết, có satellite. Càn khôn vũ trụ là tia điển từ xa mà đem lại hình ảnh cho chúng ta thấy rõ hằng ngày.

Mọi việc từ xa xưa đến bây giờ gom lại, gom gọn trên màn ảnh chúng ta thấy rõ ràng. Toàn là điện năng của càn khôn vũ trụ đã đóng góp, vậy chúng phải thực hành thanh tịnh nó mới đúng cái nhịp tiến hóa của càn khôn vũ trụ mà hành sự thì vui biết là bao nhiêu. Chúng sanh cùng tu cùng tiến trong xây dựng không còn sự mê chấp lầm than nữa. Thực hành là chánh. Thực hành mới có cơ hội tiến hóa. Thiếu thực hành mà dùng lý thuyết là sẽ đi lạc đường và không tiến.

Duyên may ngày hôm nay chúng ta mới cảm thức được Khí Giới Tình Thương, chung hợp bởi Trời Đất mà hình thành thì chúng ta mới lượm được một đường lối để tự tu tự tiến tự sửa và giải nạn cho chính mình.

Tôi ước mong rằng mọi người nghe qua thì cảm thức những chuyện gì có sẵn trong óc của chúng ta, có sẵn trong cơ tạng của chúng ta, chớ không phải đi xin xỏ của ai hết. Khai triển nó ra thì chúng ta sẽ thấy, chúng ta đã có pháp thực hành tự cứu trong xây dựng rõ ràng. Mọi người hiểu được mà chịu thực hành trong nhịn nhục thì mới tiến hóa, mà thiếu nhịn nhục là không bao giờ có cơ hội tiến hóa.

Chuyện hóa hóa sanh sanh mọi người tu thiền đều hiểu hết, nhưng mà khối óc của chúng ta liên hệ với ai không biết. Khối óc của chúng ta có tia điển ngay trung tâm bộ đầu phát sáng liên hệ với trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ mà không biết áp dụng nơi đó thì chỉ xảy ra cái miệng môi động loạn, gây hấn lẫn nhau, thiếu thanh tịnh để tiến hóa.

Tự sáng suốt và thoát ly sự đau khổ ở thế gian. Thế gian chỉ có ôm chấp, ôm của mà không bao giờ có của, có khổ mà thôi. Người có tiền nhiều là chỉ có khổ thôi, có tiền là có tội. Chúng ta là người Việt Nam rất rõ ràng, ở xứ sở chúng ta có tiền là có tội. Vậy chúng ta phải cảm thức xây dựng trong thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau thì càn khôn vũ trụ sẽ tốt.

Sự dầy công đóng góp của các bạn không bao giờ bị hoang phí mà chỉ có giàu mạnh trong tâm thức và vững vàng trong cơ tiến hóa hiện tại, và tương lai phần hồn sẽ được an yên tự tại nơi niết bàn. Hôm nay các bạn đã dự qua khóa "Khí Giới Tình Thương" đã đem lại cho các bạn những bản nhạc, những câu hát, những luồng điển mà bạn đang cảm nhận. Đây là do Trời Đất hình thành, người thế gian không thể tạo nổi cái đó. Chỉ có người tu dốc lòng hướng thượng giải tỏa sự trược ô trên khối óc mà tiến hóa tới vô cùng thì mới nhận lãnh được luồng điển của Đại Bi chuyển hóa cho các bạn.

Ngày hôm nay tôi cũng 80 tuổi rồi, tôi thấy tôi rất vui, tôi đạt được những điểm sáng suốt của Đấng Toàn Năng đã ân ban cho tôi và tôi dẫn giải từ li từ tí cho các bạn.

Tôi rất mừng và tôi mong rằng những người kế tiếp sẽ đào sâu hơn để tìm lại chơn thức sáng suốt rõ rệt hơn và đóng góp xây dựng cho chung ở tương lai.

Thành thật cám ơn sự hiện diện của các bạn.

Lương Sĩ Hằng
Vĩ Kiên.

Ngày 8 tháng 2 năm 1998

Mảnh Đất Việt Nam

Phật Pháp vô biên, của cải vô tận. Khối óc tịnh là xây dựng, động là phá hoại. Mạnh hay yếu là do sự cảm thức của khối óc. Lắm người không hiểu định luật hóa sanh của chính mình thì lúc nào cũng thấy bơ vơ là vậy!

Sức sống của loài người là do điện năng của càn khôn vũ trụ, phục vụ hằng ngày từ giờ phút khắc, năng niu và xây dựng tâm linh, nhưng rất tiếc, con người ôm xác phàm tranh đấu tham lam, nắm bắt suốt một kiếp người, lưu trữ tiền tài danh vọng, đành bỏ quên nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên. Biến thể của nó là phung phí tạo tội cho chính mình mà không hay! Phá hoại thay vì xây dựng. Nhìn kỹ lại, con người có đầy đủ mà vẫn than khổ!

Khổ trong thù hận! Khổ trong ghét thương, giành của xa vắng tình người. Huynh đệ tương tàn trong tham vọng và hư ảo, tự gạt và gạt tha nhân, bất hòa trong sợ sệt, thất tín lẫn nhau. Vì bè phái vô minh, hành trình không rõ rệt.

Chỉ có tu để lập lại sự quân bình tâm linh. Tự cảm thông được nguyên lý của Trời Đất, thì mới bằng lòng ngồi lại với nhau trong niềm hân hoan và xây dựng. Tu để tự cứu và độ tha, chung hành trong xây dựng theo nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên, đã hình thành từ xa xưa cho đến ngày nay.

Mảnh đất Việt Nam là một nơi eo hẹp nhất trên quả địa cầu, có sông biển núi rừng đầy đủ, liên hệ mật thiết với nhật nguyệt sáng choang. Nóng lạnh phát triển tùy vùng. Sơn lâm, thú rừng tề tựu sanh hoạt hoang vu. Kỳ hoa dị thảo cứu sinh muôn loài vạn vật. Hầm mỏ ẩn tàng trong lòng đất. Đáy biển chứa đầy mỡ đá. Ven núi đã chuyển thành túi dầu thô và chất đốt, cung phụng sự sống cho quần sanh.

Chỉ có tâm linh sáng suốt mới thấu triệt nguồn sống sáng tạo bởi nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên của vùng đất này. Liên hệ chặt chẽ với Trời Đất, dân cư cần phải tu luyện tâm thân mới giữ được một mức sống thái bình và yên vui.

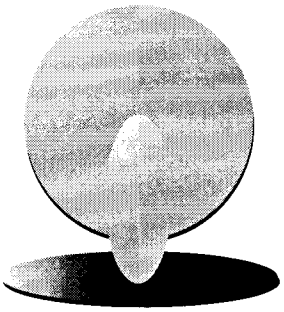
Nắng gắt mưa phùn, bão bùng nguy hiểm cũng nằm trong nguyên lý xây dựng của Trời Đất. Tình thương xây dựng cho chung do công sức kiến tạo của toàn dân, tự cảm thức dịp may của Trời ban. Nắng gắt mưa dầu thức tâm cuộc sống. Cảnh đẹp với ven biển hữu tình, nước biếc xanh tươi, cá lội chung hành cùng theo chiều hướng hy sinh và tận độ dân cư. Cầm thú hoang ca trong xây dựng. Bức tranh trời tuyệt đẹp tô điểm trong xây dựng và sáng tạo, trở thành cầm kỳ thi họa. Thi hào văn sĩ đã sáng tác những dòng thi thơ phong phú, nhắc nhở tâm linh sống động từ phút khắc. Cuộc sống thần tiên xuất hiện hữu trên mảnh đất hiền hòa nhiệt đới. Lúa gạo đầy đồng cung ứng cho quần sanh tề tựu mưu sinh. Hoa mầu tươi tốt. Nhạc sĩ tác nhạc quê hương thương quí. Ca sĩ đóng góp giọng hát tự nhiên và hồn nhiên, rót vào tai người dân cư chung sống hòa bình. Âm thinh rạng rỡ của ba miền trung, nam bắc, kêu gọi tình yêu thương của mọi giới hòa ca trong xây dựng. Cây quí xuất hiện trên núi rừng hiểm trở, tiếng hùng mạnh của thú dữ inh ỏi trong rừng sâu!

Cuộc sống nông gia của người Việt Nam tiếp diễn theo bốn mùa xuân, hạ, thu đông. Mảnh đất thu hút điện năng của mặt trời và mặt trăng, liên hệ tạo lập thành cơ đồ tâm linh của Thượng Đế, hiện thành một bức tranh trời tuyệt đẹp. Hoa quả ngon ngọt giúp dân khi thiếu khát.

Mùa hè sáng choang, vạn linh đồng tiến, ve kêu tái tạo cảnh thanh bình. Mùa thu êm diệu, cây trái xum xuê, dân cư cộng hưởng khí lành của Trời Đất ân ban, văn thơ tràn ngập ca tụng duyên lành tái tạo. Mùa đông chung lo tích trữ chất đốt và thực phẩm. Mùa xuân kêu gọi sum họp chung vui giữa tình người và tình người. Mảnh đất hiền lành nhỏ bé tiềm tàng đầy đủ tình yêu thương và chiếu cố của Trời Đất. Hiểu được Trời Đất và hiểu được chính mình là một duyên lành kiến tạo cơ đồ tâm linh tái tạo một thành trì chơn lý cho quần sanh.

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng.



Thiền

Qua những chuỗi ngày vật lộn với dời, ai ai cũng mệt mỏi muốn có được giờ giấc nghỉ ngơi và thoải mái, nhưng không sao gặp được pháp tốt để hành triển. Bắt-buộc phải hướng tâm về tiền tình duyên nghiệp, bị dày xéo tâm-can mang bệnh mà không lối thoát.

Trang sử động loạn đã và đang bước qua thiên-cơ biến chuyển cực khổ vô-cùng, bắt đầu mới tìm đến nguyên-lý sanh-tồn của Trời Đất. Khi cảm thức được ồn ồn ào ào rồi đâu cũng sẽ về đấy, và rồi trật-tự của chính mình hòa-hợp với Trời Đất là quí giá thì mới bằng lòng tìm một lối thoát cho chính mình, tức là Tu. Tu-sửa trong trật-tự, tự đạt đến thanh tịnh, chỉ có thiền mới đạt được sự quần-bình và giác tâm, phát-triển huyền-bí của nội-tâm.

Có một không hai là mang xác làm người có khối óc sống động vô-cùng. Trí tâm thanh nhẹ nhờ dứt khoát được chủ-kiến, thành-tâm tu thiền là sẽ tự-giải được nghiệp tâm. Bằng lòng co lưỡi răng kề răng niệm Phật cho đến lúc khai mở được điển tâm, tức trung tim bộ đầu. Khí tinh trụ, điển tâm xuất-phát hòa-hợp với tinh ba của vũ-trụ thì phần hồn càng thức giác được sự huyền-bí của Trời Đất mà hành triển, tâm lẫn thân sẽ được bình an. Hòa-hợp với nguyên-khí của Trời Đất, âm thinh sẽ được dung-hòa và truyền-cảm. Chỉ có thiền đúng pháp khứ trược lưu thanh thì mới đạt được điểm tốt của Trời Đất mà hành-sự tận-độ quần-sanh, qua những lời chân thật đã tự đạt. Chỉ có thiền mới hội-tụ được điển, chỉ có điển thì mới hòa-hợp với điển giới, phát-triển siêu thức của hành-giả, hội nhập với từ quang diệu thanh của đấng Đại Bi toàn-năng, bằng lòng dấn thân phục-vụ quần-sanh, dẫn tiến tâm-linh phát-triển đến vô-cùng không biên giới, không giới-hạn, thật sự thực-hiện tình thương và đạo-đức.

Duyên may mới được nghe qua pháp tu thiền tự-thức là Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp, một pháp cho tất cả mọi pháp, chỉ có thực-hành sẽ được đến nơi tươi sáng của Trời Đất.

Trích từ quyển Nguyên Lý Tận Độ của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng.

Meditative Contemplation

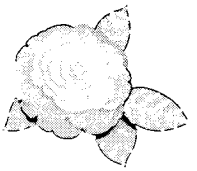
After days of unending struggle in life, everyone is tired and wishes to have some time for rest and relaxation, but no one knows about a good Dharma to practice and develop his spiritual consciousness. Therefore, we must turn our mind towards money, love, and emotional karmic ralations; we keep being tortured in out inner consciousness until we fall sick without a way to escape.

Already, history has been agitated and will endure more times of extreme suffering due to upheavals of the celestial mechanism. We start to search the original principle of survival of Heaven and Earth. Once we understand that all agitation will eventually return to order, and that the hormonisation of our inner order with the order of Heaven and Earth is valuable, we will accept that we need a way of self-liberation. We will devote ourselves to spiritual development to perfect our nature and enlighten our mind in an orderly manner, and to achieve serenity by our own efforts. Only the practice of meditative contemplation will bring equilibrium and enlightenment of the consciousness, and allow the development of the mystical aspects of the inner consciousness.

Incomparable and unique, the human body has an infinitely lively brain. If we categorically detach ourselves from our preconceived opinions, we will gain a light and pure mind. If we practice the meditative contemplation with sincerity, we will be able to release the karma in our consciousness. We accept curling our tongue, and keeping the incisors against the incisors to invoke the mantra Nam Mô A Di Đà Phật until we are able to develop our spiritual energy at the cranial psychic centre, on the top of our head. When the vital breath energy and the sexual energy are concentrated, the energy of the consciousness will project out and hormonise with the vital energy of the universe. The soul will awaken to the subtle and mystical nature of Heaven and Earth, and will devote itself to spiritual training for further devolopment. Both mind and body will enjoy peace. When we harmonise with the pure energy of Heaven and Earth, our voice will become hormonious and able to touch others' hearts.

Only the practice of a righteous Dharma that releases the impure energy and preserves the pure energy will let us reach the excellence of Heaven and Earth in order to work and provide infinite guidence to humanity through the words of truth that we have experienced ourselves. Only through meditative contemplation will we be able to focus our energy; only spiritual energy can hormonise with the sphere of energy. We will develop our supernatural consciousness and unify with the pure and sublime Light of Compassion of the Omnipoten Lord of Great Compassion. We will accept dedicating ourselves to the sevice of humanity. We will help and guide our spiritual consciousness in its infinite development without any frontier and without and limit. We will truly realise love and spiritual virtue.

How fortunate to be able to listen to the Dharma of Spiritual Perfection with the method of meditative contemplation to awaken our consciousness! This is the Vo-Vi meditation, the Mystical Science of the Dharma of Buddha, a spiritual method for all spiritual methods. Only through its practice will we arrive at a fresh and illuminated place in Heaven and Earth.



Exerpt taken from The Source of Inifinite Guidance by Master Lương Sĩ Hằng.

MƯỜI ĐIỀU THỰC HÀNH TÂM ĐẠO

ĐIỀU 1: NHỊN NHỤC VÀ CẦN MẪN

Nhịn nhục là mình phải mở tâm nhường cho tất cả mọi người và cần kiệm mẫn cán, làm việc siêng năng không chán nản.

ĐIỀU 2: DỨT KHOÁT THẤT TÌNH LỤC DỤC

Không nghĩ đến sự động loạn gia cang. Nếu chúng ta dứt khoát thất tình lục dục thì nhiên hậu chúng ta mới có thể cứu được cửu huyền thất tổ. Nếu hướng một bỏ hai là tu hoài không tiến. Chúng ta hướng thẳng về tâm Phật, tâm Thượng Đế lớn rộng đại gia đình chì chúng sanh lúc nào cũng vui vẻ, giải tỏa những sự phiền muộn lôi cuốn trong ngũ tạng và lục phủ của chúng ta.

ĐIỀU 3: THA THỨ VÀ THƯƠNG YÊU

Bất cứ một ai phạm lỗi đến chúng ta, chúng ta phải giàu lòng tha thứ và thương yêu. Tại sao? Vì hồn ta bất diệt thì hồn người bất diệt, chúng ta mới thấy rằng đồng chung huynh đệ mở thức công bằng thương yêu và tha thứ. Lấm lúc chúng ta làm sai cũng mong được người tha thứ. Vậy người làm sai có mong ta tha thứ không? Chúng ta nên tha thứ và xây dựng.

ĐIỀU 4: NUÔI DƯỠNG TINH THẦN PHỤC VỤ TỐI ĐA

Bất cứ việc gì chúng ta làm, phải làm cho tận tình; nghiên cứu, nghiên cứu cho tới đích. Vì thức của phần hồn là vô cùng, không phải ngừng tại một chỗ, luôn luôn tiến hóa thì chúng ta phải làm việc vô cùng. Chúng ta đang mang xác phàm là chúng ta đang làm việc đây, không có giờ ngừng nghỉ. Thể hiển trong trí óc của chúng ta về tình đời: tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, dục liên tục xuất hiện trong tâm thức của chúng ta. Còn về tâm đạo, chúng ta có ý niệm và thấy rõ Nguồn Cội. Chúng ta nghĩ luôn luôn, hướng về con đường trở về Nguồn Cội thì chúng ta cũng không rảnh rỗi, và chúng ta đang ở trong chu trình tiến hóa đi lên và trở về với căn bản thanh tịnh ở bên trên. Lúc giáng trần, thanh tịnh bị rớt xuống thế gian động loạn cũng không khác gì người rớt xuống giếng, phải bình tĩnh mới lần lần leo lên mặt giếng, thì cái đi về nó khó hơn đi xuống. Xuống chỉ nhẩy xuống mà thôi, về thì phải khó hơn. Lấy cái gì chứng minh? Chúng ta lúc còn trẻ, trẻ thơ thì đem cái Không đến đây thôi. Và bây giờ động loạn, nói đến cái gì thì tranh chấp cái nấy, bàn cãi cái nấy, động loạn càng động loạn thêm. Cho nên chúng ta đã dứt khoát trở về với căn bản lúc chúng ta giáng lâm là KHÔNG, vô tư, lúc nào chúng ta cũng vui vẻ, và lấy cái từ điển hòa với tất cả mọi người. Ở thế gian này không có đứa bé nào mà không có người thương mến, thì chúng ta phải trở về với căn bản đó may ra cứu vớt cho chính mình và ảnh hưởng cho những người kế tiếp. Không so đo, không cần báo đáp.

ĐIỀU 5: BỐ THÍ VÀ VỊ THA

Lúc nào chúng ta cũng lo tu để gom điển. Sự thanh tịnh của chúng ta ban rải những Chơn Lý

cho tất cả mọi người để họ thấy rõ đường đi kêu bằng Bố Thí và Vị Tha. Lúc nào xác phàm này gặp những gì trở ngại của thế gian thì chúng ta phải tận tình giúp đỡ với khả năng sẵn có của chúng ta.

ĐIỀU 6: ĐỐI ĐÃI THỰC TÂM VÀ LỄ ĐỘ

Lúc nào chúng ta đối đãi với bạn đạo, với nhân loại đều luôn luôn thực tâm, không cần phải dối trá, không cần phải giấu giếm, không cần phải láo xược. Chúng ta giữ bình tâm và nói thẳng như vậy là đúng theo Thiên ý và lễ độ.

ĐIỀU 7: SỐNG TẠM ĐỂ CỨU ĐỜI, KHÔNG PHẢI ĐỂ HƯỞNG THỤ

Chúng ta đã ý thực được thể xác này được cấu trúc bởi siêu nhiên mà có, thì chúng ta sống đây trong định luật sinh, lão, bệnh, tử và khổ; chỉ sống tạm mà thôi chớ không phải để hưởng thụ. Nếu chúng ta hưởng thụ được thì chúng ta đâu cần phải bỏ xác. Một ngày nào chúng ta thấy rõ phải bỏ xác ra đi, vậy chúng ta đi bằng cái gì? Đi bằng cái hồn. Cho nên ngày hôm nay chúng ta phải lo tu để nuôi dưỡng phần hồn để thăng hoa, còn xác là tạm mà thôi. Cái xác là phương tiện cứu đời chứ không phải ở đây để hưởng thụ. Hưởng thụ là tự sát đó thôi.

ĐIỀU 8: GIỮ TÂM THANH TỊNH BẤT CỨ TRƯỜNG HỢP NÀO XẢY ĐẾN

Lúc nào chúng ta cũng giữ sự thanh tịnh phẳng lặng. Mọi sự ồn ồn ào ào rồi nó sẽ trở về Không, đâu sẽ vào đấy. Chúng ta cứ nghĩ như vậy rốt cuộc rồi sẽ giải quyết xong. Các bạn thấy rõ mưa gió bão bùng nguy hiểm, rốt cuộc rồi đâu cũng vào đấy. Chuyện đại sự mà cho chúng ta thấy rõ dìu dắt tâm thức của chúng ta tiến hóa mà thôi.

ĐIỀU 9: QUÊN MÌNH TRÌ NIỆM LỤC TỰ

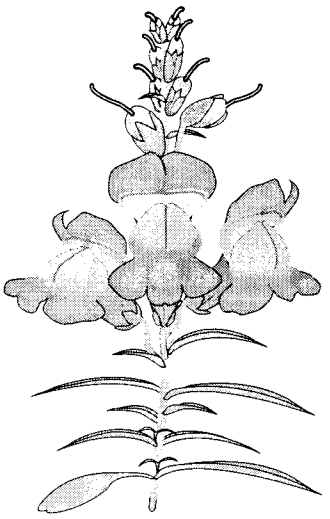
Chúng ta luôn nhớ niệm Nam Mô A Di Đà Phật để cho thượng, trung, hạ qui nhứt, và thức hòa đồng càng ngày mở rộng trong thanh nhẹ từ ái. Đó là nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật hòa hợp với kim, mộc, thủy, hỏa, thổ của cả Càn Khôn Vũ Trụ hiện tại.

ĐIỀU 10: HÒA TAN TRONG KHỔ MƯU CẦU SỚM THỨC TÂM

Chúng ta phải hòa tan trong sự khổ hiện tại. Thiếu thốn các phương tiện đó là khổ, nhưng mà chúng ta chấp nhận thì không còn sự thiếu thốn nữa kêu bằng Hòa Tan Trong Khổ, là chấp nhận mưu cầu sớm thức tâm. Càng ngày càng hiểu được nguyên lý: sống đơn giản cũng sống tại quả địa cầu. Nhưng mà người tu mới có cơ hội hiểu được điều này và thức tâm, thấy được đời là tạm, đời là bãi trường thi. Chúng ta đến đây học rồi chúng ta phải ra đi chứ không có ai vĩnh viễn ở thế gian được.

Cho nên muốn tu trở nên một vị Bồ tát phải nuôi dưỡng 10 điều này và thực hành hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng khắc của chính chúng ta và chúng ta sẽ trở nên một món quà quí cho xã hội ở tương lai. Trong thời gian các bạn thực hành ở đây, rồi tương lai các bạn sẽ đi các nơi ảnh hưởng những người khác không ngoài sự thực hành. Nếu thiếu thực hành sẽ không có kết quả.

Lương Sĩ Hằng
Crestline (T/V Vĩ Kiên), ngày 21/04/1986.



KINH NGHIỆM NIỆM PHẬT CỦA ÔNG TÁM

Luôn luôn tôi nói chuyện với các bạn mà tôi vẫn niệm, vẫn luôn sáng suốt ở trên đầu, mới nói được, mới thuyết được. Thấy chưa? Đó! Thì phải qua cái hành trình: niệm, thường niệm, rồi mới tới vô biệt niệm. À, cho nên các bạn phải cố gắng tu. Bởi vì tế bào ngũ tạng của chúng ta nó nhiều việc lắm. Tại hồi nào giờ mình làm Chủ Nhơn Ông, mình đem sự tăm tối cho nó mà mình cho là sáng suốt, bây giờ mình thức giác mình thấy cái này sáng suốt hơn, mình mới mình truyền bá cho toàn thể cơ tạng của chúng ta đều học những cái như vậy. Khi mà ta niệm cho nó khai thông rồi, đến 12 giờ, trong đó mình nghe nó niệm đầy trời hết, rồi mình mới thức dậy. Mình hà tiện cái đồng hồ. Mình còn ỷ lại nơi cái đồng hồ thì làm sao mình tu. Mình lấy cái niệm đó để mình thấy rõ là mình đã truyền khắp nơi, đúng giờ là thấy nó niệm rõ hết rồi, mình dậy. Hồi tôi mới tu là vậy. Niệm đều hết là tôi dậy đúng 12 giờ, không sai. Cũng là do tập quán xây dựng mà thôi. Cho nên các bạn còn ỷ lại cái đồng hồ là chưa có được nữa. Sau này không có đồng hồ mà dậy trúng phóc 12 giờ. Cái đó mới hay.

Cho nên phải cố gắng để sữa mình và luyện. Muốn làm một cái gì phải làm cho tốt, làm cho trọn. Mà cái người ta đã đi trước và người ta có kinh nghiệm như vậy, gặt hái được sự sáng suốt và nói cho mình nghe, mình thử nghiên cứu xem có đúng như vậy không. Có nhiều người cũng nghe, niệm đâu hai ba ngày mà bỏ, không có niệm nữa. Tôi biết nhiều lắm, không có niệm. Nói bậy nói hơn là giỏi. Cũng nói đạo vậy, mà nói bậy nói hơn không. Nhiều lắm.

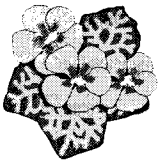
À, đây rồi lần lần các bạn thấy nhiều người nó xa tôi, tôi thấy nó niệm nhiều. Nhiều người nó xa đất nước này nó thấy nó cô lập, nó thấy không còn ai thương nó bằng nó nữa, nó mới cố gắng nó tu, nó niệm để nó đạt cái gì sáng suốt hơn những người mà ở những cái chỗ nuôi nấng nó, khinh thị nó, thí nó thấy nó làm sao cho nó có cáisáng suốt để nó dọn mình tiến hóa, nó tu dễ hơn những người ở đây. Nó thấy nó tủi nhục, nó thấy nó đủ thứ và nó chỉ có niệm Phật. Cho nên bắt được cái Pháp rrồi mà người ta có khinh khi mình này kia kia nọ, mình chỉ giữ cái đó thôi là đủ rồi. Mình trả lại cho họ. Họ khi mình là họ khi họ, họ ghét mình là họ ghét họ vậy thôi, mình cứ việc niệm Phật để trả lại cho họ. Rồi lần lần họ hiểu.

Chính ngay trong gia đình tôi, tôi niệm cho đến đỗi nó nhảy cái đầu tôi. Tôi niệm Phật không mà nó giật cái đầu tôi, giật ghê lắm. Tôi niệm đều hết. Bởi vì cái gì nó xâm chiếm tôi, tôi chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật trả lại, không có làm gì hơn hết. Mình người tu trong xây dựng, mà cái chuyện đó là huyền vi cao cả nhất để xây dựng loài người. Đó là sáng suốt. **Nam là lửa. Mô là không khí. A là nước. Di là phát triển. Đà là màu sắc. Phật là linh cảm.** Cái gì nó sẽ hiểu lấy nó, hơn là mình để tâm mình hiểu người ta, mình thuộc loại động, sân. Để nó hiểu nó, rồi lúc đó nó sẽ tới gần mình, rồi mình mới chuyển hóa. Thấy không? Về phần thanh rồi. Nó hiểu nó là nó thanh. Người nào mà hiểu lấy cái hành động sai lầm của mình và chấp nhận cái tội trạng của mình là được trở về thanh, nhẹ nhàng. Còn người nào mà chưa hiểu lấy tội trạng mà giấu giếm đó, nó nặng hoài. Trở về với mình rồi nó mới thanh. Chưa chịu trở về với mình là nó nặng trược mãi mãi. Nặng. Nó lấy cái bóng tối để nó che đậy cái gì đó làm sao nó tiến hóa được.

Trích băng giảng của Thầy ngày 25/12/77

CHUẨN BỊ THAM DỰ ĐẠI HỘI VÔ-VI

"Khí Giới Tình Thương"



Kêu gọi :

Bạn đạo Vô-Vi khắp Ngũ-Châu,
Cùng nhau gởi phiếu ghi tên mau,
Kỳ này hứa hẹn nhiều điềm lạ,
Quyền-Pháp Vô-Vi phủ địa cầu.

Bạn đạo học thi phải tới trường,
Nhận nguồn thanh điển, nhận tình thương,
Lập công, bồi đức, năng tu tiến,
Cho khách năm châu thấy tỏ tường.

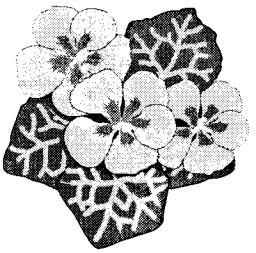
Sứ mạng Trời trau dân Việt-Nam,
Vô-Vi ban rải khúc từ âm,
Giải tan khổ ách cho nhân loại,
Khí Giới Tình Thương lý thậm thâm.

Chuẩn bị :

Chuẩn bị tinh thần dự Hội Thi,
Làm cho rõ nét Đạo Vô-Vi,
Không không mà có, Thiên-Linh-Điển,
Tâm lãnh thần tri, tánh tự tri.

Chuẩn bị công năng, gặp Đức Thầy,
Trăm ngàn bạn hữu hội về đây,
Học thanh, học trược, mà thăng tiến,
Bài học Vô-Vi sinh khí đầy.

Chuẩn bị tình thương trao đổi nhau,
Công phu tinh tấn, điễn dồi dào,
Từ bi hỉ xả, tâm vô lượng,
Khí Giới Tình Thương, kíp tiến mau.



Quyết tâm :

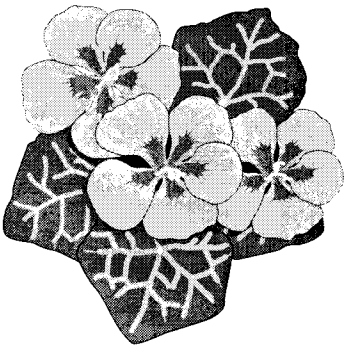
Quyết tâm gột rửa chất phàm phu,
Cho rõ mặt mày một kẻ tu,
Cho rõ noi gương Thầy với Tổ,
Vô-Vi ân độ thoát mê mù.

Quyết tâm thanh tịnh học Vô-Vi,
Khí Giới Tình Thương, học luyện thi,
Giữa cảnh muôn màu, tâm quán chuyển,
Lục căn năng động, có thần tri.

Quyết tâm học hỏi cõi người đời,
Tuyệt đỉnh văn minh lắm cuộc chơi,
Lăn lóc tưng bừng trong giả cuộc,
Vô-Vi thanh tịnh, học hơn người.

Nhập Hội :

Nhập Hội Vô-Vi kính chúc mừng,
Đức Thầy ban điển tạo mùa xuân,
Đệ huynh tỷ muội đều an tịnh,
Một khối Vô-Vi điển lẫy lừng.



Montreal SK

Khí Giới Tình Thương

Nếu có một sức mạnh lớn nhứt trên cõi đời này thì đó là Tình Thương! Tình Thương có thể cảm hóa và thay đổi được con người, biến đổi được hoàn cảnh trở nên thiện lành tốt đẹp hơn xưa. Anh chị em chúng tôi đã chứng nghiệm được điều này! Từ những người xấu xa và tội lỗi, nhờ sự thương yêu của Thầy, của bạn đạo khắp nơi nơi đã khiến chúng tôi cảm động tận đáy tâm hồn và tự thức được ý nghĩa của Tình Thương, mà bắt đầu là thương yêu chính bản thân mình.

Chưa biết thương mình thì không thể thương yêu người khác. Chưa thông cảm được chính mình thì làm sao cảm thông được tha nhân?! Tôi nhận ra những danh từ thương yêu đầu môi chót lưỡi trước đây đều là không thật, mà đó chỉ là những tạm tình của duyên nghiệp thế gian. Những tình cảm này không bao giờ chung thủy mà biến đổi theo thời gian và hoàn cảnh sống. Tôi đã mang một tâm hồn cằn cỗi già nua vì ôm giữ quá nhiều những mặc cảm, tự ti lẫn tự tôn, những thành kiến cố chấp và những tánh hư tật xấu dẫy đầy. Sau khi chấp nhận và phơi bày những tối tăm, những lố bịch của mình ra công khai ánh sáng, tâm hồn tôi nhẹ nhàng thơi thới và trống vắng nhiều hơn. Nhờ tâm tư trống vắng này mà dung chứa được Tình Thương vì thương yêu đích thực là Hòa, là hợp nhất làm một, không còn phân biệt mình cùng tha nhân và ngoại cảnh. Xét cho cùng, cái ly cái chén sở dĩ hữu ích được là nhờ nó trống vắng cơ mà! tâm mình đầy những mặc cảm, thành kiến và lý thuyết thì còn chỗ đâu mà chứa đựng thương yêu?!

Tha thứ và thương yêu chỉ có ý nghĩa trọn vẹn tốt đẹp khi đối với chính mình! Vì nói đến tha thứ cho kẻ khác tức là đặt mình ở địa vị cao hơn mà ra ơn, ban bố cho người. Điều này chỉ vun bồi sự tự mãn và cống cao ngã mạn mà thôi! Tôi đã tự tha thứ chính mình sau khi thành tâm ăn năn sám hối những sai trái mà tôi đã tạo khổ cho thân tâm, phủi sạch đi những thành kiến, lý thuyết và cả những ấn chứng vớ vẩn của cõi vô hình, vì đường về nguồn cội là một hành trình buông bỏ quy không, chứ không phải thâu lượm, vơ vét thêm những hiểu biết và lý thuyết ở cõi thế tục này. Tâm tư của đức Quán Thế Âm thật bao la trống vắng làm sao nên Ngài mới dung chứa được mọi thanh âm đau khổ của cõi Ta Bà mà phân thân hằng hà sa số, độ người ngàn dặm xa xăm.

Đại hội năm nay Thầy đặt tên là "Khí Giới Tình Thương". Ngài tha thiết kêu gọi những đứa con Vô Vi từ khắp nơi gom tụ lại một nhà, kẻ cũ cũng như người mới, cùng thắp lên những ngọn tâm đăng để kết hợp thành một khí giới của Tình Thương, để cảm hóa chính mình và ảnh hưởng chung quanh. Đường đi của Ngài trước sau như một, tự sửa mình để ảnh hưởng đối phương. Hạnh từ bi của Ngài bao trùm ba cõi nhưng thế gian này có bao nhiêu người biết đến?! Mỗi lần nhắc về quê hương, nói đến tương lai dân tộc, Ngài thường thổn thức khóc vì dân mình còn đang chịu đựng nhiều đau khổ quá, người nghèo về vật chất lẫn tâm linh vẫn còn đầy đẩy ở quê nhà. Vô số những em bé mồ côi, tật nguyền lang thang khắp đầu đường xó chợ. Tình cốt nhục, nghĩa đồng bào, anh chị em chúng ta không thể nhẫn tâm và ích kỷ trông cậy vào thiên cơ, chờ đợi đất nước qua cơn thanh lọc để chết đi hết những kẻ dữ, người ác rồi mới về an hưởng thanh bình. Máu chảy ruột mềm, chúng ta hãy dùng khí giới Tình Thương để tự sửa mình và dấn thân vào vận mệnh của quê hương, đem thương yêu mà cảm hóa anh em đồng bào cốt nhục.

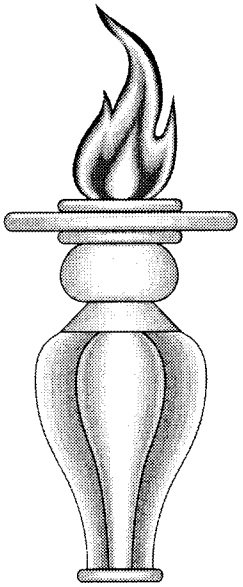
Ơn Thầy và bạn đạo đã xây dựng cho anh chị em chúng tôi được cơ hội tu học sửa mình đến ngày hôm nay, nhân đại hội "Khí Giới Tình Thương" sắp đến, chúng tôi xin thành tâm mong mỏi anh chị em chúng ta từ khắp bốn phương trời, những con dân nước Việt đang mang hồn Mẹ Việt Nam đi khắp cùng trái đất, đang trải rộng biên giới Việt Nam đi khắp mặt địa cầu, cùng nhau kết hợp những ngọn đuốc Tình Thương, kế bước chân Thầy mà hướng về quê hương dân tộc, lao vào biển khổ, đem Thương Yêu mà xây dựng một nước Việt Nam hạnh phúc an bình.

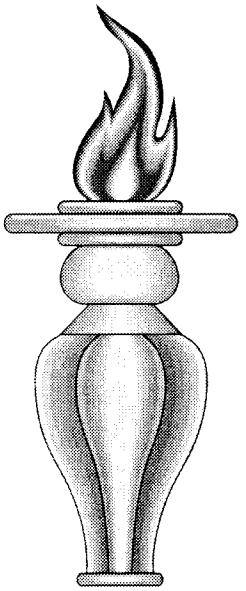
NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, VẠN VẬT THÁI BÌNH.

Rochester, ngày 14 tháng 7, 2002

Pham Van Khanh.

Khí giới





Khí giới tình thương đã mở đường
Thực hành khai triển đạt yêu thương
Quyết tâm hành pháp không lai chuyển
Tận độ nhân quần pháp pháp xuyên.

tình thương

Pháp lý Vô Vi đã mở đường
Gắng công hành pháp tỏ tường lý chân
Tình thương mang đến chúng dân
Cùng vui chung hưởng quí phần Trời ban
Khi tu chớ có bạc bàn
Phân tâm ly tán mà tan nát hồn
Vạn linh vũ trụ sinh tồn.
Hồn tu hồn tiến hồn ôn lại bài
Bài học xảy đến hằng ngày.
Luôn lo tu sữa chờ ngày đạt thông
Pháp tu chớ nghĩ viễn vong
Cố công tu luyện thong dong phần hồn
Tu cho giải thoát mới tồn
Trần gian tạm cảnh sóng cồn biển khơi.
Ai ơi cố gắng bền hơi
Lội dòng nước ngược thảnh thơi đến Trời.
Người tu chớ có nhiều lời.
Ngậm miệng nhắm mắt cứu đời an khang
Thanh nhàn hưởng cảnh Trời ban.
Trời ban tình đẹp ta mang kiếp người.
Cảnh đời nay khóc mai cười
Chỉ là giả tạm vui chơi chốn này.
Lý chơn phân giải tỏ bày
Hãy mau thức giác mà quay vào lòng
Tháng ngày luyện đạo thong dong
Của tiền tạo được chớ hòng đổi tâm
Tâm linh cao thượng tự tầm
Đó là của thật ta cầm trong tay.
Tiền tài mất có nay mai
Danh là giả tạm đàng là đàng tu
Tu sao giải tỏa mê mù
Đạt yên tâm thức hưởng ơn Phật Trời
Ở đời nghịch cảnh lắm lời.
Thường xuyên niệm Phật làm vơi cỏi lòng.
Dù cho thế sự long đong
Cũng nên dứt khoát một lòng tiến tu.
Chớ nên bận rộn tiền xu
Mà thêm vướng phải mê mù nội tâm
Tình thương đã mở khỏi tầm
Chịu hành thì tiến tỏ tường giả chơn.
Bền lòng chặt dạ chẳng sờn.
Ráng lo tu luyện đáp ơn Phật Trời.

Kính Bái

Đặc San Vô Vi

ĐẠI HỘI

Khí giới tình thương

CHÚNG CON XIN KÍNH DÂNG LỜI NGUYỆN CẦU VỀ
ĐẠI HỘI KHÍ GIỚI TÌNH THƯƠNG ĐƯỢC NHƯ Ý

CHÚNG con nô nức thân tâm
CON đường qua Mỹ xa tầm tay non
XIN CHA cùng MẸ thấu lòng
KÍNH trình THẦY, TỔ tâm không con hành
DÂNG lên thanh điển thiển lành
LỜI vàng dạy dỗ đêm thanh ru hồn
NGUYỆN lòng dũa tánh xấu mòn
CẦU không biếng nhác để còn kịp thi
VỀ quê phải đủ điểm ghi
ĐẠI Bi, Trí sáng, Dũng thì bình quân
HỘI cùng huynh tỷ quây quần
KHÍ Thiên ban chiếu không phân trẻ già
GIỚI - ĐỊNH - HUỆ, VÔ VI quà
TÌNH yêu muôn loại tình CHA một nhà
THƯƠNG Mẹ con phải học Hòa
ĐƯỢC vào Điển Giới sáng lòa hư không
NHƯ như tự tại kỳ công
Ý chuyển thần thức thông tầng hư vô

NOUMÉA, Mùa Đại - Hội Khí - Giới - Tình - Thương
Tháng 10 năm 2002

Kính bái
PHẠM XUÂN HỒNG

KHÍ GIỚI TÌNH THƯƠNG

KHÍ trời thanh nhẹ tỏa muôn nơi
GIỚI thiệu nhân gian lý đạo đời
TÌNH nghĩa đạo đồng chung phát triển
THƯƠNG yêu xây dựng chuyển cơ trời.

Thiền Tâm
(PN, 15/4/2002)

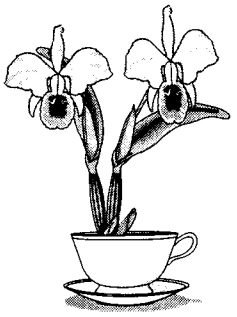
KHÍ GIỚI TÌNH THƯƠNG

KHÍ huyết lưu thông điển vận hành
GIỚI hòa Định, Huệ đạt tâm thanh
TÌNH yêu thanh thoát hòa tam cõi
THƯƠNG nhớ quê xưa gốc thiện lành.

Không-Không
(PN, 10/6/2002)

CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI "KHÍ GIỚI TÌNH THƯƠNG" THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Hạnh Lưu.



CHÚC cho huynh tỷ khắp năm châu
MỪNG ngày Đại Hội gặp mặt nhau
ĐẠI đồng một cõi trời Âu Á
HỘI họp chung vui ánh đạo mầu
KHÍ GIỚI rèn trui tâm tự thức
TÌNH THƯƠNG bạn đạo đã in sâu
THÀNH tâm tu luyện mau thăng tiến
CÔNG phu kết quả trở về mau
TỐT tươi quê cũ về tu bổ
ĐẸP xinh nguồn cội sống cùng nhau.

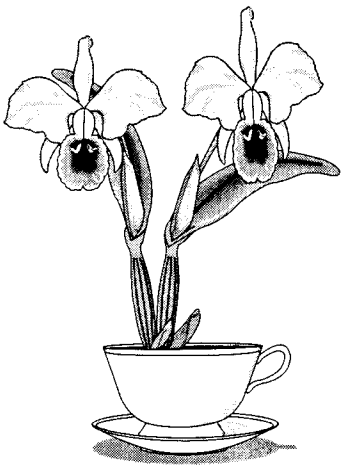
Mừng Đại Hội Khí Giới Tình Thương

11-05-02
N. V. T.
HAHVV Tây Úc.

Ngày ngày ráng luyện pháp Tam Công
Nhíp tâm, gìn ý, ngủ giai không
Trì chay gạo lức vui no bụng
Tu cảnh gia đình sẽ yên lòng
Vợ trắng chồng đen rất lòng vòng
Tạo cảnh khắc xung tâm bất loạn
Tưởng rằng nỗi khổ khó hòa không
Rồi niệm Chơn Kinh mở gút lòng

Niệm Chơn Kinh mở gút lòng
Nhẫn nhục Ái Hòa tâm sống động
Chồng bồng vợ, vợ cổng chồng
Âm dương hòa hợp, tạo hương đồng
Giãi đau hòa khổ, sống thong dong
Thanh tịnh minh tâm, nhất Tam Công
Được Trí, tạo Bi, cùng chút Dũng
Kích thích tâm tu, tiến vững lòng

Đây là khí giới tình thương
Kính dâng Đại Hội hưởng quà Tri Ân.



Bạn Đạo Viết:

ĐẠI HỘI KHÍ GIỚI TÌNH THƯƠNG

Đại Hội Khí Giới Tình Thương: Tổ chức lần thứ 21 tại Houston, con thành tâm chúc mừng Đại Hội khai mạc thành công tốt đẹp, chung vui hợp thức hòa bình trong thanh tịnh.

Đại Hội Khí Giới Tình Thương: Mục đích nhắc nhở các bạn đạo hãy kiểm chứng lại thời gian mình hành pháp. Vì đã đến giai đoạn phải trực diện bản chất suy thoái của trần đời. Chúng ta ai cũng có một cuộc sống tốt đẹp khởi đầu thuận lợi. Ngũ tạng, lục phủ, tứ đại, âm dương đủ đầy, nhưng tại sao lại bị hủy diệt theo thời gian?

Vì chúng ta là tội hồn nên vị trí của Tâm ở vào nơi động loạn vì hướng ngoại nên thất tình lục dục ràng buộc sa vào mê loạn. Là chiến sĩ tình thương phải tỏ ra có lập trường dứt khoát, bớt đi việc đời mà lo việc đạo. Đạo có sáng thì đời mới thông. Là chiến sĩ tình thương của Thượng Đế mà vũ khí chẳng có thì bảo vệ được ai? Hãy cố gắng lập chí tinh tấn bước vào thực hành Tâm Pháp. Trụ vào ba pháp:

<u>Pháp 1:</u> SOI HỒN

Tinh ba chẳng nên thất thoát, làm giềng mối sanh khí điển. Chấn động tạo lực trường khai mở kinh mạch, ngũ quan ổn định, trên dưới thông nhau.

<u>Pháp 2:</u> PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

Điển tức hơi thở, tiếp lấy thanh quang thanh lọc ngũ tạng. Nguyên khí phục hồi, nhâm đốc tương giao, Tâm về Thượng Giới.

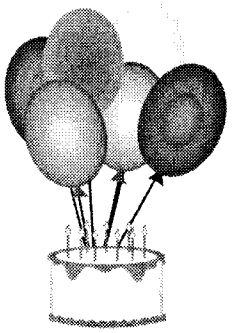
<u>Pháp 3:</u> THIỀN ĐỊNH

Vạn linh thanh nhẹ qui về một mối, ý trụ Hà Đào Thành. Tâm lại hiệp tâm, vượt thời gian trở về cảnh giới siêu nhiên. Đây là vài ý kiến thô thiển xin chân thành đóng góp cùng tất cả quí bạn đạo nhân ngày Đại Hội Khí Giới Tình Thương, rất mong được sự hưởng ứng xây dựng để cùng học hỏi và tu tiến để báo đáp công ơn dạy dỗ, dìu dắt của Đức Thầy.

Kính bái

Nguyễn Hiền

(T/Đ Chợ Đồn, 07/06/2002)



MỪNG SINH NHẬT ĐỨC THẦY THƯỢNG THỌ BÁT TUẦN

Sắc tướng uy nghiêm Thầy giảng pháp
Âm thanh vang động mãi trong tâm
Ánh mắt sáng ngời niềm giao cảm
Nụ cười từ ái khó mà quên
Tháng ngày dìu tiến cho con trẻ
Thầy đã quên đi tuổi xế chiều
Lễ mừng sinh nhật con cầu chúc
Tuổi thọ Đức Thầy mãi gia tăng
Tình Thầy sống mãi trong con trẻ
Vui sướng nào hơn ở bên Thầy
Thuyền từ đưa trẻ sang bờ giác
Thương Thầy khó nhọc vững tay chèo
Thành tâm đại nguyện xin minh chứng
Trọn kiếp noi gương hạnh Đức Thầy.

Nguyễn Hiền.

(T/Đ, Chợ Đồn 07/6/2002)

DŨNG HÀNH Du Ký

(Florida USA từ 28 -10 đến 3-11-2001)

***

Đại hội và thiền ca Vô Vi tháng 11 năm 2001 đã được Đức Thầy đặt tên "Dũng Hành" trước đó một năm, thật đúng với ý nghĩa của nó về đời lẫn đạo. Nếu bạn đạo không có đủ Dũng Chí trên đường đạo thì đã không bao giờ dám vượt đường xa với bao hiểm nguy đe dọa mạng sống từng giờ từng phút. Vi trùng bệnh than (anthrax) và nạn không tặc của bọn khủng bố đã làm xáo trộn an ninh toàn thế giới thời bấy giờ.

Thế mà con thuyền Bát nhã Disney Magic đã ung dung ra khơi mang theo những dũng sĩ tâm linh, quây quần bên người Cha yêu kính để đón nhận nguồn thanh quang điển lành của Đấng Toàn Năng, của chư vị Thiêng liêng cũng như tận hưởng những tiện nghi sang trọng tột bực của nền văn minh vật chất. ***"Thuyền ra khơi là thuyền thong dong xây dựng trên biển cả..... ".***

Đường đi càng gian nan thì sự thành tựu càng vinh quang. Đại hội Dũng Hành, phải nói như anh MC NHL " rất là, rất là, rất là và cũng rất là" thành công. Mọi trình độ tâm linh dù thấp cao, cũ mới đều đồng được thăng tiến thanh nhẹ. Dư âm của đại hội cứ vang mãi trong lòng mọi người dù đại hội đã kết thúc sau đó vài tháng. Cho đến nỗi có biết bao thi sĩ, văn sĩ vv... đã cảm tác vô số văn thơ ca ngợi đại hội và được liên tục đăng trong các kỳ TBPTĐN. Bài viết này chỉ xin tóm lược những nét đặc sắc của đại hội và thiền ca Dũng Hành.

Sáng chủ nhật ngày 28.10.2001 đại hội được chính thức khai mạc với lời huấn từ của Đức Thầy : "Được sự phát tâm của các giới hội tụ hình thành Tết Vô Vi, chúng ta thật sự chung hưởng hòa bình bất chấp khó khăn đồn đãi. Chúng ta đã căn cứ trên 2 chữ Dũng Hành mà tới đoàn tụ vui Xuân Vô Vi. Niềm tin dứt khoát, do các bạn dứt khoát vui trong thanh tịnh và dũng hành trong đường lối sắp xếp của Thượng Đế. Các vị Thiêng liêng cộng tác với chúng ta trong giờ phút này..... ". Quả thật là nhờ vào lòng thành tâm dứt khoát dũng hành của bạn đạo, mà Bề Trên đã hỗ trợ thật nhiều thanh điển trong chuyến du hành này. *Ai nấy đều vui, trên môi lúc nào cũng ướm nở nụ cười. Hơn 650 bạn đạo, có 1 số bác lớn tuổi ngồi xe lăn, tất cả "đều được bình an từ lúc đi cho đến lúc về".*

Kế đó bạn đạo được dịp tâm tình thỏ thẻ với Đức Thầy thương kính sau bao ngày xa cách. Kẻ mới người cũ vui hòa trong tình thương êm dịu bao la qua những lời minh luận sâu sắc của Người. Đặc biệt và cảm động nhứt trong phần này là sự hiện diện của "Bác Bảy"- anh ruột của Đức Thầy. Huynh đệ tương phùng mừng mừng tủi tủi, giọt lệ vui mừng lăn dài trên đôi má long lanh. "Bác Bảy" thật là dễ thương, dù tuổi hạc đã cao nhưng tâm hồn "Bác " lúc nào cũng vui vẻ trẻ trung.

Hai ngày 28 và 29 tháng 10, tức mồng 1 và mồng 2 Tết Vô Vi, bạn đạo chia làm 14 nhóm thảo luận tu học với đề tài "Thực Hành và Đóng Góp". Sau đó người trưởng toán đúc kết trình bày trong đại hội để mọi người cùng học hỏi lẫn nhau. Trong thời gian thảo luận, 1 số bạn đạo hăng say phát biểu, 1 số im lặng lắng nghe và 1 số trụ điển niệm Phật làm không khí tu học thật sống động và thanh nhẹ. Đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu, mọi người đều vui và thương yêu nhau trong tình thương trìu mến của Trời Phật. Đó là điểm nổi bật nhứt và cũng là 1 trong những yếu tố quan trọng góp phần thành tựu cho kỳ đại hội này. Bạn đạo nhắc nhở lẫn nhau:

- *Thực hành đều đặn, nghe băng giảng của Thầy thường xuyên để điều chỉnh luồng điển của mình đồng nhịp với luồng điển thanh nhẹ của Vô Vi. Qua đó hành giả mới thấm nhuần những lời minh triết siêu việt, kết tinh từ bao nhiêu năm khổ hành trong nhịn nhục của Đức Thầy đóng góp cho nhơn sanh tại trần. Càng thực hành thì càng hiểu lời giảng của Đức Thầy ở mức độ rộng lớn hơn, sâu sắc hơn.*

• *Xem video PPCP của Đức Thầy để tự kiểm soát phần thực hành của mình.*

• *Giữ vững niềm tin tu học không thay đổi. Sự thành công hay thất bại không quan trọng. Quan trọng là sự cương quyết không thay đổi.*

• *Phục vụ và đóng góp trong trật tự KỶ CƯƠNG ĐƯỜNG LỐI CHUNG.*

• *Làm việc phục vụ nhưng không kể công mà cũng không tính phước thì tự nhiên Trời Phật sẽ chứng tâm. Khi cần thì mình hết lòng đóng góp, còn khi chưa cần thì mình dốc lòng công phu tu sửa, niệm Phật là điều cần thiết. Như vậy thì đâu có cần phải tranh nhau làm gì, đâu có giẫm chân lên nhau thì ai nấy đều vui và đóng góp trong trật tự chung, có trước có sau.*

•..... *vv*

Xen kẽ vào phần thảo luận tu học, BTC có dành một buổi chiều giới thiệu chương trình phát triển thông tin Vô Vi. Buổi phát hình Multimedia chiếu về những buổi sinh hoạt thiền chung của bạn đạo, hoạt động từ thiện, thiền ca vv để phổ biến cho các giới. Hình ảnh thật rõ rệt làm Đức Thầy vô cùng cảm động. Ngài nói: "Ngày hôm nay có một số chuyên viên hợp tác và xây dựng cho chung. ***Đây là cơ hội đóng góp của mọi người sẻ phổ biến phương pháp này. Như lời Đức Ông Tư đã nói năm 2000 cả thế giới sẽ biết tới Vô Vi, dùng phương tiện khoa học tối tân như Multimedia này để truyền bá mới kịp thời. Tôi càng ngày càng lớn tuổi không thể đi tới nhiều chỗ được, phải dùng những phương tiện sẵn có để truyền bá cho tất cả mọi người ở tương lai.....". Chương trình phát thanh, đặc san Vô Vi, hội từ thiện, thiền ca vv...*** *như trăm hoa đua nở trong thời kỳ phổ truyền đạo pháp Vô Vi đến với quần chúng. Rất cần nhiều bạn đạo tu có kết quả tốt, có thực chất và có lòng thành tâm.*

Trong những lúc tàu cập bến viếng thăm các đảo St Marteen và St Thomas (30 - 31/10/2001), bạn đạo lại có dịp vào đất liền ngắm cảnh xem hoa, mua sắm và chụp hình lưu niệm. Đâu đâu cũng biển cả núi non, cũng nhà cũng cửa cũng người ta nhưng mà đi với đại gia đình Vô Vi thì không khí lại khác hẳn và vui thật là vui. Bạn đạo được dịp tắm biển chung với Đức Thầy, thủy điển tương giao. Nước biển trong xanh, ấm áp tình người làm ai nấy đều cảm thấy khoan khoái dễ chịu, tâm hồn trẻ trung vui khỏe. Đức Thầy có dạy: ".....***thời cuộc là chuyện của thời cuộc, mà chúng ta vui khỏe là nhiệm vụ của chúng ta. Cần vui khỏe chứ không cần hòa trong thời cuộc rồi tạo loạn cho chính mình. Cái đó không được. Chuyện chung đều có người ta lo, chuyện mình phải lo là Sức Khỏe và Tâm Linh.....".**

Mồng 5 Tết Vô Vi (1-11-2001) là buổi lễ Bế mạc đại hội Vô Vi kỳ thứ 20. Đức Thầy cho phép BTC và bạn đạo tiếp tục hội tụ vui Xuân thường niên vào kỳ tới tức năm 2002 tại Houston Texas - USA. Đại hội Vô Vi kỳ thứ 21 sẽ mang tên đại hội Khí Giới Tình Thương, để hóa giải bớt những sự ô trược có thể xảy ra xung quanh chúng ta bất cứ lúc nào. Sự hiện diện với lòng thành tâm tu học của bạn đạo trong đại hội đã góp phần không nhỏ cho sự bình an của nhân loại.

Phần phát biểu cảm tưởng như những bông hoa đủ màu sắc dâng lên Trời Phật. Có bạn phát tâm xuống tóc, thức tâm diệt dục, vv... và nguyện tu sửa tốt hơn nữa trong những kỳ tới. Có bạn tuy mắt không sáng nhưng tâm thật sáng, tu hành tinh tấn, ảnh hưởng rất tốt đến nhiều bạn đạo khác. Có những tấm gương hiếu thảo của bạn đạo đối với Đức Thầy cũng như Cha Mẹ sanh thành. Điển hình là 1 chị bạn đạo ở Oregon vì quá thương người Mẹ bị ngoại xâm bóp cổ hành hạ, nên chị đã thành tâm ngồi thiền, niệm Phật xin Đức Thầy cứu độ, dù chị có chết liền tức khắc cũng cam lòng. Ý niệm chơn chánh của chị đã làm cảm động lòng Trời Phật và Đức Thầy. Ánh sáng chơn tâm bừng sáng nên bóng tối tự nó tan rã, Mẹ chị liền được thoát khỏi sự áp bức bất chánh, tai qua nạn khỏi 1 cách vô cùng mầu nhiệm.....

Sau cùng là phần văn nghệ Vô Vi cây nhà lá vườn, tuyển lựa ca sĩ Vô Vi thật vui vẻ hào hứng nhưng ngắn ngủi vì thời giờ có hạn phải nhường sân khấu lại cho hãng tàu. Bạn đạo đành quay về phòng nghỉ ngơi thiền thở cho nhẹ nhàng để chuẩn bị cho lễ mừng đại thọ của Đức Thầy vào sáng ngày mai 2/11/2001.

Buổi lễ mừng đại thọ 79 của Đức Thầy vui không tả xiết. Cờ Vô Vi mang hình Thiên Địa Nhân tung bay cùng đoàn lân chào mừng trong tình thương dào dạt của toàn thể bạn đạo hướng về vị Cha chung. Cả hội trường như hòa trong biển yêu sống động mừng Thầy mạnh khỏe, Thọ

Bỉ Nam Sơn Phước Như Đông Hải. Bài hát "Mừng Sinh Nhật Thầy" của Hoàng Thi Thơ được ban hợp ca quốc tế tha thiết vang lên thấu tận Trời xanh. Hạnh đức cao dầy của Đức Thầy đã cứu vớt biết bao nhiêu sinh linh vượt qua khổ nàn. Thầy là vị cứu tinh của nhân loại trong quả địa cầu này. Có Thầy chúng con mới có ngày hôm nay vui hưởng thanh bình...Tiếng hát ngân vang. "Xin Trời ban cho, xin Trời ban cho." Thầy của chúng con mãi luôn trường thọ, thân khỏe tâm an bên đàn con ngoan hiền tinh tấn. Chúng con dù thấp dù cao vẫn cần sự hiện diện tại thế của Đức Thầy soi sáng tâm linh...

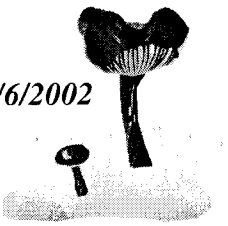
Kế đó bạn đạo được Thầy lì xì điển quang và 4 câu thơ nhắc nhở trên đường tu học, dứt khoát không thay đổi thì tương lai sẽ được hội tụ nơi thiên quốc an bình xán lạn. Càng thương Thầy, bạn đạo lại càng thấy quý thương nhau hơn, chung sống hòa bình, vui vẻ mở quà trao đổi, tuy mộc mạc đơn sơ nhưng thắm tình đồng đạo. Ly rượu sâm banh mừng Thầy quý bạn chung vui thanh nhẹ. Bà Tám, "Bác Bảy" và Bác Nguyễn Xuân Liêm được ngồi cùng hàng với Thầy, cùng chia sẻ niềm vui với đại gia đình Vô Vi. Đức Thầy rất vui, ánh mắt long lanh cảm động thưởng thức buổi văn nghệ mừng đại thọ với đầy đủ ca vũ, nhạc kịch, thơ thi, vọng cổ, biểu diễn võ thuật vv... rất là hồn nhiên chất phác. Mọi người lại có dịp cười bể bụng với những vỡ hài kịch hoàn toàn cương đại, vô tình không sắp đặt cũng như những mẩu chuyện "lì lợm" xin được lên trình diễn rất dễ thương. Ai cũng thương Thầy, ai cũng muốn được ra mắt trình diện trên sân khấu dù chỉ 1 vài câu hát ngắn gọn không soạn trước cũng mãn nguyện. Vì Thầy là vị ân sư đã và đang giúp đỡ mọi người tiến hóa từ đời lẫn đạo. NGƯỜI rất siêu diệu nhưng lại rất khiêm nhường nhịn nhục. Tướng điển của NGÀI râu dài chấm đất, còn cuộn lại mấy vòng. Cho nên mới gọi là lão luyện, gừng càng già càng cay là vậy.

Thượng Thọ chúc Thầy khỏe an vui
Đức độ thâm sâu tỏa đạo mùi
Tươi trẻ thọ thêm vài trăm tuổi
Cha Trời thăng thưởng điển hòa vui.

Sau cùng con xin thành tâm cảm ơn Đấng Toàn Năng và chư vị Thiêng liêng đã thanh lọc và ban hồng ân cho đại hội. Cám ơn sự phục vụ tận tình của BTC. Cám ơn sự hiện diện cũng như sự hướng tâm của tất cả bạn đạo.

Đại hội Dũng Hành kỳ này thanh nhẹ và vui chưa từng có!

Kính bái
Tiểu Hòa Thượng 30/6/2002





THẦY TRẺ MÃI

Một năm rồi lại một năm qua
Thương lắm, Thầy nay tuổi đã già
Cái tóc, cái răng đà nhẫn nhụi
Cái ăn, cái ngủ cũng qua loa
Kiên trì hành đạo không hề nản
Nhẫn nhục Cứu Đời chẳng nệ hà
Nhâm Ngọ Thầy đã tròn tám chục
Vẫn còn vui khỏe hát thiền ca.

Thiền Tâm
(T/Đ PN, 07/06/2002)

THẦY VẪN TRẺ

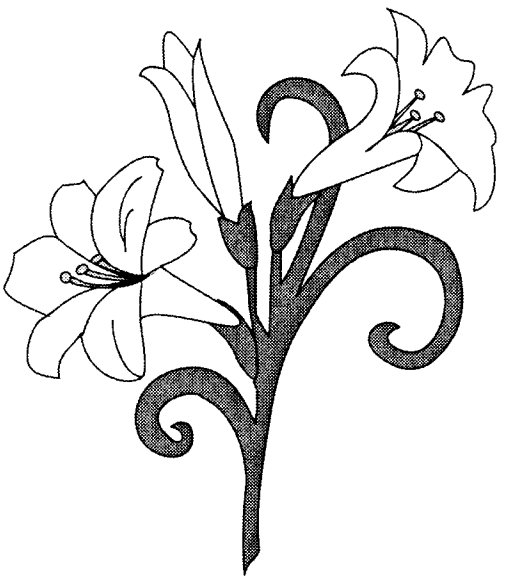
Thời gian như gió chợt đi qua
Thầy trụ Chơn Như chẳng trẻ già
Nghiệp chướng vô minh đà nhẫn nhụi
Xác thân cõi tục, cốt qua loa
Chơn như bừng tỏa, làm sao nản ?
Hiện rõ từ bi: chẳng nệ hà
Nhâm Ngọ, xác thân đà tám chục
Vì phương tiện pháp, hát thiền ca.

Nguyễn Danh
(QN, 19/7/2002)
(Họa y vận thơ của Thiền Tâm)

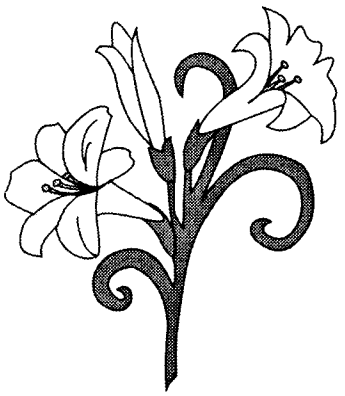
Mừng Thầy

Nay Đã Tám Mươi

Mừng Thầy nay đã tám mươi
Mừng Thầy xuống thế rưới tươi lòng trần
Năm nay tất cả xa gần
Anh em quy tụ chẳng phân trẻ già
Thương yêu trìu mến thiết tha
Cám ơn Trời Phật và Cha tinh thần
Tình Thầy chẳng có chia phân
Trò hiền trò dữ ân cần dựng xây
Thương yêu tha thứ đủ đầy
Ngày đêm dạy dỗ giúp bầy con thơ
Hy sinh chẳng tiếc thời giờ
Xa gần ưu ái trả lời thơ văn
Con nào gặp chuyện khó khăn
Đạo tình trắc trở khuyên răn rõ ràng



Lời hay lẻ phải ân ban
Ốm đau đói rách bệnh đang hoành hành
Gởi tiền bạc giúp đỡ nhanh
Ban vui cứu khổ thực hành từ bi
Đem gương sáng dạy thực thi
Làm lành lánh dữ gắng đi lâu bền
Nhẫn hòa cố gắng vươn lên
Yêu thương tha thứ vang rền trần gian
Cho nên Cha đã ân ban
Giúp Thầy thoải mái ổn an ngày ngày
Nhờ Thầy mới có ngày nay
Mừng ngày đại thọ tỏ bày tình thương
Chúng con ban đạo bốn phương
Vui trong thanh tịnh quý thương Thầy hoài

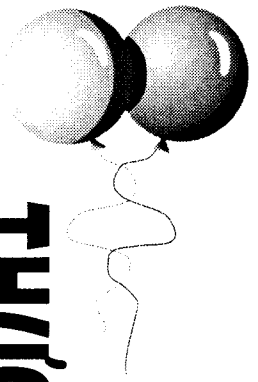


Dallas 07-07-02

Kính bái

Nguyễn Đình Trí

ĐÃNH LỄ THƯỢNG THỌ BÁT TUẦN ĐỨC PHẬT LƯƠNG VĨ KIÊN



THƯỢNG THỌ BÁT TUẦN

ĐẢNH LỄ Thượng Thọ Phật Thầy
LỄ chúc CHA ĐẠO khỏe tầy non cao
THƯỢNG Thiền ban điển thanh tao
THỌ như Nam Hải cảm giao đời đời
BÁT TIÊN, Chư PHẬT, chúc NGƯỜI
TUẦN tự bạn đạo người người chúc theo
ĐỨC bi, nhẫn nhục gương treo
PHẬT hiện tại thế cứu đèo đàn con
LƯƠNG năng sĩ khí HẰNG ôn
VĨ - KIÊN PHẬT THỆ vớt bòn từng con

Chúng con cung kính đảnh lễ Thượng THỌ về ĐỨC PHẬT THẦY, kỷ niệm Sinh Nhựt lần thứ 80 của NGƯỜI.

Kính bái.
PHẠM XUÂN HỒNG
Tân Thế Giới, Nouméa, 28-08-02

MỪNG SINH NHẬT THẦY

Con thấy Thầy, càng già càng trẻ
Chứng minh hành pháp Bé Vĩ Kiên
Hồi quang điển giới thiên nhiên
Thông khai, trực giác trực thiền tâm thanh
Thiện trí giả, đồng hành tiến hóa
Ánh đạo vàng, pháp tỏa bốn phương
Hiện thân chiến sĩ TÌNH THƯƠNG
Vô Vi, khai thức pháp vương kinh hành

Ngày giảng Đạo, đêm thanh chuyển lý
Đếm sao làm đơn vị TÌNH THƯƠNG
Đời càng động loạn nhiễu nhương
Điển thượng hóa giải môi trường thông hanh
Tuổi Đạo - tuổi vô sanh bất diệt
Tuổi Đời - mãi minh triết vui tươi
Mừng Thầy - nay tuổi tám mươi
Hoa tâm đồng trổ Đạo, Đời kính dâng.

Huệ Tâm
(TĐ, 06/06/2002)

Nhâm Ngọ Mừng Thầy Tròn 80

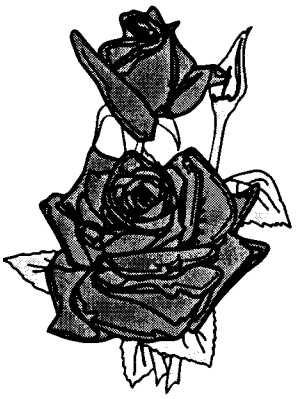
Năm nay khác hẳng năm xưa
Thương yêu chưa đủ chưa vừa người ơi
Thứ tha là chuyện tứ thời
Tha hoài thứ mãi cho đời thắm tươi
Tâm tu hướng thượng xây nền
Từ bi rộng mở vang rền nơi nơi
Minh niên, mừng, chúc gì đây
Chúc cho tất cả tràn đầy từ bi
Thương Thầy tự gắng tự đi
Mừng Thầy lập hạnh từ bi ngày ngày
Chúc mừng Đại-Thọ từ nay
Không trời tới đó xá tay chúc mừng
Tám mươi tuổi đẹp quá chừng
Mừng vui thì niệm từ từng phút giây
Niệm cho tâm mở trí bừng
Thương yêu tha thứ quà mừng Thầy ta
Muôn ngàn tội lỗi cho qua
Đêm ngày thường niệm tự ta xóa lầm
Chẳng còn thù hận si sân
Hy sinh nhịn nhục từ tâm ngập tràn
Điển quang vàng vặc sáng choang
Chứng minh hồn đã huy hoàng hơn xưa
Xa xưa còn có nhiều ưa
Giờ đây lập hạnh sớm trưa dịu hiền
Tiến lên đảnh lễ Cha Thiên
Chúc Thầy mừng bạn khắp miền xa khơi
Mong cho tất cả về Trời
Thanh thanh tịnh tịnh mở lời từ bi
Lỗi xưa đã tự xóa đi
Lấy ngày Đại-Thọ kỳ ni mừng Thầy
Minh niên kính chúc Phật Tiên
Vui mừng sinh nhật con hiền gắng tu
Tu hoài tu mãi thiên thu
Tu cho sân hận si ngu biến dần
Tu cho hết sạch tâm trần
Để cho mãi mãi tâm thân nhẹ nhàng.

Kính bái,
Trí và gia đình, Dallas 02-01-02

CHÚC MỪNG SINH NHẬT ĐỨC THẦY

Hạnh Lưu.

Chúc mừng đại thọ Đức Thầy
Tám mươi(80) tuổi chẵn vui vầy các con
Tình Thầy cao tợ Thái Sơn
Năm châu lê gót đem con trở về
Xuống trần danh lợi ham mê
Nhờ Thầy dìu dắt để về quê Cha
Thương con Thầy vẫn thứ tha
Từ quang ban rải chan hòa yêu thương
Bên Thầy con trẻ dựa nương
Thực hành ba pháp tầm đường lo tu
Khai thông trí óc mê mù
Trở về Nguồn Cội trùng tu Thiên Đàng
Chúc Thầy sức khỏe vạn an
Mỗi năm vui tết cùng đàn cháu con.



Thiền Ca Dũng Hành



Florida 11/2001

Sau 5 ngày Tết Vô Vi và lễ Đại Thọ 79 của Đức Thầy, con thuyền Bát Nhã Disney Magic cập vào bến giác Port Canaveral. Bạn đạo được đưa về khách sạn Renaissance nghỉ ngơi và háo hức chuẩn bị xem thiền ca Dũng Hành tại hí viện Hard Rock Live Orlando tối ngày 3.11.2001.

Thiền ca năm nay được sự góp mặt của MC Sơn Ca Anh Dũng, ca sĩ Ái Vân, Thanh Lan, Mai Lệ Huyền, Thanh Tuyền, Nguyệt Lan, Thanh Huyền, La Sương Sương, Bùi Thiện, Lâm Minh, Công Thành, Chí Tâm, Linh Tuấn, Tuấn Hùng, Đức Thành và Bé Thành Nam. Vũ đoàn United DanceUnited, vũ đoàn Hồng Lạc, Ngân Tuyền, Khánh Tuyền...vv kết hợp với vũ sư Xoan Kim và Trịnh Quang Khánh trình diễn những nhạc khúc tâm linh cuối cùng của Hoàng Thi Thơ vô cùng sống động. Bài Dũng Hành Diệu Pháp Vô Vi do Bùi Thiện và đoàn vũ United Dance mở màn chương trình thiền ca, đã bộc lộ 1 dũng khí ngất trời. "Vô Vi con đường ta đi với tinh thần dũng mạnh, con đường ta đi với ý chí dũng hành...." Những chiến sĩ tâm linh Vô Vi cầm cờ phất phới tung bay, dũng hành trong thanh tịnh, hướng về Trời Phật tu sửa tâm thân thấu triệt cõi đời là tạm cảnh, là bãi trường thi. "Thân ta là hạt bụi, hạt bụi trần gian. Đời ta là nghịch lữ quán trọ, quán trọ bên đường...." Lời hát thiết tha truyền cảm của nữ ca sĩ La Sương Sương quyện theo tiếng đàn piano du dương của Hoàng Thi Thi, cùng tiếng đàn violon réo rắt của Thái Hồng đã mang đến cho người nghe thật nhiều thức tâm. Tỉnh ngộ thấy rõ cõi đời vô thường nay còn mai mất, thấy đó mất đó không tồn tại. Ví như tòa Ngũ Giác Đài hùng vĩ kiên cố thế đó mà trong phút chốc đã trở thành những đống gạch vụn, mang theo biết bao sanh linh vô tội..... "Tung hoành chi trong trầm phù chìm nổi. Tung hoành chi trong sắc sắc không không, tung hoành chi trong có có không không!" Bởi thế cho nên Mai Lệ Huyền đã hát lên những lời ca sống động kêu gọi mọi người tu đi. "Tu đi anh và tu đi em, tu đi tu đi, tu đi mọi người. Tu đi anh và tu đi em tu đi tu đi, tu đi cho thơm cuộc đời....." Những áo thun mang số 8 của vũ đoàn United Dance tượng trưng mỗi người đều noi theo gương Bé Tám. Khép mình tu học trở về KHÔNG thanh nhẹ, không tranh chấp, không hận thù, không phiền não. "Mọi người biết tu thì hận thù tan biến. Mọi người biết tu thì chiến tranh không còn..... Tu hành làm vốn cho chốn trần đẹp hơn...." thì thế gian trở nên thiên đàng, mọi người đều hạnh phúc.

Cuộc đời như sóng sông mê, phải có pháp như chiếc thuyền nan vượt qua khổ nàn, thoát khỏi bờ mê quay về bờ giác. Lập trường không vững, đức tin không tròn đầy thì dễ lạc vào bến mê không lối thoát. Nhạc cảnh Chèo Thuyền Qua Sông do Ái Vân và Anh Dũng trình diễn thật xuất sắc nên thơ, nhắc nhở mọi người quay về bờ giác. Nắm được pháp quý thì phải thực hành tinh tấn nhiên hậu ta mới thấy ta. "Ta phải thấy được ta" tức là minh tâm kiến tánh, thấy rõ tánh ta "Có khi ta là ác điểu hắc ô" xấu xa động loạn. Và cũng "có khi ta là cánh phượng hoàng" đẹp xinh thanh nhẹ. Lời hát thanh thoát của nữ ca sĩ Thanh Lan cùng vũ điệu dịu dàng của Hana và Mỹ Dung đã diễn đạt được cái thấy của người tu thiền Vô Vi qua bài hát "Ta phải thấy Ta".

PLVVKHHBPP là pháp thực hành tự cứu, tức "Tôi tầm tôi, tôi tự cứu tôi rồi tôi cứu người "Ò như thiền sư Lương Sĩ Hằng đã và đang dấn thân thực hành tại thế. Ca sĩ Sơn Ca phối hợp với điệu múa điêu luyện của Khánh Tuyền đã thay lời nhắn gọi của thiền sư đến với mọi người hãy đi với tôi "Đi với tôi về nơi nguồn cội. Đi với tôi nguyên thể đạo đời. Đi với tôi chẳng còn đau khổ. Đi với tôi rõ thuyết luân hồi... ".

Được biết trong suốt thời gian chuẩn bị thiền ca, thiền sư đã phóng điển làm việc liên tục trên không trung cho nên mọi việc đâu đó mới được ổn định và thành tựu mỹ mãn, nhứt là trong giai đoạn vô cùng động loạn của thời cuộc lúc bấy giờ. Nhân dịp này thiền sư đã ra mắt khán giả và

thuyết giảng theo sự mong đợi của mọi người. Thiền sư Lương Sĩ Hằng đã tỏ lời tri ân sự đóng góp của cố nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ trong suốt 3 năm qua, để lại cho hậu thế những bài hát tâm linh sống động và sâu sắc. Qua đó mọi người có cơ hội biết đến pháp quý Vô Vi và nắm lấy đó làm phương tiện trở về nguồn cội. Từ tiếng nhạc lời ca, mọi người có thể hiểu rõ thế nào là đời, thế nào là đạo. Đời là tranh chấp hướng ngoại. Đạo là qui không thanh nhẹ. Tu sửa cho tâm thân thanh tịnh tức là đời đạo song tu. Tuy xác thân của cố nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ không còn nữa, nhưng phần Hồn của ông chắc chắn đã hưởng được nhiều hồng ân của Trời Phật và khối Vô Vi hỗ trợ. Phần Hồn ông chắc chắn sẽ được thăng hoa tịnh độ, thanh nhẹ hơn người thường rất nhiều. Tuy Hoàng Thi Thơ đã ra đi, nhưng những bài hát tâm huyết hướng về tâm linh của ông vẫn sống mãi trong lòng mọi người. Những nghệ sĩ, ca sĩ trân quý ông sẽ tiếp nối việc làm cao quý của ông để đóng góp cho nhân sanh tại thế bớt phần đau khổ. Người đời cũng như người đạo ai cũng đều quí mến ông.

Trong buổi thuyết giảng, Thiền sư Lương Sĩ Hằng cũng không quên nhắc nhở mọi người nên thực hành rốt ráo "Thế gian sai lầm là vì thiếu hành mà thôi. Cho nên Vô Vi là thực hành chớ không có khoe khoang. Thầm tu thầm tiến mới giải quyết được.....". *"Lộ bất hành bất đáo. Chung bất đả bất minh. Thân bất tu bất tiến. Tu không hành không thiêng". Bài nhạc "Đường Không Đi Không Đến", ý đạo của thiền sư Lương Sĩ Hằng, nhạc và lời của Hoàng Thi Thơ được nam ca sĩ Công Thành và vũ đoàn United Dance nhịp nhàng trình diễn làm cả sân khấu như sáng rực lên. Khán giả như bừng tỉnh ngộ chơn lý: Tu tức là sửa cho tốt. Có tu có sửa mới có tiến. Có pháp thì phải hành mới đạt đạo. Khen hay chê là chuyện của thế nhân. Tu sửa là chuyện của chính mình. "Tôi vẫn thế, vẫn thế, vẫn yêu Trời yêu đời yêu hết mọi người để mọi người cũng biết thương nhau, để cuộc đời xóa hết thương đau. Vẫn thế, tôi vẫn thế, vẫn nói với lòng mình hãy tri ân Đất Trời, hãy thương yêu mọi người và thương cả kẻ thù tôi... ". Tuấn Hùng xuất sắc trong bài "Tôi Vẫn Thế" đã bộc lộ được tấm lòng độ lượng và lập trường không thay đổi của bậc chơn tu.*

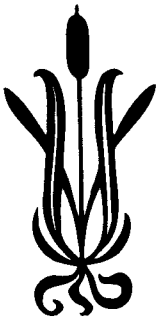
Chương trình thiền ca Dũng Hành năm 2001 còn rất nhiều màn thật linh động và hấp dẫn. Có xem tận mắt, nghe tận tai, trực tiếp trụ điển cảm thức thì mới thỏa lòng. Lành thay kỹ thuật quay và ghép phim video kỳ này rất rõ rệt, đã lột trần tất cả những nét độc đáo tài nghệ điền xuất của toàn ban nhạc. Thật là một cuộn video thiền ca hiếm có trong lịch sử và cũng là một tác phẩm nghệ thuật xây dựng tâm linh tuyệt vời. Xem đi xem lại vẫn thấy hay.

Sau kỳ Dũng Hành này, càng ngày mọi người càng thông hiểu những gì Đức Thầy đã và đang dầy công gầy dựng cho đại sự chung.

Kính bái
Tiểu Hòa Thượng. 26/6/2002

MỪNG THẦY 80 TUỔI

Đ.Đ
(Vũng Tàu, 25/5/2002)



Qui luật thời gian sự chuyển vần
Chúc mừng Thầy đẹp tám mươi xuân
Một lòng kiên định theo đường Phật
Tấc dạ vững bền mở cõi nhân
Kiến tánh minh tâm trong nhập định
Nằm gai nếm mật chốn hồng trần
Thượng thiên, hạ địa, trung duy ngã ...
Triết lý cao siêu sáng tỏ dần.

MỘT LỜI CÁM ƠN

Kính dâng hương linh Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ.

Đại Nhạc Hội Thiền Ca Dũng Hành tháng 11 năm 2001 tại Florida đã khai mạc với một phút mặc niệm gửi đến Cố Đại Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ. Ông đã nằm xuống hôm 23 tháng 9 vì chứng bịnh tim kéo dài đã lâu. Ngoài hơn 600 bản tình ca nổi tiếng. Ở những phút cuối đời, Ông đã chuyển hướng sáng tác nhạc tâm linh với 37 Thiền Khúc dành riêng cho Pháp Thiền Vô Vi. Sự ra đi của Ông dù không đột ngột vẫn là niềm hối tiếc khôn nguôi cho tất cả những người yêu nhạc VN. Riêng với bạn đạo Vô Vi, đây là một mất mát lớn.

Ông đến với Vô Vi năm 99, điều khiển chương trình Thiền Ca "Anh và Tôi" ở Toronto. Lúc đó bịnh tim của Ông trở nặng, bác sĩ phê chỉ còn vài tháng. Cái chết là một sự chấm dứt tất cả. Mãi mãi sẽ không còn nhìn thấy, sẽ không còn nghe được tiếng nói, sẽ không còn bất cứ một liên quan nào đến người phải ra đi. Kinh khủng lắm. Thế mà người nghệ sĩ đã thanh tịnh, đã nhàn nhã như con tằm rút hết tơ trả lại cho đời những áng nhạc tâm linh vô giá. Với tôi, Ông là một người Vô Vi nhập thế dù Ông chưa một ngày chấp tay khấn nguyện tu hành.

Người tu Vô Vi là người nhận chịu mọi nghiệp lực đưa đến. Vui sống dù chỉ còn một phút một giây ngắn ngủi. Tận hiến khả năng sẵn có của mình để trả nợ cho đời. Ông đến với Vô Vi không chỉ là một nhạc sĩ bình thường. Mà là một hành giả, một đệ tử, một người anh em để được sự che chở thương yêu của Đức Thầy. Nếu không như vậy sao Ông có thể cảm được sự ân độ của Thầy. Sao Ông có thể kính yêu trân quý Thầy như lời Ông đã phát biểu hôm Sinh Nhật Thầy ở Philadelphia.

"Tôi là một nhạc sĩ đầu tiên trên thế giới sáng tác một bản nhạc chúc mừng Sinh Nhật cho một Vĩ Nhân".

Tôi hình dung ra Ông trong cái vestông màu vàng nghệ, thêm cặp mắt kiếng gọng đen. Ông nói không phải chỉ bằng âm thanh mà bằng hai con mắt, bằng hai cái tay, bằng cả thân hình và bằng tất cả những dòng máu đang chảy trong tim. Lúc nào cũng sẵn nụ cười và ngôn từ thì đẹp đẽ như thơ. Ông lễ độ, nhã nhặn, khiêm nhường không tỏ lộ kiêu căng như những nhạc sĩ tài ba khác. Trước khi làm việc với Vô Vi, Ông đã yêu cầu được xem video, băng giảng của Thầy. Ông cảm được, bắt được tần số điển quang của Vô Vi nên mới nhận lời sáng tác. Một người bình thường không trải qua nhiều kiếp tu hành không thể nào cảm nhận, hoà tan đến mức độ như Ông.

Ở Thiền Ca Anh và Tôi, Ông lập đi lập lại lời cám ơn các bạn đạo Vô Vi đã cảm thông, đã hòa nhịp, đã thưởng thức những nhạc khúc Thiền một cách trân trọng. Đứng sau cánh màn nhung, Ông sung sướng đến rơi lệ. Dù nhịp đập con tim khẽ khàng, lay lắt nhưng sự rung động vẫn còn nguyên như khi Ông mới bước vào Đời. 100 bản nhạc Đời diễn tả tình yêu, với Ông rất dễ. Nhưng sáng tác nhạc Đạo thì khó vô cùng : "Làm nhạc đời tả tình yêu dễ lắm, nhưng nhạc đạo thì rất khó.

Viết sao để điển đạt hết thuyết lý minh triết của Thầy. Viết sao diễn tả cho hết cái đẹp, cái hay của Đạo. Phải sống động, phải dễ hiểu đi vào lòng người..."

Chẳng những dễ hiểu, còn phải chọn lựa thể loại vừa thích hợp vừa mới mẻ. Nhất là với các bạn trẻ. Đời sống thiết thực, với vật chất là mối lo hàng đầu. Tâm linh là cái gì mơ hồ huyễn hoặc. Khúc nhạc trỗi lên như nắng xuân, như ngàn con sóng xô dạt bờ. Rộn ràng trong tiếng nhạc lời ca là ý nghĩa của đời người vô thường. Lẽ sống nay còn mai mất. Tu đi anh. Tu đi em. Tu đi các bạn. Tu để nghe lòng nhẹ tênh. Để được an ủi bởi niềm vui luôn nằm sẵn trong thiên tai. Bằng lòng chấp nhận để trả món nợ thế gian.

Người tu Vô Vi luôn luôn học hạnh phục vụ tha nhân vô quái ngại của Đức Thầy. Cố Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ viết nhạc thiền trong một thời gian kỷ lục. Chắc chắn không phải vì tiền. Ở những ngày cuối quý giá của một đời sáng tác, Ông đã tặng cả tâm hồn, trí tuệ và tấm lòng cho Pháp Lý Vô Vi.

Thuở còn đi học, tôi là một trong những khán giả yêu nhạc của Ông, say mê bản ***"Đường Xưa Lối Cũ"***. Lời nhạc là tâm sự thật của Đời Ông. Một ngày Ông về lại quê xưa tìm thăm Mẹ, thăm Em. Mái tranh nghèo. Con đường quê. Ánh trăng. Màu nắng. Tất cả còn nguyên. Mà dáng Mẹ yêu nay đã khuất. Em thơ thì biền biệt phương nao. Bỡ ngỡ, bơ vơ, đau xót duyên tình của Ông với người thân phải nói là bẽ bàng. Nhưng với Vô Vi. Lần trở về nguồn gốc tâm linh của một tiểu linh quang đã được đón tiếp trong tình yêu thương thắm thiết. Chắc chắn Ông không bơ vơ, không bỡ ngỡ.

Hãy nghe Ông nói về nổi xúc động và niềm vui của mình: "Có một niềm vui ghê gớm, một sự say mê lạ lùng đã khiến nổi tôi viết trong một thời gian kỷ lục..."

Ông đã sáng tác 10 Thiền Khúc đầu tiên trong 3 tuần. Tiếp theo 12 bản chỉ trong 1 tháng.

- Ông dí dỏm: Đây là những đứa con mà tôi yêu thích nhất, không phải con bụi đời, những người con đặc biệt, nếu tôi còn sống tôi sẽ tiếp tục viết nhiều nữa.

Tiếc thay, Thiền Ca Dũng Hành với 15 ca khúc chót đã không còn được Ông giới thiệu một cách trân trọng nữa.

Đã có nhiều nhạc sĩ nổi tiếng được Vô Vi Music Production mời viết nhạc cho Thiền Ca. Nhưng tất cả đến rồi đi như một cơn gió thoảng, không để lại chút gì. Tôi không biết phải dùng lời như thế nào để diễn tả sự quý mến của bạn đạo Vô Vi dành cho Ông.

Người Vô Vi là người am hiểu việc mình đang làm và khi làm là cố gắng hết mình, không sợ trở lực, không từ nan bất cứ một chướng ngại nào. Cố Nhạc Sĩ không chỉ sáng tác mà còn đảm nhận dàn dựng hai chương trình Thiền Ca không hề ái ngại cơn bịnh vì đó sẽ trở chứng nặng thêm.

Nghe Ca Sĩ Mai Lệ Huyền nói về Ông đã nắn nót, chỉ dẫn Cô cách hát nhạc Thiền thế nào để người nghe phải chú ý. Tôi hối tiếc thầm. Ông đến với Vô Vi sao quá muộn màng. Thời gian cận kề bên cửa tử không làm Ông bối rối. Ngược lại, niềm say mê đời nhả nhạc vẫn mãi nguyên vẹn nóng hổi ở con tim. Cùng với nhịp sáng tác, tâm thức Ông chuyển hướng. Tư tưởng trở nên thanh cao hơn. Căn bịnh từ đó đã dừng lại. Đây phải nói là một ân sủng đặc biệt của Thượng Đế dành cho Ông.

Ông tâm sự với bạn đạo về bản thân mình như sau: Tôi không phải là người tin dị đoan, nhưng thật rõ ràng là căn bịnh tim của tôi chỉ còn cho tôi được sống khoảng vài tháng. Thế mà không biết Đức Thầy và bạn đạo đã cầu nguyện cho tôi như thế nào. Đến nay đã hơn 1 năm 3 tháng tôi vẫn còn sống. Tôi cám ơn Đức Thầy, cám ơn bạn đạo.

Các ca sĩ đã giọt vắn giọt dài làm mủi lòng bạn đạo khi nhắc lại những kỷ niệm một đời làm nhạc của Ông. Vườn hoa Vô Vi đã gãy một đóa hồng nhung thơm ngát. Cũng cần nói thêm nữa, cho đến khi Cố Nhạc Sĩ từ giã chúng ta ra đi, Người đã đẩy lui được thần chết đến 2 năm 3 tháng.

Ngồi xem cuốn băng Sinh Nhật Đức Thầy ở Philadelphia, tư tưởng tản mạn khiến tôi muốn viết lên mấy dòng. Tôi đời vừa hổ thẹn vừa vui mừng.

Hổ thẹn vì trong anh em tôi, dù mang danh tu vẫn còn người xét đoán, nghi ngại việc làm của Đức Thầy. Trong khi Cố Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ không phải là người tu mà Ông đã đồng tâm, đồng ý, đem hết khả năng sáng tác để phụ với Đức Thầy trong việc tổ chức Thiền Ca. Người đã đi rồi để lại bao nỗi tiếc thương.

Bài viết này thay cho một lời cám ơn mà tôi không có dịp bày tỏ trực tiếp đến Cố Nhạc Sĩ. Tôi cám ơn Ông đã hiểu được, đã cảm nhận được cái hay, cái đẹp của Vô Vi. Để Ông có thể gom hết những gì tinh anh chuốt lọc nhất của một đời nhạc sĩ, viết tặng cho Đời những nhạc khúc Thiền Ca tuyệt vời nhất. Cho đến những giây phút sau cùng, Ông vẫn lưu giữ được hình ảnh tốt đẹp của một người nghệ sĩ.

Không biết tại sao tôi cứ thích ngắm nhìn

phong cách, thái độ, tư duy của một nghệ sĩ lồng trong khuôn mẫu của một tu sĩ tại gia. Phải chăng vì nghệ sĩ được đời tặng cho danh hiệu tài hoa là người vốn cởi mở trong đời sống thường nhật. Họ sống vì những tôn vinh phù phiếm. Nay còn mai mất. Nên hiểu rất rõ lẽ sống là vô thường. Phần lớn là những người có một trái tim đa sầu đa cảm, vốn yếu đuối trước giông bão cuộc đời. Nên rất nhạy cảm với niềm vui nỗi khổ của tha nhân.

Nhạc sĩ là người cặm cụi ghi chép lại những cảm xúc, những vật vã của mình về những đổi thay của cuộc đời. Nỗi vui cũng như nỗi buồn. Bằng âm thanh của tiếng chim hót, của con suối róc rách, của tiếng sấm sét từ trời cao, của cơn thịnh nộ đất trời. Và của tiếng bom nổ đạn rơi thây người xé nát. Một buổi chiều khi VN còn mịt mù khói lửa. Đứng trước ngôi giáo đường Đức Mẹ đổ nát ở Lavang, Cố Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ đã cảm tác bản nhạc Kinh Chiều tha thiết não nuột. Những lời cầu kinh cô đơn, nức nở. Tượng đá không hồn chắc cũng nhỏ lệ tang thương. Không ai có thể đẩy lùi được bóng đêm. đang dần dần xóa mờ chứng tích. Nhạc Sĩ đã cầu xin Thượng Đế hãy thương yêu con người, nhất là dân tộc Việt Nam.

Với tôi, tu sĩ tại gia là người ít nhất phải có đầy đủ những tính chất của một nghệ sĩ. Rồi sau đó, tu sĩ phải đặt thân tâm vào một khuôn mẫu khổ hạnh. Tư tưởng phải vượt lên, thoát ra, hướng thẳng đến mục đích giải thoát. Tôi thật cố gắng sống, tu, học đời tu sĩ để rồi thể hiện như một nghệ sĩ. Mặt mày tươi sáng. Tâm tính dễ dãi. Cung cách lễ độ. Lời nói êm tai. Thái độ khiêm nhường. Kính trên nhường dưới. Nhất là đối với Bề Trên. Tôi phải thật sự tôn kính. Không phải chỉ nói bằng miệng mà phải thể hiện bằng hành động. Đức Thầy há chẳng phải là một Nghệ Sĩ Vĩ Đại hay sao.

Là một siêu Văn Sĩ, Đức Thầy đã viết nhiều quyển kinh để đời như Nguyên Lý Tận Độ, Chơn Kinh 1, 2, 3, 4, v..v.. và v..v..

Nếu phải kể tên những nhạc sĩ Vô Vi, tôi không thể bỏ sót Đức Thầy. Vì ai cũng biết, bản nhạc Kỷ Nguyên Di Lạc do chính Đức Thầy đã ghi lại sau khi đi dạo Thiên Đường. Và nói đến thơ.

Trong rất nhiều bài thơ của Đức Thầy, tôi thấm thía nhất những câu thơ:

Thiên địa hữu tình nhân loại hóa.
Mặt người thú tánh nhận không ra.
Long lanh trước mắt cho là đẹp.
Hóa dục quần sanh lãnh khổ mà.

Hay những vần thơ lung linh sắc màu đẹp như tranh vẽ như sau:

Tô điểm sơn hà tựa cảnh tiên.
Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến.
Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện.
Hà thủy đục trong khắp các miền.
Thợ vẽ hồn thơ gieo ý nguyện.
Khéo khôn, khôn khéo tìm phương chuyển.
Xây dựng ngày kia sẽ thấu truyền.
Tô điểm sơn hà thợ khéo xây.

Và Đức Thầy cũng đã dùng 4 câu thơ cảm tác hạnh đức của Cố Nhạc Sĩ thay cho lời điếu văn như sau:

Tận tình dìu độ tiến nhân sinh.
Tuổi hạc đã cao tự bỏ mình.
Thế thái nhân tình đều cảm động.
Từ bi tận độ rõ hành trình.

Phong cách luôn luôn tao nhã. Dáng dấp đạo mạo phi phàm. Không bao giờ Đức Thầy chỉ thẳng mặt ai để nói lời trách móc. Mệt mỏi cỡ nào Đức Thầy cũng hạ mình hạ giọng giải thích cho một câu hỏi vô tâm. Lời nói êm ái. Âm thanh ấm áp như mẹ hiền ru ngủ con thơ. Hằng đêm Đức Thầy cũng rút tơ lòng ra để dạy dỗ thiền sinh ở khắp nơi trên thế giới. Ai sầu, ai khổ, ai bị tình phụ, ai phụ tình, ai tuyệt vọng, ai khổ đau vì con vì chồng. Cứ chạy đến Người sẽ trút được gánh nặng, sẽ nhận được từ quang, sẽ như hồi sinh từ cõi chết.

Tôi chợt nghĩ, biết đâu Cố Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ cũng cùng ý nghĩ như tôi về Đức Thầy. Nên Ông đã đến với Vô Vi qua phong cách của Đức Thầy. Và để bày tỏ sự cảm kích cao độ đó. Cố Nhạc Sĩ đã tặng Đức Thầy món quà cuối cùng

đặc biệt, bản nhạc Chúc Mừng Sinh Nhật. Mỗi năm sau này, chúng ta sẽ có dịp hát một lần để chúc mừng Thầy.

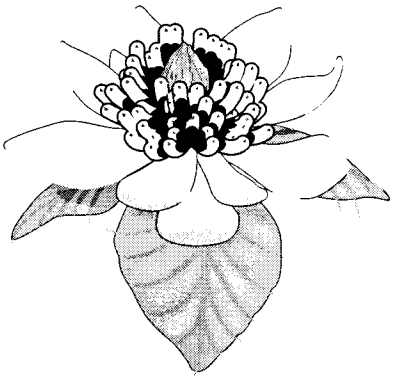
Nếu con người sau khi chết sẽ mang theo tất cả những ý tưởng, những hành động đúng sai, tốt xấu làm hành trang cho chuyến trở về. Thì tôi tin chắc Cố Nhạc Sĩ sẽ hiện diện một nơi an tịnh, vĩnh miên trường lạc. Người sẽ đặt bước vào con đường tĩnh tu. Hương linh Người sẽ được dẫn tiếp trong sự thương yêu của Thượng Đế. Một lần nữa xin kính cẩn cám ơn và cầu nguyện hương hồn Người mãi mãi an vui.

NGỌC SƯƠNG Kính Bái.

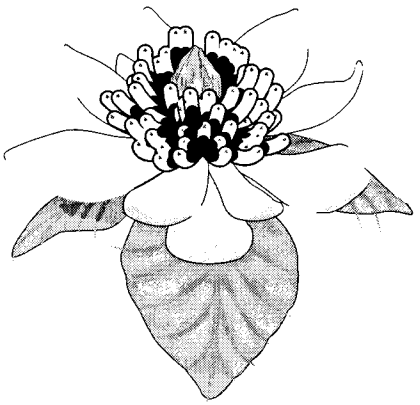


NGÀY CỦA CHA

Father's Day



Ngày của Cha, Cha mất rồi
Chỉ còn Thầy dạy hồn tôi ở đời
Thay Cha Thầy dạy luật Trời
Thay Cha Thầy dạy những lời minh tâm
Yêu thương chỉ vẽ ân cần
Ngày đêm ý niệm sửa thân luyện hồn
Nhờ Thầy nay mới sống còn
Tâm linh thoải mái dần mòn si mê
Trước kia u ám mọi bề
Ngày nay tỉnh thức bối bê bớt dần
Đêm ngày rèn luyện tâm thân
Giận hờn, thù oán, lần lần tiêu tan
Cám ơn Thầy Tổ muôn vàn
Cho nên tôi chọn NGÀY CHA thăm người



Tuổi già thân xác biếng lười
Nhưng mà hồn trẻ hồn tươi ngại gì
Gắng đi gắng tới jét-di (Jersey)
Thăm cho thoải mái kỳ ni mới la
Thầy trò tình nghĩa đậm đà
Cha hồn cao quý khác Cha trần đời
Nhờ người hồn được thảnh thơi
Hết còn đau khổ chơi vơi tại trần
Thầy là một đấng Cha thân
Hết lòng dạy dỗ mười phần thương yêu
Tâm linh dù chữa mỹ miều
Nhưng mà nay chẳng buồn phiền chi ai
Còn hơi thở gắng miệt mài
Chờ ngày năm tới mang hài thăm Cha

Dallas July, 08 - 02

Kính bái

Nguyễn Đình Trí

Linh Chi Thảo
Và Nhân Sâm

Thời xưa không biết những phương thuốc có từ bao giờ, nhưng bất cứ vị y sư nào cũng hiểu linh chi dược thảo và củ sâm ngàn năm. Người ta phải đến những nơi núi cao hiểm trở để tìm các vị dược thảo này vì nó chỉ mọc theo các triền núi, vóc đá, nơi đây có nhiều dương khí, và nơi rừng rậm có nhiều loại cây độc nhưng lại cũng có nhiều dược tính, và các loại thảo dược khác.

Tôi còn nhớ một câu chuyện cổ tích tôi đã đọc qua. Chuyện kể, một gia đình có hai mẹ con rất nghèo sống ở ven rừng, người con rất hiếu thảo luôn chăm sóc và nuôi dưỡng mẹ già. Một hôm người mẹ ốm nặng không tiền mua thuốc nên người con phải vào rừng cố đi tìm hái thuốc về nấu cho mẹ. Trong lúc anh đang tìm thì thấy có vật gì lạ di chuyển lại có ánh sáng, lẹ làng anh đuổi theo nhưng rất khó vì thoát mất, thoát còn. Khi anh định tâm và bắt kịp thì ra đó là củ Nhân Sâm, một y vị mà tục tương truyền trị bá bệnh. Anh rất vui mừng lấy về nấu lên cho mẹ uống, mẹ anh hết bệnh và sống vui vẻ với người con hiếu thảo của mình.

Củ sâm có hình dạng như con người nên được gọi là nhân sâm, chung quanh củ sâm có rễ bao quanh như có hình tay chân đầy đủ, vì có linh khí nên có tính dược cao, nhưng không phải ai cũng dùng được. Sâm càng lâu năm càng tốt.

Dùng thảo dược để trị bệnh đó là phương pháp cứu người của các vị y sư được truyền lại từ xưa nến nay và giờ đây Đức Thầy kính yêu của chúng ta cũng ví như một "Đại Y Sư" . Người luôn hiện hữu bên cạnh các con từng giây phút để cứu vớt tâm hồn của chúng ta trong chốn trần tục đầy cám dỗ này. Nhân sâm quý mà Đức Thầy đã tìm về trao cho chúng ta tự trị tâm bệnh hằng ngày là câu "Lục Tự Di Đà". Khi chúng ta thường niệm là chúng ta đã uống "linh dược" vào con người, giúp tâm trí chúng ta được quân bình chống mọi phiền não xảy đến làm cho tâm thân bất ổn sanh ra bệnh tật.

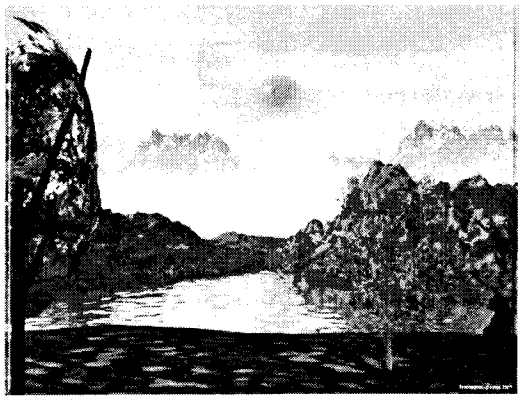
Đức Thầy thương chúng con vô cùng, trần gian này không thể có gì sánh được với tình thương yêu của Người.

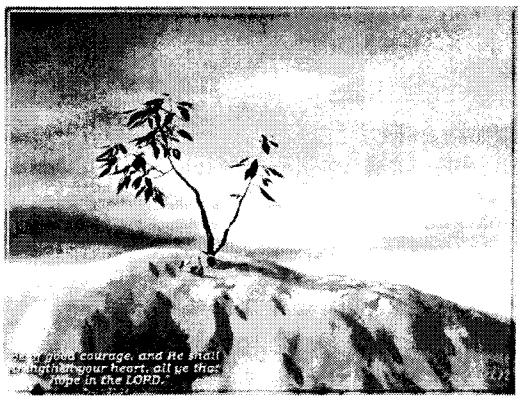
Để đáp lại tình thương của Đức Thầy con chỉ biết một lòng giữ cho tâm hồn mình luôn được trong sáng giống như viên ngọc quý long lanh để dâng lên cha mẹ hiền và kính dâng lên Đức Thầy một đấng Cha Lành. Đêm khuya thiền thanh vắng con bỗng nhiên học được hai câu, con xin viết ra Chúc Thọ Đức Thầy:

Nhân Sanh Triết Hữu Tự
Tâm Sanh Vô Triết Tự.

Con Kính Chúc Đức Thầy Niên Niên Thọ.

Con Ngọc Dung.





Bữa ăn HÒA ĐỒNG

Lâu lắm rồi thiền đường chúng tôi mới đông bạn đạo như vậy : khoảng 80 người quây quần quanh Thầy và bà Tám, ăn tối chung trước ngày Thầy rời Montreal trở về Atlantic. Có luôn bạn đạo từ xa tới (Quebec, Ontario, Atlanta và Monaco), khá đông bạn đạo ngoại quốc, và nhiều bạn đạo tiền bối lâu ngày không gặp.

Cái phòng ăn thường ngày thấy nó rộng thênh thang, hôm nay được chúng tôi ngồi chật hết rồi mà vẫn còn thiếu chỗ : các bạn chậm chân một chút phải chịu khó ăn đứng, hoặc ngồi trên mấy bậc thang chung với mấy bác lớn tuổi muốn nhường bàn ghế lại cho các bạn trẻ. Lúc nãy, khoảng 25 phút trước khi Thầy tới, mỗi người một tay, vừa nhìn đồng hồ, vừa phụ sắp xếp các bàn ăn và bày biện thức ăn, thật tâm thật tình cộng tác với nhau thật là đáng quý. Hình như ai cũng vui, tay bắt mặt mừng, nói chuyện huyên thuyên. Thầy cũng rất vui gặp được đông đủ những người mà Thầy muốn gặp. Chỉ thiếu vài bạn đạo Montreal, mấy người có việc đi qua Mỹ, phải hụt mất cơ hội thưởng thức món bún thang chay do Thầy tự nấu đãi bạn đạo.

Chắc chắn là nhiều bạn cũng như tôi, lần đầu tiên được biết món ăn này, bởi vì họ không biết cách ăn, người tới trước thì ăn toàn nhân, người tới sau chỉ còn phần bún tàu. May mà Thầy nấu cách đặc biệt : nước lèo bổ dưỡng được thấm hết vào bún, nên dù còn bún không, ăn vẫn thấy ngon, chưa kể ai cũng biết dù là phần nhân hay phần bún cũng đều tràn đầy thanh điển và tình thương của Thầy. Cho nên nhiều người đã ăn no nê ở thiền đường rồi mà còn xin đem về nhà hôm sau ăn tiếp.

Lúc mới nghe Thầy quyết định nấu món này, bà Tám lật đật kiếm người hầu lửa phụ bếp. Tôi đoán là lâu ngày Thầy không có cơ hội đụng tới bếp núc, nên hơi lo lắng hỏi Thầy làm món đó đủ cho bao nhiêu người ăn, và cần những vật liệu gì, để so sánh với món bún thang của người bắc mà tôi có dịp phụ bếp cách đây mấy chục năm về trước. Tôi còn nhớ lần đó, chỉ một việc xắt nhỏ đủ thứ rau cải, trứng gà tráng mỏng, ... cho khoảng 10 người ăn, cũng phải mất hết cả buổi sáng. Tôi không hiểu sao Thầy lại chọn một món cầu kỳ phải làm cực như vậy. Vô Vi mình cái gì cũng giản dị lắm mà ! Nhưng món của Thầy không giống như vậy, vật liệu Thầy kể sơ sơ nghe thật dễ làm. Lúc tôi báo tin vui này cho bạn đạo, nhiều người cũng ngạc nhiên như tôi. Ai cũng thu xếp giờ giấc để tới sum họp chung vui với Thầy và thưởng thức món ăn đặc biệt này.

Vì Thầy cho biết sẽ nấu đủ cho nhiều người ăn chứ không nói rõ cho bao nhiêu người, mà chỉ còn có 4 ngày trước khi Thầy lên đường, tôi đề nghị với Thầy là chúng tôi cũng sẽ mỗi người một món đem tới thiền đường ăn chung với món của Thầy cho vui. Chắc Thầy thấy tôi còn chưa yên bụng để chính thức báo tin bất ngờ này, nên người định rõ ngày giờ, rồi đặt tên cho buổi ăn là "Bữa ăn Hòa Đồng", và giải thích là sau buổi ăn này, mọi người sẽ vui vẻ ngồi lại hợp tác với nhau.

Không biết mọi người có suy nghĩ giống tôi hay không mà ai cũng nấu trừ hao cho nhiều người ăn. Rốt cuộc bàn nào cũng đầy ắp thức ăn thơm ngon hấp dẫn. Tới cuối bữa ăn rồi mà đồ ăn vẫn còn nhiều quá. Cũng may một số bạn đạo phương xa tá túc lại Montreal, hứa giúp chúng tôi giải quyết phần thức ăn còn lại.

Sau buổi ăn, Thầy ở lại chơi với chúng tôi tới gần 10 giờ đêm, nói chuyện và trả lời thắc mắc cho bạn đạo gần xa cũ mới. Chúng tôi có dịp nghe Thầy nói tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Tàu và dĩ nhiên là cũng có tiếng Việt. Trước khi ra về, Thầy cùng hát với chúng tôi bài Kỷ Nguyên Di Lạc bằng điệu hát giản dị nguyên thủy, làm nhiều người nhớ tới Khóa Sống Chung đầu tiên cách đây 15 năm, khi Thầy dạy chúng tôi hát tới hát lui bài này theo thể điệu của mấy

cô tiên trên Trời. Thầy khuyên chúng tôi nên xem lại những cuộn video lúc xưa, xem lại những gì Thầy đã đóng góp xây dựng cho bạn đạo Montreal, từ lúc còn răng đến lúc hết răng. Thầy cũng không quên nhắn nhủ những lời tâm huyết "Trên nói dưới nghe, dưới nói trên nghe", "Bình đẳng chung vui hòa hợp mới tiến hóa được", ... Chúng tôi cảm động chăm chú lắng nghe, tự hứa sẽ cố gắng thực hiện việc đoàn kết, tha thứ, thương yêu nhau như lòng Thầy mong ước.

Mặc dù lần này Thầy chỉ về Atlantic có một tháng thôi rồi sẽ trở lại đây, và Thầy cũng đề nghị chúng tôi họp mặt đông đủ như vậy mỗi khi Thầy về, nhưng tôi vẫn có cảm tưởng những dịp sinh hoạt như tối hôm nay sẽ càng ngày càng hiếm hoi quý giá, nên xin Thầy cho chụp hình chung làm kỷ niệm. Vì những lần họp mặt cùng Thầy mấy năm gần đây không còn lệ chụp hình lưu niệm, sợ Thầy sẽ từ chối, tôi lĩnh quýnh chỉ Thầy xem cuộn phim trong máy chỉ còn có 1 hay 2 poses cuối, rồi mới đem đi rửa được. Ai dè Thầy vui vẻ nhận lời, cùng loay hoay với chúng tôi xếp chỗ, lúc đứng lúc ngồi, lúc quay ngang quay dọc, để đủ chỗ cho tất cả mọi người.

Không muốn buổi họp mặt phải chấm dứt bằng những giọt nước mắt cảm động nhớ thương, chúng tôi không hát bài "Cảm tạ Thầy yêu" như lời đề nghị của một số bạn đạo, chỉ thầm cám ơn Thầy đã dành cho thiền đường Montreal nhiều ưu ái, nguyện tu tinh tấn và thực hành lời Thầy dạy để khỏi phụ lòng kỳ vọng của người.

Mỹ Kim





Đời Là Gì ?





Đời là <u>bể khổ</u> cõi trần gian,
Họa phúc, nhục vinh, diễn đủ màn,
Dồn dập con người muôn thế hệ,
Người khôn học Đạo, dứt lầm than.

Đời là <u>giả tạm</u>, đến rồi đi,
Một kiếp phù sinh có sá gì ?
Những kẻ mê đời, hồn đọa lạc,
Buông đời qua Đạo, học Vô-Vi.

Đời là mộng ảo diễn muôn năm,
Một kiếp nhơn sanh, một kiếp tằm,
Khanh tướng công hầu, trong ổ kén,
Nồi kê chưa chín đã sa hầm.

Đời là <u>trường học</u> với <u>trường thi</u>,
Học khổ, học buồn, mở trí tri,
Học lẽ Đạo Đời, Nhân với Quả,
Trở về Chơn-Lý, gọi qui y.

Đời ở trong ta, <u>thân</u> của ta,
Hồn linh là Đạo vậy thôi mà,
Thân ta có Đạo, tà qui chánh,
Học đạo Vô-Vi biết hiệp hòa.

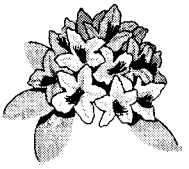
Đời đã đảo diên, chánh lẫn tà,
Phật Tiên Thần Thánh kiếm đâu ra ?
Ra người đạo đức, nên hiền triết,
Cứu khổ ban vui khắp mọi nhà.



Đời tàn cứu vãn cái nhơn tâm,
Bảo trọng tâm linh, tránh lạc lầm,
Nhơn phẩm giữ tròn, trên tất cả,
Về nguồn Tiên Phật, tiến cao thâm.

Montreal TL



NIỀM TIN 

"Phước cho kẻ nào không thấy mà tin". Lúc nhỏ đi nhà thờ và mãi cho đến tuổi thành gia, tôi chẳng những không đồng ý, còn phê phán câu kinh này là hoàn toàn mê tín dị đoan. Mỗi chủ nhật Ông Cha lật Kinh Thánh ra giảng, lập đi lập lại cuộc đời của Đức Chúa GiêSu, lấy thân mạng mình ra cứu chuộc tội lỗi nhân loại. Tôi bực tức tự hỏi: "Tội gì? Ai có tội? Tại sao tội tổ tông, tôi là con cháu lại phải gánh chịu?". Và còn biết bao điều vô lý nữa. Đến một lúc, tri thức, sở học tôi khả dĩ có thể nói chuyện với Ông Cha. Tôi nhiều lần thắc mắc. Ông càng cố giải thích, tôi càng thấy rắc rối thêm. Cuối cùng, cũng câu kinh ấy. Ông vừa đọc lớn vừa đưa tay chỉ vào mặt tôi: "Là người Công Giáo, con phải đặt niềm tin ở Chúa".

Coi như tôi là một người có tôn giáo nhưng không có niềm tin. Những hoài nghi ngu xuẩn đuổi theo, dằn vặt tâm thức tôi, suốt một thời gian dài. Tự nhiên trong tôi nổi lên một cầu cứu. Tôi đi tìm một pháp tu. Sự thật, tôi muốn tìm một Ông Thầy bằng xương bằng thịt thì đúng hơn. Tôi không tin có một Ông GiêSu của mấy ngàn năm xa xưa. Một Ông Phật từ bỏ ngai vàng đi tu, với tôi chỉ là huyền thoại. Có một cái gì thôi thúc trong con người của tôi. Cái gì đó phải chăng là linh hồn, là chơn ngã, là bản lai diện mục, là cái tinh anh trong càn khôn, là điểm linh quang ngàn đời chói sáng.

Duyên còn may, phước còn đủ, tôi gặp pháp Thiền Vô Vi. Thực hành một thời gian, tôi sung sướng cảm nhận những huyền bí tâm linh ẩn tàng trong Kinh Thánh. Câu kinh trên không còn là một ẩn số, một vô lý, một giáo điều mê tín. Mà thực sự nó là kim chỉ nam, là ánh sáng của ngọn hải đăng, là một cứu cánh giúp ta vượt bao trở ngại trên đường tìm về nguồn cội. Niềm tin thuộc về sự thanh cao, trước nhất giúp ta an tâm, sau đó có thể cứu chúng ta hồi sinh từ cõi chết.

Câu chuyện sau đây của một chị bạn đạo ở thành phố Adelaide, Úc Châu. Chị nhờ tôi viết lại. Trước để tạ ơn Đức Thầy đã cứu chị qua cơn bịnh thập tử nhất sanh và cũng để chia xẻ niềm tin của các bạn đang thực hành PLVVKHHBPP.

Tháng 4 năm 2000, chị Lâm đi dự khóa sống chung "Chung Thiền Tự Thức" ở Sydney, chị Kim có nhờ chị kính lời thăm Đức Thầy vì chị bịnh không thể tham dự được, một người bịnh nặng đang tuyệt vọng. Chị Kim bị ung thư ngực, di căn lên cổ, nổi một cục hạch. Chị đau nhức ghê lắm, cứ tưởng là bịnh nghề nghiệp vì chị làm thợ cắt may đã 20 năm. Bịnh này phải mổ nhưng rất nguy hiểm vì liên hệ thần kinh não. Bác Sĩ cho Chị uống thuốc giảm đau và chờ sự quyết định của Hội Đồng Giám Định Y Khoa.Diện kiến Đức Thầy ở khóa sống chung chị Lâm trình lên lời thăm hỏi của chị Kim. Vì bịnh trở cơn quá nặng, chị Kim không còn nói chuyện được nữa và kính xin Đức Thầy giúp chị ra đi một cách nhẹ nhàng.

Chị Kim giao phó tánh mạng của mình cho Đức Thầy. Nên chị đã bình tĩnh chấp nhận mọi sự việc sẽ xẩy đến với Chị. Sau cuộc họp của Hội Đồng Giám Định Y Khoa, con trai của Chị cũng là một Bác Sĩ đã hỏi Chị: "Má muốn nghe sự thật không?". Chị trả lời: "Má không sợ chết, con cứ nói thật". Vì Chị rất vững niềm tin vào sự ân độ của Đức Thầy.

Những ngày ở khóa sống chung Đức Thầy đã dạy chị Lâm cách chữa trị giúp chị Kim, cho nên sau khi từ Sydney trở về chị Lâm đã nói lại cho chị Kim những điều Đức Thầy đã chỉ dạy: "Đức Thầy dạy chị Kim ăn chay, thiền nhiều và luôn niệm Phật". Thêm vào đó chị Lâm sẽ là người trực tiếp trị bịnh cho chị Kim theo phương cách Đức Thầy dẫn giải. Mỗi buổi sáng đúng 6 giờ, chị Lâm gọi điện lên Sydney cho Đức Thầy. Xong chị ngồi đưa bàn tay trái lên trời. Tay mặt của chị để nhẹ vào chỗ đau của chị Kim. Chị niệm Phật. Chị Kim cũng phải niệm Phật và tưởng tới Đức Thầy. Chị Lâm kể: "Tôi nghe một luồng điển nhẹ nhàng chuyền từ tay trái qua tay

phải, chuyền vô chỗ đau của chị Kim".

Qua mười ngày truyền điển gián tiếp như vậy, thì đến lúc Đức Thầy rời Úc Châu trở về Mỹ. Chị Kim tiếp tục được trị liệu bằng tia laser suốt 7 tuần liên tiếp sau đó mà chị không bị hành vất vả như những người có bịnh giống chị. Một sự kiện tạo rất nhiều ngạc nhiên cho Bác Sĩ.

Mỗi ngày Chị thiền từ 11 giờ đêm đến 3 giờ sáng. Trưa từ 12 giờ đến 1 giờ. Chị ăn chay trường suốt trong lúc trị bịnh. Cậu con trai Bác Sĩ đã khuyên Chị nên ăn thịt cá để bổ dưỡng. Chị cương quyết không theo và vẫn giữ nguyên đường lối chỉ dạy của Đức Thầy, một niềm tin tuyệt đối vào sự ân độ của Đức Thầy đã ban chiếu cho Chị. Trước khi bịnh, Chị có lên Sydney gặp Đức Thầy, xin xuống tóc. Đức Thầy vuốt đầu chị và nói: "Có cháu ngoại, cháu nội đầy đủ, còn đợi gì nữa mà không xuống tóc".

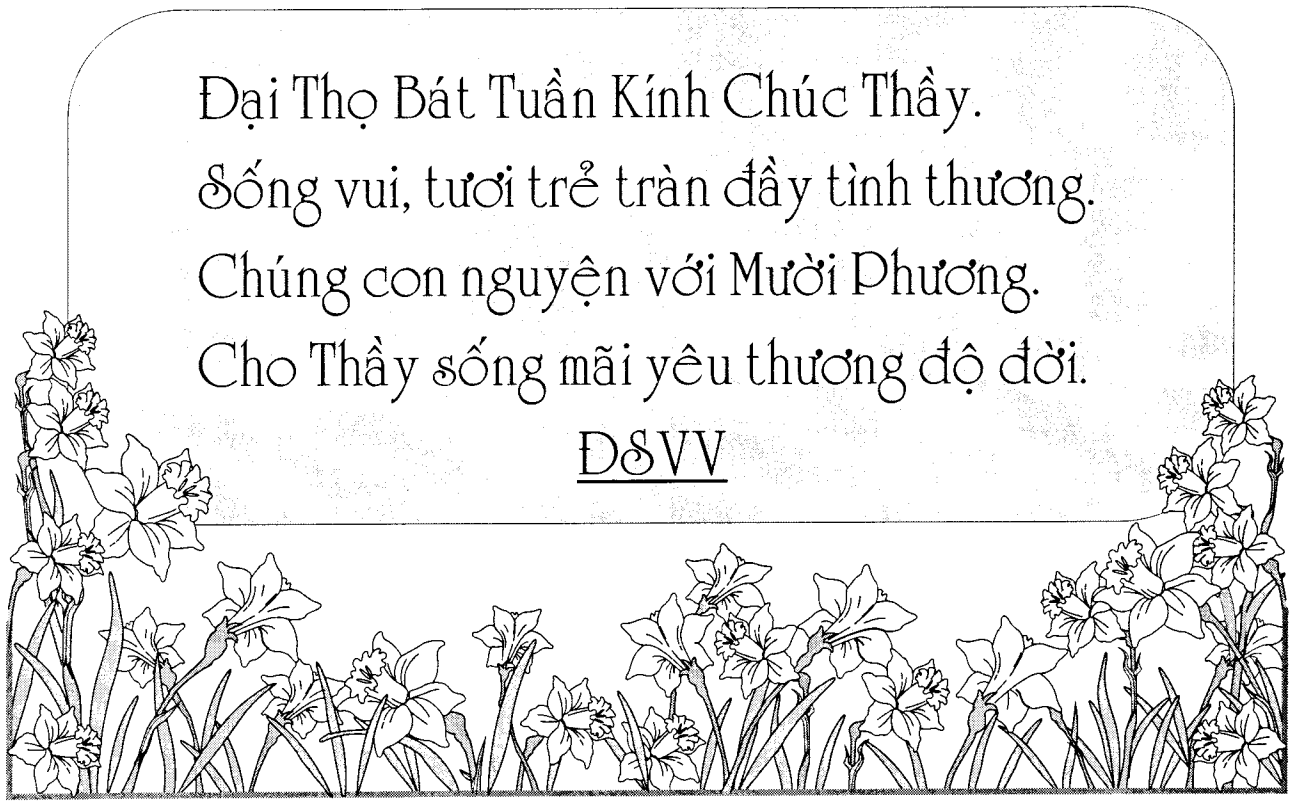
Một tháng sau, cơn bịnh phát ra. Chị Kim tin là nhờ nghe lời Đức Thầy xuống tóc nên căn bịnh đã đổ ra. Hình thức trả nghiệp. Bác Sĩ nhìn đầu trọc của Chị, nói: "Tôi chưa dùng hóa chất cho bà sao tóc của bà rụng hết vậy?".

Ba tháng sau, khám lại, ngũ tạng của Chị hoàn toàn tốt. Căn bịnh lui mất. Bác Sĩ hỏi con Chị có cho Chị uống thuốc tàu hay trị bằng phương cách đông y không? Dĩ nhiên anh con Bác Sĩ cũng không hề biết tại sao má của mình hết bịnh một cách thần kỳ như vậy.

Đại Hội Dũng Hành vừa qua, Chị cương quyết tham dự để đến gặp và tạ ơn Đức Thầy, mặc dù gia đình rất lo tình trạng hiện tại của nước Mỹ đang bị xáo trộn vì bọn khủng bố, không muốn chị đi Mỹ, nhưng Chị đã nhất quyết không thay đổi. Gặp được Đúc Thầy ở Đại Hội, Đức Thầy nói: "Ông Trời cứu con, con phải lấy tiền mua cái mạng của con đó", Đức Thầy còn dạy: "Người nào thật tâm tu sẽ được cứu".

Vâng lời Đức Thầy Chị làm việc từ thiện nhiều hơn và cố gắng tu hành tinh tấn để không phụ lòng Đức Thầy đã ban ơn cứu độ.

NGỌC SƯƠNG Kính bút.



Giải Bùa Bằng Điển Quang

Kính thưa Quí bạn, thời gian trôi qua rất nhanh một lần nữa Quí bạn có cơ hội họp mặt ở Đại Hội Vô Vi Quốc Tế lần thứ 21 này. Chung vui cùng Đức Thầy kính yêu, mọi người có cơ hội giải trược và đóng góp với khả năng của chính mình sau một năm trời xa vắng. Đức Thầy thường dạy chúng ta: " mặc dầu xác thân xa cách nhưng tâm chúng ta, bạn đạo tu thiền Vô Vi không cách nào xa".

Tôi rất là hân hạnh thuật lại một chuyện đã xảy ra rất là mầu nhiệm mà chính tôi đã chứng kiến.

Gia đình tôi định cư ở Úc Châu thành phố Perth hơn 20 năm nay, sống bằng nghề buôn bán cho nên tôi biết gia đình của chị Hồ Thị Kim Hoa hơn 15 năm, qua việc làm của tôi tại tiệm tạp hóa.

Khi Đức Thầy đến Perth truyền Pháp thì Ngài cảm thấy rất vui mừng và sung sướng, có lần Ngài đã thố lộ là Ngài đã tìm được một trong những Đại Linh Căn của Thượng Đế. Chuyến thăm Perth năm 1996 Đức Thầy đã giải bệnh cho chị Hoa, khuyên chị cố gắng niệm Phật, Soi Hồn mỗi ngày ba lần, và dạy bạn Minh Sơn chỉ chị lạy kiếng Vô Vi - (Đặc San Vô Vi số 8 trong mục "Sự Ân Độ Của Đức Thầy" có đề cập đến) - còn tôi dùng máy Micro Precision chạy điện giúp cho chị mau bình phục, thỉnh thoảng chị cần thì tôi đến giúp. Sau khi lành bệnh chị cố gắng hành pháp và dành nhiều thời giờ để tu tập cho đến năm 2000 Chị được Đức Thầy chỉ cho cách chữa bệnh cứu đời, bằng cách dùng thanh điển của mình đạt được trong lúc thiền để giải trược khí cho các bệnh nhân.

Tôi có một mẹ già bệnh hoạn thường xuyên ngay từ lúc gia đình chúng tôi còn ở Việt Nam. Khi đến Úc Châu mẹ tôi vẫn tiếp tục phải uống rất nhiều thuốc: nào là thuốc lên máu, thuốc bổ, thuốc ngủ ...vv...Mẹ tôi phải thường đến Bác Sĩ gia đình để khám bệnh, tôi là con trai út trong gia đình nên ngần gũi với mẹ hơn, tôi thường đưa mẹ đi khám bệnh, Bác Sĩ cho biết mẹ tôi bị bệnh lo, quá lo trở thành bệnh tâm thần do đó mỗi lần gặp Bác Sĩ, Bác Sĩ thường nhắc mẹ tôi uống thuốc ngủ và nhiều khi tăng lượng thuốc nặng hơn cho bà. Có những lúc Bác Sĩ cũng cảm thấy khó chịu với bà vì khi Bác Sĩ khuyên mẹ tôi dùng các loại thuốc cần thiết của ông đã cho thì mẹ tôi không muốn mà còn đòi hỏi Bác Sĩ phải ghi cho những loại thuốc theo ý muốn của bà. Vì mang bệnh lâu năm cơ thể không được khỏe do đó bà ít khi cười vui vẻ. Nhưng một vài lần mẹ tôi có dịp diện kiến Đức Thầy khi Người viếng thăm Perth thì bà rất vui và thường xuyên nhắc đến "Ông Tám" hoài.

Duyên may đến với mẹ tôi, vào tháng 4 năm 2001 chị Hoa ra đến tiệm thực phẩm của nhà tôimua một vài món cần thiết để chuẩn bị đi Đại Hội Dũng Hành 2001, (đã từ lâu chị không có đi chợ). Nhưng rồi chị không có duyên đi dự Đại Hội mặc dù chị đã ghi tên và đóng lệ phí tham dự. vì chị quá mất sức sau khi chửa lành bệnh nan y cho một bạn đạo - (Đặc San Vô Vi 9 có đề cập đến việc này).

Gặp tôi ở tiệm Chị rất vui mừng, chị hỏi thăm sức khỏe của tôi và gia đình. Tôi kể lại với chị, mẹ tôi thường đau bệnh và than phiền chân yếu đi đứng khó khăn, bà lại từ chối những đề nghị thay đổi cách ăn uống có thể giúp cho bà khỏe mạnh nên tôi không thể giúp được gì cho mẹ cả. Trong gia đình tôi bà cũng không nghe lời khuyên của ai hết. Tôi hỏi chị Hoa có cách gì để giúp cho mẹ tôi không? ChịHoa trả lời: " Chắc mẹ tôi bị bùa".

Chị còn nói "Tôi thì không rành về bùa phép", là 'bùa' không biết chị có giúp được không. Phải phone hỏi Đức Thầy và nhờ Đức Thầy chỉ dạy cho chị cách giải cho mẹ tôi. Nhưng ngay lúc này chị chưa có thể giúp cho mẹ tôi được, phải chờ ba tháng sau vì hiện Chị đang lo cứu một bạn đạo bị bệnh hiểm nghèo có thể mất mạng dễ dàng. Chị phải dùng hết sức của mình để cố đem bạn đạo này ra khỏi tay tử thần, nên chị không thể giúp ngay cho mẹ tôi được, chị thành thật xin lỗi.

Sau khi giúp cho bạn đạo Quốc xong chị rất yếu sức và mất nhiều điển quang nhưng với tâm từ bi chị lại tiếp tục chữa trị cho mẹ tôi cùng với một bác nhỏ hơn mẹ vài tuổi. Qua điện thoại chị nói chuyện với mẹ, và chị mời bà đến nhà chị chơi tập niệm Phật, cầu nguyện sự ban chiếu của Đức Lưu Ly Dược Sư Phật. Mẹ tôi không chịu đi và còn hỏi chị "Bộ cô muốn ếm tôi hả?". Hiểu được mẹ tôi đang bệnh nên mới phát ngôn như vậy, chị không phiền trách, còn tôi thì cười vì hồi nào tới giờ tôi chưa hề chứng kiến mẹ tôi nổi giận đến như thế. Sau đó tôi liên lạc và hẹn lại với chị Hoa, xong tôi hỏi mẹ "Bây giờ có người muốn giúp mẹ khỏe mạnh mẹ có muốn đi không?", bà trả lời: "Tao không muốn đi!", tôi nói lại "Mẹ không muốn đi thì làm sao hết bệnh?", và tôi còn bảo đảm với mẹ, nếu mẹ chịu đến cô Hoa cầu nguyện sự ban chiếu của Phật thì chắc chắn mẹ sẽ được khỏe mạnh. Mẹ tôi vẫn không muốn đi. Không biết phải làm cách gì hơn nữa, tôi mới nói với chị dâu của tôi giúp chở mẹ đi chơi, và sau đó chở thẳng đến nhà chị Hoa như đã hẹn trước. Riêng phần tôi vì muốn tìm hiểu thêm sự thật nên tôi không muốn cho mẹ biết chúng tôi đưa bà đến nhà chị Hoa. Tôi có ý nghĩ, nếu mẹ bị "bùa" mà đến gần người chơn tu thì con ma sẽ sợ và không dám đến.

Quả thật như vậy, khi chị dâu đưa mẹ tôi đến nhà chị Hoa, mẹ rất miễn cưỡng và không muốn vào, chị Hoa ra mời mẹ tôi vào nhà. Khi mẹ nghe nói là "Ông Tám" dạy chị Hoa chửa bệnh cho mẹ thì bà mới đồng ý cho chữa trị. Ngày hôm sau chị Hoa dặn tôi lấy hết cả bùa vãi, bùa giấy ...vv... đem cất ở một nơi kính đáo chờ ngày giải xong rồi mới đem ra vứt xuống sông trong cùng một ngày. Tôi làm theo lời chị dạy.

Đến đây tôi xin phép thuật lại sự huyền diệu của Trời Phật đã ban chiếu cho chúng ta. Hằng ngày tôi có bổn phận đưa mẹ đến nhà chị Hoa đúng 10 giờ sáng suốt trong thời gian 90 ngày. Khi làm bệnh giải bùa một tay của chị để trên đỉnh đầu, còn tay kia giăng thẳng lên trời tâm hướng về Đức A Di Đà thầm niệm liên tục để cầu xin Đức A Di Đà ban chiếu điển quang cho người bệnh. Sau đó chị ngồi đối diện với người bệnh tay cầm ly nước đưa lên và niệm Đức Lưu Ly Dược Sư Phật ban chiếu điển quang qua ly nước xong chị trao ly nước cho bệnh nhân. Có 3 tín hiệu hiện ra: Sáng, đỏ và đen.

Tín hiệu sáng: Tâm thành sáng tỏ
Tín hiệu đỏ: Không kết quả
Tín hiệu đen: Quá trược

Lần đầu trị bệnh cho mẹ tín hiệu hiện ra màu đỏ. Chị bèn hỏi mẹ tôi " Vậy chớ bác đã bỏ hết bùa chưa?", thì mẹ trả lời "Đã đốt hết rồi". Chị Hoa hỏi gặn lại "Bác nhớ coi còn để ở đâu nửa không, ráng tìm ra hết đi. Vì bộ đầu của cháu không có hiện sáng". Tôi cố năn nỉ mẹ nhớ lại thì mẹ mới nói "Tao còn cất trong tủ để tao đi kiếm lại", lúc đó bà đem ra đủ thứ nào bằng vải, bằng giấy, bạc cắc ...vv...

Giải bùa xong chị mới bắt đầu làm bệnh, lúc ấy tay chị cầm ly nước thầm niệm Đức Lưu Ly Dược Sư Phật ban chiếu, nếu bộ đầu của chị sáng rực lên bệnh nhân sẽ được uống ly nước này để giải bệnh. Cũng nên nói thêm, cùng đi chửa bệnh với mẹ có một bác lớn tuổi, bác nói với tôi thứ Bảy tuần tới bác không đến được vì bận đám giỗ của cháu. Trên xe tôi trả lời: "Trị bệnh rất là quan trọng cần phải làm liên tục, đúng giờ hẹn, người bệnh phải nghe và làm theo sự hướng dẫn thì mới có kết quả, vả lại bác chỉ có 90 lần thôi nếu bác ngưng như vậy sẽ không có kết quả tốt đâu." Quả nhiên từ đó về sau bác không hiểu tại sao ly nước của bác chỉ hiện ra tín hiệu đỏ chứng

tỏ không nhận được sự ban chiếu của Đức Lưu Ly Dược Sư Phật nữa. Nhưng bác nói với tôi là bác đã bớt nhiều hơn 70% rồi.

Thật ra mẹ tôi có duyên với chị Hoa vì khi chữa trị cho ai mà chị cảm thấy xúc động thì người bệnh rất mau bình phục.

Gần hai tháng trị bệnh, tuy chưa hết 90 ngày mà mẹ đã khỏe lại rất nhiều, bà còn cầu xin Đức Lưu Ly Dược Sư Phật độ cho Chị Hoa để Chị cứu người. Bà rất quí trọng và biết ơn Chị, bà nói: "Ơn này không biết tới khi nào tôi mới trả được cho Cô." Chị khuyên mẹ: "Nhớ tôi thì phải niệm Phật và tu là đủ rồi." Mẹ tôi cũng thường xuyên nhắc đến Đức Thầy "Ông Tám" và không bao giờ quên được từ điển cứu độ của Đức Thầy.

Mẹ bảo tôi viết thơ tạ ơn Đức Thầy. Đức Thầy đã hồi âm thơ của mẹ tôi nguyên văn như sau: "Được biết bà hằng ngày đến với cô Hoa ....niềm vui an lạc về với bà và khỏe mạnh, cô Hoa là người thật tâm tu và hướng về Trời Phật mà hành sự bất vụ lợi và phát tâm cứu người. Mong bà noi gương lành của cô Hoa tận độ quần sanh ở tương lai."

Tôi đọc thơ của Đức Thầy cho mẹ nghe, mẹ nói "Nghe sao mà hay quá!" và dạy tôi để lá thơ của Đức Thầy trong khung kiếng cho bà.

Suốt thời gian chửa bệnh, chị Hoa còn tận tình chỉ dạy mẹ tôi Soi Hồn và niệm Phật, anh Chín chỉ cho cách thở Chiếu Minh và tập ăn uống rau cải theo phương pháp dưỡng sinh. Nay sức khỏe của mẹ tôi rất là khả quan, bà không còn dùng thuốc nữa, sắc diện của bà tươi sáng. Từ đôi chân yếu chậm chạp phải dìu vào xe, sau hai tuần chữa trị bà có thể tự bước vào xe một cách dễ dàng.

Mẹ tôi đã hoàn toàn thay đổi, khác hẳn khi trước rất nhiều. Bà đã biết Soi Hồn, Chiếu Minh, niệm Phật. Mỗi lần nhìn mẹ thở Chiếu Minh thì tôi thấy da mặt của mẹ thẳng và trơn trông rất đẹp mặc dù mẹ đã gần 80 tuổi đời. Từ lúc hết bệnh đến nay mẹ lúc nào cũng vui vẻ và cười rất nhiều. Mẹ có xin chị Hoa cho bà đến mỗi tuần một lần để xá kiếng Vô Vi thì bà rất là vui, ngoài ra bà cũng không dám làm phiền Chị nhiều vì còn dành thời giờ để Chị tu tập.

Tôi hy vọng, các bật phụ huynh các cô bác đang thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, nên cố gắng hành Thiền tinh tấn góp sức cùng với Đức Thầy phổ truyền Pháp Lý cho nhân loại. Vì ở trên đời này không có gì quí hơn sức khỏe và tâm linh dầu có muôn vàn của cải cũng không thể đánh đổi được.

Trần thế trớ triêu mùi tục lụy
Ngẫu nhiên phát hiện thức tâm suy.

Trần Ngẫu Kính Bái.

Perth, ngày 23 tháng 7 năm 2002.

CHÚNG CON THÀNH TÂM HƯỚNG VỀ ĐỨC TỔ SƯ NGÀI
ĐỖ THUẦN HẬU
LIỄU ĐẠO NGÀY 10-11-1967 (Nhằm ngày 11-09.Âl năm Đinh Mùi)
Tại Sài Gòn Việt Nam

Đặc San Vô Vi

Mười Thương

Một Thương:

Thương con tại thế lúc ban đầu
Bỡ ngỡ trường đời lún lún sâu
Cựa quậy không thành nay phải thuận
Tu cho hiểu đạo rõ chiều sâu.

Hai Thương:

Thương con hồn vía chưa qui tụ
Ngộ cảnh trần gian tạo lý mù
Thức giác thực hành tâm ngộ pháp
Tu hành tự luyện lý trùng tu.

Ba Thương:

Thương con khổ cảnh đang dồn dập
Học hết bài nầy, kia lại đến
Chực sẵn chờ con tiến tiến lên
Cực hình khai trí, diệu thâm bền.

Bốn Thương:

Thương con đang cực vì thân xác
Giải tỏa nỗi phiền trí lãng quên
Chẳng hận chẳng thù người phá hoại
Từ Bi cứu độ hợp lòng Trên.

Năm Thương:

Thương con quí mến ơn Trời Phật
Mở trí khai tâm tự tiến lần
Phước huệ hai đường đang lập hạnh
Trần gian nghiệp lực xét bàn phân.

Sáu Thương:

Thương con tự minh diệt sanh tiến
Chẳng có lầm than chẳng có phiền
Khải triển từ từ chơn đạo pháp
Minh tâm kiến tánh học triền miên.

Bảy Thương:

Thương con qui hàng Hồn Chơn Lý
Biết cõi Cha Lành vĩnh bất ly
Triển hạn đời đời Thanh Phước Huệ
Công bằng Thượng Đế chuyển phân thì.

Tám Thương:

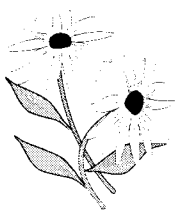
Thương con tạm sống tạm ghi hành
Đạo pháp qui nguyên một giới thanh
Đời đạo song hành tâm thức giác
Qui về Nguồn Cội trí lành thanh.

Chín Thương:

Thương con trăm đắng ngàn cay luyện
Luyện Pháp Chơn Hành lý trí xuyên
Minh đạo giãi đời tâm miễn chấp
Thăng hoa tự tiến đạt duyên tiền

Mười Thương:

Thương con khổ hạnh từ đây chuyển
Giác trí giác tâm thực triển xuyên
Một cõi qui về không động loạn
Lấy không làm đích, lý phân Huyền.



Lương Sĩ Hằng
Montreal ngày 28 tháng 4 năm 1980

10 thương

Một thương

Thương Thầy xuống thế giúp trần gian
Bệnh lão tử sinh chẳng oán than
Rốt ráo thực hành ba pháp báu
Xuất hồn, mở huệ, mới truyền ban

Hai thương

Thương Thầy phổ độ khắp năm châu
Video hành pháp cho đời sau
Băng giảng, thiền ca và kinh sách
Thiền viện, thiền đường, giúp tiến mau

Ba thương

Thương Thầy xót dạ nhìn con khổ
Âm thanh hỗ trợ niệm Nam mô
Vô Vi chi bảo, người người quý
Thường niệm, biệt niệm, tự tiến vô

Bốn thương

Thương Thầy nhìn con trong khổ nguy
Ứa lệ, đau lòng, tâm đại bi
Mề đai Tứ đại, cho phân phối
Kề cạnh bên con, từng bước đi

Năm thương

Thương Thầy dạy đạo bằng hoàn cảnh
Sống động, khổ vui, trong thực hành
Mười điều tâm đạo làm nền tảng
Lập hạnh, dầy công, tu tiến nhanh

Sáu thương

Thương Thầy dạy con tánh quang minh
Thượng kiếng Vô Vi tự sửa mình
Theo gương Quan Thánh lòng ngay thẳng
Tâm tu dứt khoát, rõ hành trình

Bảy thương

Thương Thầy trợ duyên trong cuộc sống
Xuống tóc, vượt qua cảnh vợ chồng
Từ bi hỗ trợ luôn gia quyến
Cùng tu, cùng tiến, thỏa ước mong

Tám thương

Thương Thầy chăm sóc cho hậu thế
Lo lắng, thương yêu, đủ mọi bề
Địa lý bát trạch, xoay hướng tốt
Cửa nhà êm ấm, hết bối bê

Chín thương

Thương Thầy đưa con vào điển giới
Bộ đầu rút nhẹ, hướng Phật Trời
Trung tâm sinh lực cùng giao cảm
Càn khôn vũ trụ chẳng xa rời

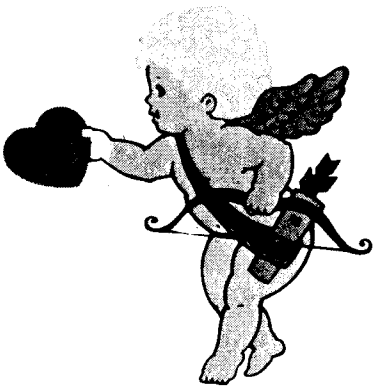
Mười thương

Thương Thầy ngời tỏa ánh từ quang
Soi sáng vô minh, sáng tâm can
Thanh tịnh dựng xây trong thanh nhẹ
Từ bi mầu nhiệm đẹp vô vàn

Đáp lại bài "Mười thương" của Thầy
(28 tháng 4, 1980)
25 tháng 12, 2001

Mỹ Kim

Học thương



Sau những vụ khủng bố ở nhiều nơi trên thế giới, nhất là ở NewYork, chiến tranh đã thật sự leo thang, gần như là thế chiến thứ ba. Trong hoàn cảnh đó, Thầy đã chọn "Khí Giới Tình Thương" làm chủ đề cho Đại hội năm sau. Chủ đề này làm tôi liên tưởng tới điều tâm đạo thứ ba : Tha thứ và Thương yêu. Đối với tôi, đây là điều khó nhất trong Mười điều tâm đạo.

Thật vậy, tha thứ người biết ăn năn hối lỗi, thương người nghèo khổ, bệnh tật, đói lạnh, neo đơn, ... thì không nói làm gì, họ rất là tội nghiệp, bao nhiêu tình thương đem san sẻ hết cho họ cũng không đủ. Còn những người hiền lương, thật thà, chất phác, quý vị chánh ngôn quân tử, hoặc các bậc vĩ đại vị tha, dĩ nhiên là tôi vừa thương vừa kính, nếu có dịp gặp gỡ quen biết họ, tôi sẽ rất vui mãi mãi chẳng muốn rời xa. Nhưng Thầy lại dạy phải tha thứ luôn những người lúc nào cũng cho họ là chân lý, thương yêu luôn những hạng tiểu nhân, hiểm ác, nhỏ mọn, lọc lừa, lật lọng, hại người :

"Bất cứ một ai phạm lỗi đến chúng ta, chúng ta phải giàu lòng tha thứ và thương yêu. Vì sao ? Vì hồn ta bất diệt thì hồn người bất diệt. Chúng ta mới thấy rằng đồng chung huynh đệ mở thức công bằng thương yêu và tha thứ. Lắm lúc chúng ta làm sai cũng mong được người tha thứ. Vậy người làm sai có mong chúng ta tha thứ hay không ? Chúng ta nên tha thứ và xây dựng."

Hình như mỗi lần tôi thử thực hành lời Thầy cho hạng người xấu này thì đều bị dân chúng, lục căn lục trần trong tôi phản đối kịch liệt. Khổ nỗi những lúc đó, tôi cũng đồng ý là loại người này cần phải bị sàng sảy loại trừ, hay ít nhất cũng đưa họ ra ánh sáng cho mọi người biết mặt mà lánh xa, đừng để bị gạt.

Cho nên làm người tu Vô Vi nhiều khi cũng thật khổ tâm, thấy mình chưa phát được tâm bi, chưa mở được thức hòa đồng như lời Thầy dạy bảo. Nhưng cũng mừng là luật Trời không cho người thiếu bi được mở huệ, nếu không sẽ có ngày "biết luật mà phạm luật".

Thiếu hành pháp thì nói cho mát gan hả dạ vậy thôi, chứ ngồi xuống thiền một chập thì tôi lại nhớ ngay ra là mỗi người đều có bài học thích hợp với trình độ tiến hóa tâm linh của mình, nhớ là Mỹ và đồng minh có đủ phương tiện văn minh không có cần người tu xen vào chuyện của họ, và tội nghiệp cho mấy người còn phải đóng vai khủng bố, phải học qua cái bài hại sinh linh, bị mọi người oán ghét : sống thì trốn chui trốn nhủi, chết lại chẳng được toàn thây. Còn nếu làm siêng ngồi thiền thêm mấy chập nữa, thì tôi lại thấy là chỉ tội nghiệp thôi không đủ gọi là tâm bi, nếu thật sự bi thì phải giống như mặt trời mặt trăng, là Nhật quang Phật Nguyệt quang Phật, chỉ luôn ban chiếu ánh sáng và từ quang cho mọi người mọi giới mà không cần điều kiện gì cả, cũng không cần phân tích và lý luận, không cần phân biệt dân khủng bố hay là nạn nhân. Biết dễ làm khó. Chuyện này dĩ nhiên là tôi chưa có làm được một cách tự nhiên, ngay cả những chuyện đụng chạm nhỏ trong đời sống hằng ngày mà tôi thực hành "tha thứ thương yêu" cũng còn trặc duột dữ lắm, nhiều khi Thầy còn phải nhắc nhở, giúp đỡ thêm.

Viết tới đây, tôi hồi tưởng lại thời gian tu tập vừa qua, cảm thấy mình thật là may mắn gặp được Thầy hiền Pháp quý, xin ghi lại đây vài kinh nghiệm học Tha thứ và Thương yêu để quý bạn nào gặp những hoàn cảnh tương tự mà tránh được những lỗi lầm tôi đã phạm qua, thì sẽ đỡ lãng phí

thời gian, và sẽ tiến nhanh hơn trên đường trở về ngôi thiện mỹ.

Thách đố

Cách đây gần 20 năm, tôi qua làm ở một hãng mới, dưới quyền một ông boss người Pháp rất khó chịu, cứ kiếm chuyện với tôi hoài. Ông hay cằn nhằn sao bà boss trước lại nhận tôi vô làm chi, lương ngạch cao quá cho một người chưa từng làm nhà băng, làm sao có khả năng đảm trách công việc ? Các bạn đồng nghiệp ai cũng biết chuyện này, nhưng đâu có ai biết vì tôi mới có baby nên đành phải bỏ việc đang làm còn tốt hơn cái job nhà băng này, và phải từ chối luôn mấy cái offers còn cao hơn cái chức của ông boss. Tôi nghĩ học nhịn nhục như vậy đã là nhiều lắm rồi. Tất cả chỉ vì muốn bác Sự chịu giúp trông giữ baby, tôi đành bỏ qua công danh sự nghiệp để theo đúng 3 điều kiện của Bác : việc gần nhà, giờ giấc đều đặn, phone vô sở phải gặp tôi ngay.

Lúc đó tôi mới bắt đầu biết Vô Vi và khi nghe băng Thầy giảng về Tha thứ và Thương yêu, tôi đã tìm mọi cách để có thể thương nổi ông boss này và vui vẻ mỗi khi bị ông kiếm chuyện. Nghe kể có lần Thầy tập bỏ thuốc lá bằng ý chí của một người tu, không cần đến thuốc men, ăn chewing gum, hay ngậm đường ngậm kẹo, Thầy chỉ thách đố bạn mình, ai bắt gặp Thầy hút thuốc trở lại sẽ được Thầy đưa cho một số tiền to. Tôi theo gương Thầy, thách đố các bạn đồng nghiệp, hễ ai thấy tôi cau có bực mình vì ông boss thì tôi tình nguyện bỏ 2 đồng vô cái hộp gây quỹ mời họ đi ăn, còn nếu bắt gặp tôi đang ứa gan nỗi giận thì tôi sẽ bỏ 5 đồng hay nhiều hơn tùy cơn giận nhiều đến mức nào. Tự biết mình mới tu không thể so sánh với Thầy, tôi chỉ dám cá số tiền thật nhỏ, vậy mà chưa tới 5 ngày, quỹ ăn trưa của tôi đã lên tới 78 đồng ! Lúc đầu tôi bỏ tiền mặt, thiếu tiền thì ký cheque, rồi ghi sổ, sau đó đầu hàng, xin dẹp cái quỹ này luôn. Không biết bạn bè bất mãn vì tôi không giữ lời, hay vì họ thấy mắc cười nên truyền miệng nhau, rốt cuộc chỉ vài tuần sau, mấy tầng lầu Computer chúng tôi ai cũng biết chuyện này ! Ông boss nghe được càng kiếm chuyện thêm.

Đối phó

Ít ra tôi cũng có được bằng chứng cụ thể là tâm đạo mình chưa tròn, cố gắng hành pháp nhiều hơn, và nhờ đó, trở nên sáng suốt hơn. Tôi suy nghĩ ra được 2 lý do mới để tha thứ và thương yêu ông boss :

- Đỡ tốn tiền và mất mặt
- Khỏi bị "Ghét của nào Trời trao của nấy"

Nhưng chuyện đời không giản dị như tôi muốn. Ban đêm thiền xong tôi bớt tức ông, bớt ghét ông, thì sáng hôm sau vô sở thế nào cũng có vấn đề mới, chưa kể chỉ cần nhìn cái mặt đầy mỡ, cái bụng bự không có chỗ để thở, cái mũi gồ ghề như trái dâu tây và nghe giọng nói khinh khỉnh của ông là tôi muốn đi tìm job mới. Tối về nghe băng Thầy giảng, niệm Phật theo Thầy, tôi lại thấy nên lấy đó làm mừng : Trời Phật gởi ông boss này tới để điêu luyện tôi tu cho mau thành chánh quả. Tôi quyết định dùng biện pháp mới để đối phó : ông càng kiếm chuyện, tôi càng cần ở lại sở để cám ơn ông ! Ông bắt tôi đi photocopy cuốn manual dầy cộm, trang rách, trang cong, vậy thì tôi sẽ photo một trang, niệm Phật một câu. Nhưng vừa xong cuốn đó, ông lại đưa tôi cuốn khác làm tiếp !!! Ông coi tôi còn thua cô thư ký đang ngồi giũa móng tay ! Cũng được, tôi chọn cái máy ngay cửa phòng họp của mấy ông boss bự, để họ đi qua đi lại thấy ngày nào tôi cũng phải làm cái việc không cần suy nghĩ, không cần bằng cấp, không cần kinh nghiệm này. Chẳng mấy chốc, có ông giám đốc thiếu bình tĩnh đứng lại hỏi :

– Lương ngạch cấp nào mà làm việc của thư ký, không phải uổng tiền của nhà băng lắm sao ?
– Cám ơn ông, ông nói giùm với boss của tôi, bởi vì tôi cũng đau bụng giùm cho nhà băng!

Vậy là ông boss lãnh đủ một trận. Hôm đó tôi rất vui, và tối đó tôi thiền thật khỏe, đinh ninh ông sẽ không dám bắt tôi làm những việc chán ngắt như vậy nữa. Không dè ông ôm hận trong lòng, tìm cách trả đũa : cái phòng họp tôi ghi tên dành sẵn từ lâu, ông tự động tới lấy mất, còn kênh kiệu nhắc tôi nhớ là boss thì có quyền hơn nhân viên ! Cả nhóm làm việc chúng tôi đứng ngoài cửa nhìn qua nhìn lại, không biết tìm đâu để có ngay một phòng họp khác. Nhớ lời

Thầy dạy "Tu thiền sẽ được thanh tịnh và sáng suốt", tôi lập tức tìm ra được cách giải quyết : Xếp ghế ngay đường đi rồi mời mọi người ngồi họp như bình thường, dùng tường làm bảng. Cấp cao cấp thấp cần đi qua có thắc mắc về buổi họp ngoài hành lang này đều được chúng tôi giải thích cặn kẽ.

Điểm đạo

Cứ như thế mà ngày qua ngày, tuần qua tuần, tháng qua tháng, ... tới ngày Thầy trở lại Montreal và ghé thăm thiền đường. Tôi hãnh diện kiểm lại những chiến thắng vẻ vang của mình trong suốt thời gian Thầy vắng mặt, thầm cám ơn Thầy đã truyền lại pháp báu, giúp tôi có đủ nghị lực và sáng suốt để đối phó với hoàn cảnh khó khăn. Mải mê nhớ tới những thành tích vàng son, tôi chẳng nghe Thầy giảng cái gì, và bạn đạo đang hỏi Thầy chuyện gì. Nhưng bỗng nhiên ai cũng ngừng nói, tôi giật mình nhận ra mình đang vui vẻ mỉm cười đắc chí một mình, vội vàng mở mắt ra thấy Thầy đang nhìn tôi :

- Như vậy thì con sẽ tu thành ra con quỉ !
- Dạ

Mồ hôi tôi ra ướt cả áo. Xưa nay tôi không dám mơ ước tu thành Tiên thành Phật, nhưng dĩ nhiên là chẳng muốn tu thành ma thành quỉ chút nào ! Vì quá bất ngờ, tôi không biết phải nói câu nào để xin Thầy giải thích tại sao tôi sẽ tu thành ra con quỉ ? Con này tôi cũng ghét nó lắm ! Hay là ... "Ghét của nào ... sẽ thành ra của đó" ?

Sau khi về nhà nằm thở chiếu minh mấy lượt lấy lại bình tĩnh, tôi tìm trong tủ sách Vô Vi cuốn Đời Đạo Song Tu của Đức ông Tư. Tôi nhớ đã có lần đọc qua cuốn này, trong đó ông Tư có cắt nghĩa chi tiết từng giới cao thấp bên cõi thiêng liêng : Phật, Tiên, Thánh, Thần, Yêu, Tinh, Ma, Quỉ, ... Kể từ ngày thấy cái mặt con quỉ kèm thêm chữ Quỉ óng ánh xà cừ, và chuyện bói 2 lần đều ra chữ Quỉ, tôi đã cố ý cất cuốn sách này vào kẹt tủ, không muốn sờ tới nó nữa. Nhưng vì lời Thầy quá nghiêm trang và rõ ràng, làm tôi thật tình lo lắng, đành phải mang nó ra để xem lại định nghĩa thế nào là con Quỉ. Ông Tư phân tích ra mấy thứ Quỉ : Oan Quỉ, Quỉ Địa là Phi Quỉ. Đọc tới đọc lui một hồi tôi loạn xà ngầu, hình như loại nào tôi cũng không thích, chỉ còn nhớ tới 2 chữ "uất ức" bởi vì nó diễn tả đúng tâm trạng của tôi.

Những ngày tháng kế tiếp với ông boss thật là khổ sở, nhất là tới kỳ Evaluation hàng năm, là dịp tốt cho ông trả thù, phê tôi chuyện gì cũng xấu, cũng tệ, còn bắt tôi phải ký tên đồng ý để được yên thân, nếu không ông phải gởi hồ sơ qua người khác, sẽ rắc rối thêm. Nhớ lời Thầy dạy Nhịn nhục, " Chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không", tôi cũng chìu ý ông. Trong lúc khoái trá, ông cho tôi biết dù tôi có ký tên, ông cũng sẽ không bao giờ thích người Việt Nam bởi vì dân Việt Nam chỉ giỏi có cái tài đánh giặc mà thôi, vừa rồi đánh Mỹ thua chạy về nước, còn lúc xưa cũng đã dám đánh người Pháp thua trận Điện Biên Phủ, cũng phải chạy về nước luôn.

Thật là oan ! Tôi cho ông biết trận Điện Biên Phủ ở ngoài Bắc, còn tôi sanh ở trong Nam, lúc đó mới có 1 tuổi thôi, sao lại liên can tới việc trong sở mấy chục năm sau ở Canada ? Đáng lẽ ông và tôi cùng trong cảnh ngộ "tha phương cầu thực" phải tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Nhưng cái ông này thật là khó thương, hình như ngoài chuyện trả thù, ông không còn có loại tình cảm nào khác.

Tôi chỉ còn cách dùng óc tưởng tượng của mình để hình dung ra chuyện xảy ra trong nhiều kiếp trước, và ép uổng lục căn lục trần cùng sinh linh trong tôi phải tin là mình đã gây nhân xấu một lúc nào đó trong quá khứ, kiếp này phải lãnh quả xấu, đành phải chấp nhận để trả nghiệp cho rồi, còn hơn là "Oan oan tương báo, hà thời liễu ?".

Hoàn cảnh mới

Một hôm, cao cấp ra lệnh cho mọi ông Giám đốc phải đổi chỗ với nhau. Ông mới tới là một người cao ráo đẹp trai, hào hoa phong nhã, ăn nói lịch sự, niềm nở vui vẻ, lại còn sống độc thân và có hiếu với mẹ già. Mấy cô bạn đồng nghiệp quen với tôi đã điều tra hết rồi, họ đều ngắm nghía trầm trồ và hết lời ca tụng ông này. Riêng tôi thích ông ở chỗ trật tự ngăn nắp, văn

phòng của ông thật là sạch sẽ, có lẽ ông đã khéo tu ở kiếp trước, kiếp này mới được toàn mỹ như vậy.

Có điều chưa quen với việc mới, chuyện gì ông cũng hỏi chúng tôi, mà tôi và ông boss thì như ban ngày và ban đêm, không khi nào có ý kiến giống nhau. Có lần bực quá, thấy ông Giám Đốc chỉ biết nghe lời ông boss, tôi đứng dậy đóng cửa cái rầm bỏ đi về, để cho 2 ông ngồi đó mà bàn bạc với nhau, tôi không thèm góp ý gì với họ nữa.

Tối lại ngồi thiền, thấy mình không có tư cách của một người tu, quyết định ngày hôm sau sẽ xin lỗi và nhất định sẽ không tái phạm. Không dè ông Giám Đốc trẻ này thật là rộng lượng, chúng tôi nói chuyện với nhau thật dễ dàng, cái gì ông cũng "Oui", không như ông boss của tôi, chưa kịp nghe tôi nói tiếng nào đã dứt khoát trả lời "Non".

Vậy là ông boss tôi từ chức đi qua tầng lầu khác, việc của ông tạm giao cho tôi, văn phòng ông Giám Đốc tôi được tự do ra vào, chuyện lớn nhỏ gì tôi cũng được góp phần giải quyết, kể cả chuyện tìm ông boss mới. Thật là hãnh diện và hạnh phúc.

Mấy tháng sau, tôi được diện kiến boss mới : lại là một ông không óc không tim, cả ngày chỉ sợ tôi giành mất chỗ, làm khó đủ điều để tôi chán nản bỏ đi. Và tôi bỏ đi thật ! Sau buổi báo cáo định kỳ cho mấy ông Giám Đốc, tôi xách va-li gọi taxi ra phi trường bay thẳng qua Cali, chỉ để lại mấy chữ cho boss mới, chúc ông ở lại tha hồ làm mưa làm gió.

Chặt đầu

Tới nơi đã là ban đêm, chúng tôi được chị Bê đưa ngay lên núi, vào thiền viện Vĩ Kiên, lập tức bắt đầu 7 ngày nhịn đói thanh lọc. Ngày nào cũng uống đủ loại thuốc cỏ cây cùng với nước trà, còn cao lương mỹ vị thì nhiều lắm chỉ là một ly nước súp trong veo, rủi bận điện thoại hay gặp phiên súc ruột tới trễ thì nước súp cũng không còn, kể như huề luôn. Người nào người nấy trông thật thảm thương, tay chân đói run, mặt mày tái mét. Tôi vào không đúng ngày đầu khóa nên phải chịu khó ở tầng trên của giường, nhiều lúc đang leo, tưởng chừng như hồn vía không còn muốn cộng tác với tay chân. Lúc đó tôi mới hối hận là mấy ngày trước cứ lo tức lo giận, bỏ ăn bỏ ngủ, để thu xếp đi càng sớm càng tốt, thành ra các bạn chỉ nhịn ăn có 7 ngày, còn tôi tính ra cũng tới 10 ngày !

Niềm an ủi lớn là hình như ngày nào chúng tôi cũng được gặp Thầy : lúc trong phòng khách, lúc ở bàn ăn, khi trong phòng thiền, hoặc ở phòng tập thể dục hay phòng rửa ruột. Thầy thăm hỏi từng người, kể chuyện đủ thứ, còn chỉ cách làm thức ăn để đi làm đem theo, khỏi phải ăn bậy bạ mấy món fast food. Riêng tôi còn được Thầy giúp kiểm lại cẩm nang, thông dịch tên và mấy câu thơ cho Đại hội Hồi Quang Phản Chiếu, ... Cả tuần xa lánh hồng trần, được sống như thần tiên trên núi, bên Thầy bên bạn, vậy mà sao đầu óc tôi vẫn còn lảng vảng chuyện ở nhà băng, còn nhớ tới ông Giám Đốc dễ thương và ông boss mới dễ ghét, ... Nhiều lúc cảm thấy buồn làm sao !

Thấm thoát tới ngày mãn khóa thanh lọc, lúc này mọi người ai nấy đã hồng hào đẹp đẽ, mặt mũi sáng trưng, họ đang ngồi trật tự trước mặt Thầy để nhận những lời nhắn nhủ sau cùng trước khi xuống núi. Tự biết mình thuộc thành phần lộn xộn, vào khóa không đúng ngày, tôi tìm một chỗ khiêm nhượng để đừng ai chú ý. Nhưng Thầy nhìn quanh phòng rồi ra dấu kêu tôi lên. "Có tật giật mình", như người bị tuyên án, tôi nghe trong bụng đang đánh lô tô, phập phồng hồi hộp, không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Dù lo sợ, tôi cũng phải bò lên, theo ý Thầy, tới ngồi cạnh ghế của người và quay mặt xuống bạn đạo. Thầy vừa để tay lên đầu vừa nói cái gì tôi nghe cũng không rõ, có lẽ vì sợ quá, chỉ biết là có nhiều điển lắm đang ào ào chạy xuống. Thôi thì tôi cứ nhắm mắt chờ, chuyện gì phải xảy ra, cố tránh cũng không xong ! Được một chút, Thầy chậm rãi hỏi :

– Hôm qua, ông Tám đòi lấy kiếm chặt cái đầu của con, con có giận ông Tám không ?

– Dạ không, bởi vì ... con cũng không hiểu ông Tám muốn nói cái gì ?

Thật vậy, trong một khóa rửa ruột mà Thầy lại giảng tới gươm trí tuệ, rồi có lúc lại

nhắc tới cái đầu của tôi !

Đời nay không phải là thời phong kiến, không còn vua, và cũng không có luật chém đầu. Tôi nghĩ là Thầy đang nói bóng gió úp mở chuyện gì đó nên cũng không để ý.Cũng có lẽ vì tôi đang đói bụng, và đang nhớ về Montreal, không biết lúc trở về sở sẽ ra sao, ông Giám Đốc trẻ có phiền giận gì tôi không,....? Cái chuyện gì cứ lẳng vẳng trong đầu tôi mới là chuyện quan trọng đáng cho tôi để ý. Không chờ Thầy trả lời, tôi hỏi sang chuyện quan trọng này :

_ Ông Tám ơi, rửa ruột sạch rồi, con có còn mơ mơ màng màng nữa không ?
- Không. Nó không có xứng với con !

Lần này thì tôi như được hoàn hồn, giật mình tỉnh lại. Chắc các bạn hôm đó không hiểu tôi hỏi cái gì và chắc cũng ngạc nhiên thấy tôi hỏi một đàng Thầy trả lời một nẻo, nhưng tôi thì hiểu rõ lắm, Thầy không có trả lời lạc đề bởi vì người đã biết hết mọi chuyện rồi. Tôi càng sợ hơn, lật đật xin Thầy cho trở về chỗ ngồi cũ.

Đổi mới

Trở về Montreal, tôi thấy mọi việc dường như đã đổi khác hết : cái bàn trật tự của ông Giám Đốc thật ra chỉ là cái bàn trống trơn, bao nhiêu hồ sơ giấy tờ đều được phân phối qua bàn của nhân viên hết rồi, mấy tháng qua ông tín nhiệm giao tôi đủ thứ công việc là mấy tháng ông tiết kiệm được bao nhiêu là ngân quỹ, ... Tôi thật là ngu, bị những lời ngọt ngào làm bùi tai, bị lớp hào nhoáng bên ngoài làm mờ mắt ! Chắc đây là một trong những lý do Thầy đòi chặt cái đầu ngu của tôi bằng cây gươm trí tuệ. Vậy mà nói hoài tôi không hiểu, phải đợi Thầy nói huỵt toẹt hết ra!

Rồi trong một buổi rảnh rang vào giờ ăn trưa, tôi lang thang đi tìm ông boss cũ, lúc đó đã không còn văn phòng có cửa riêng, phải ngồi cái bàn giống như chúng tôi vậy. Mỗi ngày ông phải đi qua đi lại một ngôi mộ giả do nhân viên của ông dựng lên trong dịp Halloween. Vì nó nằm ngay lối ra vào, ai đi ngang qua hành lang cũng phải mỉm cười vì nó giống y như thật, có mộ bia đàng hoàng ghi rõ tên tuổi của ông, ngày chết, và còn đầy đủ nhang, đèn cầy, màng nhện, bụi bậm, lá cây, cỏ rác, ... Lần này thì tôi thật sự không còn ghét ông, không còn tức ông, ngược lại tội nghiệp ông vô cùng. Ông cảm động thấy tôi tới thăm và kể cho ông nghe mọi chuyện từ lúc ông đi, nhất là khi nghe tôi tha thiết mời ông trở lại tiếp tục làm boss của chúng tôi, ông vừa ứa nước mắt vừa bật cười :

Đi thì dễ, trở về không dễ, đã có người khác rồi, Giám Đốc cũng chưa chắc có quyền quyết định

– Việc trở về.
- Không sao đâu, ông cứ hứa đi, cứ xin đi, cuộc đời vốn là vô thường mà, ông thấy không, nó cứ thay đổi liền liền.

Chẳng bao lâu, nhà băng ra thông báo cắt hết cấp Giám Đốc để tiết kiệm ngân quỹ. Ông boss mới làm việc không xong, ông boss cũ được cấp trên mời về. Từ đó, chúng tôi trở nên đôi bạn thân. Mỗi khi bất đồng ý kiến, hai bên suy nghĩ lại cho kỹ hơn. Mỗi khi lỡ nổi nóng, thì tranh nhau xin lỗi. Các bạn đồng nghiệp ai cũng ngạc nhiên !

Bài ôn

Có lẽ bề trên thấy bài học này có Thầy nhúng tay giúp đỡ nên bắt tôi phải học lại : cho tôi gặp thêm ân sư mới. Lúc đó, nhà băng ra lệnh mọi bộ phận phải tổ chức lại. Vậy là cả sở lo tranh giành quyền hành, giành giật nhân viên và ngân sách. Tôi ở vị trí phải bênh vực ông boss của mình, đề nghị ông trách nhiệm luôn 2 nhóm, cho bà đầm trưởng nhóm bên kia đi chỗ khác chơi. Phe bà đầm thì đề nghị ngược lại. Rốt cuộc bà đầm thắng, trở thành boss mới của nhóm chúng tôi. Vậy là bà thẳng tay trả thù. Boss tôi đi trước, bạn tôi đi kế, mạnh ai nấy vọt.

Còn tôi thì chẳng khác nào cái gai trong mắt của bà. Bạn cũ ái ngại, bạn mới áy náy, lo lắng tội nghiệp cho số phần của tôi ngày nào cũng bị bà đày đọa, hà khắc. So với boss cũ, bà này còn quá trẻ, kinh nghiệm không có, mới vô nhà băng, chẳng biết người biết ta, giống như "ếch ngồi đáy giếng". Lời bà nói ra hoàn toàn lý thuyết nhưng qua mặt được cấp trên nhờ cái tài "trên đội dưới đạp". Bà kiếm chuyện hơn ông boss tôi lúc xưa gấp 10 lần, cả ngày vạch lá tìm sâu, tìm không ra sâu thì

tìm trứng sâu, không có trứng sâu xoay qua tìm trứng chí, không thấy trứng chí thì chẻ sợi tóc ra làm 4, làm 8, ...
Có anh bạn Việt Nam nóng ruột ghé thăm, vừa chỉ vào tờ giấy "Mười điều tâm đạo" gắn trên tường vừa nói đùa vài câu an ủi :
- Nè, nhịn nhục và cần mẫn, ..., tha thứ và thương yêu, ... Ủa, câu nào cũng có cái cochet (P) tức là thực hành được rồi phải không ?
- Thực hành được rồi với người này, nhưng với người kia thì chưa được. Bây giờ phải làm lại từ đầu !

Vừa nói, tôi vừa gỡ tờ giấy xuống, lấy gôm bôi hết mấy cái cochets (P).

Như hiểu được tiếng Việt, anh bạn dân bản xứ ở bàn bên cạnh lăn ghế qua tán thêm :

- Đang nói chuyện boss mới phải không ? Nhớ nói nhỏ nhỏ, coi chừng bả nghe bả sẽ bắt lỗi là dám nói chuyện tiếng Việt ở trong sở.
- Không sao đâu, hết giờ làm việc rồi mà. Vả lại, ở đời có luật nhân quả, "trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu", "ai gieo gió sẽ gặt bão", ngày nào bão tới, tôi sẽ để cho bả được hưởng đầy đủ trọn vẹn cơn bão. Mình không góp vào thêm chút mây, không thổi vào thêm chút gió đã là tử tế lắm rồi !
- Suỵt ! Nói nhỏ nhỏ, nè uống miếng trà cho bớt giận.
- Kìa, ông Thầy đang dòm mình kìa, ổng đang cười mình đó.
- Chỉ là tấm hình thôi mà. Lúc nào Thầy cũng cười, cùng quá, mình nhìn Thầy cười đáp lại. Thật ra, tôi cố tình nói to cho bà nghe vì văn phòng của bà còn mở cửa và chỉ cách bàn làm việc của chúng tôi có một tấm vách ngăn thấp chủn. Tôi thật sự mong bà suy nghĩ lại.

Tới kỳ Evaluation thường niên, như đã dự đoán, bà thẳng tay phê tôi chuyện gì cũng hạng bét, nhân chứng vật chứng đều không được bà biết tới. Ai xen vào bênh vực cho tôi đều bị liên lụy luôn. Có lần cấp cao lưu ý thì bà phớt lớt cho qua rồi tiếp tục chương trình sát phạt. Tôi biết bà ghét tôi vì tới nay tôi vẫn chưa chịu "nể nang" bà như bao nhiêu người khác. Nhưng chuyện này tôi làm không được. Nếu là người có hạnh đức như Thầy thì dù không ai bắt, 2 cái đầu gối của tôi gặp Thầy tự động nó quỳ xuống. Còn hạng người xấu xa như bà mà muốn tôi khệ nệ khuân vác lên đầu 2 cái chữ "nể nang" thì đúng là bà đang nằm mơ !

Có cô bạn đồng nghiệp xót xa giùm tôi, bàn lén trong washroom :

- Sao không tìm một việc khác ? Làm cái gai trong mắt bà ta sẽ không bao giờ được yên. Đối đầu với bà ta làm chi ?
- Bả cũng không dễ chịu gì khi gỡ hoài mà cái gai vẫn còn nằm trong con mắt. Thật ra tôi đang đo lường sức chịu đựng của mình, sự thanh tịnh và nhịn nhục của mình, xem tu hành bao lâu nay có được kết quả gì không ?

Tôi nghĩ chắc mình tu khá rồi mới được bề trên cho người dữ dằn tới thử, cho nên phải kiên trì cho bà đầm một bài học, về sau đừng có thấy ai nhịn thì làm tới. Tôi cũng muốn kiên trì để thấy kết quả thê thảm của bà, phải chờ cho được cái ngày bà bị quả báo nhãn tiền !

Lúc đó, Montreal được Thầy trở về thăm. Lần này tới thiền đường, Thầy lại nói chuyện về mấy con quỉ : Quỉ theo tia nắng mặt trời đi xuống, Quỉ nhập vô người ta, ngồi gần Quỉ sẽ nghe mùi khét khét, ... Tôi không cần biết Thầy ám chỉ ai hay muốn nhắc nhở chuyện gì, nhưng để phòng xa, tôi mua một chai dầu thơm về để sẵn đó, mỗi ngày nhìn nó để tự nhắc mình ráng nghe lời Thầy, đừng tu thành ra con quỉ.

Bỏ cuộc

Thời gian chậm chạp trôi qua, mỗi ngày vô sở thấy dài như ở địa ngục. Tôi thấy mình thật là tội nghiệp, càng nhịn càng bị người ta ăn hiếp. Tôi thấy người tu Vô Vi cũng tội nghiệp, cả ngày cứ ráng nhịn nhục và thương yêu mấy cái người thấy ghét. Mà cũng tội nghiệp Thầy luôn, biết đâu Thầy cũng đang đau lòng nhìn đệ tử vì mấy câu "Thực hành tâm đạo" mà phải chịu đựng hết ngày nọ tới ngày kia.

Rồi cũng tới ngày Thầy rời Montreal. Tôi để ý mỗi lần sắp tới ngày đi, Thầy hay dặn tôi làm một việc tuy giản dị nhưng tôi thường không làm được, chẳng hạn như "Con đừng lo chuyện

bao đồng", "Mỗi ngày con nhớ bỏ ra 5 giờ để thiền", "Mỗi ngày con nhớ lạy kiếng Vô Vi 50 lần", ... Lần này rất có thể Thầy sẽ biểu "Con nhớ thương bà boss". Không muốn tôi sẽ thất bại và Thầy sẽ thất vọng, tôi nói trước :

– Ông Tám đừng có kêu con phải thương cái bà đầm đó nha. Con mà ráng thương bả thì cũng giống như là ... con gà ráng nuốt sợi dây thun.

Con đụng trận, con qua được, con mạnh lên. Rồi con đụng trận nữa, con qua được, con lại mạnh thêm.

– Nhưng con đụng bà đầm này, con qua không được, con sụm luôn ! Mỗi ngày bả kiếm chuyện, con chịu hết nỗi !

– Con "thương" không được, thì con có thể bắt đầu bằng "không ghét".

– Thật ra con đâu có ghét bả, chỉ là bực mình quá thôi.

– Con cũng có thể "thương hại" bả mà !

– "Thương hại" thì con làm được, con quen tội nghiệp người khác rồi, con nghĩ cái ngày bả bị quả báo chắc là sẽ thê thảm lắm !

Thầy đi rồi, tôi suy nghĩ mãi không biết phải bắt đầu "thương hại" từ chỗ nào ? Bà ta đang gặp vận tốt, đâu có cần ai thương hại ? Chồng mới của bà đang nắm hết sổ sách, ngân quỹ trong tay. Nhà băng lại mới bán hết cả đám IT (Information Technology) chúng tôi qua một hãng khác. Trong buổi giao thời, tiền bạc còn hơn là huyết mạch, ngay cả cô Vice-President cũng còn phải nhượng bộ 2 vợ chồng họ. Tôi nghĩ người đáng được thương hại là chính tôi và cả đám "tàn quân bại trận" tụi tôi !

Cho tới một hôm, trong lúc công việc nhiều đến độ không còn thấy cái bàn của tôi màu gì, và tôi phải làm việc ngày đêm cho kịp cái thời hạn quái đản do bà boss định ra, thì có mấy người đem thêm công việc mới tới nhờ tôi phụ, hỏi ra mới biết họ được bà boss tôi báo tin là mấy tháng nay tôi không có việc gì làm, chỉ ngồi không ăn lương!

Lần đầu tiên trong đời, tôi thấy mình bất lực, thất vọng, thắm thía 2 chữ "khổ đau". Rồi trong một giấc thiền, tôi nảy ra một ý nghĩ mới : Chịu thua bà ta, chấm dứt mọi tranh chấp, kết thúc màn bi kịch.

Thật vậy, chịu thua cũng là nhịn nhục, mới là thực hành tâm đạo. Tôi cảm thấy nhẹ nhàng, thoải mái hẳn, như vừa vượt ra khỏi bao phiền não của cuộc đời :

Buồn khổ tột cùng thật thê lương
Chán đời, nhớ đạo, phát tâm "thương"
Giận ghét làm chi đời giả tạm ?
Mấy ai thoát được lẽ vô thường ?
Nay chọn tình thương làm khí giới
Dẹp tan hận oán, dứt oan ương !

Ngay sáng hôm sau, tôi xin rendez-vous vào nói chuyện thẳng thắn với bà, chứ không nói xiên nói xéo, nói móc nói ngoéo cho bà nghe qua tấm vách nữa : "Tôi sẽ tìm việc chỗ khác, ngay ngày hôm nay, việc gì cũng được, ở đâu cũng được, điều kiện thế nào cũng được, bởi vì tôi không muốn làm phiền bà nữa, không muốn bà phải tức tối nữa. Thời gian gần đây tôi đã biết thế nào là "khổ". Tôi không muốn ai khác phải bị khổ như vậy. Nếu bà vui, các bạn tôi vui, mọi người đều vui, thì đó mới là hạnh phúc trong cuộc đời. Chuyện tôi thắng hay thua không còn quan trọng nữa, chuyện bà có gặp quả báo hay chừng nào mới gặp, cũng không còn quan trọng. Bây giờ tôi đi lấy rendez-vous với boss của bà, xin được đổi qua hãng mới, và trước khi bắt đầu cuộc phiêu lưu này, tôi sẽ xin nghỉ một thời gian, đi qua Âu châu, rồi sang Á châu, về thăm Việt Nam ở bên kia trái đất."

Nói xong, tôi qua văn phòng cao cấp xin được chuyển làm consultant bên hãng mới, nay đây mai đó. Chỗ này ai cũng ngán vì họ coi nhân viên như những miếng vỏ chanh, và ăn lời hơn 100 %. Khách hàng của họ vì phải tốn cho consultant gấp 2, 3 lần lương nhân viên nên cũng chờ đợi consultant phải làm việc khó hơn, tốt hơn, nhiều hơn người của họ gấp 2, 3 lần. Lúc nào không vui hay không cần nữa thì chỉ việc "Bye".

Bềnh bồng như khúc gỗ trên sông
Mặc cho dòng nước đục hay trong
Nay đây mai đó tùy duyên nghiệp
Tới ngày mãn hạn, trở về không !

Cô boss cao cấp là một người độc thân, thích Yoga, tu theo mấy thầy Ấn độ. Dù quyền cao chức trọng, cô vẫn giữ được cái tánh bình dân và không quên xuất thân nghèo khổ của mình. Có lần cô kể tôi nghe ba cô vẫn tiếp tục làm thợ sơn, còn cô thì Đời Đạo Song Tu. Tuy là bạn lâu năm, thường tôi chỉ vào văn phòng của cô khi cô có chuyện cần tới tôi. Lần này gặp tôi xin bỏ đi, cô nói : "Tôi như người cỡi trên lưng cọp, đành phải tiếp tục tới đâu hay tới đó. Tôi chỉ sử dụng được quyền hành của mình lần này thôi cho bạn được nghỉ phép đặc biệt, và tôi sẽ đích thân giới thiệu bạn qua hãng mới. Qua đó rồi, phải cẩn thận, khó sống lắm, tôi không có quyền gì bên đó hết, chỉ mong bạn được may mắn và cho họ thấy nhân viên nhà băng là những người có khả năng".

Người tu nói chuyện thật là dễ thương. Nếu trên đời này ai cũng tu, tu theo pháp nào cũng được, thì thế gian chắc chắn sẽ có hòa bình thật sự.

Bài mới

Họ gởi tôi tới làm cho một hãng xe lửa. Ở đây, có đủ loại dân, mạnh ai nấy chạy cho kịp ngày giờ đã định, tôi không có cảm giác bị kỳ thị và cũng nghĩ không ai có thì giờ để kiếm chuyện với mình. Tôi rất vui được sống trong khung cảnh mới, người mới, việc mới, máy móc hệ thống mới, ... Sau mấy chục năm làm việc bằng tiếng Pháp và sau mấy tuần lễ chỉ nói tiếng Việt, bây giờ gặp ai cũng nói tiếng Anh, tôi như người bị lạc qua một thế giới khác, hoàn toàn không nhớ tới nhà băng.

Nhưng "cây muốn lặng mà gió chẳng chịu ngừng", bà boss cũ lại phone tìm tôi, nhắn tôi phải về gấp để hoàn tất mấy cái thủ tục thuyên chuyển nhân viên. Tuy nhiên, bà cho phép tôi chọn giờ giấc nào thuận tiện cho việc ở hãng mới và dặn tôi chọn tiệm ăn nào có đồ chay mà tôi thích. Không biết lại sắp xảy ra chuyện gì nữa, nhưng tôi cũng phải thu xếp để giải quyết mau mau cái thủ tục phiền phức này để sớm được hai chữ "bình yên". Hôm đó, rốt cuộc không có boss nào mới mà chỉ có cô bạn cũ bây giờ lo về việc hành chánh. Lâu ngày gặp nhau chúng tôi nói chuyện rất vui, nhắc lại nhiều kỷ niệm xưa. Bà boss cũ ngồi cạnh tôi, lắng nghe một cách thèm thuồng, còn ngỏ ý muốn làm bạn với tụi tôi. Sau đó, bà nhường tôi gọi thức ăn trước rồi bà cũng gọi vài món chay để thử và mời tôi chia thức ăn chay với bà cho vui. Có câu "Chọn bạn mà chơi", làm bạn với bà đầm này thật tình tôi rất ngại. Nhưng thôi cũng được, kể như nhờ Thầy biết chuyện giúp một tay, bài học này lại được kết thúc tốt đẹp :

Bớt thù thêm bạn chỉ thêm vui
Hết tức, hết than, hết sụt sùi
Học xong bài cũ, qua bài mới
Ân sư hoàn cảnh vẫn rèn trui !

Một hôm, thấy Thầy có vẻ rảnh rỗi, tôi kể Thầy nghe vài chuyện vui ở hãng mới, kể như bù lại bao lần Thầy chỉ được bạn đạo nhớ tới khi có chuyện buồn khổ. Nghe tới chuyện ông consultant rất dễ thương ngồi cạnh bàn tôi và hay giúp tôi đủ thứ, Thầy nói :

– Con phải coi chừng, nó đang "dê" con !
– Dạ con biết rồi, con chỉ học bài "thương" những người ưa không nỗi, thích không vô thôi. Cũng may, chỉ vài tháng sau, ông consultant này bị hãng cho hết contract sớm. Nhưng hết ông Tây đó lại có ông Tây khác ! Ông này lúc trước cho tôi contract, nhận tôi vô làm dưới quyền ông, sau đó ông đổi qua chỗ mới, trở thành khách hàng của tụi tôi, là người cung cấp công việc và có ngân quỹ để gia hạn contract cho tôi. Thấy ông hiền lành, ngây thơ, thật thà đến độ vụng về, tôi hết lòng giúp ông quản lý mọi việc, nhất là cái ngân quỹ mười mấy triệu dưới tay ông. "Chơi dao có ngày đứt tay". Cho dù hết sức cẩn thận, cũng có lúc tôi bị sai sót trong mấy con số, khi thì mấy chục ngàn, khi thì mấy trăm ngàn. Có câu "Sai con số, bán cái nhà", tôi rất lo trong bụng : Báo cáo tài chánh gởi đi nhiều nơi từ Đông qua Tây của Canada, chỗ nào sai người này không thấy, người khác cũng thấy, nhất là trong thời buổi kiệm ước này, họ xem báo cáo kỹ lắm, để mà cắt xén. Nhưng ông Tây dễ thương, lúc thì bênh vực bao che, lúc thì an ủi và giúp tôi kiểm soát lại từng con số, ... thật là cảm động và hạnh phúc khi

được "tha thứ và thương yêu". Cho tới một hôm, tôi giật mình để ý thấy ông bắt đầu tặng card, tặng quà, mời ăn, mời uống, rủ ở lại sau giờ làm việc, ... và các bạn đồng nghiệp bắt đầu bàn ra bàn vô !!!

Năm mới hứa hẹn nhiều thử thách mới. Mấy hôm nay nghỉ lễ có nhiều giờ để thiền, tôi hình dung thấy những đợt sóng phiền não mới đang ào ạt tiến về phía tôi, tiếp tục mài giũa người tu. Vì vậy, tôi tranh thủ thiền nhiều hơn, niệm Phật nhiều hơn, hy vọng tâm sẽ thanh tịnh hơn để sẵn sàng đón nhận bài học mới. Rồi trong những giây phút ngồi thiền mà không nhập định, tôi nhớ lại "những ngày khó qua, rồi ngày ngày qua", nhớ tới Thầy, nhớ tới thời gian nghĩ sai nghĩ xấu về Thầy và nghi ngờ người đủ thứ, nhớ tới những lúc thật sự hối hận ăn năn vì hiểu lầm Thầy, và ước mong có được nhiều người khác nghĩ sai nghĩ xấu về mình, nghi ngờ và hiểu lầm mình, để tôi có dịp đền bù lại phần nào lầm lỗi của mình đối với Thầy. Lúc đó, tôi đã hứa khi gặp được những ân nhân này, tôi sẽ cám ơn họ nhiều lắm. Nhưng thời gian chờ đợi mỏi mòn đó thì không gặp được ai, chỉ đến khi động loạn sơ hở, mới được bà đầm chiếu cố, vậy mà chẳng những tôi đã không vui mừng cám ơn, lại còn làm "hư bột hư đường" hết những lời hứa hẹn tận đáy lòng. Mong là lần sau có dịp gặp ân nhân nào khác, tôi sẽ theo được gương Thầy, không tức không bực, không phiền không trách, sẽ có thể thật sự tha thứ và thương yêu họ như Thầy lúc nào cũng tha thứ và thương yêu tất cả chúng sanh còn lặn hụp trong bể mê.

Học ghét chán rồi mới học thương
Học thương không khéo lại lạc đường
Tâm đạo thực hành đâu phải dễ
Dùng gươm trí tuệ mới tỏ tường
May có được Thầy luôn nhắc nhở
Độ tâm ma quỉ hóa hiền lương

Giáng Sinh 2001
Mỹ Kim

TƯỞNG NIỆM NGÀY GIỖ TỔ VÔ VI BẢO TẠNG PHẬT

TƯỞNG nhớ giỗ Tổ hôm nay
NIỆM ý lục tự diệu thay Đạo Đời
NGÀY này huynh tỷ ghi lòng
GIỖ Tổ tự nhắc tâm tòng duyên cơ
TỔ luôn còn đó bên bờ
VÔ không để có Tổ chờ đón ta
VI hành thế giới chánh tà
BÃO bùng trui luyện chính là giác tâm
TẠNG gom ngũ sắc tự tầm
PHẬT linh **BẢO TẠNG** giảng ngầm trong ta

G i ỗ T ổ

Chúng con cung kính dâng lên **ĐỨC BẢO TẠNG PHẬT**
tưởng niệm năm thứ 35, NGÀI đã nhập diệt (1887 - 1967)

Tân Thế Giới, Nouméa, 26-06-02
Thay lời bạn đạo khắp nơi

Mừng Xuân Nhâm Ngọ

MỪNG vẫn chung hành giữa thế gian
XUÂN Trời được hưởng ánh từ quang
NHÂM nhi trà mứt cùng đàm đạo
NGỌ niệm, tý thiền tâm mở mang

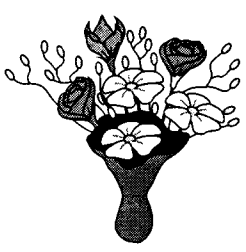
***

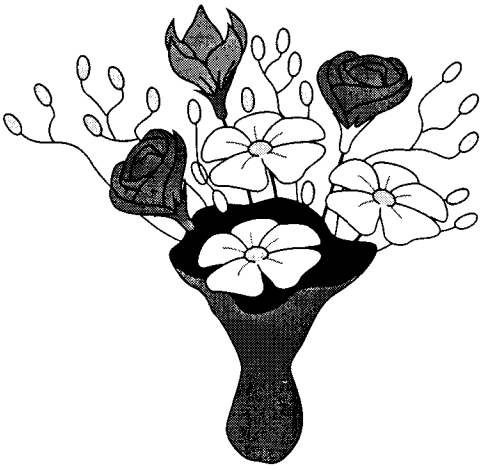
Mở mang nhờ biết tu Thiền
Tự hành tự tiến triền miên vững bền
Công phu lấy dũng lập nền
Đức hạnh làm gốc, chẳng quên lời Thầy
Tình thương vun bón đắp xây
Tâm linh khai sáng thêm dầy đức tin
Thời gian đầy khổ nhục vinh
Lòng ta vẹn giữ sắt đinh nguyện thề
Nguyện tu giải hết trần mê
Hướng về Thiên Quốc hương quê của Hồn
Giã từ trần thế dại khôn
Phục hồi chơn tánh trường tồn vô sanh

***

Nay vui xuân, hưởng điển lành
Kính chúc Huynh Đệ dũng hành thăng hoa
Chung vui quý mến hợp hòa
Thương yêu xây dựng nhà nhà cùng tu.

Thiền Tâm
(Đầu năm 2002)

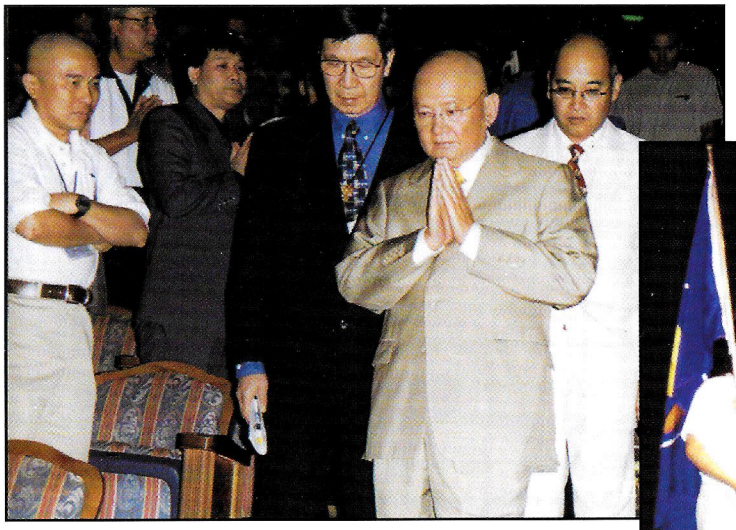




Xuân Nhâm Ngọ 2002
Hòa Vui

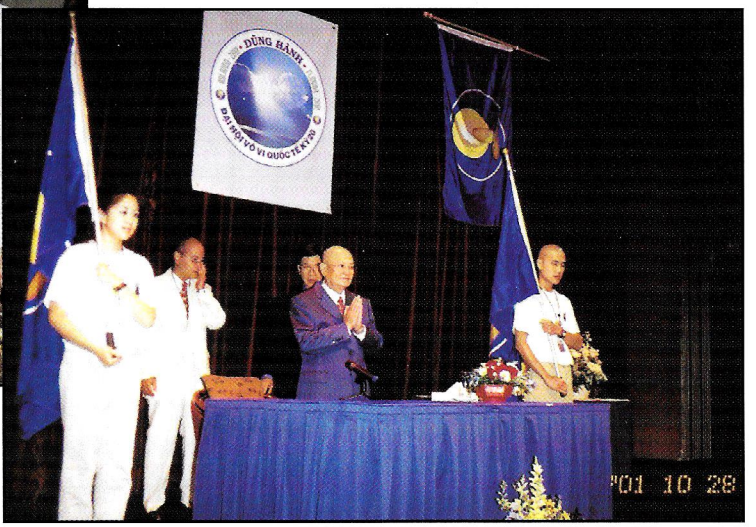
Chúng ta học đạo lâu dài
Hôm nay ngày Tết là ngày mừng vui
Năm nay Nhâm Ngọ rèn trui
Chúc mừng ăn Tết tươi cười ngày xuân
Nhà nhà hạnh phúc tưng bưng
Bông hoa cây kiểng tượng chưn bàn thờ
Đón mừng năm mới đúng giờ
Lễ cúng Ông Bà trực hờ đón nghinh
Anh em bạn hữu tâm tình
Chén trà bánh ngọt tỏ tình chúc nhau
Vui chơi ba bữa tốn hao
Đồng tiền chén gạo làm sao cho tròn
Kính cùng đạo hữu mót bòn
Thi ân bố đức danh nhơn nghĩa tình
Tu là cội phúc cứu mình
Là ngày Thánh Đức thế tình minh oan
Ơn trên Phật độ muôn ngàn
Chúng sanh thoát khổ hiệp đàn hòa vui

Thiện Thành
(VT, 12/2002)



Đức Thầy đến Đại Hội Dũng Hành.

Đức Thầy Chủ Tọa Đại Hội Dũng Hành.





Đại diện các nhóm tu học ở Đại Hội Dũng Hành 2001.



Ủy Ban Tổ Chức Đại Hội Dũng Hành.

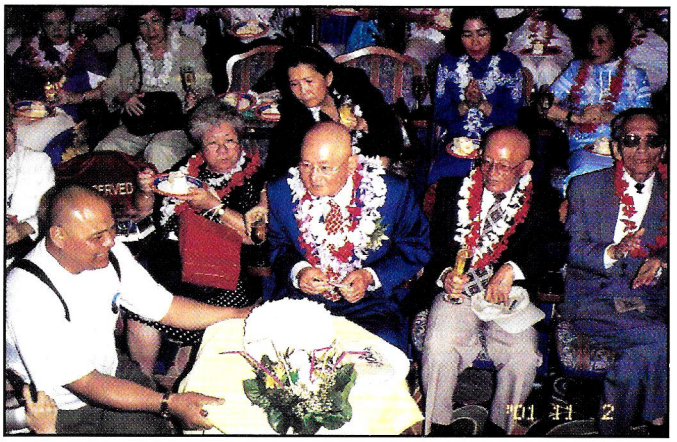
Đức Thầy trên đường đến Hí Viện "Hard Rock Live" để dự Thiền Ca.





Hình Ảnh Sinh Nhật Đức Thầy năm 2001 trên Tàu Disney Cruise













Đức Thầy và Bạn Đạo Montreal Canada.



Đức Thầy nói chuyện trong buổi ra mắt video Thiền Ca Dũng Hành.

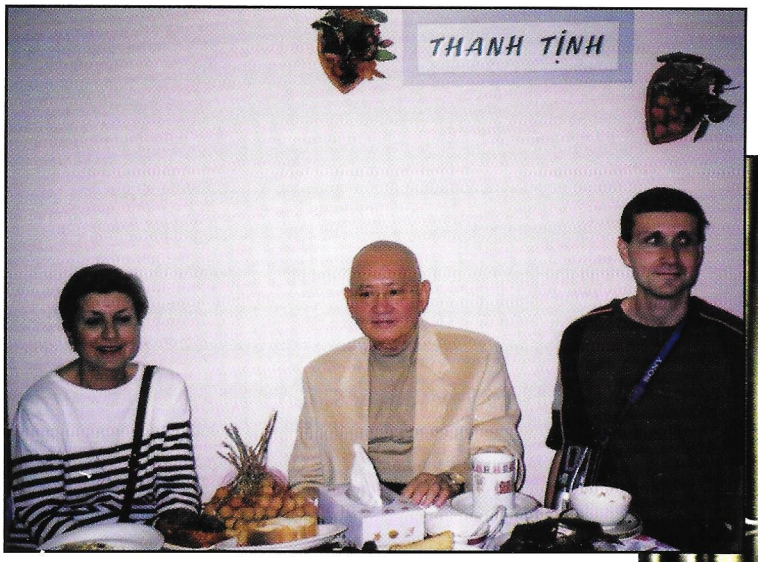


Quang cảnh khóa sống chung "Sum hợp" ở Đức Quốc.



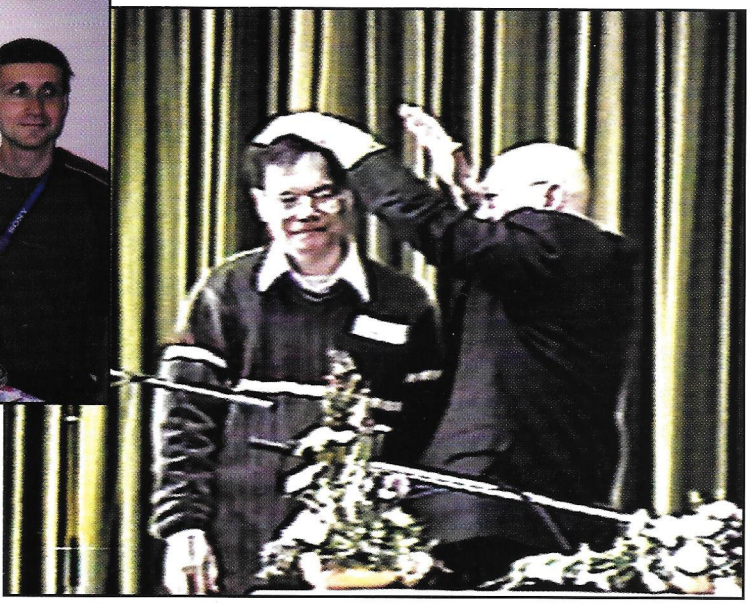
Quang cảnh buổi ra mắt Video Thiền Ca Dũng Hành tại Houston và Dallas.





Đức Thầy và Bạn Đạo Québec.

Đức Thầy đang chỉ cách chữa bệnh bằng điển quang.





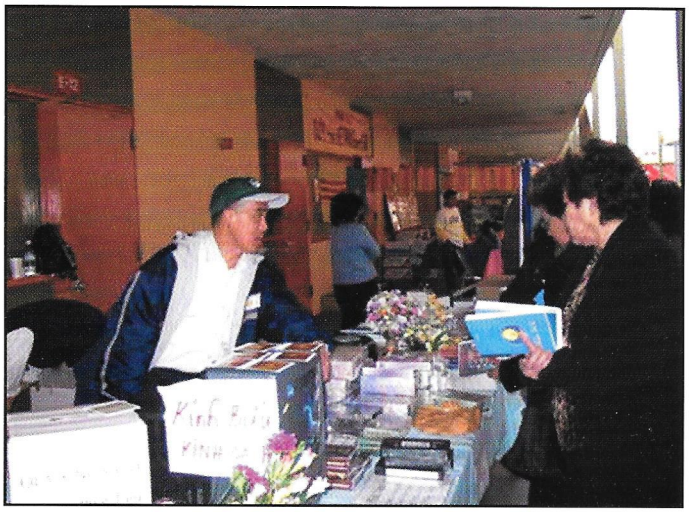




Chợ Tết San Jose.

Gian hàng VôVi Chợ Tết SAN JOSE.





Bạn Đạo Việt Nam Chung Thiền ở Đà Lạt năm 2001.



Giúp các Cụ già vô gia cư ở Sàigòn.

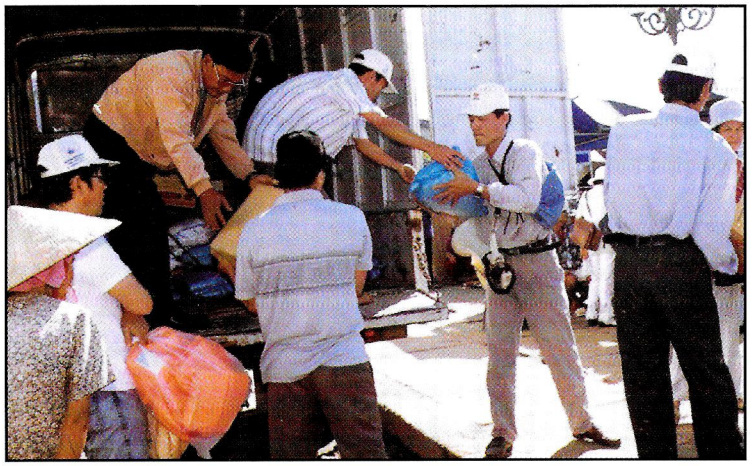


Thăm và biếu quà cho các em câm, điếc, mù tại Sàigòn.

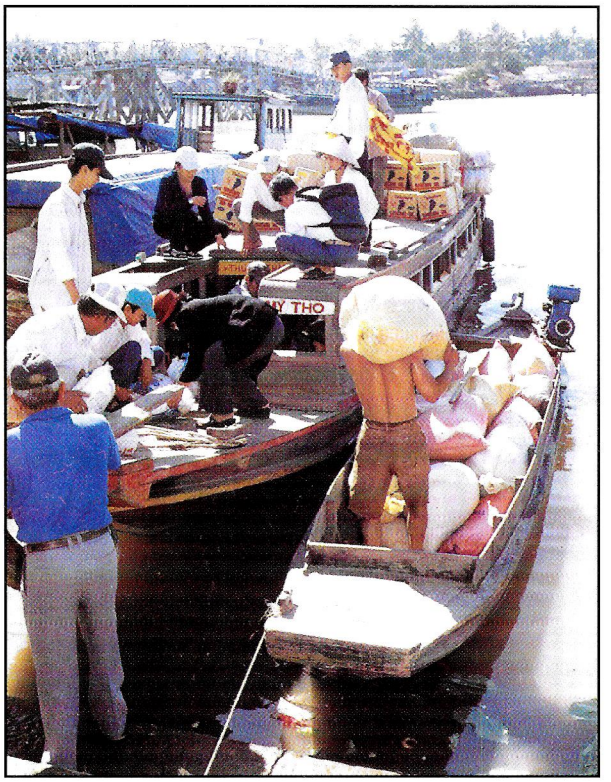


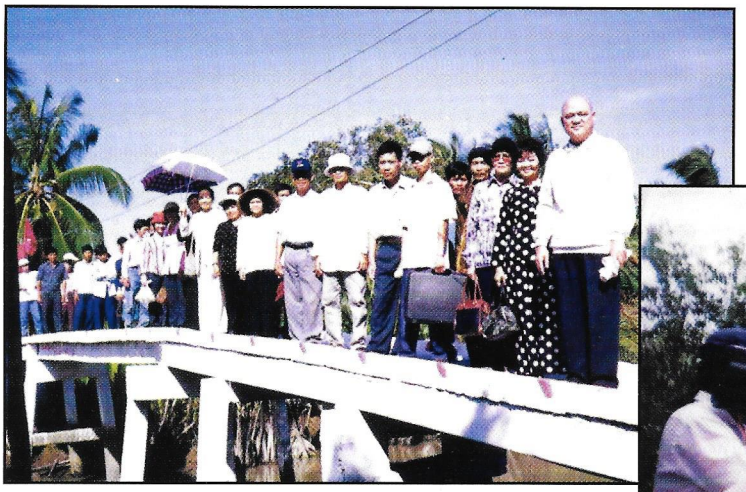
Đoàn Từ Thiện VôVi đi ủy lạo đồng bào bị lủ lụt ở Chợ Lách Bến Tre.





Tặng phẩm của VôVi đang được chuyển xuống ghe để đi cứu trợ.

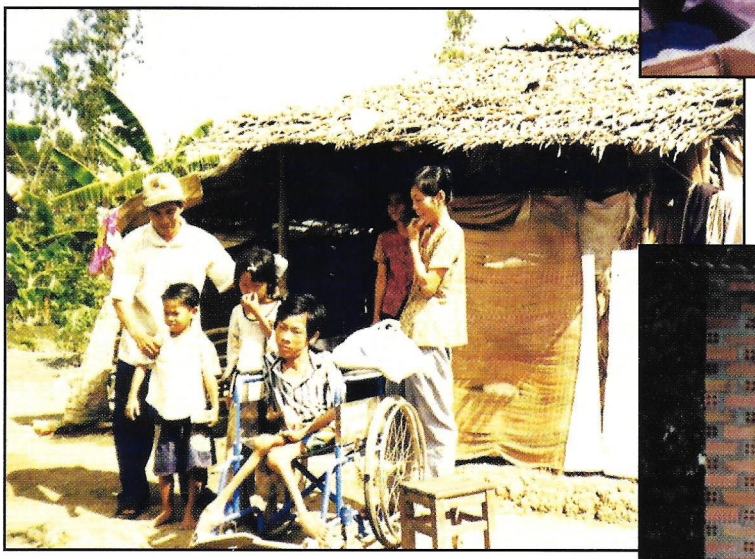




Đoàn cứu trợ Vô Vi.

Bạn Đạo Vô Vi trao tặng phẩm cứu trợ cho đồng bào lủ lụt.





Một cảnh nhà nghèo nhận được xe lăn của VôVi.

Ngôi nhà tình thương ở Bình Dương được Đức Thầy giúp gây dựng lại.





Hình ảnh ngôi nhà lúc đầu.

VôVi phân phát xe lăn cho những người đau khổ ở Việt Nam.



CHUNG THIỀN ĐÀ LẠT

Cũng như thường lệ, hàng năm cứ mỗi lần Đại Hội ở hải ngoại, thì ở Việt Nam chúng tôi cũng có tổ chức một số người cùng đi sống chung ở Đà Lạt để hướng tâm về Đại Hội.

Đúng 7 giờ sáng ngày 27/10/2001, đoàn chúng tôi bắt đầu khởi hành từ Thủ Đức. Điểm đầu tiên chúng tôi đến là Thác Pongou. Chúng tôi đến đó lúc 2 giờ trưa. Sau khi dùng bữa trưa tại đây, chúng tôi xuống thác để tham quan cảnh đẹp hùng vĩ thiên nhiên. Kế đó chúng tôi lại tiếp tục lên đường đi đến thành phố Đà Lạt. Chỗ nghỉ ngơi của chúng tôi ở thành phố Đà Lạt lần này là một khách sạn của cục đường sắt.

Đến khách sạn, sau khi tranh thủ thời gian tắm rửa, thay đồ xong chúng tôi liền tập họp lại để hoạch định chương trình sinh hoạt. Thời gian biểu thì cũng như những lần trước. Tức là từ 7 giờ đến 9 giờ tối, chúng tôi học Tuần Báo Phát Triển Điển Năng. Sau đó ngủ một chút. Khi đồng hồ điểm 11 giờ khuya, chúng tôi cùng nhau thức dậy và chung thiền - thời gian 2 mặt băng cassette. Nghỉ ngơi đến 5 giờ sáng chúng tôi lại tiếp tục cùng nhau chung thiền - lần này thì chừng một mặt băng. Sau đó là thời gian làm Pháp Luân Chiếu Minh. Sáng nào cũng vậy, đến đúng 7 giờ sáng là chúng tôi cùng nhau đi niệm hành. Những đôi chân nhẹ nhàng bước lên những phiến đá trắng tinh trải dài hai bên lề đường của khách sạn. Khách sạn rộng rãi, thanh tịnh, chung quanh cảnh trí rất đẹp, không khí trong lành. Hai bên đường đi có rất nhiều bông hoa đua nhau khoe sắc. Những cây hồng mang đầy trái chín vàng óng ả đong đưa, nổi bật trong vòm lá xanh. Những cánh hoa dại cũng vươn mình lung linh trước gió như đang chào đón khách thập phương. Cảnh Đà Lạt thật là tuyệt vời, đúng với tên thành phố của ngàn hoa. Trời Đà Lạt lúc này hơi lạnh. Không khí rất nhẹ, hít vô thật sâu ta nghe người khỏe khoắn hẳn ra. Đoàn chúng tôi vừa đi vừa niệm phật, nhịp nhàng theo từng bước chân đi và từng câu niệm phật. Buổi niệm hành kết thúc lúc 8 giờ sáng. Sau khi dùng bữa điểm tâm xong, chúng tôi lại cùng nhau sinh hoạt Tuần Báo Pháp Triển Điển Năng. Kế đó là chung thiền khoảng 2 mặt băng. Đến 12 giờ trưa thì nghỉ ngơi và ăn trưa. Buổi chiều là thời gian trì niệm lục tự. Đến 2 giờ chiều, chúng tôi lên xe đi đến thiền viện Trúc Tâm để tham quan. Cảnh ở đây cũng rất đẹp và trang nghiêm. Sau đó là ăn cơm chiều. Đến 7 giờ tối lại sinh hoạt Tuần Báo Phát Triển Điển Năng.

Tối hôm sau có đoàn Mỹ Tho do anh Cao Phước Còn làm trưởng đoàn đến sinh hoạt với chúng tôi. Hai đoàn họp lại sinh hoạt rất vui và sôi nổi. Các bạn phát biểu rất nhiều ý kiến xây dựng và trình bày về kết quả tu học đã đạt được của mình trong quá trình tu học như: lập hạnh, sửa tánh. Chúng tôi đã rút ra được nhiều kinh nghiệm rất hay trong đường lối tự tu, tự tiến và tự sửa sai chính mình.

Chiều hôm kế tiếp chúng tôi đi tham quan vườn hoa thành phố Đà Lạt. Trên đường đi chúng tôi ghé qua thăm bà Thái Thúc Nha. Bà nhũ danh là "maman". Khi thấy chúng tôi đến, bà rất mừng và mời chúng tôi ngồi nói chuyện. Bà nói rằng bà rất hòa đồng với các tôn giáo. Bà cũng ăn chay trường. Lúc tiễn chúng tôi ra về bà căn dặn: Khi nào đến Đà Lạt ghé thăm bà.

Sáng ngày thứ 4, sau khi ăn sáng xong, đoàn Mỹ Tho cũng đến sinh hoạt và chung thiền. Một lúc sau trời đổ mưa. Thiền xong, mưa cũng vừa tạnh. Chúng tôi tiễn đoàn Mỹ Tho ra về và chụp hình lưu niệm. Buổi họp mặt chung thiền qua nhanh. Chúng tôi thu xếp hành lý về Sài Gòn và chia tay hẹn lại năm sau.

Chuyến đi này tuy có 4 ngày ngắn ngủi nhưng rất có ý nghĩa. Nó đã giúp cho nhiều ban đạo thêm

phấn khởi. Họ nói: Lần này về nhà ráng cố gắng tu nhiều hơn. Mặc dù có ít thời giờ ngồi lại với nhau nhưng cũng đã hâm nóng tinh thần bạn đạo Việt Nam.

Vô Vi bạn đạo chuyến du hành
Đà Lạt chung thiền lễ đản sanh
Pháp giảng TÌNH THƯƠNG, vô úy pháp
Huệ tâm công đức, huệ tâm thanh
Đời khai minh thức, Đạo minh triết
Giới hạnh thiền công, giới hạnh lành
Hội tụ tâm linh, đồng dũng chí
Vận hành điển giới trí tâm hành

XXX

Vận hành điển giới trí tâm hành
Huyền thụ VĨ KIÊN, đấng Cha lành
Sắc diện thanh quang, điển lấp lánh
Nụ cười minh triết, mắt tinh anh
Bảy chín tuổi đời Người hoằng pháp
Trọn kiếp thân hành độ chúng sanh
Chân tử lòng thành tâm đảnh lễ

V.N. Tháng 11 -2001
Huệ Tâm.

ĐẠI THỌ ĐỨC THẦY

Đứng tại trần gian chúc thọ Thầy,
Ghi ân truyền Pháp chẳng hề phai.
Vía hồn đồng kính thành tâm chúc,
Trường thọ an khang tại chốn nầy.
Chốn nầy Thầy xuống năm xưa,
Năm nào năm bảy bây giờ lẽ hai.
Giáng trần gánh chịu đắng cay,
Thế thiên hành đạo cao dày đức tu.
Sau bốn mươi mấy năm dư,
Á Âu truyền pháp bây giờ tám mươi.
Chúc Thầy tuổi hạc thắm tươi,
Lộc tài trời biển muôn đời hưởng thanh.
Chúc Thầy với tấm lòng thành,
Ngày vui Đại Thọ con đành lệ rơi.
Nghiệp tu mang xuống độ đời,
Thương Thầy gian khổ từ hồi quang lâm.
Thuyền tu lèo lái âm thầm,
Giúp người tại thế mong tầm đường tu.
Chúc Thầy Đại Thọ thiên thu,
Hào quang viên mãn chân như vô cùng.

Trịnh Quang Thắng

Chút Tình Về Quê Mẹ

Mẹ già trông ngóng các con thơ.
Ấy thế đàn con vẫn hửng hờ
Kẻ bước công danh người chuốc lợi
Kiếm bao danh vọng bấy lệ rơi
Khi sang sông ta nhờ người chèo lái
Khi thành người ta nhớ mãi Mẹ Cha
Câu ca dao từ muôn thuở xưa xa
Đâu tìm thấy trong tâm hồn hồn người mới
Phía bên nọ lo đối đầu trục lợi
Phía bên này địa ngục mở chờ ta
Kiếp nhân sinh khổ nạn tới hằng hà
Vì tham dục ẩn trong người ma quỷ
Cho tôi xin quỳ dưới chân Pháp Lý
Giữa trường đời đơn lẻ điển Vô Vi
Cho tôi xin được tự thức xét suy
Để giải thoát chính mình trong thế tục
Cho tôi xin xa tâm hồn địa ngục
Vượt mê đồ lo phản bổn hoàn nguyên
Cho tôi xin được núp bóng Mẹ hiền
Miền an lạc có vườn Thiền che bóng

Quế Phương (PN, 20/12/01)

Chữa bệnh đau tim của một bạn đạo Thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Thưa Quí Vị, tôi là Vũ Quang minh. Sinh năm 1938 tại Hà Nội. Vượt biên đến Úc ngày 27-06-1978, sinh sống bằng nghề thợ máy cơ giới và xe hơi. Duyên may ngộ Pháp Thiền Vô Vi tháng 1 năm 1985 do Đức Thầy Lương Sĩ Hằng chỉ dạy.

Bệnh đau tim của tôi xảy ra vào một buổi chiều của tháng 2 năm 2002 *(tôi không nhớ ngày).* Chiều hôm đó, tôi cùng vợ tôi sang nhà bạn đạo Khưu Cang để bứng một cây hồng dòn, đem về trồng. Cây hồng nầy cao khoảng một mét, Tôi dùng xẻng để xắn đất chung quanh cây hồng đường kính độ 4 tấc, sâu 5 tấc. Tiếp đó, tôi dùng sức để bứng cây hồng lên, nhưng tự nhiên tôi cảm thấy lồng ngực thắt lại rất khó thở, đồng thời hai tay tôi mất trọng lực, xây xẩm mặt mày. Tôi quay sang nói với vợ tôi: " Tại sao tội mệt quá" . Tôi nằm ngay xuống nền ciment cạnh gốc hồng. Lúc này vợ tôi vẫn chưa tin tôi bị mệt, và bảo: "Ông này làm việc còn giỡn hoài". Tôi nằm xuống trạng thái xảy ra khoảng chừng 20 - 30 giây. Rồi từ từ hồi trở lại. Thực ra không phải là giỡn mà là thật, vì con người của tôi ít bệnh hoạn. Cho nên sự việc xảy ra vợ tôi không tin. Đêm hôm đó tôi thức giấc Thiền đợt 2 (vì mỗi đêm tôi Thiền 2 cử từ 11 giờ - 1 giờ và từ 3 giờ - 5 giờ sáng). Nhưng sáng hôm đó 3 giờ sáng dậy Thiền thì lại nhảy mũi độ khoảng 5/6 cái, tự nhiên trạng thái lại thắt lồng ngực và khó thở lại xảy ra. Và lần này có vẻ nặng hơn trước. Tim tôi đập rất khó và gần như muốn ngừng thở. Tôi vội gọi vợ tôi mang cho tôi lọ dầu "Nhị Thiên Đường", và xoa vào ngực cho tôi, nhưng không giúp gì khả quan cho lắm. Lúc này tôi nghĩ hay là số mình đến đây đã chấm dứt. Như cách tôi thường suy tư : " Tại sao Thượng Đế không ban cho mỗi con người được sống bao nhiêu năm thì phải bỏ xác, lúc ấy thì cứ cắt đứt ngay chứ phải làm cho bệnh hoạn và hành thể xác mới rồi mới cho chết". Đó có phải là luật nhân quả chăng?.

Cùng lúc ấy tôi cũng nhờ vợ tôi đem cho hai cái gối và cố gắng ngồi tư thế Thiền, thở Pháp Luân thật mạnh với ý nghĩ niệm phật trên đỉnh đầu. Tôi muốn thở cho chết luôn, nhưng thở khoảng tới 9-10 hơi thì trạng thái thắt lồng ngực khó thở từ từ lắng xuống và tôi ngồi Thiền trở lại như mọi ngày. Chẳng những tôi không chết luôn mà tôi đã sống lại. Sáng đến tôi vội đi khám Bác sĩ gia đình, Bác sĩ đo áp suất máu và lấy máu gởi đi thử nghiệm gấp, trong ngày phải có kết quả. Chiều hôm ấy tôi trở lại Bác sĩ cho biết: Thận tốt, gan tốt, không tiểu đường, mở trong máu 5.1 thấp. Bác sĩ còn nói: "Không sao đâu anh cứ yên tâm". Tôi trở về uống thuốc và tập đi bộ mỗi buổi sáng. Tôi đi được khoảng 100 mét thì có cảm giác lồng ngực bên phải tôi hơi nhói. Đêm ngủ cánh tay trái bị tê, sáng ra tôi cầm bàn chải sắt để chải 4 cái mâm bánh xe định sơn lại nhưng mới vừa ngồi xuống chải được 2 cái thì chóng mặt, khó thở và rồi cánh tay mất trọng lực. Tôi nghỉ một chút rồi cố gắng làm tiếp cho xong việc. Sau đó tôi vội đi khám Bác sĩ gia đình và trình bày tình trạng tim của tôi đã xảy ra như thế, Bác sĩ liền giới thiệu tôi sang bác sĩ chuyên khoa về tim. Bác sĩ chuyên khoa gởi tôi vào nhà thương Liverpool để chiếu quang tuyến. Sáng hôm sau tôi không được ăn uống vì 8 giờ 30 phải có mặt để làm thủ tục chiếu quang tuyến. Trước khi lên chiếu quang tuyến, y tá có chích cho tôi một mũi chất phóng xạ và phải đợi khoảng một tiếng đồng hồ sau mới vào phòng quang tuyến. Kế tiếp, tôi ra chạy máy đi bộ để đo sự làm việc của tim, trước khi lên máy chạy bộ, tôi lại được chích thêm một ống thuốc phóng xạ nữa và cũng phải chờ thêm một tiếng đồng hồ mới được lên máy chạy để đo tim, lúc này trong phòng phải có 2 y tá và 1 Bác sĩ chuyên khoa. Họ gắn hệ thống điện tử của máy chạy bộ vào các huyệt đạo trên mình tôi cho đến 3 giờ chiều, tôi mới làm xong thủ tục quang tuyến đo tim. Sau khi Bác Sĩ chuyên khoa nhận được hồ sơ quang tuyến của bệnh viện Liverpool thì tôi nhận được thư của Bác sĩ cho biết sáng ngày 18 -02 -2002 đến bệnh

viện North Sydney để thông đường máu nghẹt (Ngioplastry), ở đây họ dùng máy quang tuyến để thông mạch máu về tim bị tắt nghẽn. Họ cắt dưới háng bên phải để thông ngược lên theo đường tĩnh mạch của máu vào tim phía bên phải lồng ngực, 2 tuần lễ đi đứng thận trọng và chậm chạp. Tiếp đến, tôi lại nhận được thư của Bác sĩ chuyên khoa gởi tôi đến phòng chiếu quang tuyến màu ở đường Moore Liverpool. Xong thủ tục quang tuyến hồ sơ được niêm phong và gởi trở về. Tôi về gặp lại Bác sĩ chuyên khoa để tái khám. Như mấy lần trước tôi có nói cho Bác sĩ là tôi đã book vé máy bay để về VN thăm quê hương, nhưng tái khám lần này sau khi Bác sĩ xem hình quang tuyến màu xong ông hỏi tôi: "Nhà anh có ai bị đau tim di truyền không?" Tôi trả lời không biết, vì Bố Mẹ tôi mất sớm khi tôi mới 3 tuổi, nhưng về hỏi lại thì Bố tôi mất lúc 49 tuổi là giám đốc nhà thương Phủ Doãn Hà Nội, Mẹ tôi mất lúc 32 tuổi cho nên tôi thầm nghĩ trong lòng chắc có thể ông bà mất vì bệnh tim không?.

Bác sĩ còn nhắc lại cho tôi biết: " Hôm trước anh có nói với tôi đã book vé máy bay đi Việt Nam phải không?" Tôi trả lời dạ phải, lúc đó Bác sĩ khuyên tôi anh nên hủy bỏ vé máy bay để tôi giải phẫu tim cho anh xong rồi hãy đi. Anh cứ về đi để tôi họp lại với 2 ông Bác sĩ chuyên khoa về tim nữa và sẽ định ngày giải phẫu cho anh, xong anh có thể đi Việt Nam. Nghe tới đây tôi "thở ra một cái phào" đồng thời Bác sĩ viết cho tôi một toa thuốc gồm có 5 loại: Plavix 75 (không làm đông máu), Minax 50 (không làm tim mệt), Cartia (làm loãng máu), Norvasc (không làm cao áp huyết), Lipitor (làm tiêu mỡ trong máu).

Về nhà tôi Thiền sau 2 đêm liên tiếp trong tâm lúc nào cũng ngại ngùng nghĩ đến lúc Bác sĩ báo ngày nhập viện để mổ tim. Đêm kế tiếp Thiền lúc 12 giờ đêm tôi mới phone sang cho Đức Thầy, đầu dây bên kia cô Hoàng Vinh trả lời Thầy còn đang ngủ, cô nói: "Anh cứ Thiền đi, Thiền xong anh phone cho Thầy cũng được". Xong buổi Thiền đúng 2 giờ sáng, tôi gọi lại lần nữa gặp Đức Thầy lúc Đức Thầy đang ăn sáng và Đức Thầy bảo tôi sau 15 phút nữa thì anh gọi lại. Tôi chờ thêm 20 phút mới điện thoại sang cho Đức Thầy. Qua vài lời chào hỏi, tôi trình bày ngay với Đức Thầy về bệnh tim của tôi và cho biết là con rất ngại phải lên bàn mổ. Đức Thầy trả lời mà không do dự: "Con bảo thằng Minh nó chữa cho" và Đức Thầy cũng có nói đến một chị bạn đạo ở Tây Úc đã chữa lành bệnh nan y cho một bạn đạo. Nghe tới đây tôi tự hỏi Minh nào dạ thưa Thầy? vì ở Sydney có rất nhiều Minh. Đức Thầy nói: "Thằng Minh nhỏ nhỏ ở Thiền Đường Dũng Chí" hóa ra là bạn đạo Minh Sơn. Thầy nói: "bảo nó chữa cho rồi Thầy chuyển điển, nếu hết thì thôi phải khỏi mổ." Nghe đến đây tôi mừng quá sáng đến tôi liền đi khám Bác sĩ gia đình và báo cho ông biết là tôi xin hoãn việc lên bàn mổ nhờ Bác sĩ giúp tôi chuyển lại với Bác sĩ chuyên khoa. Hai hôm sau tôi được mời đi ăn cưới em gái của Sơn, chị Trọng má Sơn đã sắp cho tôi ngồi ăn cùng bàn với Minh Sơn, tôi bèn đem câu chuyện đau tim của tôi kể lại và cho Minh Sơn biết, Đức Thầy bảo nhờ cháu chữa bệnh cho chú, chắc Thầy chuyển điển cho Sơn để Sơn giúp chú. Minh Sơn nghe xong vẻ mặt tươi hẳn lên, nhận lời ngay và hỏi tôi: "Vậy chú muốn bao giờ làm để cháu sắp xếp giờ cho chú?". Tôi trả lời càng sớm càng tốt. Do đó ngày hôm sau bắt đầu chữa cho tôi. Lúc 6 giờ sáng tôi có mặt ở Thiền Đường Dũng Chí Sơn mới hỏi tôi: "Thầy bảo chữa làm sao?". Lúc trình bày với Thầy tôi mừng quá không hỏi kỹ nên chỉ đại theo sự hiểu biết của mình: "thì chú ngồi Thiền còn Sơn thì ngồi phía sau, tay trái để lên đầu chú, còn tay phải chỉa thẳng lên Trời." Làm như thế đúng một tuần Sơn chực nhớ lại và hỏi: "Thầy bảo chữa bao lâu?" Tôi cũng không biết nữa nên Sơn đã phone sang Đức Thầy kính nhờ Đức Thầy dạy lại, Đức Thầy cho biết là Sơn thì đứng, một tay để lên đầu tôi còn tay kia thì giơ thẳng lên và thầm niệm Lục Tự Di Đà, trong lúc đó tôi cũng phải thầm niệm như Sơn. Chữa như thế mỗi ngày 3 lần và phải đủ 90 lần. Mỗi buổi sáng khoảng 6 giờ 30 tôi có mặt ở Thiền Đường Dũng Chí, Sơn chữa cho tôi 2 lần đến 7 giờ 30 Sơn phải đi làm, chiều về Sơn ghé nhà tôi chữa thêm một lần nữa. Lúc Sơn điện thoại cho Đức

Thầy hỏi về cách chữa bệnh cho tôi, có tôi ở đó tôi mới hỏi: "Thưa Thầy, chữa xong con về Việt Nam thăm gia đình được không?". Thầy trả lời: "Được, nhưng về đừng có nói chính trị". Tôi mừng quá về nói lại với vợ tôi: "Thầy cho đi Việt Nam và Sơn đã tính cho anh đủ 90 lần, ngày chót là 27 -03 -2002, em mua vé cho anh và em về Việt Nam ngày 31 -03 được không?". Mọi sự đúng như dự tính hôm 31 -03 tôi về Việt Nam đi từ Nam ra Bắc theo chương trình "mùa Thanh Minh trong tiết tháng 3" do ông anh ruột của tôi đã sắp xếp cho tôi từ mấy tháng trước. Tôi đáp máy bay ra Hà Nội, rồi đi xe hơi đến Hải Phòng, Hải Dương và Vịnh Hạ Long. Đặc biệt là vào động Thiên Cung của Vịnh Hạ Long có những bậc thang leo lên cheo leo, tôi cùng các cháu tôi đi suốt vào trong các hang động và leo lên các bậc đá dốc như thế mà tim không làm mệt, đi suốt gần 2 tiếng đồng hồ theo triền núi, sau đó trở ra đi đến tàu để về đất liền, sức khỏe bình thường. Ngày 24 - 04 -2002 tôi đáp máy bay trở lại thành phố Sài Gòn và ngày 28 tôi có mặt ở Sydney với sức khỏe không có gì thay đổi.

Về Sydney, tôi thử bỏ thuốc không uống khoảng 2 tuần để kiểm tra sức khỏe, sau đó tôi đến gặp Bác sĩ gia đình để đo áp suất máu được biết sức khỏe tôi đã ổn định. Tôi bèn nói thật với Bác sĩ là tôi đã bỏ không uống thuốc 2 tuần, nhưng Bác sĩ khuyên tôi nên uống thuốc tiếp nhất là 2 loại Norvasc và Cartia.

Con xin thành tâm cảm tạ Đức Thầy đã ban chiếu thanh điển qua bạn đạo Minh Sơn để chữa bệnh cho con và tôi cũng thành thật cám ơn bạn đạo Minh Sơn đã bỏ nhiều thì giờ và tâm quyết giúp chữa chứng bệnh đau tim của tôi.

Vũ Quang Minh kính bái.

Sydney, ngày 26 -06 -2002

(Viết lại theo sự yêu cầu của ĐSVV)



Đất Mẹ



Sáng bình minh, ta đi trên đất
Đến chiều tà, đất lại trên ta!
Giờ yên giấc, nằm trong lòng đất
Nhớ ngày nào đi đứng cao xa!

Đất cho cây, cho hoa, cho trái
Đất cho cơm, khoai sắn tứ thời
Cho con trẻ giấc nồng an nghỉ.
Công dưỡng nuôi, cực lắm người ơi!

Đất Việt Nam, đất Mẹ cội nguồn
Đất phù sa nuôi dân Bích Ngọc
Giống Tiên Rồng cơ hội tu trì
Cho dân Việt xây đời Thánh Đức

Đất là núi, sông dài, biển rộng.
Đất là nhà, xe cộ, ghe tàu
Đất chở che, chuyên chở châu thân
Ơn dạy dỗ đắp bồi vô tận!

Về với Đất chẳng còn được mất
Xuôi tay rồi tranh đấu đành xong
Tan vào đất lãnh bài vay trả
Hồn về Trời thanh nhẹ cõi không

KBV (Cali, 5/2001)

* Bích Ngọc : Tên giống người tiền kiếp có tu, được đầu thai làm dân Việt Nam tương lai.

* Kỷ Nguyên Thánh Đức : Ước khoảng từ năm 2001 đến 3000

Rencontre spirituelle printanière au Lac Bouchette

Chaque année le groupe de méditation de Québec a l'habitude d'organiser une fin de semaine de retraite à St-Gabriel de Valcartier soit au printemps soit à l'automne. Cette année , plusieurs participants ont émis l'idée de faire cette retraite au Lac Bouchette au Nord de Québec dans le Lac St-Jean , le pays des bleuets , pays natal de plusieurs québécois. Cette rencontre avait lieu la fin de semaine de la Fête de la Reine et la fête de Dollard des Ormeaux du 17 mai au 20 mai 2002. Nous avons invité Maître Tam qui a répondu comme ceci : ' Lorsque je retournerai à Montréal , je participerai avec joie avec les amis pratiquants de Québec.' M. Tam était en Allemagne à ce moment là. C'était une invitation surprise de dernière minute mais nous étions sûrs que M. Tam allait accepter.

Il y avait de cela 2 ans nous étions venus passer nos vacances dans ce beau coin enchanteur et serein. Alors que je me promenais tout seul dans le chemin à travers le bois au Lac Bouchette, une pensée me venait à l'esprit d'organiser une fin de semaine de retraite avec M. Tam ainsi que les pratiquants de Québec et Montréal. A ce moment là, l'énergie m' aspirait très fortement au sommet de la tête, je flottais et un sentiment de joie et de bonheur profond envahissait mon cœur... c'était quelque chose d'indescriptible. Nous avons médité ensemble par la suite afin que cette rencontre porte fruit . Nous avons médité et prié Dieu afin que tout se passe dans la joie, la sérénité et l'harmonie...et que toutes nos rencontres avec M. Tam soient empreintes d' Amour et de miracles.

Plusieurs pratiquants de Montréal ont répondu avec enthousiasme à l'appel dont Bich, la famille My Kim , Thanh Truyen,ainsi que Mmes Su. Ly, et plusieurs autres....

Nous étions enfin de compte 56 à participer à cette rencontre avec M. Tam et on nous a donné exactement le nombre de chambres correspondants, ni plus, ni moins. C'était une place de pèlerinage , de repos , de silence où d'habitude il y avait toujours beaucoup de monde. Les conditions étaient réunies : notre désir de rencontrer M. Tam , la présence de M. Tam , l'endroit serein et enchanteur avec logement et nourriture adéquats, la participation des pratiquants. Nous sentions intérieurement qu'il allait se passer des choses , mais quoi exactement nous ne le savions pas.

Lors de cette session, une chose très importante à retenir pour l'histoire de la pratique Vo Vi en général et pour nous en particulier, c'est que pour la première fois, M. Tam nous a enseigné comment guérir par l'énergie spirituelle.

Durant cette session pleine d' Amour et de sérénité, M. Tam nous a livré un enseignement spirituel très riche et très varié. Nous résumons ici seulement les points importants à retenir et à pratiquer , le reste de la session peut être consulté à partir des enregistrements vidéo :

1) Signification du mot AMEN

Comme les pratiquants québécois sont tous de religion chrétienne, M. Tam a expliqué pour nous la signification du mot Amen . Lorsqu'on dit Au Nom du Père , du Fils et du St -Esprit, suivi du mot Amen, ce mot Amen donne naissance à l'énergie de la sérénité qui s'élève. Il représente l'équilibre symbolisé par le signe de la croix.

M. Tam disait que nous avons beaucoup appris , mais que nous ne comprenons pas . L'explication de M. Tam nous permet de comprendre plus clairement afin que nous nous éveillons nous-mêmes au vrai sens de l'équilibre. Alors notre vie sera paisible et joyeuse.

2) Le signe de la Croix

Dans la religion bouddhiste, on récite le mantra du Bouddha pour atteindre l'équilibre, et ainsi la conscience devient sereine. Dans la religion chrétienne, on prie Dieu et on s'oriente vers le haut. Alors l'énergie est aspirée vers le haut et on atteint aussi l'équilibre par la création d'une croix qui s'illumine au centre de la tête.
Lorsque notre cerveau est illuminé càd que l'énergie illumine le centre entre les 2 sourcils , alors nous voyons clairement la valeur et la force d'un pratiquant spirituel.

Plus tard , lors du 2ième diner de l'harmonie à Montréal, M. Tam nous a encore expliqué que lorsque l'énergie atteint le centre frontal et l'illumine , on atteint l'équilibre ,symbole de la croix des chrétiens.

3) Aimer et Pardonner

M. Tam nous disait que lorsque nous atteignons ou réalisons cette lumière en nous , alors il est facile **d'aimer et de pardonner**. Si le pratiquant n'atteint pas cette lumière , il est toujours préoccupé par les choses dans les ténèbres. Pourquoi n'atteint-il pas cette lumière ? Parce qu'il s'inquiète trop de nombreuses choses, et cela ne le mène à rien du tout.

M. Tam a exprimé ici pour nous une grande vérité sur l' Amour et le Pardon et rejoint pleinement l'enseignement de Jésus-Christ.

Celui qui sait Aimer sait Pardonner. Si nous savons pardonner à nous-mêmes pour nos propres erreurs et jugements , alors nous savons véritablement nous aimer nous-mêmes. C'est dans ce pardon et cet amour pour nous-mêmes que réside l'énergie de la sérénité. Plus nous pardonnons à nous-mêmes, plus notre énergie s'élève et s'unit avec celle de Dieu , plus nous nous libérons de notre karma négatif. C'est pourquoi, le Pardon est le seul cadeau que nous donnons à nous-mêmes dans cette vie en pratiquant l'ascèse spirituelle. Le pardon donne des ailes à notre prière et ascèse spirituelle. Notre énergie spirituelle s'élève vers Dieu qui nous envoie Ses Grâces et Ses et ainsi nousommes guéris de toutes nos blessures karmiques de l'âme, rejets et esclavage intérieurs. Pardonner à notre passé, à nous-mêmes, à nos parents, mari et femme, enfants,...devient alors pour nous un cadeau de lumière d'une valeur inestimable.

C'est à partir du centre frontal que le pardon véritable se fait en corrélation avec l'énergie. C'est pourquoi on peut dire que le centre frontal est celui de la conscience christique , celui du pardon et de la compassion. C'est un centre d'énergie très subtil appelé aussi le centre du feu sacré (hoa luân xa)correspondant au premier mot Nam du principe vibratoire Nam mo a di da phat. Aussi lorsque l'énergie spirituelle atteint ce centre et l'illumine, alors le pratiquant pardonne facilement. Cela demande une pratique assidue et continue de l'ascèse spirituelle afin d'ouvrir ce centre sacré .

Cette porte subtile est le croisement de 3 canaux d'énergie où passent le canal yin (ida, système nerveux sympathique gauche) , yang (pingala, système nerveux sympathique droit) et le canal central (sushumna , système nerveux parasympathique central ou système autonome).

C'est la fameuse porte étroite dont parlait Jésus : ' Entrez par la porte étroite , car large et spacieuse est la porte qui mène à la perdition. Nombreux sont ceux qui entrent par là. Car étroite et resserrée est la porte qui mène au Ciel (le centre au sommet de la tête ou centre coronal appelé la porte céleste). Il y en a peu qui les trouvent.' Ces paroles de Jésus rejoignaient celles de M. Tam qui nous exhorte à pratiquer assidûment l'ascèse spirituelle sans relâche car c'est un exploit !

4)Notre esprit est illimité

•Tam disait : ' Aujourd'hui, nous nous réunissons dans cette maison étroite mais notre esprit et notre conscience sont illimités et se propagent dans tout l'univers. Ce n'est pas une petite chose. Lorsque votre esprit est illuminé , alors vous offrirez au monde des choses merveilleuses et extraordinaires ques

le monde ne connaît pas encore et n'est pas capable de faire !'

Cette parole prophétique de M. Tam vient nous rappeler celle de Jésus-Christ qui s'en allait à Jérusalem pour être crucifié et qui voyait ses disciples tristes disait alors aussi à ses disciples : ' Croyez-moi, je suis dans le Père et le Père est en moi; et si vous ne croyez pas ma parole , croyez du moins à cause de ses œuvres. En vérité, en vérité, je vous le dis, celui qui croit en moi fera lui aussi les œuvres que je fais : il en fera même de plus grandes, parce que je vais au Père. Tout ce que vous demanderez en mon nom, je le ferai, de sorte que le Père soit glorifié dans le Fils. Si vous demandez quelque chose en mon nom, je le ferai.'

5) Savoir aimer soi-même

Le pratiquant qui prie le Christ et Bouddha et qui ne sait pas **aimer lui-même** càd qui manque de sérénité, comment peut-il recevoir la Sérénité accordée par le Très Haut ? Dieu donne le rayon d'énergie de Compassion et de Sérénité à tout le monde . Dieu est toujours proche de nous et ne nous a jamais abandonné. C'est nous qui par nos perturbations , ressentons que nous sommes séparés de Lui. Si nous sommes sereins , alors nous voyons que Dieu est proche de nous.

Cette parole de M. Tam est d'une grande Vérité qui rejoint le 2 commandement de Dieu : Aimez votre prochain (comme vous-mêmes). Si nous ne savons pas aimer nous-mêmes comment pouvons-nous aimer notre prochain ? L' Amour commence en nous et s'étend à travers nous vers les autres. Aimer nous-mêmes c'est aimer Dieu et sa Création. Dieu est Amour et nous aussi nous sommes Amour. Mais cela nous l'avons oublié en prenant un corps de chair , en se tournant vers le monde du temps et de l'espace , en vivant dans le monde des choses extérieures , illusoires et perturbatrices, en vivant dans le passé et dans le futur, alors comment pouvons-nous espérer nous aimer nous-mêmes ? Savoir aimer nous-mêmes, c'est savoir comprendre ce microcosme , l'apprécier et l'aimer , car c'est un cadeau au service de l' Esprit.

6) Besoin de pratiquer

Nous avons besoin de pratiquer afin de se rappeler les Grâces (les choses de bien) que le Créateur nous a accordées. La bonne occasion est arrivée pour nous , nous devons l'accueillir et pratiquer correctement. Plus nous pratiquons , plus notre esprit et notre conscience se développent.
Le pratiquant qui mène la vie de perfectionnement et qui ne sait pas aimer lui-même, càd n'exploite pas ses propres talents et capacités , ne chemine pas véritablement. Exploiter ce microcosme c'est exploiter cette usine grandiose de l'univers du Ciel et de la terre.

Ce microcosme constitue le capital que Dieu nous a donné. Il est complet et rien ne manque. S'il existe quelque chose à l'intérieur, alors elle existe aussi à l'extérieur. Il manque seulement le rythme de vie ordonné et équilibré, c'est pourquoi cela nous oblige à mener la vie de perfectionnement dans l'ordre pour pouvoir évoluer.
Pour nous les pratiquants de vovi , cela signifie que nous ne pratiquons pas assez l'ascèse spirituelle, que nous nous tournons trop vers l'extérieur, vers les choses du monde qui nous perturbent,...que nous oublions notre capital de Sérénité, que nous sommes endormis dans le sommeil de la vie temporelle...

7)S'éveiller soi-même, comprendre et corriger ses erreurs

Nous avons besoin de la sérénité pour pouvoir évoluer et non des perturbations. Sur terre, il y a peu de réalisations à succès , mais plus de choses destructrices qui se propagent de plus en plus. Nous avons besoin de nous éveiller pour aider les autres.Nous avons besoin de nous éveiller nous-mêmes , de comprendre nous-mêmes , d'édifier nous-mêmes , alors nous pouvons édifier pour les autres.

Nous créons beaucoup plus d'erreurs

pour nous que pour les autres. Comprendre nos erreurs nous donne l'opportunité de les corriger et d'évoluer. Plus nous comprenons la loi du Karma , plus nous acceptons de corriger nos erreurs.

Tam nous exhorte à apprendre et à comprendre l'essence même de la Loi du karma qui est une loi divine. Cette loi peut s'énoncer comme ceci : Celui qui sème l' Amour récolte les fruits de l' Amour et celui qui sème le non - Amour récolte les fruits de la souffrance.

Cette loi possède les caractéristiques suivantes :

- Loi de la Justice divine en action plus juste que la justice humaine.
- Loi Infaillible car elle n'est pas limitée par le temps : elle peut se produire dans la seconde qui suit ou dans un millier d'années afin de confronter et de réveiller la personne en faute : non intervention divine pour rétablir la justice (les moulins de Dieu tournent lentement mais sûrement).

- Loi du retour du choix fait par chaque personne en pensées, actes et émotions : un choix basé sur l'amour et l'harmonie engendre un karma positif ; celui basé sur la souffrance et la dis - harmonie engendre un karma négatif.

- Loi nous incitant à vivre dans le présent car celui-ci est généré par le passé positif ou négatif . Et le présent génère le futur. Dans notre vie présente, nous devons faire un choix de l'âme (Amour) ou un choix de l'égo (peur) qui va déterminer la qualité de notre futur (paix ou perturbation). Alors , nous ressentirons dans notre corps soit un état de santé et de bien-être , soit un état de maladie, de souffrance ou de revers de fortune , tout ce qui n'est pas mis en ordre càd nos fautes et erreurs.

- La Loi du Karma est une Loi de l' Amour Divin qui nous enseigne qu'il y a une même leçon spirituelle pour tous , leçon qui peut prendre des milliers de formes différentes selon les circonstances, les situations ou événements et les personnes à savoir: Apprendre à pardonner et à mieux aimer. Tout ce que nous n'avons pas appris à pardonner et à aimer véritablement dans le passé , nous devons l'apprendre dans le présent. C'est pourquoi , cette loi n'est pas basée sur la punition, la vengeance ou la rétribution karmique qui appartiennent au monde de l'égo mais sur l' Amour véritable .

Guérir par l'énergie

À une question posée par un pratiquant : 'Quelle est la meilleure façon de guérir les maladies du corps physiques ?' M. Tam a répondu : 'Guérir par l'énergie de 'univers '. C'est la force qui permet de sauver l'âme à l'heure du trépas. M. Tam a aidé plusieurs personnes en Australie et au Vietnam qui ont des maladies graves ne pouvant être guéries sans subir une intervention chirurgicale. Cette laide s'est avérée un succès : ' J'ai utilisé l'énergie de l'univers pour guérir. Quand j'ai donné les instructions, la personne n'y croyait pas , je lui ai dit d'essayer. En faisant le traitement durant une certaine période de temps environ quelques dizaines de fois, le patient est complètement rétabli...'

C'est comme cela que M. Tam a pu guérir cette personne dont l'état maladif nécessitait une opération chirurgicale car elle suffoquait lorsqu'elle faisait quelques pas.

Un autre cas de guérison concerne la femme de M. Pham Ba au VN qui a une thrombose au cerveau dont le point noir a disparu complètement lors d'une prise aux rayons X. Toute sa famille pratique la méditation maintenant. Un autre cas de leucémie en Australie a aussi été traité selon les instructions de M. Tam et guéri complètement.

Voici les caractéristiques principales de cette méthode inédite d'imposition des mains de M. Tam :

- Cette méthode est simple et directe ne possédant pas de rituel compliqué Elle demande que le pratiquant guérisseur vovi possède de l'énergie à l'instar des autres méthodes comme le reiki , l'énergie

universelle ...

- Cette méthode n'est pas dangereuse car elle n'affecte pas la santé de M. Tam ni du pratiquant. Nous sommes une station de réception et de transmission de l'énergie. Elle demande du pratiquant un cœur sincère, le désir et la volonté de venir en aide aux personnes souffrantes.

- Le pratiquant ne doit en aucun cas faire payer le traitement par le malade. Le traitement doit être entièrement gratuit en tout temps. Les personnes ayant des capacités de guérir et qui sont avides et qui pensent faire de l'argent en ouvrant des sessions de guérison peuvent encourir des accidents.

- Cette méthode traite à date les maladies physiques graves et incurables comme le cancer... et n'est pas encore expérimentée sur des maladies ou lésions psychologiques telles que la dépression nerveuse , etc...selon M. Tam.

- Cette méthode traite chaque maladie séparément. M. Tam croit qu'on peut traiter plusieurs maladies en même temps.

- On ne peut utiliser cette méthode pour traiter un malade à distance. Cela requiert la présence physique du pratiquant qui impose sa main sur le malade.
- On ne peut utiliser cette méthode pour s'auto - guérir. On doit demander l'aide d'un pratiquant qui sert de levier transmetteur d'énergie. C'est plus fort et plus efficace.

- C'est en pratiquant , qu'on devient moins sceptique. Mais en voyant les résultats , on est heureux.

- Ne pas avoir peur de pratiquer cette méthode, car c'est en pratiquant qu'on devient un praticien guérisseur, c'est en forgeant qu'on devient forgeron. M. Tam disait : 'Guérir c'est l'affaire de Dieu, ce n'est pas notre affaire, pourquoi avoir peur ? '

- Ne pas avoir peur de déranger Mtam car il est toujours prêt à aider les autres. Si M. Tam dit OK alors tout va pour le mieux. Même s'il y en a un million de personnes, M. Tam peut les assumer tous sans difficulté. M. Tam ne travaille pas tout seul mais de concert avec les êtres spirituels d'en Haut d'où est transmise le rayon d'énergie sur de nombreuses lignes de fréquence vibratoire.

- Aider les autres à guérir ne va pas à l'encontre de la loi du karma même si la personne est destinée à mourir. Si on peut le sauver à temps , on doit l'aider. ' Mourir , c'est rien disait M. Tam, c'est de subir encore plus de souffrances de l'autre côté .'

Processus de traitement

1- Demander à un pratiquant Vo Vi qui a de l'énergie pour faire le traitement.

2 - Téléphoner à M. Tam pour lui demander son aide (jour, heure).

3 - À la date et à l'heure précises, le pratiquant guérisseur pose sa main gauche sur la tête du malade , sa main droite levée en l'air , en invoquant mentalement le principe vibratoire Nam Mô A Di Dà Phât tout en transmettant par la pensée l'énergie vers le malade.

4 - Le malade doit être assis confortablement sur une chaise le dos droit , la tête droite , les jambes non croisées , les mains ouvertes posées sur les cuisses les paumes vers le haut (si c'est un pratiquant vo vi , il doit invoquer mentalement NMADDP , si c'est une autre personne non pratiquante , il doit penser à Dieu) Cette position est facultative

car elle n'est pas mentionnée par M. Tam ; mais j'ai trouvé qu'en l'appliquant elle favorise une meilleure réception de l'énergie transmise.

5 - M. Tam de son côté à la date et l'heure précises projette l'énergie de l'univers en union avec les médecins célestes .

6 - Chaque traitement dure de 1 à 3 minutes chaque fois, 3 fois par jour . On peut faire ce traitement plusieurs dizaines de fois consécutivement jusqu'à 90 fois. La durée du traitement varie selon la gravité de la maladie. On arrête le traitement dès que le malade est guéri.

Mon expérience personnelle concernant cette méthode de traitement est encore trop récente. Cependant , j'ai pu constater que l'énergie de guérison passe effectivement de ma main au chacra de la tête de la personne traitée. Les patients ressentent fortement ce courant d'énergie qui procure un état de bien-être intense et divers sensations de lumière, de chaleur ou autre... Les effets bénéfiques durent des fois assez longtemps durant toute la journée. Plus nous le faisons plus nous ressentons les effets sur nous aussi, soit une aspiration très forte de l'énergie fraîche autour et au dessus de la tête. J'ai foi en cette méthode qui apportera beaucoup de bien aux personnes malades.

Nous devons garder toujours à l'esprit que c'est Dieu qui guérit et que nous sommes seulement les canauxdu courant d'énergie guérisseur. Pour moi, il est important de prier Dieu avant chaque traitement et de Le remercier après aussi. Guérir le corps c'est bien mais guérir l'esprit (le mental) dumalade c'est mieux.

Toute maladie peu importe ses symptômes physiques commence dans la pensée et doit être guérie à sa source comme telle. La personne guérie doit se convertir càd se tourner vers Dieu par la prière, la contemplation ou l'ascèse spirituelle. Elle doit se pardonner à elle-même des pensées de jugement, de culpabilité, de peur, de haine, de ressentiment et d'attaque ...

Alors elle comprendra enfin que toute maladie qui la sépare de La Source est guérie par l'union et que toute peur est guérie par l' Amour. L' Amour c'est Dieu qui est le Grand Médecin et le chemin le plus court qui passe par Dieu c'est le Pardon. Alors ,le leit-motiv de notre vie spirituel c'est : Pardonner en premier lieu, ensuite Pratiquer (Prier, Méditer, Contempler) et Guérir après.

Et Guérir c'est rendre joyeux !

Mon épouse et moi ainsi que tous les pratiquants qui ont participé à cette rencontre chaleureuse remercient du fond de notre cœur ici M. Tam pour sa grande disponibilité, son enseignement de Compassion et son Amour pour nous. Dans notre cœur , nous savons que c'est Dieu qui a envoyé M. Tam pour nous enseigner cette méthode merveilleuse de guérison. Il n' y a pas de hasard, seulement des rencontres saintes entre nous afin que l' Esprit de Dieu nous enseigne.

Nous n'oublierons jamais la dernière journée où nous étions assis tous ensemble avec M. Tam . L ' Amour et l'Affection céleste baignaient dans la salle . Plusieurs pratiquants avaient les larmes aux yeux et plusieurs sanglotaient ,M. Tam aussi avait pleuré et nous aussi....D'emblée, nous avons tous ensemble entonné la chanson : ' Cher M. Tam , C'est à votre tour de vous laisser parler d' Amour...' Notre cœur était en liesse et nous ressentons que nous faisions tous Un avec l' Amour. C'était touchant et merveilleux à la fois , c'était comme si nous étions transportés dans un autre monde. Nous étions là et en même temps nous n'étions pas là. Nous étions en ce moment là comme des enfants innocents et candides qui goûtaient à l' Amour de Dieu.

Aujourd'hui en revivant ces doux moments de bonheur et de Joie avec M. Tam , notre cœur ne peut s'empêcher de chanter cette prière vers notre Père Céleste:

' Merci Père Bien-aimé de votre Amour car l' Amour est toujours et à jamais le chemin que nous marchons dans cette vie avec Joie et

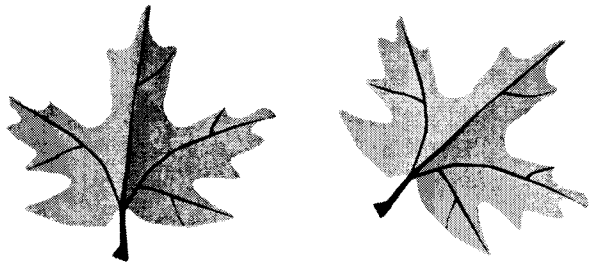
Gratitude.
Aidez-nous à nous aimer et à nous pardonner mutuellement.
Aidez-nous à regarder toutes choses avec la Vision du Christ sans les juger et à leur donner à chacune le Miracle de l'Amour !
Aujourd'hui Père ,Votre Paix nous enveloppe d'un manteau de Lumière, de Joie et de Compassion , et notre cœur oublie toutes les choses excepté Votre Amour et Votre Tendresse infinie AMEN.'

Québec été 2002,

LONG LE VAN
centre de méditation Québec

MÙA THU NHỚ AI ?

TT Montreal



Thu đã đi qua, Thu lại về,
Nhắc người lữ khách nhớ hương quê,
Lá vàng chan chứa tình Thu tới,
Ai hỏi ai kia một cảm đề ?

Đề thi Tạo-Hóa đã ban ra,
Thu tới nhắc ai học hỏi mà,
Lá rụng từng cơn theo gió lạnh,
Hỏi Thu mấy tuổi, gọi Thu già ?

Già trẻ cùng đồng cảm sắc Thu,
Cảnh quang vàng úa đượm sương mù,
Gợi người nhớ lại quê hương cũ,
Chỉ có hai mùa Xuân Hạ tu.

Tu tâm dưỡng tánh ngắm Thu vàng,
Dù có bâng khuâng chớ ngỡ ngàng,
Ai biết rồi chưa, Thu lạnh lẽo ?
Mau mau tỏ ngộ mối Linh-Quang.

Linh-Quang xuống thế đã lâu rồi,
Xuân Hạ Thu Đông, lặng lẽ trôi,
Thức giác cho mau, trau Thánh-Đức,
Mới không bận rộn, đứng, đi, ngồi.

Ngồi thiền cảm nhớ bóng Thu đi
Một giấc Huỳnh-Lương có sá gì ?
Tâm tịnh ví bằng Thu bất diệt,
Cơ Trời báo động nhập khoa thi.

Thi Tiên, thi Phật, buổi Tam-Kỳ,
Thu tới nhắc ai dự tuyển thi,
Dẹp bỏ chất phàm ra chất Thánh,
Thuần chơn vô ngã mấy ai bì.

Ai bì với bạn học Vô-Vi,
Kiến tánh hay chưa, đạt được gì ?
Còn nói, còn nghe, còn bận rộn,
Thiền tâm vô ngã gọi là chi ?

Chi chi cũng đã tới Thu rồi,
Nhìn cảnh lá vàng lắm nổi trôi,
Cộng nghiệp thôi đành, vay phải trả,
Phận mình siêu thoát chớ lôi thôi.

HỘI NGỘ TÂM LINH TẠI LAC BOUCHETTE

Hằng năm, bạn đạo vùng Québec thường tổ chức một khóa sống chung cuối tuần tại St-Gabriel, Valcartier, vào mùa Xuân hoặc mùa Thu. Năm nay các bạn đạo gợi ý tổ chức tại Lac Bouchette, vùng Lac St-Jean, miền bắc tiểu bang Québec, Canada. Nhiều bạn đạo gốc dân Québec sanh trưởng nơi đây. Khóa sống chung được tổ chức vào ngày lễ của Nữ Hoàng Anh Quốc và lễ Dollard des Ormeaux, từ ngày 17 đến 20 tháng 5-2002.

Chúng tôi gửi thư mời đến Đức Thầy Tám, và Đức Thầy trả lời như sau: *Khi Thầy trở về Montréal, Thầy sẽ tham dự cho vui với bạn đạo Québec*. Lúc bấy giờ Đức Thầy đang tham dự khóa sống chung với các bạn đạo tại Đức Quốc. Chúng tôi không dự tính trước và gửi thư mời vào giờ phút chót, nhưng chúng tôi tin chắc rằng Đức Thầy sẽ vui vẻ nhận lời.

Cách đây hai năm, chúng tôi đi nghỉ hè ở Lac Bouchette, nơi đây rất thanh tịnh, phong cảnh thần tiên. Trên đường đi bách bộ một mình trong rừng, một ý nghĩ thoáng qua đầu tôi: Chúng ta sẽ tổ chức một khóa sống chung tại nơi đây với Đức Thầy Tám cùng với các bạn đạo Montréal và Québec. Lúc bấy giờ một luồng điển thật mạnh rút trên đỉnh đầu của tôi, làm tôi bay bổng lên và một niềm vui hạnh phúc tràn ngập trong tâm. Một trạng thái rất khó tả. Sau đó chúng tôi đã thiền chung và cầu nguyện THƯỢNG-ĐẾ cho ước nguyện này được hình thành trong hân hoan, trong thanh tịnh và hòa ái...và cầu nguyện cho tất cả cuộc hội ngộ của chúng ta với Đức Thầy được chan hòa yêu thương và mầu nhiệm.

Nhiều bạn đạo tại Montréal như anh Bích, gia-đình chị Mỹ-Kim, chị Thanh-Truyền, các bác Sự, Lý...v.v... đã hăng hái hưởng ứng lời mời tham dự khóa sống chung. Tổng cộng số tham dự khóa học là 56 người. Số phòng tại khách sạn vừa đủ với số người tham dự, không dư không thiếu.

Lac Bouchette là nơi hành hương thanh tịnh. Thường ngày rất đông người đến lai vãng nghỉ ngơi. Tất cả những gì chúng tôi mong ước đều được hội tụ: Sống chung với Đức Thầy, sự hiện diện của Đức Thầy, một địa điểm thanh tịnh thần tiên với các phòng ốc và thức ăn thích hợp, và với sự tham gia của các bạn đạo.

Chúng tôi cảm nhận trong khóa sống chung này sẽ có điều gì mới lạ sẽ diễn ra, nhưng không được rõ điều đó là gì.

Trong khóa sống chung này, một điều rất quan trọng cần ghi nhớ trong lịch sử hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi nói chung, và cho chúng tôi nói riêng. Đây là lần đầu tiên Đức Thầy Tám chỉ dạy cho chúng ta phương thức trị bệnh bằng Điển Năng tâm linh. Khóa sống chung chan hòa yêu thương và thanh tịnh. Những lời giảng dạy của Đức Thầy vô cùng quý báu, phong phú và đa diện. Chúng tôi xin phép được tóm lược những điểm chính yếu, cần thiết cho việc thực hành tu học. Quý bạn có thể theo dõi khóa sống chung trong chi tiết qua các cuộn băng vidéo và cassette.

1) Ý NGHĨA CỦA CHỮ AMEN

Tất cả bạn đạo người Québec đều theo Thiên Chúa Giáo, cho nên Đức Thầy giải thích chữ AMEN như sau: Khi chúng ta niệm: Nhân danh CHA, CON và THÁNH THẦN, kế tiếp là chữ AMEN. Chữ AMEN đó là điển năng thanh tịnh xuất phát đi lên, Nó tượng trưng cho sự quân bình là cây tháng giá.

Đức Thầy nói rằng chúng ta đã học rất nhiều, nhưng chưa có hiểu được bao nhiêu. Lời minh giải của Đức Thầy đã giúp cho chúng ta hiểu rõ thêm để chúng ta tự thức được giá trị của sự quân bình. Và nguồn sống của chúng ta sẽ được yên vui.

2) DẤU HIỆU CỦA THẬP TỰ GIÁ

Bên đạo Phật, người ta niệm Phật để đạt tới sự quân bình, và tâm thức sẽ được thanh tịnh. Bên Thiên Chúa Giáo, thì cầu nguyện THƯỢNG-ĐẾ và hướng thượng. Như vậy luồng điển cũng được hút đi lên và hành giả cũng sẽ đạt được sự quân bình, thể hiện qua thập tự giá bừng sáng nơi trung tim bộ đầu. Khi trí chúng ta bừng sáng, nghĩa là trung tâm chân mày phát sáng, chúng ta thấy rõ sức mạnh và giá trị của một người tu.

Trong một buổi cơm hòa ái tại Montréal, Đức Thầy cũng nhắc lại khi điển tập trung trước trán và phát sang, hành giả đã đạt được sự quân bình, thể hiện qua Thập tự giá bên Thiên Chúa Giáo.

3) THA THỨ VÀ THƯƠNG YÊU

Đức Thầy giảng về chơn lý cao siêu của THA-THỨ và THƯƠNG YÊU. Chơn lý này cũng là lời khuyên răn của Đức Chúa Jésus.

Người nào biết THƯƠNG YÊU là sẽ biết THA-THỨ. Khi chúng ta biết tha-thứ những lỗi lầm và những phán xét của mình, lúc đó chúng ta thật sự biết thương yêu chính chúng ta. Luồng điển thanh-tịnh sẽ ngự chính trong sự tha-thứ và thương yêu đó. Càng biết tha-thứ chính mình, thì luồng điển của chúng ta sẽ càng được thăng hoa và hợp nhứt cùng với luồng điển của THƯỢNG-ĐẾ, và chúng ta sẽ càng được giải nghiệp.

Vì thế cho nên, biết tha-thứ chính mình sẽ là món quà quý trong kiếp sống này, và qua việc thực hành một pháp môn tâm linh. Tha-thứ sẽ là đôi cánh đưa hồn ta bay cao qua lời cầu nguyện và qua thực hành pháp môn tâm linh. Tâm Điển của ta sẽ dâng cao lên hướng về THƯỢNG-ĐẾ. NGÀI ban rải hồng ân xoa dịu tất cả vết thương nghiệp quả ràng buộc tâm thức của ta. Hãy tha-thứ cho cái quá khứ của minh, hãy tha-thứ cho chính mình, cho cha mẹ, cho vợ chồng con cái v.v... Đó sẽ là món quà ánh sáng vô cùng quý báu.

Tha-thứ thật sự xuất phát nơi trung tâm chơn mày, đồng nhịp với điển năng. Cho nên trung tâm chơn mày là trung tâm của tâm thức bên Thiên Chúa Giáo, trung tâm của sự tha-thứ và từ bi. Nơi đó là trung tâm điển năng rất vi-diệu, cũng gọi là Hỏa luân xa, trùng hợp với chấn động lực của chữ NAM trong Lục Tự Di Đà. Cho nên khi điển năng của hành giả hội tụ và xuất phát nơi trung tâm chơn mày, lúc đó sẽ dễ tha-thứ. Tuy nhiên đòi hỏi người hành giả công phu luyện Đạo siêng năng và kiên trì, nhiên hậu mới có thể khai mở trung tâm huyền bí này.

Cửa ngỏ huyền diệu này là nơi hợp nhứt của 3 đường kinh mạch khí điển:

1. Kinh mạch Âm (Hệ thống thần kinh ida, phía trái)
2. Kinh mạch Dương (Hệ thống thần kinh pingala ở bên phải)
3. Kinh mạch trung ương (Hệ thống thần kinh trung ương độc lập hay sushumna)

Đó là cửa ngỏ chật hẹp mà Chúa Jésus thường đề cập đến: Hãy bước vào cửa ngỏ chật hẹp, vì cửa ngỏ rộng lớn thênh thang sẽ đưa các con đến chỗ hủy diệt. Phần lớn các con đều bước vào ngỏ cửa lớn, vì cửa ngỏ chật hẹp là con đường đưa về Trời (Trung tâm hà đào thành là cửa ngỏ thiên lo). Không mấy ai tìm được con đường này.

Những lời phân giải của Chúa Jésus trùng hợp với những lời giảng dạy của Đức Thầy, hối thúc chúng ta siêng năng hành pháp không ngừng nghỉ, vì kết quả sẽ vinh quang vô cùng!

4) TRÍ CHÚNG TA VÔ GIỚI HẠN

Đức Thầy Tám nói rằng: *Hôm nay chúng ta hội tụ trong căn nhà nhỏ hẹp này, nhưng ý thức của chúng ta lớn rộng lan rộng khắp cả Càn-Khôn Vũ-Trụ không phải là chuyện nhỏ. Óc các bạn sáng, lúc đó các bạn sẽ cống hiến nhiều chuyện kỳ lạ thế gian chưa làm được, các bạn sẽ làm được.*

Lời tiên đoán này của Đức Thầy trùng hợp với lời của Chúa Jésus khi Ngài bị đóng đinh tại thành

phố Jérusalem. Nhìn thấy các môn đồ ủ-rũ buồn bã. Ngài nói: Hãy tin ta, Ta sống với Cha ta, và Cha ta hằng hữu trong ta và nếu các ngươi không tin lời ta, ít ra hãy tin vào những ân phước của NGÀI. Ta nói: Những ai tin nơi ta, sẽ thực hiện những ân phước như ta đã làm, và còn vĩ-đại hơn ta, vì ta sẽ trở về với Cha ta. Tất cả những người yêu cầu nhận danh ta, ta sẽ thực hiện cho các người, để vinh danh THƯỢNG-ĐẾ.

5) PHẢI BIẾT THƯƠNG CHÍNH TA

Người tu mà không biết thương mình cầu nguyện Chúa, cầu nguyện Phật mà không biết thương chính họ, là còn thiếu thanh-tịnh, làm sao có thể nhận được ánh sáng thanh-tịnh ban chiếu của Đấng Toàn Năng ?

Đấng Toàn Năng luôn luôn ban chiếu luồng điển ĐẠI BI THANH-TỊNH cho tất cả mọi người. NGÀI luôn hằng hữu trong ta và không bao giờ bỏ chúng ta hết. Vì động loạn mà chúng ta cảm thấy cách biệt với NGÀI. Khi chúng ta thanh-tịnh, chúng ta sẽ cảm nhận NGÀI rất gần chúng ta.

Lời Chơn lý cao siêu này của Đức Thầy trùng hợp với điều răng thứ 2 của THƯỢNG-ĐẾ: Hãy yêu thương người anh em của con, như yêu thương chính con vậy. Nếu ta không biết yêu thương chính ta, làm sao ta biết yêu thương người anh em của ta. Lòng yêu thương xuất phát từ bên trong của chúng ta, và sẽ lan rộng, chuyển đến người xung quanh. Biết yêu thương chính ta là biết yêu thương THƯỢNG-ĐẾ và tất cả những gì NGÀI đã sáng tạo.

THƯỢNG-ĐẾ là TÌNH-THƯƠNG và chúng ta cũng là Tình-Thương. Nhưng chúng ta đã quên đi đều này từ khi nhập vào xác phàm, sống động đập với những giới hạn của không gian và thời gian, hướng ngoại, những ảo ảnh tạm bợ động loạn, sống với quá khứ tương lai, làm sao chúng ta hy vọng biết yêu thương chính mình. Biết yêu thương chính mình là biết yêu thương cái tiểu thiên địa này, biết quý trọng nó, và biết yêu thương nó, vì cái tiểu thiên địa là một món quà vô cùng quý giá để phần Hồn ngự vào, và để phục vụ phần hồn.

6) NHU CẦU THỰC HÀNH

Chúng ta cần thực hành và di nhớ những điều lành của ĐẤNG-TẠO-HÓA đã ân ban. Dịp may đã đến, chúng ta nên nhận lấy và thực hành cho đứng đắn. Càng thực hành, tâm trí chúng ta càng được khai mở. Người tu không biết thương chính mình là không biết khai thác năng khiếu tiềm tàng, và không thật sự tu. Khai triển cái tiểu thiên địa này là khai triển một cơ sở vô cùng vĩ-đại của cả Càn-Khôn Vũ-Trụ, của Trời Đất.

Tiểu thiên địa này là cái vốn lớn lao do THƯỢNG-ĐẾ ân ban, đầy đủ, không thiếu một món gì. Tất cả những gì bên ngoài có, bên trong đều có, chỉ thiếu một nhịp sống trật tự và quân bình. Cho nên chúng ta cần hành pháp nhiên hậu tái lập trật tự và tiến hóa. Nghĩa là chúng ta, người tu Vô-Vi, đến ngày hôm nay, chúng ta hành chưa đủ, còn hướng ngoại nhiều, tạo sự động loạn cho chính mình, mê man trong giấc ngủ của cuộc sống phù du này, để quên đi cái vốn thanh-tịnh sẵn có của chính mình.

7) THỨC TỈNH DẬY, QUÁN THÔNG VÀ SỬA SAI

Chúng ta cần thanh-tịnh để tiến hóa, chứ không cần sự động loạn. Dưới thế gian này, không mấy ai đạt đạo, nhưng trái lại biết bao nhiêu sự hủy hoại điêu tàn tràn lan khắp nơi. Chúng ta phải thức tỉnh dậy, nhiên hậu cứu mình rồi cứu người, xây dựng cho chính mình rồi xây dựng cho người khác. Chúng ta tạo sự sai lầm cho chính mình hơn người khác. Hiểu được sự sai lầm của chính mình mới có cơ-hội sửa lấy và tiến hóa. Càng hiểu được luật nhân quả thì chúng ta càng chấp nhận sửa sai.

Đức Thầy thường nhắc nhở chúng ta cố gắng học và hiểu cái cốt thủy của luật nhân quả của đại ý

của luật Trời : Ai gieo Tình-Thương thì người đó sẽ gặt hái quả Tình-Thương, ngược lại thì sẽ gặt hái quả đau thương.

Những điểm chính yếu của luật nhân quả là :
Luật Trời tác động công bằng hơn luật của người thế gian
- Luật Trời toàn hảo, không một mỉa mai vì không bị giới hạn bởi thời gian. Có hiệu lực từ giây phút hiện tại, cũng như đến bao nhiêu nghìn năm sau, nhiên hậu đánh thức con người đang đăm chiêu trong sai lầm, và tái lập lại công lý (Luật Trời tác động từ từ nhưng chắc chắn).
-Luật Trời cho ta có toàn quyền định đoạt, từ tư-tưởng, hành động và cảm xúc. Một sự lựa chọn đặt trên căn-bản Tình-Thương và Hòa Ái sẽ đưa đến thiện nghiệp. Một sự lựa chọn đặt trên nền tảng của đau-thương và bất hòa thì sẽ đưa đến ác nghiệp.
-Luật Trời cho ta thấy giây phút hiện tại là quả của thiện nghiệp hoặc của ác nghiệp. Và hiện tại là nhân cho ngày mai. Trong kiếp sống hiện tại, chúng ta có quyền chọn lựa cho sự thăng hoa của phần hồn (Tình-Thương) hoặc một sự chọn lựa thiên về phàm ngả (Lo sợ). Một sự chọn lựa quyết định cho tương lai (An lành hoặc động loạn). Tâm làm thân chịu. Thân xác của ta sẽ được bình an tràn đầy sức khỏe hoặc bị đau yếu quằn quại. Mọi sai lầm của ta sẽ tạo sự mất quân bình cho tâm lẫn thân.
- Luật Nhân Quả là luật TÌNH-THƯƠNG của THƯỢNG-ĐẾ, một bài học tâm linh có tác dụng động(?) nhất cho tất cả chúng sinh. Một bài học với muôn hình vạn trạng tùy theo hoàn cảnh, trường hợp, và tùy người đang được học. Đó học tha-thứ và thương yêu hơn. Bài học chưa thuộc ở kiếp này thì sẽ được học tiếp ở kiếp sau.
Cho nên luật Nhân Quả dựa trên nền tảng của TÌNH-THƯƠNG thật sự, chứ không dựa trên nền tảng của sự trừng phạt, báo thù hoặc nghiệp quả thuộc về thế giới của phàm ngả.

8) TRỊ BỆNH BẰNG ĐIỂN NĂNG

Một bạn đạo đặt câu hỏi sau đây đến Đức Thầy: *Phương thức nào tốt nhất để chữa trị thân bệnh?* Đức Thầy trả lời: *Chữa trị bằng điển năng của Càn-Khôn Vũ-Trụ. Lực của Vũ-Tru sẽ cứu phần hồn vào giờ phút lâm chung. Tôi đã giúp rất nhiều người bên Úc Châu và Việt-Nam. Những vị này mắc phải những chứng bệnh trầm trọng, cần được giải phẫu. Cách trị liệu này gặt hái thành công. Tôi đã sử dụng điển năng của Càn-Khôn Vũ-Trụ để trị bệnh. Lúc đầu khi tôi cho chỉ thị thi hành, đương sự không tin. Tôi có bảo cứ làm thử xem sao!* Cuộc thí nghiệm kéo dài được vài chục lần thì bệnh nhân hoàn toàn bình phục. Người này bị bệnh ngộp thở, đi vài bước thì bị té xỉu, và bệnh trạng đòi hỏi một cuộc giải phẫu.

Một trường hợp nữa là vợ của ông Phạm Ba ở Việt Nam. Bà có bứu não ở trong óc. Sau cuộc chữa trị bằng điển năng, chấm đen đã biến mất khi được rọi kiến lại. Tất cả gia-đình của Bà ấy đều tu thiền hiện nay. Trường hợp thứ 3 là một bệnh nhân bị ung thư máu và đã hoàn toàn bình phục sau khi được chữa trị theo lời chỉ dẫn của Đức Thầy.

Sau đây là những đặc điểm của phương pháp trị liệu này theo lơi chỉ dạy trực tiếp của Đức Thầy :
Đây là một phương pháp đơn giảng trực tiếp không cần thủ tục rờm rà. Chỉ đòi hỏi người chữa trị là một bạn đạo tu Vô-Vi có điển, khác với những phương pháp khác như reiki, nhân điện...
- Phương pháp này không có nguy hiểm vì không có hại đến sức khỏe của Đức Thầy hoặc của bạn đạo chữa trị. Chúng ta chỉ là một trạm tiếp thu nhân điển năng và truyền lại cho bệnh nhân.
- Đòi hỏi tâm thành của người bạn đạo, sự mong mỏi và ý chí muốn phục vụ giúp đỡ người đang lâm bệnh đau khổ.
- Bạn đạo trị bệnh không được quyền nhận lãnh một thù lao nào. Hoàn toàn miễn phí bất cứ lúc nào. Những người có khả năng trị bệnh mà nghĩ đến việc thu tiền khi mở những khóa trị bệnh sẽ bị lâm nạn.
- Đến ngày hôm nay phương pháp trị liệu này chỉ giải quyết những bệnh nan y của thể xác như bệnh ung thư. Theo lời Đức Thầy, thì Đức Thầy chưa thí nghiệm trên những chứng bệnh tâm thần(như dépression nerveuse)

- Phương pháp này trị liệu từng chứng bệnh một, tuy nhiên Đức Thầy nghĩ có thể trị liệu nhiều chứng bệnh cùng một lúc.
- Phương pháp này không có thể trị liệu từ xa. Đòi hỏi sự có mặt của bạn đạo chữa trị, để tay lên đầu của bệnh nhân.
- Phương pháp này không có thể tự trị bệnh. Cần sự giúp đỡ của một người bạn đạo khác, để chuyển điển năng qua. Như thế mới có hiệu lực và nhanh chóng hơn.
- Thực hành sẽ bớt nghi ngờ, và sẽ rất vui mừng khi nhìn thấy kết quả tốt.
- Không nên sợ sệt khi thực hành phương pháp trị bệnh này. Càng thực hành, càng có kết quả. Đức Thầy nói: Việc chữa trị là việc của THƯỢNG-ĐẾ không phải là việc của chúng ta, tại sao phải sợ?
- Không nên e-ngại làm phiền Đức Thầy vì Ngài luôn luôn sẵn-sàng phục vụ tha nhân. Khi Đức Thầy chấp nhận giúp, thì mọi việc sẽ được tốt đẹp. Đức Thầy không ngần ngại giúp đỡ. Một triệu người yêu cầu cũng không sao! Đức Thầy không làm việc đơn thân độc mã, mà Ngài hiệp lực cùng với Chư vị Bề Trên. Luồng điển năng được triển tiếp từ nhiều tần số chấn động.
- Phương pháp trị liệu này không đi ngược lại luật Nhân Quả dù cho số mạng của bệnh nhân là phải chết. Nếu cứu kịp thì chúng ta vẫn phải ra tay cứu giúp. Chết chưa phải là hết, vì sự đau khổ vẫn tiếp tục vầy xéo ở bên kia cửa tử.

PHƯƠNG THỨC TRỊ BỆNH BẰNG ĐIỂN NĂNG THEO PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

1. Yêu cầu một bạn đạo tu có điển(A), thực hiện cách thức trị bệnh này

2. Điện thoại Đức Thầy (Tám)Lương Sĩ Hằng, xin phép Đức Thầy chuyển Điển Năng trị bệnh (ấn định ngày và giờ).

3. Đến đúng ngày và giờ đã được ấn định, bạn đạo(A) đặt bàn tay trái trên đầu người bệnh, và bàn tay phải đưa lên trời. Niệm Nam Mô A Di Đà Phật, và chuyển Điển Năng bằng ý đến người bệnh.

4. Người bệnh ngồi thoải mái trên ghế, lưng thẳng, đầu thẳng, không ngồi xép bằng, mà ngồi thả lỏng hai chân, hai bàn tay để trên đùi lật lên trên (Đức Thầy Tám không có nói rõ về tư thế ngồi này, nhưng tôi nghiệm thấy Điển Năng được chuyển đến người nhận một cách dễ dàng hơn). Nếu là một bạn đạo Vô Vi thì phải thầm niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Nếu là người không tu Vô Vi thì phải nghỉ về Thượng Đế.

5. Về phần Đức Thầy Tám, đúng ngày và giờ ấn định, Đức Thầy sẽ phóng điển từ Càn Khôn Vũ Trụ, hợp lực cùng các Y-Sĩ Cõi Trên.

6. Phương thức trị bệnh bằng Điển Năng này kéo dài từ 1 đến 3 phút mỗi lần, và làm 3 lần mỗi ngày. Phương thức trị bệnh phải được thực hiện liên tục vài mươi lần cho đến 90 lần. Thời gian trị bệnh kéo dài tùy theo bệnh trạng của bệnh nhân, và sẽ chấm dứt khi người bệnh được hoàn toàn bình phục.

Kinh nghiệm bản thân của tôi về phương pháp trị liệu này hãy còn non nớt. Tuy nhiên tôi cảm nhận được luồng điển năng thật sự chuyển từ bàn tay của tôi qua luân xa trên đỉnh đầu của bệnh nhân.Bệnh nhân được điều trị cảm nhận một luồng điển năng thật mạnh, và họ cảm thấy được thoải mái vô cùng, cũng như những cảm giác ánh sáng, hơi nóng ấm v.v. . Những cảm giác vi-diệu đó kéo dài nhiều lần trong suốt ngày hôm đó. Càng thực hành phương pháp trị liệu này, người trị bệnh cũng cảm nhận được những trạng thái vi-diệu đó, như một luồng điển mát dịu rút trên đỉnh đầu hoặc xung quanh đầu. Tôi rất tin tưởng ở phương pháp trị liệu này mang đến kết quả tốt đẹp cho bệnh nhân.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ kỷ đây là THƯỢNG-ĐẾ trị bệnh và chúng ta chỉ là công cụ để NGÀI chuyển luồng điển đến bệnh nhân. Tôi thiết nghĩ, chúng ta nên cầu nguyện THƯỢNG-ĐẾ trước khi thực hành phương pháp trị liệu này, và không quên cảm tạ NGÀI sau khi đó. Trị liệu thân bệnh rất quý, nhưng trị tâm bệnh càng quý hơn.

Mọi thân bệnh bắt nguồn từ trong ý, và phải được điều trị từ trong nguồn gốc của nó. Khi được bình phục, bệnh nhân phải biết cầu nguyện hướng về THƯỢNG-ĐẾ, tham thiền hoặc thực hành một phương pháp tu thiền nào đó. Phải biết tự tha-thứ những ý nghĩ phán xét lỗi lầm, mặc cảm tội lỗi, ghen ghét và mọi ý nghĩ xâm chiếm hận thù.

Như thế người sẽ hiểu người đã bị tách rời khỏi Nguồn Cội bởi cơn bệnh, ngày nay được điều trị hàng gắng lại, và mọi cơn sợ sệt được chữa trị bởi TÌNH THƯƠNG. TÌNH-THƯƠNG là THƯỢNG-ĐẾ, NGÀI là một ĐẠI LƯƠNG Y, và con đường ngắn nhứt để trở về với NGÀI là sự THA-THỨ. Cho nên châm ngôn đầu tiên của cuộc sống tâm linh là: THA-THỨ, sau đó là Thực hành (Cầu nguyện, tham thiền, nhập định) và sau cùng là được Trị hết bệnh.

Trị hết bệnh là làm cho Vui!

Tôi, vợ tôi, cùng tất cả bạn đạo đả tham dự buổi hội ngộ tâm linh tràn đầy sức ấm áp này, xin chơn thành cảm tạ Đức Thầy từ đáy lòng. Đức Thầy đã hân hoan không ngần ngại đến sống chung cùng chúng tôi, đã ban rải bao lời chơn ngôn về TÌNH-THƯƠNG và cảm ơn Đức Thầy đã dành bao nhiêu tình thương cho chúng ta.

Trong thâm tâm của chúng tôi, chúng tôi tin rằng THƯỢNG-ĐẾ đã gởi Đức Thầy đến với chúng ta và chỉ dạy cho chúng ta phương pháp trị liệu này, một phương pháp vô cùng vi-diệu. Đây không phải là một ngẫu nhiên, mà chỉ có những cuộc hội ngộ tâm linh thanh thiên giữa chúng ta mới thâu nhận được những sự dạy dỗ Thanh Linh của THƯỢNG-ĐẾ.

Chúng tôi không bao giờ quên được đêm cuối cùng ngồi xung quanh Đức Thầy. Luồng điển của Bề Trên tràn đầy yêu thương trìu mến bao phủ ôm trọn cả căn phong. Nhiều bạn đạo không cầm được cơn xúc động, nước mắt chan hòa thổn thức. Đức Thầy cũng đã rơi lệ cùng với chúng tôi. Tất cả đồng ca lên khúc hát: *Đức Thầy kính yêu, chúng con xin dâng lên Ngài lòng kính thương của chúng con..*

Lòng chúng tôi chan hòa hạnh phúc và hiệp nhứt cùng với TÌNH-THƯƠNG. Cảm động vô cùng! Vi-diệu vô cùng! Chúng tôi như được đưa vào một thế giới khác. Chúng tôi đang ở đó, và đồng thời cũng không đang ở nơi đó. Lúc bấy giờ, chúng tôi như những đứa trẻ thơ ngây, vô tư trọn hưởng mùi vị THƯƠNG YÊU của THƯỢNG-ĐẾ.

Ngày hôm nay, tưởng nhớ lại những giây phút êm ấm chan hòa hạnh phúc vui sướng bên cạnh Đức Thầy, hồn chúng con xin dâng lên CHA TRỜI bài ca cầu nguyện sau đây:

CHA Yêu dấu! Chúng con xin cúi đầu cảm ơn TÌNH-THƯƠNG CHA đã ban rải cho chúng con, vì Tình-Thương là con đường chúng con đang đi mãi mãi trong kiếp sống này, đi trong sự Vui Vẻ và Biết Ơn.

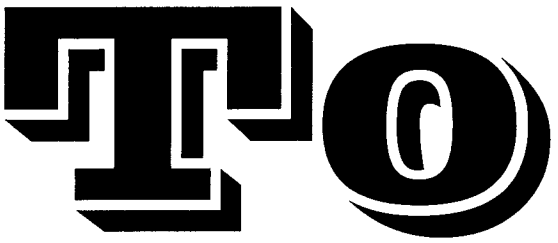
Chúng con xin CHA hãy giúp cho chúng con biết thương yêu nhau và biết tha-thứ cho nhau.
Chúng con xin CHA hãy giúp chúng con nhìn tất cả mọi việc với cái nhìn của CHÚA, không một lời phán xét, và ban cho mọi sự việc Phép lạ của TÌNH-THƯƠNG!

Kính CHA, ngày hôm nay, chiếc áo HÒA BÌNH tràn đầy Ánh Sáng của CHA bao phủ lên chúng con, tràn đầy vui tươi và Từ-Bi.

Và tâm hồn của chúng con quên đi tất cả mọi sự việc, chỉ còn lại TÌNH-THƯƠNG và sự Trìu mến vô cùng tận của CHA, AMEN.

LE VAN LONG
(Quebec, Canada)

Heal Through Spiritual Energy



When a Vo-Vi practitioner asked: "What is the best way to heal the diseases of the physical body?", Mr. Tam answered: "To heal through the energy of the universe." This is the power that allows the soul to be saved at the moment of death. Mr. Tam has helped several people in Australia and Vietnam who were seriously ill and could not be cured without surgery. This help was a success: "I have utilized the energy of the universe to heal. When I gave the instructions, the person did not believe me, and I told him to try. After following the treatment during a certain period of time, about a few dozen times, the patient was completely healed..." This was how Mr. Tam was able to heal that person whose illness required a surgical operation because he was suffocating as soon as he walked a few steps.

Another case of healing involves the wife of Mr. Pham Ba in Vietnam who had a thrombosis in the brain and whose black spot disappeared completely at an X-ray check-up. His whole family practises meditation now. Another case of leukaemia in Australia was also treated according to the instructions of Mr Tam and was completely healed.

Here are the main characteristics of this new method of placement of the hands of Mr Tam:

-This method is simple and direct, and does not involve any complicated ritual. It requires that the Vo-Vi practitioner and healer possesses spiritual energy similar to the other healing methods like reiki, i.e, the universal energy.
-This method is not dangerous because it affects neither the health of Mr. Tam nor of the Vo-Vi practitioner. We are only a station of reception and transmission of energy.
- It requires that the practitioner has the sincere desire and will to help suffering people.
- The practitioner should never ask any payment from the patient for the treatment. The treatment must be free during the whole period. Those who have the ability to heal, but who are greedy and think of making money by providing healing sessions, may encounter accidents.
- According to Mr Tam, this method has healed up to now serious and incurable physical diseases such as cancer, and has not yet been experimented with psychological diseases like nervous depression, and so on.
-This method treats each disease separately. Mr. Tam believes that one can treat several diseases at the same time.
- One can use this method to treat a patient remotely. It requires the physical presence of the practitioner who lays his hand on the patient.
- One cannot use this method to heal oneself. One must ask the help of a practitioner who serves as a transmitter of energy. The energy will be stronger and more efficient.
- Through practice, we'll become less sceptical. Seeing the results, we are happy.
- One should not be afraid of practicing this method. By practicing, one becomes a healing practitioner. By working as a blacksmith, one becomes a blacksmith. Mr. Tam said: "To heal is the business of God, it is not our business. Why be afraid?"
- One should not be afraid of disturbing Mr. Tam because he is always ready to help others. If Mr. Tam agrees, then everything will work out fine. Even if there are a million people, Mr. Tam can help them all without difficulty. Mr. Tam does not work alone, but with the co-operation of spiritual beings from the Upper Sphere where rays of energy are transmitted over numerous lines of vibratory frequencies.
- To help others heal does not go against the law of karma, even if the person is intended to die. If we can help them in time, we owe it to them to do it. Mr. Tam said: "To die is nothing. It means to endure more sufferings on the other side."

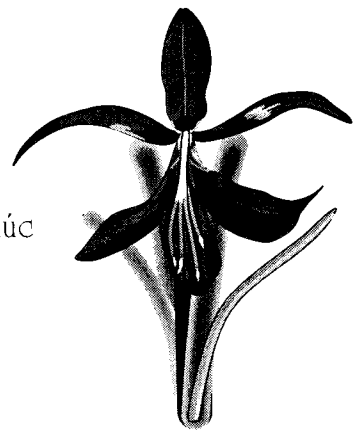
Treatment Procedure

1. The patient asks a Vo-Vi practitioner (say person A) who has spiritual energy to assist with the treatment.
2. Either the patient or Person A telephones Mr. Tam and asks for help (day, hour).
3. At the exact time (date and hour), person A places his left hand on top of the patient's head, and raises his right hand upward while mentally invoking NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. He must try to transmit spiritual energy to the patient with his thoughts.
4. The patient must be seated comfortably on a chair, with a straight back and head, uncrossed legs, and upward-pointing palms rested on thighs. (Mr. Tam did not mention this sitting position so it is optional, though I found using this position allowed better reception of the transmitted energy). If the patient is a Vo-Vi practitioner, he must mentally invoke NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. If he is not, he must think of God.
5. At the exact time (date and hour), Mr. Tam will project the energy of the universe in union with the celestial doctors.
6. Each treatment session lasts a few minutes, and can be done up to 3 times per day. The patient should receive this treatment continuously, up to a maximum of 90 times. The duration of the treatment depends on the seriousness of the illness and should be stopped once the patient is completely healed.

Quebec, Summer 2002-09-02
LONG LE VAN, Quebec Meditation Centre
Translated by Xuan Mai

Bức Màn Thiêng

Lý luận bao năm lý luận thừa
Tu hoài không khỏi bức màn thưa
Minh tâm kiến tánh đầu đuôi lọt
Sắc sắc không không khỏi ghét ưa
Thế sự thăng trầm như thủy vận
Bình tâm tu luyện sống không thừa
Đạo pháp như rồng thường uốn khúc
Chính mình tu luyện mới là vua.



Là vua một cõi Trời an phước
Chính khí trong ta phải tỏ tường
Vén bức màn thiêng về quốc tổ
Sống cùng Trời Phật thỏa lòng thương
Trăm năm một kiếp đời hoan lạc
Dệt mộng ngàn năm há phải thường
Cứ thế công phu không gián đoạn
Phun châu nhả ngọc kết tình thương.

Tình thương ban rải bởi Trời Cao
Khắng khít em anh tự thuở nào
Vén bức màn thiên về với Phật
Không màng đường tiến thấp và cao
Chí quyết ra đi tầm Phật Pháp
Khai đường dẫn lối để dân vào
Mới hay nói dễ, hành không dễ
Khuyên bạn từ nay ráng bước vào.

Bước vào xứ Phật để học kinh
Chớ tưởng mình hay sẽ giật mình
Sớm tối giữ mình tâm minh chánh
Từ tâm tôi luyện sẽ thành hình
Thân dẫu nát tan tâm vẫn tịnh
Bền lòng tu luyện mới được minh
Báo đáp tứ ân tròn ước nguyện
Mở bức màn thiêng mới phỉ tình.

Thụy Sĩ, Genève, Thứ Sáu, ngày 17 tháng 5 năm 2002

Nguyễn Tân
Kính Bái

(Thiền truyện)

Tìm Mẹ

Nam Mai

Qua một đoạn đường dài đồi núi gập ghềnh, hiểm trở khó đi, đến bên một hố sâu thăm thẳm, tìm mãi mới thấy một loại cầu treo hay nói đúng hơn là cầu khỉ. Nhìn thì thoạt trông thấy cũng không đến nỗi nào, đến gần thì hỡi ôi! Những miếng gỗ lót cầu, cái thì mất, cái còn thì lại có vẽ mục nát, chỉ sợ bước lên sẽ vỡ vụn thì còn gì đời người nữa.

Ngước mặt lên trời chỉ biết than thân, trách phận. Thầm rủa con đường đã qua, những nghịch cảnh đã gặp, những tên mọi rừng đáng ghét, những thú dữ đáng sợ và trước mặt cái cầu quái ác. Bên kia cầu một ngôi chùa nguy nga, lộng lẫy. Tiếng chuông và tiếng niệm kinh, gõ mõ vang rền cả một góc trời. Một khung cảnh lý tưởng, thanh tịnh, cao cả đáng yêu, đáng kính biết là chừng nào.

Xảy thấy một vị nữ tu, dáng dấp dịu hiền, mặt mày phúc hậu vẫy vẫy tay, đôi mắt thì mờ lệ, miệng thì không ngớt gọi kẻ tầm Đạo hãy can đảm bước qua.

Quang cảnh kia, người nữ tu nọ là những động lực thúc giục người khách hành mạo hiểm dấn bước. Từ bước một! từ bước một! Những chuyển động răn rắc của chiếc cầu là mỗi một cú đấm thật mạnh vào tim người bộ hành. Cả giờ đồng hồ thập tử nhất sinh, chỉ còn vài bước nữa là đã qua tới bên kia bờ. Ngước mặt lên, một bàn tay trắng trẻo, xinh xắn dang ra như chờ đón. Nhìn lên nữa, một đôi mắt chứa đầy tình cảm, vừa buồn buồn, vừa tha thiết, vừa mừng vui đang chăm chú soi vào lòng gã, làm cho bao nỗi khó khăn nhọc nhằn đều tiêu tan, chỉ để lại trong gã một cái gì nhẹ nhàng, vui vui, hớn hở.

Bước chân đầu tiên đặt được trên mảnh đất thánh kia, gã vội quỳ xuống ôm lấy hai bàn tay người nữ tu mà khóc nức nở. Kêu lên những tiếng thiết tha, xé nát cả lòng người.

- Mẹ! Mẹ! Mẹ cao đẹp tuyệt vời, mẹ là nguồn sống của con.

Người nữ tu chậm rãi đỡ gã dậy, ôm gã vào lòng nhỏ nhẹ hỏi:

- Con có mệt không? Con tìm mẹ đã bao lâu rồi ?

Như một cơn nước lũ vỡ bờ, gã lên tiếng chưởi rủa đoạn đường đi qua, gã trù yếm những tên mọi đã hại gã, gã nhiếc mắng thậm tệ cây cầu khỉ và gã đã cầm dao cắt đứt chiếc cầu ấy đi. Gã nói, gã phân trần tại sao phải hủy diệt tất cả những gì xấu xa, gã kể lể gã phải làm vậy vì đại chúng, vì tâm đạo của gã, gã bộc lộ hết tất cả những sân hận trong người gã rạ Sau khi gã đã trút hết, gã nhìn lại người nữ tu thì hỡi ơi! Bà đã đi đâu mất rồi. Nãy giờ hắn đang ôm một bức tượng Quán Thế Âm bồ tát bằng đá mà khóc kể. Mẹ của gã đâu rồi?! Gã đã đánh mất mẹ! Gã tức tối không hiểu tại sao mình đã bắt được mẹ mà sao mẹ lại biến mất trong tay gã. Quang cảnh chùa thanh nhẹ với những tiếng kệ câu kinh nay đột nhiên không còn nữa. Một ngôi miếu đổ nát, đóng đầy rêu xanh trông thảm não làm sao! Gã gụt đầu nức nở. Bao nhiêu công lao đi tìm kiếm, tất cả đều không còn gì nữa. Gã thất vọng than trời, kêu gào tiếng Mẹ thảm thiết.

Bỗng đâu đó vọng lại tiếng người nữ tu ban nãy:

- Mẹ đã cùng đi với con trọn đoạn đường đã qua Mẹ là nghịch cảnh. Mẹ là những thú dữ, mọi rừng đã hại con. Mẹ là cây cầu khỉ đưa con vượt qua hố thẳm. Mẹ luôn luôn ở trong con và ngoài con, nhưng con chỉ thấy mẹ là một người nữ tu hiền hòa, từ ái với một hạnh hy sinh cao cả. Con không chịu tìm mẹ trong những vai ác trược, tệ bạc, xấu xí. Con đã nhẫn tâm cắt đứt cây cầu khỉ đã giúp con tìm được người Mẹ thánh thiện. Nhưng con ơi! Cái thánh thiện mà con nhìn thấy, nó thể hiện được nhờ cái ác trược, xấu xa đó con. Cho nên Mẹ cực đẹp nhờ Mẹ đã cực xấu. Mẹ cực thiện nhờ Mẹ đã cực ác. Hạnh hy sinh nhờ đó mới có cho con chiêm ngưỡng ở ngày nay đó con. Tiếng nói vừa dứt thì gã cũng đại ngộ! Kể từ đó gã chẳng bao giờ xa Mẹ nữa. Gã vươn vai đứng dậy, tiếp tục dấn bước. Kỳ nầy gã đi với Mẹ, đi trọn con đường đời còn lại.

ĐỨC QUỐC

Nhớ về

Vì là lần đầu tiên qua Đức, và là lần đầu tiên tham dự Khóa Sống Chung bên Âu châu, trong lòng tôi có phần hồi hộp. Ngoài đời, tôi sẽ gặp những người dân Đức nổi tiếng thông minh, trật tự, vốn có nhiều tài năng, khoa học, bác học, và xuất sắc trong những kỳ tranh giải Olympics hay World Cup. Còn trong giới bạn đạo Vô Vi, ngoài mấy anh chị nổi tiếng thiền suốt đêm ở Thiền viện Qui Thức, tôi sẽ gặp những bạn đạo ở Đức cũng chuyên môn thiền suốt đêm. Họ vẫn thường được Thầy khen là đoàn kết, tu chăm,... Thầy còn khuyến khích chúng tôi qua sống chung với họ, có lẽ để lấy trớn về Montreal cũng thiền được lâu và tu hành tinh tấn như họ.

Nhưng Thầy càng khen bạn đạo Âu châu nói chung và bạn đạo Đức quốc nói riêng nhiều chừng nào, tôi càng ngại qua đó nhiều chừng ấy. Phần vì mặc cảm "tu dở", điển quang không đủ thanh nhẹ, không muốn đem dòng nước đục của mình qua làm bẩn đi dòng nước trong của họ. Phần vì qua đó rồi mà trở về tu không được giỏi như họ thì sẽ khó ăn nói với mấy người ở nhà. Cho nên tôi trình bày với Thầy là mỗi người một hoàn cảnh tu hành khác nhau, trong những hoàn cảnh xã hội cũng khác nhau : dân Âu châu có nhiều ngày phép, không như dân Bắc Mỹ, ở đây hình như ai cũng mang tuổi Sửu, phải làm việc như trâu, nhất là bạn đạo Mỹ, nhiều người phải làm tới 2 jobs, ...

Không hiểu sao mới than với Thầy như vậy, thì chỉ mấy tháng sau, lúc có tin Khóa Sống Chung Sum Họp bên Đức, bỗng dưng trong sở tôi không có việc gì làm, ai xin nghỉ phép hoặc nghỉ luôn thì chủ rất vui !!! Tôi còn đang ngần ngừ thì chiêm bao thấy Thầy, hỏi thăm thì Thầy cho biết cái bắp chuối bên chân trái có hơi đau. Dù không phải bác sĩ, cũng không biết chữa bệnh, tôi vẫn cảm thấy phải ghi tên tham dự Khóa Sống Chung này, để được thăm Thầy. Cho nên khi được anh HMBảo sốt sắng cho địa chỉ điện thư của Ban Tổ Chức để hỏi thêm chi tiết, tôi liên lạc ngay với họ, để xem họ có vẻ gì chê bai hay miễn cưỡng đối với bạn đạo tu hành bê bối như tôi. Không ngờ nhận được thư hồi âm nhanh chóng, với lời lẽ ân cần, khiêm tốn và lịch sự, thật là cảm động và ấm lòng. Quả thật Thầy không có khen quá lời. Nhưng tôi vẫn còn ít nhiều hoài nghi : Hay là nhờ họ đang vui như lực sĩ tham dự Thế vận hội mà được lãnh mề đai vàng, bởi vì họ vinh dự được Thầy cho tổ chức Khóa Sống Chung 3 ngày như một Đại hội quốc tế, kèm theo một buổi ra mắt video Thiền ca với phần thuyết giảng của Thầy và phần phụ diễn văn nghệ phong phú gần như một buổi Thiền ca ?

Bước lên máy bay, tôi cảm thấy nôn nao vì sắp gặp những người được Thầy đặc biệt năm nào cũng vượt đường sá xa xôi tới tận nơi để "thăm và gặp những người mà Thầy muốn gặp". Trong lòng tràn ngập niềm hân hoan khó tả, tôi thấy mình như cánh chim đang vội vã bay về tổ ấm "sum họp" với Thầy và bạn.

Chuyến cánh phi cơ vút không gian
Lướt gió vượt mây rất nhẹ nhàng
Điển rút bộ đầu thêm thương nhớ
Niềm vui Sum Họp đẹp vô vàn

Máy bay hạ cánh xuống phi trường Frankfurt trật tự sạch sẽ. Không cần thủ tục hải quan gì hết. Vừa tới nơi hành lý đã nằm chờ sẵn rồi. Chỉ thiếu có ban vận chuyển Vô

Vi thôi. Tự biết mình thuộc hạng vô danh tiểu tốt, lại đi lẻ tẻ một mình, tôi đã cẩn thận diễn tả cho Ban Tổ chức biết hình dáng và cách ăn mặc của mình để họ dễ nhận ra. Nhờ kinh nghiệm nhiều lần đi Đại hội, tôi bình tĩnh chờ đợi, niệm Phật và giữ tâm thanh tịnh, ... cho tới lúc mồ hôi bắt đầu ra ướt áo, và lục căn lục trần bắt đầu lên tiếng khiếu nại, tôi mới đổi chiêu "chờ" qua chiêu "điển", vừa thầm than với Thầy sao cứ cho ôn đi ôn lại cái bài quen thuộc này, vừa dùng ý để réo ban chuyên chở. Nhân thấy có một người thấp thấp như dân Á đông đang đứng nhìn màn ảnh ghi ngày giờ máy bay tới, tôi lầm thầm một mình : "Nếu ông là ban chuyên chở Vô Vi, thì làm ơn quay mặt lại đây". Vừa nói xong, ông này lập tức bỏ đi, nhưng được mấy bước thì dừng chân rồi quay mặt lại. Không cần suy nghĩ gì hết, tôi ngoắt lia ngoắt lại, rồi bước tới trình diện. Cũng may, đúng là một anh bạn trẻ Vô Vi trong ban chuyển vận. Họ đi tới 3 người chờ tôi từ sớm trong phi trường, vậy mà tôi đi qua hồi nào không ai thấy. Trong lúc đang vui vì chiêu "điển" có effect mau quá, và điển của tôi cũng đủ tần số để hạp với điển của bạn đạo bên này, tôi không để ai phải xin lỗi hay phân trần : "3 ông mà không thấy 1 người, 1 người lại không thấy 3 ông, thôi mình huề nha!".

Sau đó, lúc ghé nhà một bạn đạo trên đường đi, tình cờ tôi thấy được Cẩm nang Khóa Sống Chung cũng lịch sự đẹp đẽ như Cẩm nang Đại hội, có ghi rõ khách sạn cũng có xe chuyên chở thường xuyên ra vô phi trường. Nếu biết vậy, tôi đâu cần phải làm phiền tới ban chuyên chở ! Nhưng mấy anh bạn trẻ này thật là dễ thương, đầy nhiệt tâm nhiệt tình, lúc nào cũng vui vẻ tươi cười, như thể đưa đón bạn đạo là niềm vui của họ.

Thiền đường An Lạc

Tôi cố ý thu xếp tới trước ngày khai mạc để quan sát sinh hoạt của bạn đạo Đức quốc, và thiền chung với họ một đêm, xem điển của họ nhẹ tới đâu, và có ai thiền suốt đêm như lời Thầy khen không. Ban tổ chức sắp xếp cho tôi tới thiền đường An Lạc. Nghe nói đây là thiền đường rộng rãi nhất bên Đức, tôi tò mò đi tham quan từng phòng : phòng nào phòng nấy trật tự ngăn nắp, phòng thiền khang trang sáng sủa, đầy hình Thầy và hình Ông Tư, kinh sách, CD, gối ngồi thiền được sắp ngay ngắn gọn ghẽ, chỉ thiếu có ... cái thùng tùy hỉ. Hỏi thăm thì được chủ nhà cho biết xưa nay thiền đường không có thùng tùy hỉ và cũng không có lệ nhận tiền phát tâm của bạn đạo. Tôi đinh ninh là gặp được nhà giàu rồi, đã đưa đón vui vẻ tử tế, cho ăn no nê ngon lành, cho ngủ giường nệm đầy đủ mền gối, ... mà còn miễn phí nữa ! Ai dè hỏi thăm mới biết cả hai anh chị đều đang tìm việc làm, chỉ vì họ quen phát tâm và quý thương bạn đạo như người thân trong nhà, chứ không phải vì giàu sang dư dả. Bạn đạo vãng lai có phương tiện chỉ còn cách mua đồ ăn đem tới, rồi tự động chất vào nhà bếp. Thật là đẹp như chuyện tưởng tượng.

Nhận thấy bạn đạo bên đó ít nói và có thói quen ngồi nhắm mắt niệm Phật khi rảnh rang, tôi tranh thủ gợi chuyện với họ. Chúng tôi bàn bạc trao đổi kinh nghiệm với nhau thỏa thuê, chỉ thiếu thì giờ chứ không thiếu đề tài. Thầy đã từng nói lúc nào tôi cũng có "cả thúng" câu hỏi mà!

– Bí quyết nào làm cho mình thiền được suốt đêm?

– Ban ngày phải nhớ niệm Phật nhiều và đừng quên nằm thở Chiếu Minh.

– Có câu "9 người 10 ý", làm sao có thể hợp tác nhất trí ?

– Mình phải lắng nghe ý kiến của người khác, ý kiến đúng thì kết quả tốt.

– Nhưng lúc chưa có kết quả, làm sao biết ý kiến nào đúng ?

– Phải theo ý kiến của đa số, nếu đa số sai thì rút kinh nghiệm cho lần tới.

– Nhưng nếu đa số không có trách nhiệm, trình độ hay chức vụ, còn thiểu số lại có quyền quyết định, làm sao tránh được chuyện độc tài hoặc theo đuôi quần chúng ?

- Cũng có khi thiểu số mà sáng suốt hơn đa số, có khi 1 người không theo ý kiến của mọi người, nhưng lại là người sáng suốt nhất, mình mới bầu họ vô chức vụ có trách nhiệm, thì mình phải nghe theo, và hợp tác chặt chẽ cẩn thận hơn khi mình không cùng ý kiến, chứ không nên nói họ độc tài.

– Còn nếu họ sai ?

– Thì cả đám lãnh hậu quả xấu, tổ chức không thành công, lần sau có tổ chức gì khác họ sẽ suy nghĩ lại, tự hiểu họ không phải là người sáng suốt nhất, bạn đạo cũng sẽ thấy như vậy, cũng có thể bầu cho người khác.
– Nhưng đa số cũng đã lãnh đủ rồi, có thể tha thứ và thương yêu nổi cái người sáng suốt nhất đó không?
– Có chứ, như vậy mới là thực hành tâm đạo. Chẳng thà thất bại còn hơn là mất bạn đạo. Nhưng nếu mình cố gắng đoàn kết chặt chẽ, tổ chức thật kỹ thật tốt, may ra vừa thành công vừa không mất ai.

Thật vậy, trong 10 điều Thực hành tâm đạo, rõ ràng là có điều "tha thứ và thương yêu", chứ không có điều nào nói về "tổ chức cho thành công". Vả lại, "thế gian đô thị giả", tất cả chỉ là những bài học giúp cho mình sửa tâm sửa tánh, tiến hóa trên đường tâm linh, còn kết quả thành công hay thất bại thì rốt cuộc cũng trở về không, đâu có gì quan trọng. Nhưng nhờ đoàn kết chặt chẽ, tổ chức thật kỹ thật tốt, cho nên tổ chức thành công cũng là chuyện bình thường. Tôi hỏi thêm :

– Nhưng nếu mọi người đồng lòng muốn tổ chức một sinh hoạt nào đó, mà thiểu số không chịu, nghĩa là không làm gì hết, như vậy làm sao có kết quả để đo lường quyết định đó đúng hay sai ?
– Thì kể như mình có cơ hội nghỉ ngơi, lui về thanh tịnh lo niệm Phật và hành pháp.

Chẳng mấy chốc đã tới giờ thiền ban đêm. Thấy tôi mặc nhiều quần áo ấm vì nghe đồn bạn đạo Âu châu nghèo, không dám dặn nhiều sưởi, họ nhường cho tôi ngồi kế cái lò sưởi nóng hổi, còn tặng thêm cái mền và miếng đệm lót chỗ ngồi. Cho nên mới ngồi có một chút tôi đã đổ mồ hôi, phải lò mò dọn qua chỗ khác. Ngồi thêm một hồi nữa, lại mắc đi tiểu. Hồi chiều tôi cũng ăn như họ, không hiểu sao họ lại không có cái nhu cầu tự nhiên này. Đang loay hoay tìm lối đi trong bóng đêm, vì cái đèn pin tôi đem theo giở chứng không chịu cháy, thì một bàn tay thân ái vịn vai tôi, dúi vào bàn tay tôi cái đèn pin nhỏ xíu, và lấy tay chỉ cách dùng. Tôi ngạc nhiên thấy bạn đạo ở đây thiền kiểu nào lạ quá, như thể họ mở mắt quan sát tôi vậy, hay là vì thường ngày ai cũng ngồi im phăng phắc, còn hôm nay có tôi cứ rục rịch, lúc thì đổi chỗ, lúc đi ra đi vô, nên họ đành phải giúp tôi một tay để tôi có thể ngồi yên.

Rốt cuộc lúc tôi bắt đầu thiền được thoải mái thì trời đã sáng, đành phải xả thiền đi ăn và sửa soạn vào khách sạn.

Vào khóa

Tới nơi thấy bạn đạo đã đông lắm rồi, đang tay bắt mặt mừng. Vào bàn tiếp tân, tôi gặp lại những gương mặt quen thuộc mới thiền chung hồi tối và ăn sáng chung ở thiền đường. Hình như ban tổ chức không có đông người, chỉ có một nhóm nhỏ làm đủ việc, nhưng lại tổ chức chu đáo như một Đại hội. Đặc biệt là ai cũng vui vẻ, chứ không vì mệt nhọc hay đói bụng mà sinh ra cau có, quạu quọ hay gắt gỏng.

Tôi ngạc nhiên gặp lại mấy bạn đạo quen thuộc đi từ Úc, Mỹ, Canada. Yên bụng vì biết các bạn đạo phương xa này vốn có nhiều tài năng thiên phú để đóng góp với bạn đạo Âu châu, tôi quên mất mặc cảm "điển thanh điển trược", "nước đục nước trong". Tôi cũng rất vui gặp lại nhiều bạn đạo Âu châu đã quen trong những dịp Đại hội, và khi nghe nói có cả bạn đạo từ Việt Nam qua nữa, tôi có cảm tưởng như mình được dự 2 Đại hội "quốc tế" trong cùng một năm.
Điều làm tôi ngạc nhiên nhất là sao bạn đạo Âu châu dễ tánh quá :
– Mỗi phòng có từ 2 đến 3 người, nhưng chỉ có một cái chìa khóa thôi, vậy mà chẳng có ai phàn nàn gì hết, còn trả lời tỉnh bơ : "Năm nào cũng vậy hết mà !".
– Lúc tôi đi một vòng tham quan khách sạn, vào tới hồ bơi gặp được Thầy, bà Tám và đông đủ bạn đạo gần xa, Thầy hỏi thăm Montreal mấy câu xong , tôi chào Thầy đi lên cho hồ bơi có thêm một chỗ trống, nhưng Thầy cũng lên luôn vì hồ bơi đông bạn đạo quá : Có lẽ bạn đạo Âu châu hiếm khi gặp được Thầy, nên chẳng có ai quan tâm về cái hồ bơi lớn hay nhỏ, được vô nước chung với Thầy là họ vui quá rồi !
– Buffet cũng vậy nữa, thực đơn mọi buổi ăn sáng đều giống nhau, thực đơn mọi buổi ăn khác hình như cũng giống nhau, vậy mà lần nào họ cũng sắp hàng ăn uống ngon lành, hỏi thăm thì được trả lời : "Có ăn là tốt rồi, thật ra ăn

điển mới là quan trọng !".
– Còn khu bánh ngọt, trà, cà phê nhiều khi đầy nghẹt mùi thuốc lá, vậy mà không thấy ai có vẻ khó chịu : Họ vẫn hít thở tự nhiên, ai cũng tươi cười vui vẻ.

Ngoài việc dễ tánh, bạn đạo Âu châu còn đặc biệt rất trẻ trung và dễ thương. Lúc mới gặp cô bạn cùng phòng, thấy cô còn trẻ quá, chừng 13 hay 14 tuổi, tôi tò mò hỏi thăm :

– Con còn nhỏ quá mà sao tu giỏi vậy ?
– Con 27 tuổi rồi, đâu có nhỏ.
– Chết rồi, đáng lẽ mình phải xưng hô với nhau là Chị Em.
– Không sao đâu, cô gọi con như vậy được rồi.

Hôm mới tới thiền đường An Lạc, bạn đạo hay đố tôi tuổi thật của họ, tôi để ý thấy muốn đoán đúng tuổi của bạn đạo bên này, phải cộng thêm cho mỗi người từ 5 tới 10 tuổi. Lần này, lại phải gấp đôi số tuổi cho cô bạn. Chắc từ nay, tôi phải ráng thiền nhiều hơn nếu không muốn mau được lên chức Dì, Cô, Bác, Bà,... và gặp mình, ai cũng xưng Con, xưng Cháu !

Nhân viên khách sạn ở đây cũng dễ tánh và dễ thương như bạn đạo Âu châu : Phòng chúng tôi mặc dù chỉ có 2 người, nhưng vì giờ giấc không giống nhau, nên cứ phải nhờ họ giữ và trao chìa khóa mỗi khi chúng tôi cần tới, cả ban ngày lẫn ban đêm. Chưa tới 2 ngày, thay vì bực mình vì bị làm phiền liền liền, họ lại đưa hết chìa khóa trong tủ cho chúng tôi, mỗi người được tới 3, 4 cái, muốn dùng cái nào thì dùng. Thấy chúng tôi vui quá, họ cũng vui theo.

Cộng đồng

Giống như những buổi Thiền Ca, chúng tôi được đưa tới địa điểm tổ chức bằng xe buýt. Như mọi hôm, trời xuân thật đẹp, nắng ấm rực rỡ, hoa lá đua nhau khoe sắc thắm tươi. Hội trường rộng rãi, có 2 tầng. Sân khấu khang trang, có luôn giàn trống giàn đờn để nhạc sĩ ca sĩ chơi nhạc sống thay vì chép miệng hát theo CD. Chúng tôi được tự do chọn chỗ ngồi. Các tiết mục lần lượt được trình diễn một cách khá hoàn mỹ và chuyên nghiệp. Tôi đoán là Thầy cũng vui như chúng tôi nên giảng nhiều hơn thường lệ. Thật là may mắn cho những người có mặt hôm đó.

Tới giờ giải lao, đứng trên lầu nhìn xuống, thấy khán giả chen chúc nhau ra khỏi hội trường, toàn đầu là đầu, đông ơi là đông, như chợ Bến Thành hồi xưa. Vậy mà chẳng thấy ai quay video hết. Tôi tiếc là không có đem theo cái máy của mình để thu lại những hình ảnh hiếm có này. Hỏi thăm mới biết những người trách nhiệm cũng đang bị kẹt trong đám người đó. Phải một lúc sau, khi đám đông đã thưa ra dần dần, mới thấy họ xách máy chạy lên cầu thang để quay hình, chụp hình.

Tôi thích nhất là đứng từ trên cao nhìn xuống xem cảnh : CD, kinh sách, tài liệu, ... đều đầy đủ, khâu phân phối thức ăn rất là trật tự, nhanh chóng, sạch sẽ và đặc biệt các chị phục vụ ai cũng mặc quần áo thật đẹp. Thấy anh bạn trẻ hay phụ ban tổ chức tới đứng bên cạnh, tôi hỏi thăm chi phí cho buổi tổ chức, và thù lao cho đám ca sĩ nhà nghề, chứ nhạc sĩ thì tôi nhìn ra được dễ dàng mấy anh bạn đạo quen thuộc. Ai ngờ đa số ca sĩ cũng là bạn đạo :
– Có nhiều bạn đạo làm ca sĩ chuyên nghiệp như vậy thật là đỡ quá !
– Đâu có, họ đâu có chuyên nghiệp.
– Sao giới thiệu họ là ca sĩ đàng hoàng mà ?
– Thì ai biết ca mình cứ gọi họ là ca sĩ.

Tội nghiệp ban tổ chức buổi văn nghệ lần này, đã phải hy sinh thì giờ quý báu bên Thầy bên bạn để lo sắp xếp, tổng dợt và trình diễn, còn phải tự đài thọ mọi chi phí, thay vì để bạn đạo tham dự Khóa sống chung đóng góp qua lệ phí ghi danh.

Sống chung

Mấy ngày sống chung trôi qua thật mau. Hình như buổi sinh hoạt nào cũng được Thầy tới tham dự. Ngay cả lần họp mặt đầu tiên vào buổi tối, lúc Ban tổ chức đang thông báo một số tin tức, thì Thầy bước vô và ở lại cho tới phút cuối. Dĩ nhiên là bạn đạo ai cũng rất vui.

Bên Thầy bên bạn bạc bàn
Nụ cười ánh mắt lại càng thân thương

Cùng chung tiến hóa cùng đường
Đổi trao thanh điển muôn phương hướng về
Trước sau cũng trở về quê
Nơi xưa nguồn cội vỗ về thương yêu
Bao năm phiêu bạt đã nhiều
Ngày nay hội tụ như liều thuốc tiên
Chẳng còn buồn khổ não phiền
Chỉ còn an lạc tâm hiền qui không
Cùng nhau hướng thượng quán thông
Cùng nhau trụ điển một lòng độ tha
Mong cho vạn vật thái hòa
Cầu cho nhân loại nhà nhà an vui
Ai ai cũng biết đạo mùi
Người người tự cứu rèn trui thức hồn
Biết tu biết sửa ôn tồn
Vui trong thanh tịnh tâm hồn thăng hoa
Anh em bốn bể là nhà
Thương yêu tha thứ là quà đạo tâm
Từ bi chiếu sáng âm thầm
Điển quang ban rải tình thâm thêm nhiều
Dạy kinh vô tự thật siêu

Học kinh sống động hiểu nhiều khó quênThật vậy, ngoài phần Thầy thuyết giảng và phần bạn đạo trao đổi thảo luận có thể xem qua video, tôi còn học được ở đây những cái gương lành. Chẳng hạn trong mấy buổi ăn, tôi lang thang nay bàn này mai bàn kia, để cho nhân duyên đưa đẩy làm quen với một số bạn mới và biết thêm về thực chất tu hành của họ :

– Có phải nhờ ai cũng có hoàn cảnh tương tợ nhau, tuổi tác trạc trạc nhau, nên dễ hòa đồng với nhau?
– Cũng có người lớn người nhỏ, họ gọi nhau bằng chú bác con cháu. Cũng có nhiều gia đình bạn đạo mấy thế hệ cùng tu : cha mẹ, con cái, cháu chắt.
– Vậy đa số bạn đạo thuộc thành phần gì ? Du học ? Vượt biên ?

Nhưng ai cũng là người Việt tha phương, ly hương học đạo, nên thương nhau lắm, nhiều khi còn hơn là ruột thịt. Nhiều người từ trước đến nay chưa bao giờ họ nghĩ đến Trời Phật, hay tâm linh gì cả. Họ như cái nhà trống rỗng, gặp được cái gì vừa ý chỉ cần dọn vô là xong. Còn mình có nhiều tập quán tu hành, kinh kệ, sách vở, chùa chiền, nhà thờ, ... bây giờ gặp Vô Vi phải thay đổi, buông bỏ bớt. Giống như cái nhà đã đầy đồ đạc rồi, muốn đổi qua đồ mới, phải dọn bớt đồ cũ ra, mà bỏ thì tiếc thì thương, nên rốt cuộc phiền phức chậm chạp hơn.

Bạn đạo Âu châu hay gọi Thầy bằng Cha, và nhiều người được Thầy đặt cho tên đạo với họ Lương thân thương cao quý. Qua những buổi sinh hoạt giữa bạn đạo với nhau, như Mục Bé Tám, thảo luận trên đề tài Thầy đưa ra, ... tôi nhận thấy bạn đạo bên này rất dạn dĩ và tự tin, lại hăng hái thích bàn cãi, đóng góp, lập luận cũng vững chắc, phân tích sâu sắc, ... như họ đã quen sinh hoạt thường xuyên như vậy. Tuy nhiên, trước mặt Thầy thì họ như trở thành những đứa con bé bỏng, hoàn toàn ngoan ngoãn và tuyệt đối vâng theo lời Thầy dạy. Nhiều người sẵn sàng sắp hàng thật dài, chờ thật lâu, chỉ để được lên hôn Thầy một cái, hay xin Thầy đặt tay lên đầu, xin một cái tên hoặc một lời dạy bảo. Có anh bạn đạo người bắc thưa với Thầy : Cha sắp xếp con về đâu thì con xin được về đấy !!!

Về Montreal, tôi vẫn còn ái ngại cho anh bạn đạo này, vì đã tới ngày anh phải trở lại Hà Nội, nhưng Thầy vui vẻ cho biết anh ta nghe lời Thầy về Việt Nam, bây giờ đã có giấy tờ chính thức đi dự Đại hội, còn được nhiều người ở Hà Nội bắt chước tu theo.

Tôi ngẫm nghĩ lại thân phận của mình, nhớ lại những lần đối chất và cãi lý với Thầy, nhớ lại bao lần được Thầy trực tiếp tận tình dạy bảo giảng khuyên, nhớ lại những sáng chủ nhật được Thầy tới thiền đường sinh hoạt chung, những lần ngồi ăn chung, đi bơi chung, những lần đi chơi chung với Thầy, ... tự nhiên nước mắt tôi chảy ra. Không biết vì tội nghiệp bạn đạo Âu châu và bạn đạo những nơi ít được Thầy ghé tới, hay vì hối hận đã được nhiều phước duyên mà không xứng đáng, không biết trịnh trọng trân quý những ngày tháng còn sự hiện diện của Thầy để lo rốt ráo tu hành, không đủ lễ độ mỗi khi diện kiến cùng Thầy, không kính cẩn tha thiết đúng mức để lắng

nghe lời Thầy nhắn nhủ, ... Mong là từ giờ trở đi tôi sẽ biết sửa sai đổi mới, tu hành đàng hoàng hơn.

Cho đến hôm nay, đã nhiều tháng sau Khóa Sống Chung, tôi cũng không thể quên những hình ảnh sống động ở đó, cũng không thể quên lời tâm sự của anh bạn đạo trẻ người bắc mới quen mà như đã thân nhau từ nhiều kiếp trước : Chúng em lớn lên trong một xã hội không biết gì tới đời sống tâm linh, nay gặp được Thầy, gặp được pháp thiền, em không còn mong gì hơn, chỉ muốn tranh thủ thời gian còn lại để niệm Phật không ngừng nghỉ, để hành pháp cả ngày lẫn đêm, và lời chất phác của một bác cao niên người tàu : Sáng được nghe băng Thầy giảng, được hành pháp và niệm Phật, tối có chết cũng vui.

Khóa Sống Chung này quả thật đã đem lại cho tôi nhiều suy nghĩ, nhiều ngạc nhiên và xúc động. Hy vọng là tất cả chúng sanh trong tôi sẽ cùng hưởng ứng phát tâm tu thiền tinh tấn và dứt khoát hơn, cho khỏi hoang phí những tháng ngày còn lại của cuộc đời này, và để đáp đền công ơn Phật, Trời, Thầy, bạn.

Sum họp sống chung, quý biết bao
Thương nhớ, nhớ thương, tự thuở nào
Kỷ niệm khó quên, duyên đời đạo
Ảnh hưởng từ nay, mãi về sau
Thực hành chất phác, không luận lý
Hòa đồng cởi mở, mới về mau.

Mỹ Kim
Tháng 7 năm 2002



Tống Biệt Hành

Ánh nắng hoàng hôn tỏa sáng ngời,
Đưa chân làn sóng bạc ra khơi,
Hải âu phi xứ vài ba cánh,
Phiêu bạt về đâu ở cuối trời.
Ngày tạ từ đêm, xuân tiễn đông,
Cánh bèo giã biệt ao, về sông,
Vân du sóng nước trường giang lớn,
Hội nhập vào trong biển đại đồng.
Nắng đốt sông hồ, hơi nước đi,
Lên cao ngừng lại, lệ tràn mi,
Nước mắt thương yêu thành pháp thủy,
Tống biệt mà như không phân ly
Cộng đồng Tiên Phật là Vô Vi,
Đứng ngoài mê chấp, đại từ bi,
Tình thương soi tỏ vào ba cõi,
Mới chính là đi như không đi.

Phạm Hữu Bằng
(Phạm Văn Khanh sưu tầm)

TRƯỜNG KHÔNG

Tôi là sĩ tử trường không
Trường này dạy học mà không tính tiền
Dạy người hung dữ thành hiền
Dạy người sống lối hồn nhiên tại trần
Với ai cũng kể tình thân
Chẳng còn xa cách mà gần gũi nhau
Giúp nhau khi ốm khi đau
Giúp nhau rèn luyện dồi trau tánh tình
Tự minh tự sữa lấy mình
Đêm ngày thanh tịnh hành trình dài lâu
Dạy trò chú trọng một câu
Nam Mô ý niệm đỉnh đầu thoát ra
Dạy mình ăn ở thật thà
Không thù không hận mới là trò ngoan
Luôn luôn tự tiến tự tu
Đấu tranh giành giựt mờ lu tâm hồn
Hy sinh tha thứ bài khôn
Ai hơn cũng được ác ôn chẳng làm
Lợi danh chẳng muốn chẳng ham
Nhẫn hòa vui chịu không tham sang giàu
Quán thông động loạn dồi trau
Trau dồi lọc mãi thì mau nhẹ hồn
Ngày đêm lo học chữ không
Không cần ngoại viện muốn mong giúp mình
Sống đời đạm bạc thong dong
Luôn luôn quay lại tìm trong tâm mình
Ý hay ý đẹp ý xinh
Thì nên bồi đắp tận tình nâng lên
Còn như ý xấu thì quên
Dứt đi bỏ hẳn cho nên trò hiền
Trường này bản hiệu VĨ KIÊN
Hằng năm mở hội tự nhiên mà thành
Sĩ tử ai tịnh ai thanh
Ai hành không đúng tự hành tâm thân
Còn ai thanh nhẹ tiến nhanh
Từ bi phát triển điển thanh dồi dào
Mẹ Cha ban thưởng hồng đào
Mà Thầy cũng vậy xiết bao vui mừng

Dallas 03-15-02
Kính bái,

Nguyễn Đình Trí



Đổi Thay Kiếp Người

Vào năm tôi ba mươi mốt tuổi, chồng tôi ba mươi ba, cái năm mà người đời thường nói 31 bước qua, 33 bước lại một năm quá nhiều đau khổ diễn ra trong cuộc đời tôi kể từ khi tôi bước vào đời sống xã hội này.

Thời gian ấy chồng tôi là một quân nhân văn phòng ở chi khu (T.O.). Anh ấy đã qua một thời gian tác chiến, bị thương vừa hồi phục; sau gần ba tháng ở bệnh viện, chịu bao khó khăn vật lộn với tử thần. Tưởng được yên, không mai một đơn vị của chi khu mất người chỉ huy, cấp trên ra lệnh cho chồng tôi tạm thế. Vào thời điểm ấy cuộc chiến Việt Nam rất sôi động, hai bên chánh quyền lấn đất, giành dân, cấm cờ. Chồng tôi lại phải lao vào cuộc chiến, sáng dẫn quân đi, chiều trở về chết sống trong gan tất; mỗi cuộc hành quân luôn luôn có sự mất mát thương vong. Nhà của chúng tôi lại rất gần trạm cứu thương và đối mặt với chi khu, nên tin tức của anh ấy tôi có thể biết được phần nào. Hầu như ngày nào cũng có người bị thương tải đến, hằng ngày cảnh chết chốc cứ diễn ra trước mắt tôi, sáng gặp mặt, chiều mất đi, lúc nào tôi cũng sống trong lo âu sợ hãi như ác mộng. Rồi có người đến thế chồng tôi trở về đơn vị củ, tôi như trút đi gánh nặng ngàn cân.
Không lâu một biến cố khác đến. Cha chồng và cha ruột của tôi trước sau vài tháng lần lượt ra đi. Một mất mát lớn đối với chúng tôi, chúng tôi cảm thấy rất đơn côi, lạc lõng như mất đi điểm tựa tinh thần. Tiếp đến chồng tôi được lệnh đổi qua đơn vị khác không tiện cho mẹ con chúng tôi theo, tôi và năm đứa con nhỏ phải về tá túc với mẹ tôi, tháng ngày sống trong lo âu chờ đợi. Xuân đến tiết trời lạnh lẽo, các con còn nhỏ nên dễ nhớm bệnh, một đứa đau có thể lây luôn năm ba đứa, vì nhà đông nên giường ngủ bốn năm người. Tôi ngủ với ba đứa con nhỏ, còn hai đứa lớn ngủ với cậu của chúng.

Năm đó ba đứa con nhỏ đều bệnh, cảm sốt dây dưa. Tôi một mình lo cho đứa này đến đứa kia, nhiều đêm chập chờn mệt mỏi rồi thiếp đi lúc nào không biết. Thuốc thì luôn canh chừng cho con uống mà bệnh các con khi thăng khi giảm không dứt. Một đêm nọ, tôi vừa nằm ngủ mơ màng nghe như có tiếng một người đàn bà ngay đầu giường tôi, tiếng nói oai vệ, nghiêm trang "Mồng một rằm sao con không ăn chay?" Tôi như chạm phải chấn động rất mạnh bật dậy, bò từ giường xuống gạch, quỳ chấp tay xá và nói như cái máy "Dạ con ăn chay" Tôi không biết và không thấy có người hay không, giật mình tỉnh dậy vẫn còn sợ hãi, giấc mơ như thật ấy làm tôi không biết chuyện gì xảy ra. Chợt tôi nhớ lại các con, rờ đầu từng đứa, lạ thay hình như chúng đã toát mồ hôi và bớt nóng đi. Kể từ ngàyhôm đó con tôi bình phục rất nhanh và tôi bắt đầu ăn chay như đã hứa.

Không bao lâu tôi ngộ được ba giấc mơ, mỗi lần thấy đều vào buổi chiều, nhân vật chỉ mình tôi đối cảnh. Giấc mơ thứ nhất: Trời vừa tắt nắng tôi vẫn còn lang thang đi đến một nơi hoang vắng, chợt dừng lại ở một khu đất rộng, trước mặt tôi hiện ra một ông voi to gần bằng căn nhà nhỏ, dáng dóc oai vệ, uy nghi, đang đứng với hai chân trước đưa thẳng lên, vòi quặt lên cao, ngà voi đã bị cưa, đoạn há to mồm rống lên một tiếng rất lớn, vang rền như trời long đất lở. Giật mình tỉnh dậy âm thanh ấy như vẫn còn vang vội trong đầu tôi.
Giấc mơ thứ hai: Cũng vào buổi chiều, cảnh trời thanh tịnh trong sáng, trên một đại lộ tráng nhựa sạch sẽ thẳng tắp, hai bên đồng cỏ xanh mướt, một đàng trâu trắng từ xa đi đến một cách thứ tự từng hàng từng hàng thong thả, không người chăn, không người dắt, rất tự do, nhìn như một bức tranh linh động. Tôi nhìn mê say đến khi đàng trâu mất hút tận chân trời.

Giấc mơ thứ ba: Hoàng hôn buông xuống cảnh vật đìu hiu, tôi như người lữ hành lạc hướng không biết đi về đâu. Tâm trạng rất buồn, đến một chân núi tôi ngồi gục đầu trầm tư, chợt nghe như có tiếng nói rất rõ từ trên cao vọng xuống, tôi cảm giác âm thanh ấy phát ra từ trên đỉnh núi cao: " Thời gian xuống tóc của con đã đến, và nhớ xuống tóc không phải là cạo đầu nghe con!" Tiếng nói lạivang vang trên đầu tôi, bên tai tôi một tràng pháp nói nhiều lắm, tôi chỉ có nghe nhưng không biết, không hiểu gì. Tôi ngồi yên như tượng gỗ và cố

ngẩn mặt lên nhưng không được, chỉ cảm giác một vần ánh sáng rất sáng tỏa ra từ bên trên xuống với một sức mạnh vô biên. Khi tỉnh dậy tôi xúc động quá, quên hết lời dạy đạo, chỉ còn nhớ một câu tôi đã viết lại bên trên.

Kể từ khi ngộ được những giấc mơ này, tâm thức tôi đã chuyển biến, chuyện đời bao sự đổi thay, khổ nhiều vui ít lần lượt tiếp diễn cho đến khi gia đình chúng tôi định cư tại Úc Châu.

Duyên lành tôi gặp Đức Thầy, được Ngài chỉ dạy và thực hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, đời tôi có nhiều thay đổi. Tôi kính yêu đức độ và sự minh triết của Ngài trong tâm, tôi kính Ngài như Thầy như Cha của tôi. Có dịp tôi hỏi Đức Thầy về những giấc mơ trên, Đức Thầy bảo "Đó là thiên cơ" và Đức Thầy dạy tôi " Cửu huyền thất tổ của chị có tu, nên chị phải tu". Đức Thầy chỉ nói có bấy nhiêu thôi cũng đã đủ giúp cho tôi giải tỏa nhiều thắc mắc mà tôi ôm ấp bấy lâu.
Nhờ sự ân độ của Đức Thầy, tôi cố công hành pháp từ đó cho đến nay, cuộc đời đã có nhiều biến chuyển lạ thường như thân xác ốm đau lúc trước nay mạnh khỏe hơn nhiều, bệnh áp huyết cao tôi phải uống thuốc hằng ngày, nay không còn dùng thuốc nữa mà vẫn khỏe, cảm cúm cũng ít hơn, thật là một pháp môn kỳ diệu.

Về tinh thần rất thoải mái, tâm trạng đau buồn mất mát đã tan biến đi nhờ biết Thầy, biết đạo và hành pháp.

Nay tôi có Cha tại thế là Cha Tám tôi đó. Cha Tám đã dạy dỗ tôi đời đạo phân minh không xót một vấn đề gì. Cha Tám chẳng những thương cứu tôi mà còn nhiều lần đã cứu con tôi qua những căn bệnh hiểm nghèo, giúp cho gia đình chúng tôi vượt bao trạng huống lo âu, buồn khổ.

Các bạn ơi! Tôi đã có Cha thật sự rồi! Tôi hạnh phúc quá! Tôi vui mừng quá! Nhớ đến Cha Tám là lòng tôi cảm động vô cùng.

Cha Tám ơi! Con không biết bắt đầu từ đâu và viết gì để nói lên hết tình thương của Cha đối với gia đình chúng con, cũng như đối với nhân loại chúng sinh. Cha đã đem nguồn vui an lành đến cho chúng con. Từ ngày biết Cha, biết Pháp, hành thiền, con cảm thấy thật sự là mình sống một cuộc đời có ý nghĩa, biết Trời biết Phật, biết có sự thương yêu tận độ của Bề Trên.

Tôi đã có tất cả, có Cha tôi đó, chú bác anh chị em tôi đây, cùng khắp, cùng khắp năm châu bốn biển, tới đâu tôi cũng nhận được tình thương, tôi không còn bơ vơ nữa, duyên phước lớn quá, tôi còn mơ ước gì hơn!
Hỡi các bạn đồng đạo của tôi ơi! Bạn có nhận được chăng ? Sự thương yêu nồng ấm của vị Cha già tại thế ? Âm thanh của Cha đã vang vang từng nhà, từng nhà của các con ngoan của Ngài. Bạn có thấy ấm lòng không ? Có thấy từ đóa, từ đóa hoa từ bi Cha Tám đã ban rải cùng khắp thế gian, những đóa hoa đạo, những đóa hoa lưu ly thanh thoát phát ra từ âm thanh trong lành của Cha, như những trận mưa pháp lung linh màu sắc, rưới tươi cây cỏ sanh linh.

Ôi tuyệt vời, vi diệu vô cùng! Con chân thành cảm ơn Cha, Cha Tám của chúng con.

Những gì đã qua trong đời tôi, tôi học được bài học vô giá. Mỗi người mang một biệt nghiệp, một duyên phước, tùy theo nhân quả. Có một sự an bài chặt chẽ, từ vô hình cho đến hữu hình, hay nói khác đi, đời sống vật chất với đời sống tâm linh, không ra ngoài đạo Trời dẫn tiến chúng ta.

Biết được thế tôi bằng lòng với cuộc sống, dù có lúc gặp những cơn mưa bão, những đợt sóng to sóng nhỏ đến trong đời tôi vẫn không làm cho tôi chao đảo và quá khổ đau như ngày nào. Tôi lại càng cố gắng hành thiền tu sửa nhiều hơn, để không phụ lòng những người đã thương và dìu dắt tôi, chuẩn bị cho tôi những hành trang quí báo, để cho tôi tìm về cội nguồn, nơi đó có biết bao tình thương đang chờ đợi. Tôi vô cùng trân quí và biết ơn tất cả, tất cả những người đã thương tôi và những người tôi thương.

Kính bút,

N.T.P.

DŨNG HÀNH TA ĐI

Biến cố hai tòa nhà chọc trời ở NewYork bị bọn khủng bố phá sập ngày 11 tháng 9 năm 2001 gieo kinh hoàng lên nhân loại trên quả địa cầu xuyên suốt từ Âu sang Á. Nỗi sợ lan truyền nhanh chóng. Sự cuồng nộ mang danh tôn giáo. Mạng sống con người cầm bằng như xác một con thú trôi sông. Thượng Đế bị lợi dụng. Nhân danh Ngài, con người tuyên bố thánh chiến, tái lập sự công bằng đã mất do nền văn minh Âu Tây phát triển. Mục tiêu dàn trải rộng khắp, đánh động cân não con người. Trọng tâm nhắm vào người Mỹ và những gì dính dáng đến Mỹ. Mọi phương tiện giao thông vào Mỹ xem như bị tê liệt. Biết bao chuyến bay phải đình chỉ vì không có khách. Các khách sạn phải sa thải bớt nhân viên. Nhiều chuyến du hành bị hủy bỏ. Thế mà chúng tôi, bạn đạo khắp thế giới đã hân hoan hội tụ chung vui tận hưởng ngày Tết Vô Vi trên đất Mỹ chỉ hơn một tháng sau.

Gặp nhau tay bắt mặt mừng, hỏi han nhau cũng là câu chuyện thời sự nóng hổi nhất. Mỗi người khi đi đều mang theo những lời lo sợ áy náy của bạn bè, thân nhân. Cá nhân tôi khi trả tiền bảo hiểm, tôi đã giỡn cợt cô bán vé: "Máy bay mà bùm một cái, họ đền mạng bao nhiêu, cô?" "Dạ, hai mươi lăm ngàn đô". "Rẻ quá, vậy tôi hổng thèm chết đâu, rẻ quá thêm chút chút có lẻ tôi sẻ nghĩ lại"

Thật ra đây là lúc đi máy bay xem như an toàn nhất. Hành khách có mặt trước ba tiếng để làm thủ tục. Hành lý được khám xét trước khi cho vô máy rà. Dao, kéo, vật nhọn không được mang theo. Cảnh sát Mỹ, Úc cầm súng lăm lăm nơi tay. Vô can như tôi còn thấy sợ huống gì mấy anh khủng bố. Trước kia, ai đến trước được chọn số ghế tùy thích. Bây giờ nhân viên kiểm quan tự ý sắp xếp, xem như đồ hình chỗ ngồi đã được xem xét tỷ mỷ. Như vậy nếu sổ của Thiên Tào lở ghi ai chết trên giường, dầu có muốn gởi tên vào lịch sử chắc cũng khó. Nhưng nói gì thì nói, bởi Đức Thầy đã từng phê Vô Vi là những đứa sừng sỏ có sạn trong đầu, cho nên chúng tôi đâu ngán bị lủng "gáo dừa". Ngồi trên máy bay tôi vừa niệm Phật vừa ngâm thơ.

Nếu một mai có lạc Thiên Đường.
Trì danh Lục Tự tiếp mười phương.
Đường đi nhân thế triền miên khổ.
Hà có sao còn luyến với thương.

Còn nói gì đến hôm ra đi, chẳng những thiên hạ lo máy bay nổ tan xác trên trời mà còn sợ cái chất bột màu trắng mang mầm mống bệnh than đang hoành hành ở Florida, nơi chốn bắt đầu chuyến hải hành của Vô Vi.

Khách sạn Renaissance Orlando là nơi chúng tôi dừng chân, hai ngày trước khi đi và hai ngày sau chuyển tiếp để trở về nguyên quán. Các thang máy của khách sạn trong những ngày đó đã làm việc tối đa. Buổi trưa 26 Đức Thầy đến thăm chúng tôi mang theo cả một vườn bưởi Biên Hòa. Bưởi ăn ngọt ngọt chua chua, nhiều nước thật hạp khẩu vị của người VN. Chủ nhân vườn bưởi có lẻ cũng đã tu hành nhiều kiếp, tích tụ chút đỉnh phước đức nên đã được Đức Thầy chiếu cố như vậy.

Quầy hàng kinh sách Vô Vi mọi năm chỉ dọn ra vào ngày khai mở Đại Hội. Năm nay để tiện việc, BTC đã bày hàng trước tại khách sạn. Mỗi bạn đạo khi đến nhận vé tàu được tặng một áo thung in hình biểu tượng Đại Hội và một CD. Bên cạnh quầy bán quà tặng trao đổi đem từ VN qua, chúng tôi thấy có cả băng video, CD Thiền Ca Duyên Lành, Anh và Tôi. Các bạn có thể

chọn mua tùy thích. Món quà được gói ghém giấy hoa cẩn thận, sẽ trao đổi trong buổi mừng Sinh Nhật Đức Thầy.

Buổi sáng 27, bến cảng Port Canaveral rực rỡ nắng. Mây trắng lãng đãng trôi, bầu trời trong xanh. Mười hai chiếc bus lớn đưa bạn đạo đến, đổ vào một nhà lồng vĩ đại, tường cao, không gian rộng thoáng. Những cây dừa lịch sự, lã ngọn đón chào. Nhìn đâu cũng thấy tóc đen, du khách ngoại quốc không ít nhưng đã chìm mất trong nhóm Võ Vi. Nhờ đã lãnh vé tàu từ hai ngày trước nên chúng tôi chỉ còn chờ thủ tục lên tàu. Thông thường những giây phút đợi chờ là những giây phút bực mình nhất. Nhưng Võ Vi lại có khác. Bất cứ đi đâu, dẫu ngồi hay đứng, dẫu đợi, dẫu chờ bao nhiêu lâu cũng chỉ là dịp cho chúng tôi thêm được những giây phút hàn huyên tâm sự. Nói nói, cười cười. Nói hoài vẫn không hết chuyện để nói. Cười hoài vẫn không nghe mỏi miệng và cũng mặc tình cho ai đó có "phê" mình vô duyên hay không. Người nào xong rồi, tay xách valy dời qua mấy bước để xếp hàng khác, cũng giơ tay vẫy vẫy báo hiệu "tui đi nghe, chị ở lại đi sau". Sao mà thương quá là thương, yêu quá là yêu. Thương yêu nói sao cho hết. Đấy là con cái của Ông Lương Sĩ Hằng đấy. Đệ tử tu Thiền Võ Vi VN đấy. Thủ tục lên tàu cũng lỉnh kỉnh không thua hải quan của phi trường. Xách tay, phải qua máy rà, còn thêm chú chó ngửi ngửi, hít hít chắc kiếm kẹo cocain.

Cô L.X. bạn đạo người Đức, chẳng những không nói được tiếng Anh, cô lại không phải là người Việt một trăm phần trăm. Đến phiên trình giấy tờ, cô vừa bước lên vừa ngoảnh mặt cầu cứu anh bạn đứng kế, ý nhờ phiên dịch giùm. Anh còn đang ngần ngừ, tôi đẩy anh lên. Anh bước lên hai bước, tự nhiên quay lại thật nhanh, lắc đầu le lưỡi. Hổng phải bạn đạo, bà này người Jamaica. Chúng tôi phá lên cười ngặt ngoẻo, trong khi cô X. lính quýnh níu áo anh ta kéo lại. Làm ơn nói giùm tui đi. Nghe một tràng tiếng Việt như vậy, anh hoảng hồn xin lỗi lia lịa.

Khác với màu xanh thiên thanh của chiếc Royal Carribean năm xưa. Disney Magic lần đầu hạ thủy, với những ống khói đỏ màu rượu chát, cao ngất nổi bật từ xa. Mười một tầng với những ô cửa sổ xếp hàng dọc hai bên hông, chiếc du thuyền sang trọng, lừng lững giữa khoảng không gian trời xanh bát ngát. Kỷ niệm xuôi về miền băng giá Alaska. Đi qua những khung cảnh hùng vĩ của đất trời giao hòa núi non, sông biển. Đức Thầy đã hòa cảm thiên nhiên đặt tên cho Đại Hội là Hùng Vĩ Giao Liên. Giờ đây Đức Thầy sẽ cùng chúng tôi lướt sóng đến những vùng đất ấm quanh năm giống như xứ sở VN thân yêu. Giống như đi máy bay, trước khi con tàu tách bến, du khách được hướng dẫn cách dùng phao cấp cứu.

LỄ KHAI MẠC ĐẠI HỘI DŨNG HÀNH

Đại Hội Võ Vi năm nay tròn 20 chẵn, hai mươi năm vừa đủ cho hành giả ý thức con đường tự đi, tự về. Còn gì đẹp hơn tuổi đôi mươi.

Lễ khai mạc chánh thức bắt đầu sáng 28 tháng 10 năm 2001, lần đầu tiên có hai em thiếu niên cầm hai thượng kỳ rước Đức Thầy từ ngoài vào thẳng hội trường. Hình ảnh thật trang trọng và uy nghi. Nhà hát Walt Disney Theatre với 900 chỗ ngồi rộng rãi đổ dọc theo từng bậc tam cấp chút xuống giúp tầm nhìn của bạn đạo không bị vướng khuất. Sân khấu lớn với tấm màn nhung đỏ thắm làm nổi bật hai lá cờ màu xanh, một tấm huy hiệu Đại Hội màu trắng treo lửng sau lưng bàn Đức Thầy. Phía bên trái trên cao là một màn ảnh chiếu phim. Bên mặt có thêm một cái bàn chưng hoa và trái cây.

Đầu tiên, anh Nguyễn Hữu Lâm, người điều khiển chương trình mời Ban Tổ Chức lên báo cáo những việc làm liên quan đến ĐH. BTC gồm có các vị: anh Lý Vĩnh, anh Trần Bỉnh Kiệt, anh Phan Cao Thăng, anh Dominique và anh Alain. Vị nữ duy nhất trong ban tổ chức là cô Xuân Mai đã đại diện ngỏ lời. Mở đầu cô cho biết: "Sau 18 tháng chuẩn bị, Đại Hội Dũng Hành thành công ngày hôm nay với sự hiện diện của 500 bạn đạo đến từ Mỹ và Canada. 100 người từ Âu Châu gồm có Đan Mạch, Hòa Lan, Bỉ, Đức, Pháp, Monaco, Thụy Sĩ, Lục Xâm Bảo. Phần Úc Châu, 55 người kể luôn Á Châu, Hồng Kông có hai bạn". Năm nay niềm vui lớn nhất là có hai bạn đạo từ VN. Ngoài sự hiện diện của 3

Châu lớn của thế giới, du thuyền còn có nhân viên của 56 quốc gia phục vụ. Chuyến du hành tập hợp nhiều sắc dân, đa dạng từ màu da, ngôn ngữ xuất phát từ khắp nơi trên quả địa cầu. Một sự tập hợp theo tôi chưa có một tổ chức nào của thế giới hiện nay có thể thực hiện. Ngay như Hội Nghị Thượng Đỉnh các Lãnh Đạo của Khối Tự Do vẫn chỉ hơn 200 người gồm lèo tèo gần chục quốc gia.

Trong phần huấn từ Đức Thầy đã nhấn mạnh như sau: "Được sự phát tâm của các giới hội tụ hình thành Tết Vô Vi, chúng ta thật sự chung hưởng hòa bình bất chấp khó khăn đồn đãi. Chúng ta đã căn cứ trên hai chữ Dũng Hành mà tới đoàn tụ vui Xuân Vô Vi. Niềm tin dứt khoát, do các bạn dứt khoát vui trong thanh tịnh và dũng hành trong đường lối sắp xếp của Thượng Đế. Các vị thiêng liêng cộng tác với chúng ta trong giờ phút này. Tôi rất vui tuyên bố khai mạc Đại Hội. Chúng ta sẽ tận hưởng những gì đã sắp xếp từ trước".

Tiếp theo là phần tâm tình của bạn đạo với Đức Thầy sau một năm xa cách. Các bạn đạo có dịp lên bài tỏ nổi niềm cảm xúc của mình sau khi gặp lại Thầy lại bạn. Đặc biệt Đội hội năm nay có sự hiện diện của bác Nguyễn Xuân Liêm người đã có công giới thiệu và ấn tống đầu tiên quyển kinh A Di Đà của Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu. Bác thật lịch sự, nhún nhường, cung cách tao nhã cám ơn Đức Thầy đã cho phép Bác được dự ĐH. Cám ơn bạn đạo đã giúp phương tiện cho Bác. Cám ơn BTC đã mời Bác lên sân khấu để thỏ thẻ vài lời. Bác xin được ngắn gọn: "Vì về đạo pháp, về chân lý đã được Đức Ông Tư, Đức Thầy nói nhiều rồi, nói đi nói lại đã mấy chục năm rồi, thành ra các bạn chắc cũng đắc được, thu thập được không ít thì nhiều. Còn tui năm nay đã 80 tuổi, kể như Đời thì lớn tuổi, Đạo thì không có tuổi nào hết". Vì vậy Bác tự nhận mình là một đứa con nít, nhỏ nhen nhất của Đại Hội nhưng Bác xem các bạn như anh em ruột thịt của mình. Bác cho biết: "Ngày xưa tui đi tầm đạo gian nan khổ cực lắm, tui học lòng vòng trong lý thuyết, một ngày kia duyên may tui gặp được Ông Tư, Ông Tám tui mới hiểu được Pháp Lý Vô Vi là gì. Tui hành và tui đạt được chút ít công quả, chút ít kết quả. Hôm nay đã 80 tuổi rồi tui mới dám nói đã đạt được chút ít công quả. Biết được con đường thẳng tiến đi đến mục tiêu cuối cùng. Hồi xưa trong đời tui học với Ông Thagor, Ổng dạy tui mấy lời rất hay.

CẦU NGUYỆN ĐẤNG TOÀN NĂNG TOÀN GIÁC.

Đánh tan lòng vị kỷ đê hèn.
Xin lòng được tự nhiên.
Khi vui, vui thoảng.
Khi buồn, buồn qua.
Cầu cho đặng tài ba lỗi lạc.
Mà đem thân gánh vác việc Đời
Lòng ta ví với lòng Trời.
Gần Trời thì cao thượng.
Xa Đời thì nhỏ nhen.

Cuộc đời này là giả tạm, là hư ảo. Nếu ta coi trọng thì nó quan trọng nhưng nếu ta xem nhẹ thì nó nhẹ. Mà thật sự Đời là nhỏ nhen. Nếu ta mê Đời thì không về cõi Đạo được. Vì vậy Đấng Bề Trên có dạy chúng ta như thế này:

Quỳnh lương một giấc cuộc đời in.
Có ý có ngu mới xét mình.
Danh lợi lớn là giành với giựt.

Phú quý cao phải mượn và xin.
Trăm năm lẩn quẩn đường nhơn nghĩa.
Một kiếp đeo mang món nợ tình.
Biết số biết cam tu với Phật.
Đường tu giải thoát lại im lìm.

Mặc dù Bác đã nói là chỉ xin ngắn gọn vài lời nhưng nguồn thơ minh triết của Bác không dừng được. Bác lại cống hiến Đại Hội những câu thơ xuất khẩu như sau:

"Đại Hội Dũng Hành Tân Tỵ Niên.
Disney Magic hội chung thuyền.
Vô Vi ân độ ban thanh điển.

Pháp Lý vận hành khí hạo nhiên.
Tử Sĩ minh tâm quy thiện đạt.
Thiền gia kiến tánh hội đồng nguyên.
Chơn linh phấn khởi qua bờ giác.
Dự hội bàn đào cõi Phật tiên."

(vì máy thâu nghe không rỏ, kính xin thứ lỗi nếu có sai sót).

Đức Thầy đã cho Bác những lời minh luận: "Là người tâm đạo, từ lúc làm việc với chánh phủ thương yêu tất cả những người chịu tu. Người cùi cũng đến thăm, khổ cách mấy cũng đến nơi chứ không phải coi ta đây là cao hơn người khác, không bao giờ có hành động đó. Tuy phục vụ với chánh quyền nhưng tâm lúc nào cũng ở Đạo, lúc nào cũng hướng về bạn đạo xây dựng cho chung. Thành ra rất quý. Ngày hôm nay Ngài đã được 80 tuổi mà vẫn khỏe mạnh, ơn trên ban chiếu không ít, xây dựng và giúp đỡ cho Ngài. Chúng ta rất hãnh diện có một người bạn tốt đã nói ra những lời chơn thật để xây dựng cho chung. Thành thật cám ơn Ông Nguyễn Xuân Liêm."

Tiếp theo là thơ của bạn đạo Việt Nam hướng về Đại hội đã được Đức Thầy minh luận: "Những người đó ở VN rất thành tâm tu tiến và lắng nghe từ ly từ tí, thực hành đúng đắn mới có những bài thơ trong lành nhắc nhở những người kế tiếp. Thành thật cám ơn TĐ VN đã đóng góp."

Anh Lý Vĩnh tiếp lời MC Nguyễn Hữu Lâm, giới thiệu một người thật đặc biệt, rất đặc biệt. Anh L.V. nhấn mạnh hơn ba lần chữ "rất đặc biệt". mà quý hóa thật đó chính là Bác Bảy anh ruột của Đức Thầy, duyên lành được Bề Trên ân độ, Bác Bảy đã hiện diện vui Xuân cùng người em thân yêu cũng là người đang dìu dắt tâm linh cho Bác.

Trước khi Bác Bảy ngỏ lời, anh L.V. đã kể lại câu chuyện Bác Bảy đi bán vé thiền ca ngoài phố Tàu Florida. Các bạn với sức thanh niên đã dẫn Bác Bảy đi bán vé suốt buổi, không nhớ gì đến ăn uống. Các bạn không nệ công đã ghé từng cái quán ăn, từng cái shop thực phẩm cho đến cái tiệm làm đẹp của các bà. Dĩ nhiên là chuốt lọc hết những ngôn từ tốt đẹp để quảng cáo nhưng khác với những hãng quảng cáo nổi tiếng. Các bạn đã ân cần giới thiệu một món hàng quý báu, thế gian không thể định giá nhưng con người hiện nay vẫn chưa ý thức được. Theo anh L.V., thiền ca đã được Đức Thầy gửi gắm chân lý đến với nhân sinh, ước nguyện cứu độ con người khỏi bể đời gian khổ. Bác Bảy cám ơn Bề Trên đã gia hộ cho Bác có cơ duyên đến dự ĐH Dũng Hành, gặp được người em đã xa cách 23 năm. Bác đã cương quyết đi dự ĐH dù có rất nhiều lời khuyên đừng nên đi. Bác cũng không quên cám ơn Bà Francis, người đã bảo lãnh Bác du lịch Hoa Kỳ. Bác tự hứa sẽ tu hành tinh tấn hầu đạt được sự quân bình của tâm thức.

Đức Thầy chỉ nói được mấy lời: "Trời Phật đã phân định xa cách...", rồi thì nghẹn ngào, phải đến một lúc sau Đức Thầy mới tiếp. "Đã bao nhiêu năm nay huynh đệ được tái hồi thật cảm động. Giữa cuộc sống của đôi bên đều khắc khe, một người tầm đạo đơn độc dám xung phong đi khắp thế giới tiếp xúc với mọi người, còn một người kham khổ trong một chỗ đen tối, vẫn nhịn nhục và lắng nghe hành trình tu tiến của người anh không lo lắng, thấy từ nhỏ tới lớn nó có làm cái chuyện gì quan trọng đâu mà giờ dám đi khắp thế giới truyền bá đạo pháp. Chuyện bất ngờ trong gia đình nhưng mà ngày nay hội tụ chính các bạn đạo đã chứng minh rỏ tui đã tiến được một bước nhỏ trong cuộc đời mà mọi người cùng tu cùng tiến sẽ đóng góp càng ngày càng lớn rộng hơn. Khắp thế giới sẽ biết tới Vô Vi, tới Ông Tư Đỗ Thuần Hậu, tới Trời Phật, đứng ra thực hành đạt được quân bình để gánh vác cho những người kế tiếp ở tương lai. Thành thật cám ơn các bạn."

Hội trường im phăng phắc, con muỗi hay con ruồi nếu có chắc cũng chẳng dám bay. Buổi sáng ngày thứ nhất Đại Hội trôi qua nhanh chóng. Vì là con tàu mang tên Disney nên cảnh trí trang hoàng đã chỉ chú trọng cho các em bé. Khác hoàn toàn với chiếc du thuyền Royal Carribean năm xưa. Du khách hầu hết là đại gia đình, cha mẹ dẫn theo con cái. Sân khấu mỗi đêm chương trình văn nghệ phần lớn phục vụ các em. Sau đó còn có tiệc bánh ngọt là món mà các em thích nhất. Trên tường phòng ăn lại có các màn ảnh nhỏ, chiếu các phim truyện thần tiên. Các em được dành hẳn một hồ bơi lớn, rộng rãi.

Bạn đạo Vô Vi dùng phòng ăn ở tầng 3 và 4. Thêm một phòng ăn buffet trên tầng 9, ăn sáng chung với du khách. Thực đơn bao gồm cả chay và mặn, bạn đạo được đi chợ tùy thích. Mỗi buổi sáng từ 7 giờ đã thấy bạn đạo xếp hàng trước cửa phòng ăn chờ lấy mâm. Đông quá, cái hàng cứ dài, dài ra như con rắn thần, mật khúc đuôi này nó mọc thêm khúc đuôi khác. Vừa xếp hàng vừa nói dóc. Thôi thì đủ thứ chuyện: "Tối hôm qua chị ngủ được hôn, ủa anh đi kỳ này hổng có dẫn chỉ đi hả. Có chớ bả lo đi chơi với mấy người bạn bỏ tui một mình. Nghe nói hai bác ban đầu sợ máy bay rớt định bỏ vé phải hôn. Bây giờ bác còn sợ hôn? Chị chừng nào về. Kỳ này có đi chơi hôn. Úc Châu kỳ này đi đông hôn. Anh ở đâu mà tui thấy quen quen. Quen chứ lạ gì mình con một Cha mà, đệ tử một Thầy nữa làm sao mà lạ được. Mấy ông cạo đầu sao nhìn giống hệt nhau, tui cứ lộn ông này với ông kia hoài. Nhất là Bác Trí Hoa Kỳ với Bác Trân Úc Đại Lợi, sao mà cứ lộn hoài. Tui chỉ chị cách phân biệt hai "thiền sư" này nha. Ông nào tay xách cái máy quay phim, tới đâu quay tới đó y như phóng viên chiến trường, đó là Bác Úc đấy. Còn Ông nào bốn mắt và lỗ tai có dán một cục cao su là Bác Trí thi sĩ nhà ta". Tiếng cười, tiếng nói giòn dã hợp với quần áo bảnh bao, khung cảnh thiệt giống chợ Tết ở VN.

Buổi chiều chúng tôi chia nhóm để tu học. Có tất cả 14 nhóm. Bạn đạo người Việt từ nhóm 1 đến nhóm 12. Hai nhóm còn lại nói tiếng Anh và tiếng Pháp. Chương trình tu học năm nay vẫn được anh Huỳnh Minh Bảo ở Pháp điều khiển. Vì thời gian không đủ nên năm nay chỉ có các trưởng nhóm được mời lên sân khấu, trình bày quan điểm của nhóm mình. Đề tài "Thực Hành và Đóng Góp" của Đức Thầy ban cho. Thực hành như thế nào để được gọi là thực hành đàng hoàng, thực hành đúng đắn, thực hành thật xứng đáng là đệ tử Vô Vi. Sau thực hành thì đến đóng góp. Thế nào mới là đóng góp có ý nghĩa. Đóng góp cho ai? Cho Đạo hay cho Đời? Đóng góp nào mới thật sự chân chính? Anh Bảo đã hướng dẫn, đã gợi ý thật chính xác cho chúng tôi trong một buổi họp riêng, giúp chúng tôi có thể đúc kết, tổng hợp các ý kiến trình bày cho buổi sáng ngày hôm sau. Thật cám ơn anh Bảo. Đang lúc chúng tôi thảo luận Đức Thầy có ghé đến thăm. Có anh Liêm camera của ĐH, vai vác cái máy quay thật to đi theo Đức Thầy, quay hết các nhóm tu học. Các bạn không dự ĐH nhớ đón xem băng video, đầy đủ hình ảnh sinh hoạt, thật đáng đưa vào lịch sử Vô Vi.

Nghĩ đến những điều tốt đẹp này, tôi lại phải thốt lời cám ơn Ban Tổ Chức. Làm việc Đạo không ai quản công, tiếc của. Quan trọng là Thầy vui, bạn đạo vui. Nhưng con người đâu ai tài giỏi tuyệt đối hay hoàn hảo trăm phần. Chúng ta là người tu nên chung hưởng từ cái hay đến cái dở. Cái hay cho ta bài học đã đành. Cái dở còn giúp ta mở được lượng từ bi. Bởi vì Đức Thầy trong quá khứ đã từng thương yêu tha thứ kẻ gạt gẫm tiền bạc của Đức Thầy. Bài học này dạy cho ta cách hóa giải những chuyện nghịch lòng trái ý, thật đáng suy gẫm.

Hội trường rộng mênh mông như vậy cũng chỉ đủ chia cho 9 nhóm, 3 nhóm còn lại họp ở tầng 2. Tan giờ sinh hoạt buổi trưa xong, chúng tôi có khoảng 1 tiếng tự do để làm những việc cần làm. Thí dụ như đi tắm hồ, đánh ping pong, đem quần áo đi giặt hoặc sửa soạn y phục chỉnh tề cho buổi sinh hoạt ngày mai. Ban đêm mới họp nhau quanh những chiếc bàn trên tầng 9 tiếp tục tâm tình. Nói đủ thứ từ chuyện Đạo đến chuyện Đời, cứ tự nhiên tuôn ra. Đề tài không ai có thể đoán trước được. Cứ như vậy đêm nào chúng tôi cũng gặp mặt vui vẻ cho đến chí giờ thiền. Tan ra mạnh ai nấy chạy về phòng, ôm cái gối, xách thêm cái mền đến nhà hát để chung thiền. Âm thanh của Đức Thầy có tác động thần kỳ vào tâm trí như tiếng vang của các vị Thánh Thần Tiên Phật từ một cõi trời huyền bí xa xăm. Thật khó mà diễn tả cho ai đó hiểu được nếu họ không hành thiền. Năm nay còn có thêm tiếng ngâm thơ dìu dặt du dương của cô Lệ Ba. Một ngày xem như đã qua. Thời gian nhanh đến không kịp hối tiếc. Một ngày mới bắt đầu. Lại có chuyện mới để chung vui.

TU HỌC : THỰC HÀNH VÀ ĐÓNG GÓP

Ngày thứ hai Đức Thầy khai mạc: "Hôm nay là ngày thứ nhì của ĐH, mọi người đã chung vui, qua một ngày vui nhộn. Hôm nay chúng ta lại tiếp tục xây dựng về tâm linh,học hỏi và điều

chỉnh lại những cái gì sơ sót đã qua. Ngày hôm nay chúng ta có cơ hội chấn chỉnh lại tất cả mọi việc, có kỷ cương rõ rệt. Có nhiều người muốn đóng góp cũng đem ra kỷ cương để cống hiến cho Thiền Đường khi thiền, khi ăn, khi nói chuyện đâu đó có trật tự. Biết theo đường lối phát triển tâm linh chớ không còn nói càng nói bướng nữa. Tôi mong rằng tất cả mọi người sẽ phát tâm đóng góp xây dựng chung đường lối ở tương lai. Cần thực hành Đời Đạo Song Tu rõ rệt. Hôm nay tui cũng sẵn sàng đóng góp tất cả những gì các bạn thắc mắc. Cứ đặt câu hỏi nơi tui, tui sẽ tận tâm phục vụ theo khả năng sẵn có của chính tui. Cám ơn sự hiện diện của các bạn."

Tiếp theo lời của Đức Thầy, anh Lâm đã mời các trưởng nhóm lên sân khấu. Các bạn lần lượt tự giới thiệu tên tuổi, Thiền Đường nơi mình cư ngụ.

Đầu tiên anh Bảo cho biết đã nhận nhiệm vụ phối hợp các trưởng nhóm trình lên Đức Thầy kết quả tu học của ngày hôm qua. Tiếp nối với ĐH Tiệp Khắc năm ngoái, BTC chia nhóm tu học với mục đích để các bạn đạo được dịp phát biểu ý kiến, đóng góp xây dựng cho chung. Các bạn mặc dù không được lên sân khấu nhưng đã cùng nhau thảo luận trao đổi ý kiến ngày hôm qua. Nhiều ý kiến khác nhau, nhiều suy tư không giống nhau của các bạn ở nhiều nơi trên thế giới nhưng rốt cuộc cũng đem đến được những điều tốt cho chung. Anh nhắc lại ở khóa sống chung Thonon, Đức Thầy đã chọn đề tài "Làm sao xây dựng trật tự cho Vô Vi". Giờ đây Đức Thầy lại cho đề tài "Thực Hành và Đóng Góp", rất thiết thực và hữu dụng cho cộng đồng Vô Vi trong thời gian hiện tại. Trước khi đi sâu vào chi tiết, anh Bảo đã mời các bạn nói sơ qua về không khí thảo luận của nhóm. Có chung một câu trả lời là không khí rất vui, học hỏi được nhiều kinh nghiệm hành pháp và thời gian đã không đủ để thảo luận. Giống nhau ở chỗ nhóm nào cũng có một số ngồi im nhắm mắt niệm Phật, hoặc hưởng điển hoặc thực thi lời Đức Thầy đã dạy "Câm mồm lo tu".

Đến phần phát biểu về hai chữ "Thực Hành". Anh Bảo đã hướng dẫn các bạn với 3 điểm chánh, thực hành cái gì, thực hành như thế nào cho đúng và thực hành để làm gì? Thực hành cái gì? Vì các bạn đã đồng nhất những điểm chánh thực hành, nên tôi mạn phép không ghi lại tiểu tiết. Nếu muốn xin các bạn đón xem băng video.

Các trưởng nhóm lần lượt trình bày ý kiến của mình đả thảo luận cho Đại Hội và cuối cùng là sự minh luận của Đức Thầy: "Qua sự tường trình của các bạn ở khắp nơi trên thế giới, đúc kết lại hướng đi của chúng ta là tự giải, tự tiến Về Không, thế giới mới có Đại Đồng. Ngày hôm nay chúng ta đã là một số người nhỏ lại xây dựng được một mầm mống tốt cho mọi người tự thức giá trị Về Không là vô cùng sẽ không bị gián đoạn nữa. Tôi rất vui, nghe qua những lời của các vị đại diện tường trình và phân tách rõ rệt những gì đã và đang thực hành. Kết hợp tương lai chúng ta sẽ có một nhóm Vô Vi tốt trên mặt đất này. Cám ơn các bạn. Cám ơn Đức Đỗ Thuần Hậu đã gieo rắc Pháp Quý cho tất cả chúng sanh tại thế. Cám ơn rất nhiều."

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THÔNG TIN VÔ VI.

Buổi chiều lúc 3 giờ, anh Kiệt đã thay mặt VoViLed Multimedia Production giới thiệu một chương trình phát hình mẫu dài 20 phút, chủ đích giới thiệu sự ích lợi của Pháp Thiền Vô Vi. Giới thiệu Đức Thầy và cảm nghĩ của hành giả Vô Vi. Vì không đủ thời gian chuẩn bị nên Multimedia đã không thể tham khảo ý kiến của toàn thể bạn đạo năm châu. Chỉ với một số nhỏ bạn đạo Âu Châu có mặt trong cuốn phim. Trong tương lai nếu được Đức Thầy cho phép, Multimedia sẽ tham khảo ý kiến sâu rộng hơn. Lồng vào cuốn phim này, sẽ có giới thiệu thêm những hoạt động như các việc làm từ thiện, Đại Hội VV, các khóa Sống Chung và Thiền Ca.

Cảnh chiếu một buổi thiền chung của bạn đạo Pháp Quốc tại Thiền Đường Thiện Minh Paris. Phim rỏ, âm thanh nổi, màu sắc đậm đà. Khán giả và Đức Thầy đã im lặng thưởng thức một cách sung sướng. Tôi thật không ngờ Vô Vi ngày nay đã có thể ra mắt công chúng với một hình thức tốt đẹp như vậy.

Đức Thầy minh luận về chương trình phát hình như sau: "Ngày hôm nay có một số chuyên

viên hợp tác và xây dựng cho chung. Đây là cơ hội đóng góp của mọi người sẽ phổ biến phương pháp này. Như lời Đức Ông Tư đã nói năm 2000 cả thế giới sẽ biết tới Vô Vi, dùng phương tiện khoa học tối tân như Multimedia này để truyền bá mới kịp thời. Tôi càng ngày càng lớn tuổi không thể đi tới nhiều chỗ được, phải dùng những phương tiện sẵn có để truyền bá cho tất cả mọi người ở tương lai. Đây cũng là dành riêng cơ hội cho tất cả bạn đạo để đóng góp xây dựng đại sự chung. Thành thật cám ơn các bạn."

Cùng chung đường lối phổ biến, anh Toàn Hội Trưởng Hội AHVVHK thông báo đến Đức Thầy và tất cả bạn đạo, Hội đã thực hiện phát thanh được 6 kỳ trên đài Văn Nghệ Truyền Thanh của Nam Cali. Lần phát thanh đầu tiên là ngày 23 tháng 9 vào lúc 5giờ 30 chiều đến 6 giờ trên băng tần 1840 AM. Miền Nam Cali có khoảng 500 ngàn người Việt gồm có nhiều tôn giáo như Cao Đài, Hòa Hảo, Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo, Tin Lành. Có cả Pháp Thiền của Sư Cô Thanh Hải vv... Các tôn giáo này đã có chương trình phát thanh từ lâu. Riêng Vô Vi chỉ mới bắt đầu đến với công chúng thời gian gần đây. Như lời Đức Thầy vừa nói, Vô Vi năm 2000 sẽ phổ biến rộng rãi đến khắp mọi nơi, mọi giới. Từ trước đến nay Vô Vi chỉ được biết qua truyền khẩu. Năm 2001 Vô Vi sẽ được biết qua truyền thanh và sẽ đến truyền hình. Diễn tiến này là một hãnh diện không chỉ cho riêng anh mà còn cho cả Cộng Đồng Vô Vi Thế Giới. Với sự giúp đỡ về tâm linh của Bề Trên, của Đức Ông Tư và Đức Thầy. Anh tin tưởng mọi chuyện sẽ diễn tiến tốt đẹp. Bắt đầu là Nam Cali, rồi sẽ đến các địa phương khác.

Đức Thầy minh luận : "Ngày hôm nay càng ngày càng rõ rệt trong tự nhiên và hồn nhiên, những người đã thực hành và cống hiến xây dựng thành cái đài phát thanh truyền bá đường lối rõ rệt cho mọi người tự thức. Đó là thực sự duyên lành đã đến với quần sanh. Anh Đoàn Ngọc Toàn cũng không dễ bị dụ, không dễ bị phỉnh. Một người có học, một người trí thức, biết được cái nào phải, cái nào trái không dễ gì phỉnh dụ người. Ngày hôm nay tự động đứng ra lập đài phát thanh để đem tiếng nói của tôi truyền bá cho mọi người cộng hưởng tại Nam Cali. Tôi thấy đây là một dịp may cho mọi người được nghe qua và hiểu được, và cũng là một dịp may cho cộng đồng Vô Vi được phát triển ở tương lai. Thành thật cám ơn anh Đoàn Ngọc Toàn."

Tiếp theo, anh Kiệt Hội Ái Hữu Vô Vi Tây Úc trình bày về Đặc San Vô Vi. Trước khi mở lời anh Kiệt đã mời chị Khưu thị Phẩm, Hội Trưởng Hội Từ Thiện Úc Châu lên diễn đàn. Anh và chị Phẩm nhận lời giao phó của Đức Thầy để hoàn thành ĐSVV, nên đã vô cùng đội ơn Đức Thầy. Anh Chị luôn luôn tâm nguyện cố gắng tuân theo 7 điều của Đức Thầy đề ra, để làm vui Đức Thầy và các bạn. Anh cho biết ĐS đã ra đời trong một tình huống tương đối khó khăn nhưng nhờ vào sự ban chiếu của Đức thầy và sự hỗ trợ của bạn đạo thế giới, hôm nay ĐS đã có được hai số, số 8 và số 9. Trong tình hình khó khăn của nước Mỹ, bạn đạo Úc Châu đã không quản nặng nhọc khi đi đã mang theo 600 quyển ĐS đến ĐH, trao tận tay bạn đạo. Anh vô cùng cám ơn và xin nêu tên những bạn đạo đã đóng góp công sức. Sau hết anh xin các bạn tha thứ nếu ĐS đã không đáp ứng được đầy đủ. Trong tinh thần học hỏi lẫn nhau, anh kêu gọi các bạn đóng góp bài vở để ĐS càng ngày càng phong phú hơn. Anh gửi lời cám ơn Đức Thầy, cám ơn tất cả bạn đạo đã ủng hộ. Anh hứa sẽ hoàn thành nhiệm vụ tốt đẹp hơn và cũng mong quyển ĐS nhỏ bé sẽ là món quà mọn gửi đến các bạn trong năm 2001.

Đức Thầy minh luận: "Chứng minh cho mọi người thấy, Perth là một góc xa mà không ai biết, nói đến Perth ở đây ít người biết lắm. Vỏn vẹn có mấy người phát tâm làm việc và xây dựng cuốn ĐS đầy đủ và hình ảnh rất rõ rệt để phục vụ bạn đạo. Đó là một niềm tin rất quý của bạn đạo ở Perth đã đồng tâm hiệp lực xây dựng và cống hiến cho chung. Thành thật cám ơn anh Trần Bỉnh Kiệt."

Phần tin tức Vô Vi trong năm vừa qua đến đây chấm dứt. Chương trình tu học xin tiếp nối phần hai về đề tài "Đóng Góp". Trước nhất các anh chị trình bày đề mục "Đóng Góp Cái Gì?" Đề tài đả được thảo luận sôi nổi, rộng rãi với sự chứng kiến và minh luận của Đức Thầy. Thời gian thì có hạn mà bạn đạo ai cũng xuất khẩu bất tận ngôn, nếu có kéo chắc không biết phải đến bao giờ. Phần tu học với đề tài "Thực Hành và Đóng Góp" đến đây tạm ngưng - hai ngày Đại

Hội qua nhanh.

Tàu từ lúc tách bến cho đến bây giờ vẫn lênh đênh giữa biển. Trùng dương mênh mông, bến bờ đâu không thấy. Một cõi mờ mịt sóng nước bủa giăng. Cảm nhận con người nhỏ bé, giây phút hiện tại nhìn ra mặt biển hãi hùng chới với. Hai ngày kế tiếp, tàu đã ghé hai đảo St Marteen và St Thomas, du khách tự do tắm biển và rong chơi, thật là thoải mái. Áo quần cũn cỡn, tay chân dang rộng. Với những bước chân chim sáo, chúng tôi đã vui đùa không khác trẻ thơ. Mời các bạn không tham dự ĐH phân hưởng cái cảm giác thần tiên đó với Đức Thầy sau đây: "Qua hai ngày vui chơi trở về, tự nhiên và hồn nhiên như trẻ thơ, các bạn nghĩ sao? trong hai ngày đó, vui hôn?" Bạn đạo: "Vui" (vỗ tay). "Riêng tôi, tôi rất vui và lội được 600 vòng (vỗ tay). Chúng ta có cả tình biển cả, có cả tình người đầy đủ ấm cúng, rất là ấm cúng. Các bạn đã tham gia đầy đủ, dưới biển cũng như trên bờ. Hôm nay chúng ta lại có cơ hội hội tụ lần chót nữa để nhớ lại kỷ niệm một năm chỉ có hai ngày vui nhộn nhất của chúng ta. Những người không có tham dự được Đại Hội Dũng Hành này, thì thấy hôn, tự mất trật tự thôi chứ kỳ thật thời cuộc là chuyện của thời cuộc., mà chúng ta vui khỏe là nhiệm vụ của chúng ta. Cần vui khỏe chứ không cần hòa trong thời cuộc rồi tạo loạn cho chính mình, cái đó không được. Chuyện chung đều có người ta lo, chuyện mình mình phải lo là Sức Khỏe và Tâm Linh. Cho nên qua mấy ngày Đại Hội, tôi thấy các bạn nụ cười đều ướm nở trên môi, mọi người đều vui tươi. Thấy lạ lùng, trên đài truyền hình thì tuyên bố chiến tranh nhưng mà chúng ta thực hành chánh pháp cố gắng đi về trời. Mọi người đều có cái tâm tư riêng biệt thoát phàm. Cho nên chúng ta có thể họp được năm sáu trăm người nhưng mà không mất trật tự. Chúng ta lại được khen, nhóm Vô Vi rất có trật tự, rất đúng giờ. Điều này rất quý cho chúng ta. Năm nay là một năm đã qua. Mong sang năm chúng ta sẽ có một nơi tốt hơn và sẽ vui hơn. Càng ngày càng tiến triển và trật tự càng đầy đủ. Thành thật cám ơn sự tham gia của các bạn."

Sau đó là phần cảm tưởng của các bạn đạo. Nhìn chung chung vẫn là rất vui, rất cám ơn Đức Thầy đã ban cho, đã tận tình tận độ. Và tất cả đều không quên cám ơn Ban Tổ Chức đã với một tình yêu thương Vô Vi, một thái độ phục vụ Vô Vi, phối hợp nhịp nhàng, thể hiện xứng đáng là những hành giả Vô Vi ở thiên niên kỷ mới nầy. Với số lượng 650 bạn đạo tham dự ĐH. Ban Tổ Chức vị chi 1 người đã phải gánh hơn 100 người. Lo từ tờ giấy visa nhập cảnh chí đến bữa ăn cuối trước khi chia tay. Cô Xuân Mai đã nghẹn ngào thông báo có 5 bạn vì sơ ý không xin visa quốc tế mà BTC đã lưu ý rõ ràng trong cẩm nang, để phải quay về. Cô đại diện BTC xin lỗi nếu có điều sơ sót.

Tôi hạnh phúc được dự 4 lần Đại Hội. Từ Thái Lan, Alaska, Tiệp Khắc và bây giờ là Dũng Hành Florida. Cứ mỗi lần như vậy, tôi gần như được trở về tuổi thơ lúc cắp sách đến trường những năm 15, 16. Buông bỏ hết những ràng buộc vướng mắc, những phiền không đâu, xách cái valy lên đường là tiếng cười, là niềm vui đã chực sẵn đợi chờ. Tạ ơn Thượng Đế, tạ ơn Đức Thầy, và cũng không thể nào quên cám ơn những bạn đạo trong BTC đã dấn thân phục vụ cho đại sự chung.

Cảm tưởng của bạn đạo về Đại Hội kết thúc, tiếp theo, BTC dành cho văn nghệ được 45 phút ngắn ngủi. Kể từ ĐH Thanh Tịnh Tiệp Khắc, chương trình sinh hoạt có chiều hướng nặng về tu học, mục đích tạo cơ hội cho bạn đạo có dịp bày tỏ chứng nghiệm tu học của mình với Đức Thầy. ĐH năm nay có nhiều thay đổi, không theo một trật tự cố hữu từ xưa. Không có bài giảng, không có vấn đạo nhưng cứ sau mỗi một phát biểu của bạn đạo đều có lời minh luận của Đức Thầy. Gom hết lại, theo tôi là một bài giảng với nhiều trình độ thiết thực, rõ ràng, chứng minh liền theo lời nói, rất giá trị.

VĂN NGHỆ ĐẠI HỘI

Mở đầu anh Lâm, MC của ĐH giới thiệu người điều khiển chương trình văn nghệ như sau: "Kính thưa Đức Thầy, kính thưa các bạn. Đức Thầy thì càng lúc càng trẻ mà bạn đạo càng ngày càng lớn tuổi. Có những vị về hưu già từ lâu và có những vị vừa mới về hưu non như sáng nay. Như vậy thì quý vị nhận thấy trong vòng 10 năm hay 20 năm nữa, sẽ không còn những ca sĩ, nghệ sĩ

nào để trình diễn cho Thầy xem. Vì vậy BTC quyết định mời một trung tâm tuyển lựa ca sĩ Vô Vi để sửa soạn cho chương trình vài chục năm tới. BTC đã không quản ngại tốn kém, đường xa đã đi tới tận Úc Châu để mời một trung tâm kỹ thuật. Sau đây xin mời chị Giám Đốc Trung Tâm tuyển lựa ca sĩ mầm non và mầm già của Vô Vi. Xin mời chị Giám Đốc La thị Ngọc Sương." Anh Lâm chỉa micro kêu hai ba lần vẫn không thấy chị Giám Đốc cái trung tâm mầm non, mầm già ở đâu. Hóa ra, chị Giám Đốc tên là Lê thị Ngọc Sương mà anh Lâm lại kêu là La thị. Chị đứng sát bên sân khấu chớ đâu nhưng chị không thèm lên tiếng. Thưa các bạn, thật ra đây chỉ là một hội ý trước để giới thiệu cho vui thôi. Anh Lâm tiếp: "...tối ngày em cứ thấy chị hết Lết chỗ này thì La tới chỗ nọ, em mới kêu chị là La thôi đó, không lẻ em kêu chị là Lết thị chứ." Bạn đạo vỗ tay ầm ầm, bầu không khí sôi động hẳn lên với lời giới thiệu đầy dí dỏm của anh Lâm.

Chị Ngọc Sương bắt đầu thế chỗ anh Lâm, điều khiển chương trình văn nghệ năm nay với cái tên vui nhộn là "Trung Tâm Tuyển Lựa Ca Sĩ Vô Vi Bình Dương mầm non cũng như mầm già." Trung Tâm không ngờ bạn đạo lại có nhiều tài năng ấp ủ như nấm rơm non chưa đến ngày ra chợ. Hai mươi phút phù du ngắn ngủi không thấm vào đâu, tiếc qua nhưng tôi không biết phải làm sao, chỉ cố gắng trình diễn qua một vài tiếc mục đành xin lỗi Đức Thầy, xin lỗi bạn đạo dời lại ngày mai trong chương trình văn nghệ mừng Sinh Nhật Đức Thầy.

VĂN NGHỆ MỪNG SINH NHẬT ĐỨC THẦY

Buổi sáng ngày cuối, tức là ngày thứ sáu, chúng tôi được thông báo sẽ lên đảo Castaway Cay của Disney để tắm biển, ăn trưa. Sau đó lúc 2 giờ chúng tôi sẽ tổ chức mừng Sinh Nhật Đức Thầy tại đảo rồi mới quay về. Sáng sớm trời kéo mây đen vần vũ. Coi tivi mới biết có bão đang thổi từ Cu Ba đi ngang qua Florida. Chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để rời tàu. Nhưng mãi đến 10 giờ có thông báo của BTC, tàu không thể ghé đảo vì thời tiết quá xấu. BTC nhất là mấy kịch sĩ Vô Vi, chẳng những không buồn mà còn thở phào nhẹ nhõm. Bàng Vệ Thành ở Bỉ cứ ái ngại, "...mình diễn kịch mà bạn đạo đang ăn họ không coi đâu Dì Sương ơi. Chỉ có nước họ đang ngồi trong hội trường đàng hoàng như vầy nè, họa may họ mới lắng nghe mà mình cũng tập trung được nữa. Em kinh nghiệm lúc Sinh Nhật Thầy ở Philadelphia, ai cũng lo ăn rồi nói chuyện tùm lum, đâu có ai nghe văn nghệ đâu." Tiếp theo câu nói, tên Hành Giả Tôn Ngộ Không Bàng Vệ Thành lắc đầu từ chối. Hắn nhất định ca bài không, không, không, em không thèm, em không thèm tiếp tục nữa, nếu văn nghệ phải diễn trên đảo.

Tôi lại phải vừa năn nỉ, vừa để ý kiếm một tên trừ bị lý lắc khác để thế vai. Nhưng Thành cũng có lý. Bởi vì toàn là tay mơ, làm văn nghệ cốt vui chứ đâu phải dân chuyên nghiệp mà có thể lôi kéo sự chú ý của khán giả. Năm nào cũng vậy, chúng tôi không hề chuẩn bị trước. Văn nghệ toàn là tự phát. Hát thì không có đàn, không có nhạc. Kịch thì không có kịch bản cũng chẳng có đề tài, nói gì tới đạo diễn hay diễn viên. Những người chịu lên sân khấu, nói như anh Vinh thật đúng, "...phải Lỳ mới dám làm văn nghệ Vô Vi." Nhưng với tâm phục vụ, làm cho Đức Thầy và bạn đạo vui. Chúng tôi đã không ngại tiếng khen chê. Chuyện văn nghệ và những bí mật hậu trường còn phải kể dài dài. Bây giờ xin mời quý bạn ở nhà dự buổi lễ Mừng Sinh Nhật Thầy trước. Đúng giờ khai mạc, đoàn lân của anh Thanh Hòa cùng với hai em, con của anh chị Trúc Lâm cầm hai lá cờ Vô Vi rước Đức Thầy từ cửa tiến thẳng vào hội trường. Thầy hồng hào, ánh mắt sáng ngời, bước đi vui vẻ trong tiếng trống múa lân rộn ràng. Ban múa lân mấy hôm rày tập mệt nghỉ trên sân thượng của tầng 12. Chỉ một con lân mà phải cả chục người thay phiên múa. Đức Thầy ngồi ở hàng ghế đầu sát sân khấu. Bạn đạo, 650 người lần lượt đi từ bên mặt qua trái đến lạy Đức Thầy, để nhận một phong bao đỏ trong có 4 câu thơ. Một ban hợp ca mới tinh, vừa thành lập tối hôm trước dưới sự điều khiển của Nhạc Trưởng Ái Tuyết, Monaco, cất tiếng ca bài Mừng Sinh Nhật Thầy của Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ. Mọi người vui như trẻ thơ. Môi nào cũng xinh, má nào

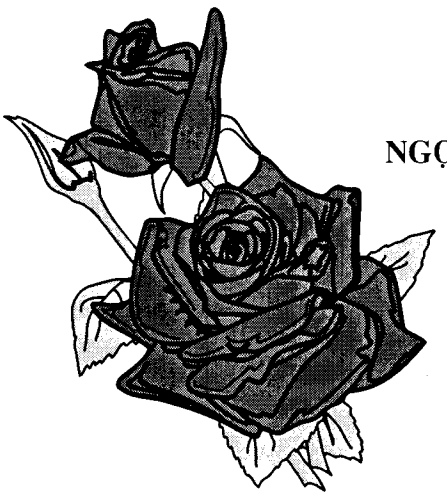
cũng hồng. Bạn đạo bu nghẹt sân khấu. Lớp quay phim, lớp chụp hình. Du thuyền chuẩn bị một cái bánh Sinh Nhật thật to và không biết là mấy thùng rượu. Một núi ly chồng chất trong suốt nhìn xuyên qua những khuôn mặt phục vụ dễ thương, lúc nào cũng điểm sẵn nụ cười. Khung cảnh trang trọng, lịch sự không thua dạ tiệc của những người quyền quý. Bạn đạo trang phục thật đẹp với vòng hoa trên cổ. Rượu champagne sóng sánh vàng. Bánh sinh nhật như một núi kem màu tuyết trắng. Con lân đầu đỏ nhảy nhót không ngừng. Thầy an tịnh trong bộ đồ màu xanh và không gian trong suốt ánh vàng một màu hạnh phúc. Đoàn múa lân lên sân khấu biểu diễn võ thuật. Vụ này tui không biết, chỉ thấy các bạn múa cũng điệu nghệ lắm. Cũng la ứ ứ ự ự, cũng nhảy rầm rầm. Múa tay rồi múa cây, coi cũng đẹp mắt lắm. Bất ngờ có một bé trai, con của cô Ánh Hồng, Cali chỉ mới lên 5 nhưng đâu chịu thua các bác các chú. Em cũng thượng đài, thiệt là dễ thương. Kết thúc màn múa võ, Mai An biểu diễn quay một vòng nhanh như chớp, ngồi xuống xếp bằng, đưa hai tay lên soi hồn. Bạn đạo vỗ tay ào ào.

Thầy nói một vài lời ngắn nhưng máy thu không được vì ồn quá. Trên sân khấu thì các bạn cứ tấn công, càng lúc càng đông. Nhìn xuống dưới thì cái hàng dài 650 người, không biết đến bao giờ mới dứt. Tôi hồi hộp quá sức, không biết cái trung tâm tuyển lựa mầm non mầm già của tôi có được BTC nhớ đến hay không? May quá pháp lực của anh Lý Vĩnh thật là cao cường, nhìn thoáng qua anh bắt trúng mạch của tôi nên đã mời các bạn về lại chỗ ngồi, nhường sân khấu cho văn nghệ.

Chương trình văn nghệ tuy ngắn ngủi nhưng cũng gồm đủ mọi tiết mục, hài kịch, vũ ... do nghệ sĩ Vô Vi sáng tác và trình diễn rất là vui nhộn. Đã nói văn nghệ Vô Vi là văn nghệ không có gì hết. Không có hay cũng không có dở. Căn bản là có cười được hay không? Nếu có tiếng cười xem như đã thành công. Mục đích là vui. Các bạn góp mặt trong chương trình cũng nhắm biết như vậy nhưng theo tôi những tiếng vỗ tay chưa chắc đã là khen. Mà phải là những tiếng cười. Cười những cái quên ngang xương như anh Quang ca bài Mừng Sinh Nhật Thầy, sáng tác của Kim Định năm não năm nao nào hổng biết. Thầy năm nay đã 79, anh hát Thầy mới 72. Anh khựng lại, cười trừ một cái, dĩ nhiên các bạn cười ào lên. Một sơ sót kỹ thuật lại giống như một pha diễu cố tình. Hay là ở chỗ tự nhiên và hồn nhiên xuất phát.

Cuối cùng là phần báo cáo tài chánh của BTC. Đại Hội hình thành do tình thương yêu của Đức Thầy ban cho. Theo đó, 655 bạn đạo đã chung góp tiền bạc, vật chất và cả tấm lòng đội ơn Người. Sau khi trang trải hết tất cả chi phí, BTC cho biết số tiền còn dư hơn 12,000 USD, được sung vào quỹ Hoằng Pháp của Đức Thầy. ĐH năm 2002 được Đức Thầy đặt tên là "Khí Giới Tình Thương". Địa điểm sẽ được thông báo sau. Cô Xuân Mai đại diện BTC gởi lời cám ơn Đức Thầy, cám ơn bạn đạo. Cô hối tiếc là đã không thể can thiệp cho 5 bạn được lên tàu, vì đã không có visa Quốc Tế. Cô cũng không quên nhắc đến những sơ sót chắc chắn BTC nào cũng vấp phải, để xin bạn đạo niệm tình thông cảm.

Chia tay nhau không phải ở buổi sáng ngày cuối ngay bến tàu, chiều hôm đó chúng tôi còn được dự buổi Thiền Ca tại Universal Studios (Hí Viện Thiền Ca). Chương trình Thiền Ca xin nhường lại cho cuốn video sẽ được phát hành tại hai thành phố lớn của tiểu bang Texas vào hai ngày 19 và 20 tháng 1 năm 2002. Ngày vui qua mau, dư âm còn lại là tình cảm giữa bạn bè, giữa Thầy Trò, giữa con người với con người. Đã gọi là Dũng Hành thì phải Thẳng Tiến. Năm 2002 là năm bắt đầu, Vô Vi sẽ có nhiều góp mặt với Cộng Đồng. Cầu xin ơn trên luôn ban chiếu cho chúng ta.



Kính bút

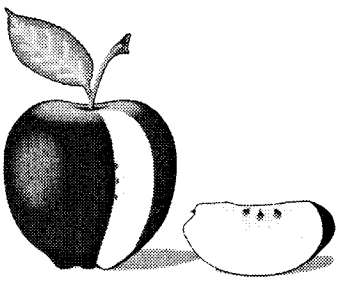
NGỌC SƯƠNG,

PHƯƠNG PHÁP DƯỠNG SINH BẰNG NĂM LOẠI NƯỚC CỐT RAU QUẢ NGUYÊN CHẤT

- 1) RAU CẦN TÂY (Celery): Làm ngon ăn, hạ áp huyết, loại trừ chất mỡ trong máu, giảm cân, lợi tiểu, trừ các loại sạn, làm chắc răng, điều hòa hệ thống tiêu hóa trong cơ thể.
- 2) DƯA LEO (Loại nhỏ trái, Chinese cucumber): Thanh lọc máu, hạ áp huyết, trừ chứng khát nước, làm giảm các trường hợp bị viêm và gia tăng khả năng biến chất (metabolism) của cơ thể.
- 3) ỚT BỊ (Loại không cay: Red or green bell pepper, capsicum): Thanh lọc gan bị nhiễm trùng, làm sạch đường ruột khi bị nhiễm trùng, tẩy trừ các loại mốc, làm cho xương và bắp thịt rắn rỏi, làm phai các vết thâm trên da, làm giảm sưng đau và chữa làng mụn nhọt, bổ phổi.
- 4) TRÁI KHỔ QUA HAY HỦ QUA (Chinese bitter cucumber): Làm giảm các trường hợp bị viêm, giảm khát nước, làm cho ngon ăn, giải độc, giảm sưng đau và mụn nhọt, trị chứng chân tay bị lạnh, bổ não, hỗ trợ sự phát triển về mặt tâm linh và làm mắt sáng.
- 5) TRÁI BÔM HAY TRÁI TÁO TÂY (Apples, lựa loại lớn trái): Bồi bổ bao tử, giúp củng cố tinh thần, hệ thống tiêu hóa tốt, giảm đau nhức bắp thịt, trừ chứng trầm cảm (Depression), giảm chứng xuất mồ hôi bất bình thường, làm nhuận trường nên trị được chứng táo bón, cải thiện làn da được xinh đẹp.

PHÂN LƯỢNG:

- - - Rau cần tây: 2 bẹ lớn
- - - Dưa leo gọt sạch vỏ: 1/4 trái
- - - Ớt bị lấy sạch hột: 1/2 trái
- - - Khổ qua lấy sạch hột: 1/4 trái
- - - Trái bôm gọt sạch vỏ: 1 trái



*** LƯU Ý: Nên dùng các loại rau trái còn tươi tốt.**

CÁCH ĐIỀU CHẾ:

Rau trái phải được rửa thật sạch, để chung với nhau rồi dùng một cái máy ép vắt nước trái cây (juicer) để lấy một thành phần nước cốt 500 phân khối (500cc) cho một người bình thường. Khi bị bịnh, liều lượng có thể tăng đến 800 phân khối cho một người lớn. Nên nhớ không được chế thêm nước, đường hoặc pha chế thêm các thành phần thức uống khác.

CÁCH DÙNG:

Uống vào lúc buổi sáng khi bụng còn đói, rồi một lát lâu sau mới ăn điểm tâm thì kết quả hữu hiệu hơn. Đừng cho thêm thành phần khác vào nước cốt vì sợ giảm hiệu năng của thuốc. Sau khi điều chế xong, phải uống nước rau trái nầy trong vòng 15 phút, vì để lâu mất công hiệu. Mỗi ngày chỉ uống một lần.

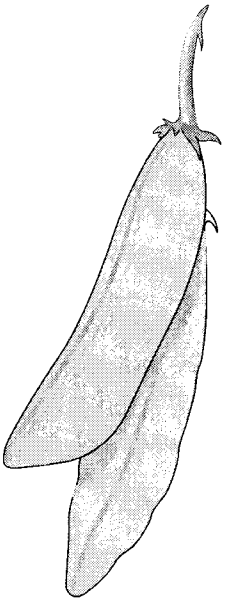
CHỮA TRỊ:

Thuốc này chữa trị được cả hai chứng áp huyết cao hay thấp, bịnh sầu cảm (Depression), bịnh tiểu đường, trí nhớ kém, bịnh gan các loại, đau răng, chứng phì mập, táo bón, tiểu tiện nhiều, chứng mất ngủ, các chứng bịnh về mật, bắp thịt sưng đau, đau bao tử, nhức đầu, phong thấp, đổ mồ hôi trộm (bất bình thường), bịnh trĩ, bịnh phổi, bịnh của mắt, thận nhiễm trùng, sạn thận, bịnh ngoài da và đặc biệt có khả năng chữa lành một số bịnh ung thư.

Một nhà văn ở Nhật Bản 76 tuổi, bị bịnh ung thư, đã được giải phẫu hai lần, mạng sống như chỉ mành treo chuông, đã uống thuốc này đều đặn trong vòng bốn tháng đã lành bịnh. Một đồng hương Việt Nam tại Hoa Kỳ bị bịnh ung thư tới hồi tuyệt vọng, bà sợ quá, thay vì mỗi ngày uống một lần, bà đã uống đến ba lần và hiện nay đã hoàn toàn bình phục, nên đã truyền bá toa thuốc này cho công chúng biết.

(Nhóm Thân Hữu Sydney lược dịch)

Chả lụa chay



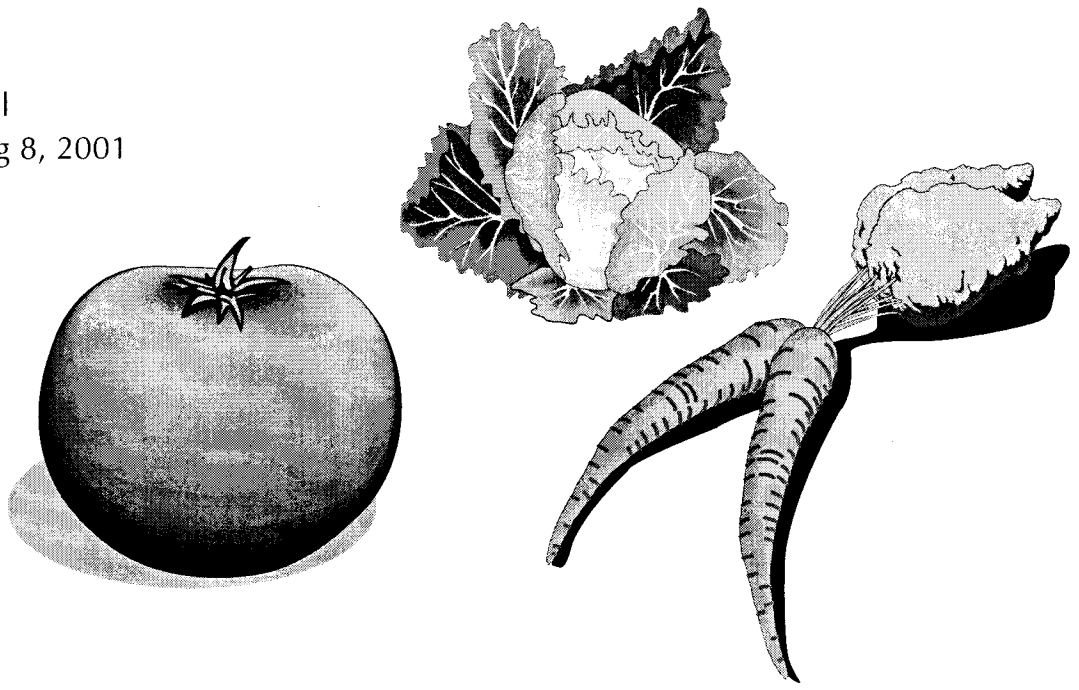
Vật liệu

Tàu hủ ky loại lá mỏng ..... 3 gói
Lá chuối ..... 1 bịt
Poireau ..... 1 cây
Bicarbonade de soude (mua ở pharmacy) .... 1/4 muổng cà phê
Bột nêm (hoặc muối) ..... 3 muổng cà phê
Bột mì căn (Gluten) ..... 3 muổng súp
Đường ..... 3 muổng súp
Tiêu sọ trắng (không còn vỏ) ..... nhiều ít tùy ý
Giấy sealwrap để bao bên ngoài lá chuối.

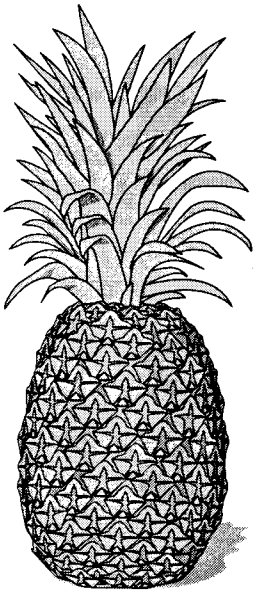
Cách làm

Lá chuối cắt miếng ra, mỗi miếng to đủ để gói 1 cây chả lụa, rửa sạch, phơi khô.
Tàu hủ ky để vô thau, thêm vô Bicarbonade de soude, nước nấu vừa ấm đổ vô ngâm độ 5 phút, trộn đều xong, đổ ra rổ xả nước lạnh. Nhìn thấy nước trong mới được.
Chờ cho thật ráo, đổ vô thau. Poireau xắt nhỏ, phi dầu, để vô. Thêm vào bột nêm, bột mì căn, đường, tiêu. Phải có bột mì căn thì chả lụa mới dai.
Lá chuối làm khuôn như gói bánh tét, bao giấy sealwrap bên ngoài. Như vậy cây chả lụa nấu chín bao lâu lá chuối vẫn xanh và đẹp, nếu không, lá chuối sẽ bị khô vàng.
Nên gói mỗi cây chả lụa khoảng 1 lb (1 livre), để vô xửng hấp lửa nhỏ riu riu khoảng 2 tiếng.

TTS
Montreal
20 tháng 8, 2001



Mắm thái chay



Vật liệu

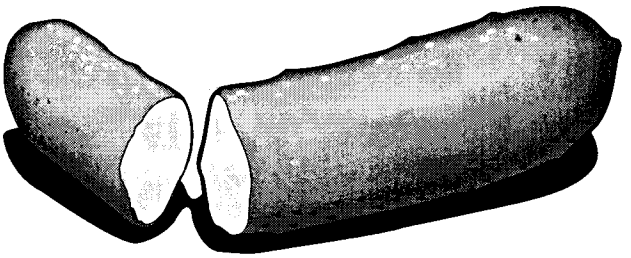
5 củ cà rốt (và1 củ riềng nếu thích)
2 trái dưa leo
2 trái ớt đỏ (ớt bị, không phải ớt cay)
1 trái thơm
1 gói cải xà bấu (cải mặn xắt nhỏ)
5 viên chao đỏ (màu đỏ cho đẹp, hoặc chao trắng cũng được)
4 miếng tàu hủ chiên (nên mua về tự chiên)
Thính, muối

Cách làm

Cà rốt bào vỏ rửa sạch, cắt ngắn, để vô máy xắt nhỏ.
Dưa leo bỏ ruột, xắt nhỏ, để vô chung với cà rốt. Để thêm ít muối, chờ khi nó xệp xuống, đem ra xả nước lạnh, rồi lấy khăn lược mỏng vắt thật ráo, trải đều mỏng trên mâm, cho thật ráo nước.
Ớt đỏ rửa sạch, lau khô, xắt nhỏ.
Tàu hủ chiên xắt nhỏ, ướp đường, tiêu, chút muối
Riềng xắt nhỏ, để ít thôi.

Thơm gọt vỏ, bầm nhỏ, bỏ vô nồi, thêm đường vô xên như xên mứt, nhớ để lửa nhỏ, xong rồi để vô thau.
Cải xà bấu (cải mặn) nếu không có thứ xắt sẳn thì mua thứ còn nguyên củ về nhà thái mỏng, xắt nhỏ như cọng cà rốt. Xắt xong rửa sạch, vắt cho ráo, ướp đường (nhiều ít tùy ý) rồi đem xào, xong bỏ vô thau chung với thơm.
Chao tán nhuyển, thêm chút đường, cũng xào, lửa nhỏ, khi vừa sôi tắt lửa, đổ chung vô thau với thơm và cải.
Ba thứ này trộn lại cho đều, nêm cho vừa ăn.
Xong rồi lấy cà rốt, dưa leo, ớt đỏ, tàu hủ chiên đã sửa soạn sẳn, bỏ vô trộn chung cho đều.
Nếu nêm thấy lạt thì để thêm chút muối.
Sau cùng mới trộn riềng và thính vô.

TTS
Montreal
20 tháng 8, 2001



Thơ : Thiền Sư Lương Sĩ Hằng

Khí Giới Tình Thương

Nhạc : Quách Vĩnh-Thiện

8 mai 2002

18 mai 2002

Đại Hội Võ Vi Khí Giới Tình Thương Kỳ Thủ 21 tại Houston, USA Octobre 2002




Am C Dm
Tự mình học hỏi tâm linh,
E Dm E Am
Vô cùng tiến hoá hành trình quang khai.
Am C C Am
Tự mình sửa tiến tiến hoài,
E G E Dm Am
Về không rõ rệt chẳng sai chút nào.
Am Musique Dm Am
E Dm Am
C D F
Am Dm Am
Khí Giới Tình Thương đã mở đường,
E Dm Am
Thực hành chuyển hoá tự yêu thương.


Dm C Am E7
Qui y đường lối cùng hành tiến,
E Dm E Am
Học hỏi vô cùng tự vượt xyên.
Am C D F Am
Am C Dm
Tự mình gỗ gánh hai vai,
E Dm G Dm Am
Thành tâm tiến hoá sửa sai tiến dần.
Dm C Am
Càn khôn Vũ Trụ góp phần,
E Dm E Am
Giải phần nguyên khí ân cần dựng xây.
E Dm G
Từ Nam cho đến phương Tây,
E Dm E Am
Chung hoà tiến hoá dựng xây hình thành.

Đại thọ Đức Thầy

Thơ : Trịnh Quang Thắng — Novembre 2002 — Nhạc : Quách Vĩnh-Thiện
2002




Dm E E E Am Am
Thế thiên hành đạo cao dày đức tu
Dm Dm C C Dm Dm
Sau bốn mươi mấy năm dư,
G G D E Am Am
Á Âu truyền pháp bây giờ tám mươi.
C C Dm E E
Chúc Thầy tuổi hạc thắm tươi,
E Dm E Am Am
Lộc tài trời biển muôn đời hưởng thanh.
C E C Am Am
Chúc Thầy với tấm lòng thành,
E G E Am Am
Ngày vui Đại Thọ con đành lệ rơi.
Am Dm Dm C C Am Am
Nghiệp tu mang xuống độ đời,
Am G G D E Am Am
Thương Thầy gian khổ từ hồi quang lâm.
Am Am C C Am
Thuyền tu lèo lái âm thầm,


Am E7 E7 Am Am
Giúp người tại thế mong tầm đường tu.
Am C C Dm Dm
Chúc Thầy Đại Thọ thiên thu,
Dm E Dm E Am Am
Hào quang viên mãn chân như vô cùng.
Am C F6 E Am
Am Am A A

Danh sách Bạn Đạo phát tâm ủng hộ Đặc San Vô Vi số 10

1	Đức Thầy Lương Sĩ Hằng	Canada	$200 USD
2	Nguyễn Mỹ Kim	Canada	$100 USD
3	Vinh Thuy H Nguyễn	CA, USA	$50 USD
4	Vinh Huynh	MD, USA	$90 USD
5	Lynn Nguyễn	Las Vegas, USA	$30 USD
6	Linda T Vo	CA, USA	$50 USD
7	T & H Nguyễn	Dallas, USA	$100 USD
8	Hoàng V Hoa	CA, USA	$100 USD
9	Lê Thanh Tùng	FL, USA	$100 USD
10	Bình & Hoàng & Tài	Phil, USA	$60 USD
11	Hồ Quốc Khánh	Reuion, France	$50 USD
12	Trần Thị Lan Châu	FL, USA	$50 USD
13	Ngô Muối Leng	Paris, France	$50 USD
14	Vô Danh	FL, USA	$50 USD
15	Ann Porter	CA, USA	$30 USD
16	HồVăn Đậm	USA	$30 USD
17	Vô Danh	SJ, USA	$50 USD
18	Don Huynh	Texas, USA	$50 USD
19	Sơn Loan	Las Vegas, USA	$100 USD
20	C Phan	Fargo ND, USA	$100 USD
21	Bạn Đạo Brusseles	Belgium	$300 AUD
22	Minh Tâm	Sydney, AUS	$100 AUD
23	Ngọc Sương	Sydney, AUS	$50 AUD
24	Đặng Như Bình	Sydney, AUS	$50 AUD
25	Kim Hoa	Perth, AUS	$50 AUD
26	Kim Khánh	Perth, AUS	$50 AUD
27	Lê Thị Tuyết Phượng	Perth, AUS	$50 AUD
28	Anh chị Phan Văn Tần	Perth, AUS	$100 AUD
29	Anh chị Nguyễn Văn Đức	Perth, AUS	$100 AUD
30	Nguyễn Thị Phụng	Perth, AUS	$100 AUD
31	Phan Văn Cam	Perth, AUS	$100 AUD
32	Lê Thị Thanh Phượng	Perth, AUS	$100 AUD
33	Chị em Đàm Huyền Hải	Perth, AUS	$100 AUD
34	Trịnh Thị Diệu	Charleston, South Carolina, USA	$50 USD
35	Phạm Xuân Quang	Oklahoma, USA	$50 USD
36	Nguyễn Liên Thùy Trang	Germany	$20 USD
37	Linda Vo	Vacaville, CA USA	$50 USD

38	On Nguyễn	San Jose, CA USA	$40 USD
39	B/Đ Bắc California	CA, USA	$390 USD
40	Nguyễn Đình Trí	Texas, USA	$100 USD
41	Nguyễn Hoàng Thanh	Luzern, SWITZERLAND	$100 AUD
42	Vô Danh	Sydney, AUS	$400 AUD
43	Trần Ngẫu	Perth, AUS	$1000 AUD
44	Anh chị Phạm Anh Tuấn	Montreal, Canada	$40 CAD
45	Nguyễn Thị Thơm	Noumea, NC	$143 AUD
46	Lê Thị Cẩm Giang	Noumea, NC	$287 AUD
47	Phạm Xuân Hồng	Noumea, NC	$20 AUD
48	Vương Xang Lan	Noumea, NC	$50 AUD
49	Vủ Thị Tố Oanh	Melb, AUS	$50 AUD
50	Phạm Văn Sáu	Melb, AUS	$10 AUD
51	Hồ Thị Trọng	Sydney, AUS	$100 AUD
52	Mỹ Linh, Mai, Nhung, Đào & Phạm Minh Sơn	Sydney, AUS	$300 AUD
53	Võ Văn Tám & Khưu Thị Phẩm	Sydney, AUS	$100 AUD
54	Ngô Văn Lẹ	Melb, AUS	$50 AUD
55	Võ Anh	Melb, AUS	$20 AUD

Trên đây là danh sách tính đến ngày 18 tháng 9 năm 2002. Nếu có sai sót, xin quí bạn đạo vui lòng thông báo để chúng tôi điều chỉnh và bổ túc.

Thành thật cám ơn sự đóng góp của quí bạn đạo và quí đọc giả.

Ban Biên Tập ĐSVV Kính bái.

Cáo lỗi

Do sự yêu cầu của Ông Lê Tấn Quan người dịch quyển "DRUNKEN BUDDHA". ĐSVV ngưng đăng bài " Phật Say". Thành thật cáo lỗi cùng Quí bạn đạo và đọc giả.

Đính Chánh

Ban biên tập thành thật xin lỗi Quí bạn đạo và đọc giả ĐSVV số 9 đã in sai:

- Địa lý bát trạch phần 1 của bảng ấn định mạng theo Bát Quái trang 100 ĐSVV số 9, in sai cột nữ từ năm Quý Dậu 1933 đến năm Ất Tỵ 1965.
- Nhạc "Dũng Hành Diệu Pháp Vô Vi"

Chúng tôi đã cho đăng lại bài Địa Lý Bát Trạch và bản nhạc "Dũng Hành Diệu Pháp Vô Vi" ở ĐSVV số 10 kỳ này.

Xin Quí bạn đạo và đọc giả vui lòng điều chỉnh lại những sai sót của ĐSVV số 9 và kính mong Quí vị thông cảm và tha thứ cho.

BBT ĐSVV Kính bái.

ĐỊA LÝ BÁT TRẠCH

1. BẢNG ẤN ĐỊNH MẠNG THEO BÁT QUÁI

Năm Âm lịch		D. lịch	Nam	Nữ
Canh	Tý	1900	Khảm	Cấn
Tân	Sửu	1901	Ly	Càn
Nhâm	Dần	1902	Cấn	Đoài
Quí	Mẹo	1903	Đoài	Cấn
Giáp	Thìn	1904	Càn	Ly
Ất	Tỵ	1905	Khôn	Khảm
Bính	Ngọ	1906	Tốn	Khôn
Đinh	Mùi	1907	Chấn	Chấn
Mậu	Thân	1908	Khôn	Tốn
Kỷ	Dậu	1909	Khảm	Cấn
Canh	Tuất	1910	Ly	Càn
Tân	Hợi	1911	Cấn	Đoài
Nhâm	Tý	1912	Đoài	Cấn
Quí	Sửu	1913	Càn	Ly
Giáp	Dần	1914	Khôn	Khảm
Ất	Mẹo	1915	Tốn	Khôn
Bính	Thìn	1916	Chấn	Chấn
Đinh	Tỵ	1917	Khôn	Tốn
Mậu	Ngọ	1918	Khảm	Cấn
Kỷ	Mùi	1919	Ly	Càn
Canh	Thân	1920	Cấn	Đoài
Tân	Dậu	1921	Đoài	Cấn
Nhâm	Tuất	1922	Càn	Ly
Quí	Hợi	1923	Khôn	Khảm
Giáp	Tý	1924	Tốn	Khôn
Ất	Sửu	1925	Chấn	Chấn
Bính	Dần	1926	Khôn	Tốn
Đinh	Mẹo	1927	Khảm	Cấn
Mậu	Thìn	1928	Ly	Càn
Kỷ	Tỵ	1929	Cấn	Đoài
Canh	Ngọ	1930	Đoài	Cấn
Tân	Mùi	1931	Càn	Ly
Nhâm	Thân	1932	Khôn	Khảm

Năm Âm lịch		D. lịch	Nam	Nữ
Quí	Dậu	1933	Tốn	**Khôn**
Giáp	Tuất	1934	Chấn	**Chấn**
Ất	Hợi	1935	Khôn	**Tốn**
Bính	Tý	1936	Khảm	**Cấn**
Đinh	Sửu	1937	Ly	**Càn**
Mậu	Dần	1938	Cấn	**Đoài**
Kỷ	Mẹo	1939	Đoài	**Cấn**
Canh	Thìn	1940	Càn	**Ly**
Tân	Tỵ	1941	Khôn	**Khảm**
Nhâm	Ngọ	1942	Tốn	**Khôn**
Quí	Mùi	1943	Chấn	**Chấn**
Giáp	Thân	1944	Khôn	**Tốn**
Ất	Dậu	1945	Khảm	**Cấn**
Bính	Tuất	1946	Ly	**Càn**
Đinh	Hợi	1947	Cấn	**Đoài**
Mậu	Tý	1948	Đoài	**Cấn**
Kỷ	Sửu	1949	Càn	**Ly**
Canh	Dần	1950	Khôn	**Khảm**
Tân	Mẹo	1951	Tốn	**Khôn**
Nhâm	Thìn	1952	Chấn	**Chấn**
Quí	Tỵ	1953	Khôn	**Tốn**
Giáp	Ngọ	1954	Khảm	**Cấn**
Ất	Mùi	1955	Ly	**Càn**
Bính	Thân	1956	Cấn	**Đoài**
Đinh	Dậu	1957	Đoài	**Cấn**
Mậu	Tuất	1958	Càn	**Ly**
Kỷ	Hợi	1959	Khôn	**Khảm**
Canh	Tý	1960	Tốn	**Khôn**
Tân	Sửu	1961	Chấn	**Chấn**
Nhâm	Dần	1962	Khôn	**Tốn**
Quí	Mẹo	1963	Khảm	**Cấn**
Giáp	Thìn	1964	Ly	**Càn**
Ất	Tỵ	1965	Cấn	**Đoài**

	HƯỚNG TỐT				HƯỚNG XẤU			
MẠNG	Thiên ý	Phúc đức	Sinh khí	Phục vị	Ngủ quỉ	Lục sát	Họa hại	Tuyệt mạng
CÀN	Đông Bắc	Tây Nam	Tây	Tây Bắc	Đông	Bắc	Đông Nam	Nam
KHẢM	Đông	Nam	Đông Nam	Bắc	Đông Bắc	Tây Bắc	Tây	Tây Nam
CẤN	Tây Bắc	Tây	Tây Nam	Đông Bắc	Bắc	Đông	Nam	Đông Nam
CHẤN	Bắc	Đông Nam	Nam	Đông	Tây Bắc	Đông Bắc	Tây Nam	Tây
TỐN	Nam	Đông	Bắc	Đông Nam	Tây Nam	Tây	Tây Bắc	Đông Bắc
LY	Đông Nam	Bắc	Đông	Nam	Tây	Tây Nam	Đông Bắc	Tây Bắc
KHÔN	Tây	Tây Bắc	Đông Bắc	Tây Nam	Đông Nam	Nam	Đông	Bắc
ĐOÀI	Tây Nam	Đông Bắc	Tây Bắc	Tây	Nam	Đông Nam	Bắc	Đông

Phụ chú:

1. Trước khi dùng la bàn để định hướng, nhớ kiểm soát kỷ xem la bàn có chính xác không.
2. Hướng nhà là hướng cửa chánh vào nhà, không phải hướng cửa cổng, cũng không phải hướng mặt tiền nhà.
3. Một điểm cũng cần nêu rõ là chọn hướng nhà là một trong những điểm quan trọng trong vấn đề xem địa lý của cái nhà.

PHƯƠNG PHÁP ẤN ĐỊNH MẠNG THEO BÁT QUÁI

1. Cách định "Mạng" được tính theo vòng chu kỳ. Cứ mỗi 9 năm, vị trí «Mạng» lại tuần tự ấn theo thứ tự qui định (xin xem bảng dưới).
2. Cách tính theo Âm lịch (cũng theo vòng chu kỳ) :
   - 10 thiên can : Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quí.
   - 12 địa chi : Tý, Sửu, Dần, Mẹo, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi.

   Thí dụ : 1904 là Giáp Thìn, 1905 là Ất Tỵ, 1906 là Bính Ngọ, ...
3. Năm sanh phải căn cứ theo năm Âm lịch, tức là ngày sinh sau ngày tiết Lập Xuân mới được xem là năm mới. Do đó Bảng 1 ở trên có thể được tóm tắt như sau :

NAM	Khảm	Ly	Cấn	Đoài	Càn	Khôn	Tốn	Chấn	Khôn
NỮ	Cấn	Càn	Đoài	Cấn	Ly	Khảm	Khôn	Chấn	Tốn
N	1900	1901	1902	1903	1904	1905	1906	1907	1908
Ă	1909, 1918	1910, 1919	1911, 1920	1912, 1921	1913, 1922	1914, 1923	1915, 1924	1916, 1925	1917, 1926
M	1927, 1936	1928, 1937	1929, 1938	1930, 1939	1931, 1940	1932, 1941	1933, 1942	1934, 1943	1935, 1944
	1945, 1954	1946, 1955	1947, 1956	1948, 1957	1949, 1958	1950, 1959	1951, 1960	1952, 1961	1953, 1962
S	1963, 1972	1964, 1973	1965, 1974	1966, 1975	1967, 1976	1968, 1977	1969, 1978	1970, 1979	1971, 1980
A	1981, 1990	1982, 1991	1983, 1992	1984, 1993	1985, 1994	1986, 1995	1987, 1996	1988, 1997	1989, 1998
N	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007
H	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016

(Mồng 1, tháng 2, 2001)

Dũng Hành Diệu Pháp Vô Vi

Ý Đạo, Ý Thơ, Đề Tài: Thiền Sư Lương Sĩ Hằng ***Nhạc và Lời: Hoàng Thi Thơ***

Andante ♩=96 *Cương quyết - Hùng Dũng - Tươi Sáng*



Con đường ta đi Vô Vi con đường ta đi Vô Vi con đường ta



đi Vô Vi Vô Vi Vô Vi Vô Vi con đường ta đang đi đang đi Vô



Vi Vô Vi... Con đường ta đi với tinh thần dũng mạnh Con đường ta



đi với ý chí Dũng Hành Con đường ta đi với niềm



tin chấp cánh hướng hồn vượt tới cõi rộng trời



xanh... Con đường ta đi xóa tan phiền não Con đường ta


đi thoát kiếp khổ đau Con đường ta đi kỳ hoa ấn
náu Thơm cõi hồn người ngàn trước tới ngàn sau... Con đường ta
đi Vô Vi Con đường ta đi Vô Vi con đường ta đi Vô Vi Vô Vi Vô Vi Vô Vi con
đường ta đang đi đang đi Vô Vi Vô Vi... con đường ta đi với tinh thần Dũng
mạnh Con đường ta đi với ý chí Dũng Hành Con đường ta đi với niềm tin chấp
cánh hướng hồn vượt tới cõi rộng trời xanh (Con đường ta)
xanh... Con đường ta đi với niềm tin chấp cánh hướng hồn vượt tới cõi
1
2
rộng Trời xanh... Con đường ta rộng Trời xanh...

HỘP THƯ ĐẶC SAN VÔ VI
ĐÓNG GÓP Ý KIẾN XÂY DỰNG

Đặc San Vô Vi chân thành cảm tạ quý bạn Đạo và đọc giả đã tích cực gởi bài vở, hình ảnh và đóng góp ủng hộ tài chánh giúp hoàn thành ĐSVV số 10 phát hành đúng vào dịp **Đại Hội Vô Vi Quốc Tế lần thứ 21** và **Mừng "Đại Thọ Bát Tuần của Đức Thầy năm 2002"**.

Có nhiều bài gởi trễ hay nội dung ngoài tiêu chuẩn Bảy Điểm nên không thể đăng được. Chúng tôi sẽ chọn đăng tiếp trong số sau. Đặc San Vô Vi hoan hỷ đón nhận mọi đóng góp ý kiến xây dựng của bạn Đạo và đọc giả để ĐặcSan Vô Vi ngày được cải tiến.

Đa tạ,

Ban Biên Tập ĐSVV xin các bạn tiếp tục gởi bài vở và mọi sự ủng hộ về địa chỉ sau:

ĐẶC SAN VÔ VI
C/O HỘI ÁI HỮU VÔ VI TÂY ÚC
VOVI FRIENDSHIP ASSOCIATION OF WESTERN AUSTRALIA [1]
40 HANCOCK STREET
NOLLAMARA WA 6061
AUSTRALIA

Điện thoại: +61 8 9244 3209 hay +61 8 9380 7852 hay 041 9049 263
Điện fax: +61 8 9244 4726 hay +61 8 9380 1188
Điện thư: dsvv@iinet.net.au hay maxle@dph.uwa.edu.au [2]

[1] *Trên các ngân phiếu ủng hộ tài chánh cho ĐSVV xin quí bạn đạo và quí đọc giả điền thêm danh xưng tiếng Anh của HAHVV Tây Úc:*

VOVI FRIENDSHIP ASSOCIATION OF WESTERN AUSTRALIA

[2] *Xin thông báo điện thư mới của ĐSVV: dsvv@iinet.net.au.*

Kính bái,

ĐặcSan Vô Vi

VÒNG QUANH THẾ GIỚI

Danh sách sau đây vẫn chưa đầy đủ và có thể không chính xác.
Xin Quí Bạn vui lòng thông báo ĐSVV để bổ túc và nhật tu.

MỸ CHÂU

HAHVV WASHINGTON và TV NHẪN HÒA
4104 Goldsby St. SW
Olympia, WA 98512 USA
Tel: (360) 357-5675
E-mail:Nguyen @
postoffice.worldnet.att.net.

HAHVV Bắc CALIFORNIA
P.O. Box 18304
San Jose, CA 95158 USA
Tel: (408) 259-5624

HAHVV HOUSTON
11804 Adel Rd.
Houston, TX 77067
Tel: (281) 440-8240
E-mail: meditate@flash.net

HAHVV DALLAS/FORT WORTH
4806 La Rue St.
Dallas, TX 75211
Tel: (214) 331-9124
E-mail: MungLam@airmail.net

HAHVV HAWAII
C/o Lâm Hoa Mai
736 Lukepane St
Honolulu, HI 96826
Tel: (808) 732- 0598
Fax: (808) 735- 2780

HAHVV VANCOUVERvà TĐ VANCOUVER
625 E. 19th Ave.
Vancouver, B.C. V5V- 1R1 CANADA
Tel: (604) 872- 7294

HAHVV CANADA
TĐ Quy Hội Tâm Linh & Sức Khỏe
2922 Jolicoeur
Montral, Qúbec H4E 1Z3 CANADA
Tel: (514) 362- 0259
Fax: (514) 362- 8036
E-mail: aphancao@videotron.ca

TV HAI KHÔNG
392 Wayman Lane
Oroville, CA 96565 USA
Tel: (530) 589- 2533

TV VĨ- KIỆN
22125 Crest Forest Dr.
Cedar Pines Park, CA 92322 USA
Tel: (909) 338- 6691
Fax: (909) 338- 6691

TĐLĐ PORTLAND
1522 SE 139th Avenue
Portland, OR 97233- 2307 USA
Tel: (503) 257- 8657
Fax: (503) 254- 8050
E-mail: truclamOR@netscape.net

TĐ HẠNH ĐỨC
15081 Moran St. Ste J & K
Westminster, CA 92683 USA
Tel: (714) 891- 0889
Fax: (714) 891- 0889

TĐ THIỀN THỨC
15001 Neece St.
Westminster, CA 92683 USA
Tel: (714) 894- 7485

TĐ LIÊM NGA
6476 Meeting Aguila Dr.
San Diego, CA 92111 USA
Tel: (619) 571- 6960

TĐTHANH HÒA
9809 San Diego St.
Spring Valley, CA 91977 USA
Tel: (619) 472- 0663
Fax: (619) 472- 0663

TĐTHÔNG HẢI
4806 La Rue St.
Dallas, TX 75211 USA
Tel: (214) 331_ 9124

TĐ TỨ THÔNG
11804 Adel Rd.
Houston, TX 77067 USA
Tel: (281) 440- 8240

TĐ ÁNH QUANG
2810 Piper Rd.
Pearland, TX 77584 USA
Tel: (281) 997- 2015

TĐLĐ ATLANTA
1375 Heatherton Rd.
Dacula, GA 30019 USA
Tel: (678) 376- 7730

TTVV WASHINGTON D.C.
1260 B Dalewood Drive
Silver Spring, MD 20609-4111 USA
Tel: (301) 933- 4270
Email:voviwashingtonDC@yahoo.com

TĐ HỒNG BÍNH HOÀNG
7567 Quail Run Lane
Manassas, VA 20109 USA
Tel: (703) 369- 6157

TĐ TAMPA
3314 W. Louisiana Ave.
Tampa, FL 33614 USA
Tel: (813) 870-0902

TĐ LĨNH TÂM
124 Applewood Pl. SE
Calgary, T2A- 7M8 CANADA
Tel: (403) 273- 3796
Fax: (403) 273- 3796

ÂU CHÂU

HAHVV PHÁP QUỐC
12 Salvador Allende
Nanterre, 92000 FRANCE
Tel: 1- 46 -95 -11 - 21
E-mail: Huynh@francenet.fr

HAHVV ĐỨC QUỐC
c/o Nguyễn Xuân Nhân
Korferstr. 13
65479 Raunheim
GERMANY
Tel: 06142-929361
Handy: 0172- 6948025
E-mail: VOVI-FVGermany@t-online.de

TV QUY THỨC
Lieu dit Le Senaillet Lot 220
Publier, 74500 FRANCE
Tel: (045) 070- 8355
E-mail:
santelli.dominique@wanadoo.fr

TĐTHIỆN MINH (Paris)
C/o Mr. Ngô Mui Leng
70 Avenue de Stalingrad
Ville Juif, 94800 FRANCE
Tel: 0146 77 1955

TĐ TROYES
Mr. Francois Ngô
1 Rue des Templiers
10800 St. Julien Les Villas, FRANCE

TĐ BRUXELLES
Rue des Palais, #49-B2
1030 Bruxelles, BELGIQUE
Tel: (02) 219 1016

TTVV ESBJERG ĐAN MẠCH
TING HOJS Allé 16 D IMF
ESBJERG, 6700 DENMARK
Tel: 75- 459- 454

TTVV HÒA LAN
Nieuwe Fellenoord 110
Eindhoven, 5612 KE NETHERLANDS

TĐ DUYÊN ĐẠO
c/o Lương Quốc Định
Hasenstr.24
63762 Grossostheim - GERMANY

TĐ GIESSEN
c/o Đoàn Văn Thuận
Duensbergstr.7
35398 Giessen - GERMANY
Tel: 0641-84920

TĐ CẢNH TỪ
c/o Lê Cảnh Từ
Antwerpenerstr. 19-29
50672 Koeln - GERMANY
Tel: 0221-528132

TĐ AN LẠC
c/o Phan Văn Khá
Breite Str.4
64832 Babenhausen - GERMANY
Tel: 06073-712574
E-mail: khakien@aol.com

TĐ HẠNH ĐỨC
Beethovenstr.29
46145 Oberhausen - GERMANY
Tel: 0208-600703

TĐ PHONG HƯƠNG
c/o Vương Thanh Phong
Waagenstr.57
40229 Dusseldorf - GERMANY
Tel: 0211-788017

TTVV ANH XUÂN
c/o Đỗ Văn Anh
Lerhre Str. 52
47167 Duidburg - GERMANY
Tel: 0203-584372

TT HANNOVER
c/o Trần Như Sơn
Ihmeplatz. 4 Whg 3767
30449 Hannover - GERMANY
Tel: 0511-4581706

ÚC CHÂU

TVVV QUỐC TẾ CAIRNS
P.O. Box 197 Sunshine
Victoria 3020 - AUSTRALIA
Tel: (03) 93560887 / (03) 95612717
hoặc P.O. Box 640 Edmonton
QLD 4869 - AUSTRALIA

HỘI ÁI HỮU VÔ VI SYDNEY
T/Đ Dũng Chí
922 Hume Highway
Bass Hill, NSW 2197 - AUS
Tel: (612) 9754 - 1132
Fax: (612) 9724 - 6683

HAHVV TÂY ÚC
40 Hancock Street
Nollamara, WA 6061
Tel.: +61 8 9244 3092
+61 8 9349 0771
Fax.: +61 8 9244 4726
Email: luckyaus@iinet.net.au

THIỀN ĐƯỜNG PHƯỢNG TƯỜNG
84 Yale Road
Thornlie, WA 6147
Tel.: +61 8 9459 0615

THIỀN ĐƯỜNG NAM TÂY ÚC
40 Ranmere Way
Langford WA 6147
Tel.: +61 8 9450 9448

THIỀN ĐƯỜNG CỨU SINH
c/o Lê Tấn Quốc
4 New Ross Lane
Waterford, WA 6152
Tel.: +61 8 9450 7416
0419 049 263
Email: maxle@dph.uwa.edu.au

TĐ MINH HÒA
7 Linderman Crs.
Green Valley, NSW 2168 - AUS
Tel: (612) 9608 6912
E-mail: babyboy@ozemail

TĐ NGỌC MINH
28 Rundle Rd
Green Valley, NSW 2168 - AUS
E-mail: inhtran18@yahoo.ccom

TĐ DUYÊN LÀNH MELBOURNE
6 Windsor St.
East kew, VIC 3102 - AUS
Tel: (03) 9817 7016

TĐ THỨC TÂM
c/o Anh Đỗ Văn Tri Huyện
17 Percy Street
Seaton, SA 5023 AUSTRALIA
Mobil Phone: 0411 041 463

TĐ THANH TỊNH
c/o Phạm Bá Toàn
112 Lorikeet St
Inala QLD 4077
Tel: (07) 3279 9358

MỤC LỤC

1- Thư Giới Thiệu	**TRANG** 3
2- Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi	4
3- Lá Thư Đặc San Vô Vi	5
4- Khí Giới Tình Thương	6
5- Mảnh Đất Việt Nam	9
6- Thiền - Meditative Contemplation	10
7- Mười Điều Thực Hành Tâm Đạo	12
8- Kinh Nghiệm Niệm Phật Của "Ông Tám"	14
9- Chuẩn Bị Tham Dự Đại Hội Vô Vi	15
10- Khí Giới Tình Thương	16
11- Thơ "Khí Giới Tình Thương"	17
12- Mừng Sinh Nhật Đức Thầy	20
13- Dũng Hành Du Ký	21
14- Thầy Trẻ Mãi - Thầy Vẫn Trẻ	23
15- Mừng Thầy Nay Đã 80	24
16- Thượng Thọ Bát Tuần - Mừng Sinh Nhật Đức Thầy	25
17- Nhâm Ngọ Mừng Thầy Tròn 80 - Chúc Mừng Sinh Nhật Đức Thầy	26
18- Thiền Ca Dũng Hành	27
19- Một Lời Cảm Ơn	29
20- Ngày Của Cha	32
21- Linh Chi Thảo và Nhân Sâm	33
22- Bữa Ăn Hòa Đồng - Đời Là Gì?	34
23- Niềm Tin	36
24- Giải Bùa Bằng Điển Quang	38
25- Mười Thương	41
26- Học Thương	43
27- Tưởng Niệm Ngày Giỗ Tổ	51
28- Mừng Xuân Nhâm Ngọ - Xuân Nhâm Ngọ Hòa Vui	52
29- Chung Thiền Đà Lạt	53
30- Đại Thọ Đức Thầy - Chút Tình Về Quê Mẹ	54
31- Chữa Bệnh Đau Tim	55
32- Đất Mẹ	57
33- Rencontre Spirituelle Printanière Au Lac Bouchette	58
34- Mùa Thu Nhớ Ai?	64
35- Hội Ngộ Tâm Linh Tại Lac Bouchette	65
36- To Heal Through Spiritual Energy	71
37- Bức Màn Thiêng	72
38- Tìm Mẹ	73
39- Nhớ Về Đức Quốc	74
40- Tống Biệt Hành	79
41- Trường Không	80
42- Đổi Thay Kiếp Người	81
43- Dũng Hành Ta Đi	83
44- Phương Pháp Dưỡng Sinh Bằng 5 Loại Nước Cốt Rau Quả Nguyên Chất	93
45- Chả Lụa Chay	94
46- Mắm Thái Chay	95
47- Khí Giới Tình Thương (Nhạc)	96
48- Đại Thọ Đức Thầy (Nhạc)	99
49- Danh Sách Bạn Đạo Phát Tâm Ủng Hộ ĐSVV	102
50- Cáo Lỗi và Đính Chánh	103
51- Hộp Thư ĐSVV	108
52- Vô Vi Vòng Quanh Thế Giới	109
53- Mục Lục	111

Thông báo mua thuốc OMX

Kính thưa quý bạn đạo,

Thuốc OMX đã được bạn đạo Vô Vi xử dụng rất hiệu quả, trị và ngăn ngừa được nhiều bệnh, nhất là cấy vi khuẩn bạn sau khi thanh lọc.
Công ty OMX trong hai năm qua đã dành cho Hội Từ Thiện Vovi Charitable Trust những khoảng tiền hoa hồng trong việc bán thuốc OMX, và được chuyển qua quỷ xây dựng TVVVQT Cairns.
Gần đây Cty OMX đã liên lạc với Hội để cập nhật hóa giá bán thuốc cũng như cước phí gởi đến bạn đạo, chúng tôi xin thông báo như sau :

Giá thuốc OMX:

OMX probiotics, 90 viên AUS $120.00/1 hộp.
OMX Probiotics 60 viên AUS $85.00 / 1 hộp.
Giá cước gởi:

Úc Châu :

Mua 8 hộp trở lên : ***Free***
Mua dưới 8 hộp, cước phí là AUS$6.00.

USA và Anh Quốc :

Mua 10 hộp trở lên : ***Free***
Mua từ 1 - 5 hộp cước phí AUS$21.55.
6 - 9 hộp cước phí AUS$27.92.

Canada, France, Germany :

Mua từ 10 hộp trở lên, cước phí ***Free***
Mua từ 1-5 hộp, cước phí AUS$24.68.
Mua từ 6-9 hộp, cước phí AUS$31,63. (AUS=Đô Úc)

Để quý bạn đạo dể dàng mua thuốc OMX, Hội Từ Thiện Vovi Charitable Trust xin đại diện liên lạc với Cty OMX để mua. Quý bạn đạo gởi nhu cầu về Hội kèm số tiền mua thuốc cộng thêm cước phí gởi như trong 2 bảng giá trên và thuốc sẽ được gởi trực tiếp đến quý bạn đạo.
Quý bạn đạo mua thuốc xin lấy tên của Hội, VOVI CHARITABLE TRUST, và quote số thương vụ của Hội, AUS 101-540, cũng như gởi nhu cầu về Hội để mua. Thuốc OMX bán sẽ được tính hoa hồng cho quỷ xây dựng TVVVQT Cairns.

Kính mong quý bạn đạo nhiệt tình yểm trợ.
Thành thật cám ơn quý bạn đạo.

Hội Từ Thiện VOVI CHARITABLE TRUST.

Địa chỉ liên lạc:

Vovi Charitable Trust
15 Denton Ave
St. Albans Vic 3021 Australia
Phone&fax: **(03)93560887**
Email: **Vo888YYahoo. com**

Thông báo về việc chuyển ngân.
Quý bạn đạo muốn chuyển ngân trực tiếp từ Bank của quý bạn đạo qua Bank của Hội Từ Thiện Vovi Charitable Trust,chi tiết như sau :

Name : **Vovi Charitable Trust**
Account number: **06317210400999**
Bank: **Commonwealth Bank of Australia**
Branch: **Sunshine.**

VoVi Charitable Trust kính thông báo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP



Làm bóng trăng cho ai cần Ánh Sáng
Làm Hải Đăng cho con Tàu lạc hướng.

Kính Mừng Đại Thọ Bát Tuần của Đức Thầy

Houston - Texas - 2002